
E.S.GARDNER
VỤ ÁN
HOA
HẬU
ÁO TẮM

NHÂN VẬT TRONG TRUYỆN

(Xuất hiện theo thứ tự thời gian)

DELLA STREET - Nữ thư ký thân tín nhất và bạn đồng minh tín nhiệm nhất của Perry Mason.

PERRY MASON - Luật sư đại hình xuất sắc, trong truyện này bị một khách hàng bí mật làm cho ông có cảm tưởng mình như “một cậu bé với một trò chơi mới.”

ELLEN CALVERT (tức Adair) - Đường hoàng, xinh đẹp, và lạnh lùng, tìm đến Mason để cố chạy trốn quá khứ.

JARMEN DAYTON - Một thám tử tư được phái đến từ miền Trung Tây nước Mỹ để tìm tung tích Ellen Calvert nhưng lại "không thể che được chỗ phòng lên do khẩu súng giấu bên dưới cánh tay trái".

PAUL DRAKE - Bạn thân của Mason và là giám đốc Hãng Trình thám Drake, chuyên cung cấp các dịch vụ “theo giá biểu.”

JESSIE ALVA - Một nữ thám tử khôn khéo của Paul Drake, chỉ phạm mỗi một sai lầm là "mở cửa căn hộ ra".

STEPHEN L. GARLAND là một «nhân viên giao tế” nhưng thật ra là một chuyên gia gỡ rối siêu đẳng mà Mason nghĩ là một con người sòng phẳng và quá khôn khéo.

DUNCAN L. LOVETT - - Một luật sư ở miền Trung - Tây cũng đi tìm Ellen Calvert, phạm sai lầm vì đã đánh giá thấp Perry Mason.

MAXINE EDFIELD - Một người bạn cũ của Ellen Calvert, không được cuộc đời ưu đãi và hy vọng được đến bù bằng một chuyến đi đến Los Angeles.

AGNES BURLINGTON - Nữ y tá chuyên đi tống tiền và cuối cùng đã mất mạng.

TRUNG ÚY TRAGG - Thuộc Ban Điều tra Án mạng - Vị sĩ quan cảnh sát bình thường rất cẩn thận nhưng lại bỏ qua một chi tiết quan trọng trong cuộc điều tra án mạng này.

WIGHT BAIRD - Con trai của Ellen Calvert, khá đẹp trai, có cuộc sống hơi phóng đãng, nhưng có lẽ còn tệ hại hơn thế.

CHÁNH ÁN DEAN ELWELL - Vị chánh án khá sáng suốt, quyết tâm tìm ra sự thật trong một vụ án mạng, đưa phiên tòa tới hiện trường của tội ác.

STANLEY CLEVELAND DILLON - ủy viên công tố, nổi danh là một người khoác cho nhiều bị cáo bản án tử hình.

BÁC SĨ LELAND CLINTON - Vị bác sĩ đã thực hiện cuộc nghiệm thi, một nhân chứng đúng đắn và nghiêm túc một cách quá đáng.

CÔ DONNA FINDLEY - Nữ thu ngân ở một siêu

thị, vẫn còn nhớ rõ một cuộc chuyện trò đúng lúc với Agnes Burlington.

1

DELLA STREET, thư ký riêng của Perry Mason, trả lời điện thoại, nói vắn tắt với cô nữ tiếp tân, rồi quay sang Perry Mason.

- Có một người đàn bà hiện ở trong văn phòng phía ngoài chỉ cho biết tên là Ellen Adair. Bà ta bảo bà ta biết đây là một sự đòi hỏi quá đáng khi cố tìm cách gặp ông mà không hẹn trước, nhưng bà ta sẵn sàng trả ông mọi chi phí thích đáng. Bà ta cần phải gặp ông ngay bây giờ về một vấn đề hết sức khẩn cấp, và bà ta rất bối rối.

Mason liếc mắt lên chiếc đồng hồ đeo tay và các thứ giấy tờ ông đang giải quyết.

Della Street xem lại sổ ghi các cuộc hẹn, nói với vẻ đầy hy vọng:

- Ông còn được hai mươi tám phút mới tới cuộc hẹn kế tiếp.

- Tôi muốn có thời giờ suy nghĩ kỹ vấn đề pháp lý này – Ông nhún vai tiếp: - Thôi được, tôi nghĩ ta cần chăm sóc các chuyện khẩn cấp. Cô hãy ra xem, Della, cố đánh giá qua bà ta. Cô hãy tìm hiểu bà ta cần gặp tôi về chuyện gì.

Della gật đầu, nói vào máy điện thoại:

- Chị hãy nói với bà ta tôi sẽ ra ngay, Gertie.

Della Street rời văn phòng và trở vào trong vòng hai phút.

- Sao ? - Mason hỏi.

- Tôi đành chịu không biết gì nhiều về bà ta, - Della Street nói. - Bà ta là một người đàn bà cao lớn dưới bốn mươi tuổi. Y phục đơn giản, khiêm tốn, và đắt tiền. Tác phong như một bà hoàng theo kiểu một người đã quen ra lệnh. Bà ta cao hơn tôi khoảng bảy tám phân và có hình dáng khá đẹp.

- Thế bà ta muốn gặp tôi về chuyện gì ? - Mason hỏi.

- Bà ta muốn hỏi ông một số vấn đề về pháp luật, - Della đáp. - Bà ta bảo các vấn đề sẽ có tính chất hoàn toàn lý thuyết và khách quan.

Mason thở dài.

- Lại thêm một trường hợp khách hàng cố tìm cách ẩn mình phía sau một tấm chắn nặc danh. Bà ta sẽ bước vào và nói: "Giả sử A kết hôn với B và B thừa kế tài sản của mẹ anh ta ở New Mexico. Giả sử A và B đang xin ly dị. Phải chăng A có thể được hưởng một nửa tài sản ?" Ồ, Della, tôi thừa biết toàn bộ câu chuyện vô nghĩa đó !

Della đưa ra một tờ giấy bạc năm mươi đô la.

- Bà ta đã ứng trước năm mươi đô la.

Mason do dự một lát rồi bảo:

- Cô hãy trả lại cho bà ta. Nói với bà ta rằng tôi sẽ nói chuyện vắn tắt với bà ta: nếu tôi quyết định trả lời các câu hỏi của bà ta, tôi sẽ tính chi phí phải chăng, còn nếu tôi không thể đồng ý việc bà ta chơi trò lật úp bài trên bàn, thì tốt hơn hết bà ta nên đi tìm một luật sư khác.

- Bà ta bảo không có thời giờ đi tìm một luật sư khác, bà ta chỉ muốn gặp ông và công việc này cần được tiến hành ngay tức khắc.

- Tôi hiểu, - Mason nói. - Bà ta muốn hỏi tôi một số vấn đề luật pháp lý thuyết để rồi phát đơn kiện. Thôi được rồi, Della, bà ta là một con người, bà ta đang lâm vào một tình thế rối ren nào đó, vậy ta hãy thử tìm hiểu xem đó là cái gì. Cô hãy đưa bà ta vào đi.

Della Street gật đầu rời khỏi văn phòng và trở lại trong vòng mấy giây sau với một người đàn bà đứng thẳng băng, ngẩng cao đầu, chìa cái cằm ra theo một điệu bộ hống hách. Bà ta cúi chào Mason, rồi nói:

- Ông Mason, tôi xin cám ơn ông đã bằng lòng tiếp tôi.

Bà ta bước tới chiếc ghế dành riêng cho khách hàng, ngồi xuống một cách trầm tĩnh không đợi mời, và nói tiếp:

- Xin ông hết sức chú ý tới những điều tôi sắp nói, ông Mason, bởi vì chúng ta đang chiến đấu với

thời gian, tôi phải biết rõ mình đang ở đâu.

- Bà gặp chuyện gì rắc rối ?

Bà ta lắc đầu.

- Xin ông để cho tôi đặt câu hỏi. ông Mason, tôi đã nghe nói qua về quyền riêng biệt. Ông có thể cho tôi biết đó là gì ? (right of privacy)

- Quyền cách biệt, - Mason đáp, - đã được định nghĩa là quyền của một con người được ở riêng một mình.

- Như thế có nghĩa là người đó có đủ quyền không để cho thiên hạ biết đến mình.

- Không, Mason nói, - như mọi học thuyết khác về pháp luật, nó phải chịu một số ngoại lệ. Có lẽ bà nên cho tôi biết chuyện gì đang làm cho bà lo lắng, tôi có thể tiết kiệm nhiều thời giờ. Một cuộc luận bàn về luật cách biệt sẽ mất nhiều thời gian, và tài liệu tôi cung cấp cho bà rất có thể không phù hợp.

- Ví dụ ? - Bà ta hỏi. - Xin ông cho tôi biết ngay các điều ngoại lệ đó là gì ?

Mason trả lời:

- Nếu bà đang đi dọc theo một đường phố ở một nơi công cộng và một nhiếp ảnh viên chụp hình bà để minh họa một quang cảnh trên đường phố, anh ta có thể sử dụng bức ảnh đó như một bức hình minh họa để đăng lên mặt báo.

“Nếu nhiếp ảnh viên tách bà ra để chụp một bức hình riêng biệt của bà, anh ta có thể hoặc không có thể toàn quyền sử dụng. Nếu anh ta dùng bức hình đó trong bất cứ một công việc kinh doanh nào, anh ta đã xâm phạm đời tư của bà.

“Nếu, trái lại, bà đã trở nên nổi tiếng vì bà là nạn nhân của một vụ cướp, hoặc nếu bà quyết định trốn tránh chính quyền, hoặc nếu bà tự ý làm một điều gì khiến bà nổi tiếng...

- Tôi hiểu, tôi hiểu, - bà ta vừa nói vừa nhìn đồng hồ đeo tay với vẻ sốt ruột. - Ông nói đúng. Tôi đang hành động một cách sai lầm. Có phải một người trốn tránh chính quyền tức là khước từ quyền riêng biệt ?

- Trong những giới hạn hợp lý thì đúng thế.

- Còn một người trốn tránh... chẳng hạn, một cuộc thi sắc đẹp thì sao ?

- Người đó tự nhận mình là một thí sinh ? - Mason hỏi.

- Phải...

- Như vậy người đó sẽ mất quyền riêng biệt.

- Và tình thế đó sẽ kéo dài bao lâu ?

- Tối thiểu là trong thời gian tiến hành cuộc tuyển chọn và lễ phát giải thưởng, nếu có. Bà hiểu rồi chứ, bà Adair... hoặc cô Adair ?

- Cô Adair, - người đàn bà cộc cằn bảo. - Ellen Adair.

- Tốt, cô Adair, cô nên biết đây là một ngành luật tương đối mới. Do chính tính chất của nó, ta không thể nào diễn tả chính xác, tỉ mỉ được. Mỗi trường hợp tùy thuộc một cách rộng rãi vào các sự kiện trong trường hợp đặc thù đó.

“Bây giờ tôi xin giả sử rằng, nếu cô bị dính líu vào một vụ gì khiến cô muốn đòi được quyền cách biệt thì trước hết cô cần phải kể cho tôi nghe mọi chi tiết về vụ đó và không nên nói loanh quanh.

“Sau khi tôi đã nắm được các sự kiện tôi mới có thể ứng dụng kiến thức của tôi về pháp luật vào các sự kiện và cho cô câu trả lời sáng suốt.

"Nếu cô tìm cách hiểu pháp luật qua tôi rồi tự ứng dụng vào hoàn cảnh của cô, cô sẽ phạm một sai làm rất đắt giá. Cô có thể biết nguyên tắc pháp lý, nhưng việc ứng dụng vào một số sự kiện đặc thù sẽ có thể hoàn toàn sai lạc”.

Bà ta do dự, cắn môi, cau mày, ngoảnh mặt, rồi đột nhiên có một quyết định, quay về phía Mason và nói:

- Thôi được, cách đây hai mươi năm tại một thành phố ở Trung Tây, tôi là một thí sinh trong một cuộc thi hoa hậu áo tắm và tôi đã đoạt giải nhất. Hồi ấy tôi mới mười tám tuổi. Thắng được cuộc thi tôi vô cùng phấn khởi. Tôi tưởng như mình đã là

một ngôi sao điện ảnh, bởi vì người thắng cuộc thi sẽ được một chuyến du lịch không mất tiền đến Hollywood và được một trong những phim trường lớn thử tài đóng phim.

- Cô đã đến Hollywood và thử tài ? - Mason hỏi.

- Vâng.

- Và suốt từ đó đã ở luôn tại đấy ?

Ellen Adair lắc đầu.

- Không, - bà ta bảo, - tôi trốn biệt.

- Trốn biệt ? - Mason hỏi với giọng nói chứng tỏ ông đang chú tâm.

- Phải.

- Tại sao ?

- Để sinh con, - bà ta báo.

Sự im lặng bao trùm lấy hai người một lúc, rồi Mason nói một cách thông cảm.

- Cô cứ nói tiếp.

- Giờ đây, - bà ta nói, - một tờ báo ở thành phố quê tôi đang đăng một loại bài đặc biệt, loại đề tài mà thỉnh thoảng lại được các bài báo nông thôn bới móc lên: một cột báo chuyên đăng những chuyện cũ cách đây hai mươi lăm năm, hai mươi năm, mười

lăm năm, mười năm.

- Tôi hiểu, - Mason nói một cách vô thưởng vô phạt.

- Phải, họ muốn đăng tải một câu chuyện về việc tôi đã đoạt giải cuộc thi sắc đẹp cách đây hai mươi năm, đó là cả một niềm vinh dự cho thành phố quê tôi.

«Sau đó tôi đi Hollywood rồi đóng phim thử và không thấy tin tức gì cả. Tôi đã được tặng một chiếc xe hơi, một máy quay phim, một máy chiếu, nhiều loại kem mỹ phẩm và vật dụng trang điểm, một chuyến du lịch bằng phi cơ tới Las Vegas - đủ mọi thứ đại loại như thế trút xuống như mưa trên một cô gái đoạt giải một cuộc thi hoa hậu và nhờ vậy các nhà sản xuất có thể quảng cáo mặt hàng của mình đủ để bù đắp chi phí. Tất nhiên, đó chỉ là một chương trình quảng cáo như là một món hàng, nhưng tôi quá khờ khạo nên đã không hiểu. Tôi cứ tưởng rằng tôi được tất cả những thứ đó là do mình đẹp và được mọi người yêu mến”.

- Thế rồi cô trốn biệt ? - Mason hỏi.

- Một cách bất thần, - bà ta nói. - Tôi viết thư cho bạn bè hay rằng tôi đã được mời qua châu Âu. Lẽ tất nhiên tôi đã không qua châu Âu.

- Rõ ràng đây là một cuộc phỏng vấn đau lòng đối với cô, - Mason nói. - Nó đang cào bới lại đống tro tàn của quá khứ đã chết, nhưng hiển nhiên là cô

phải đương đầu với một tình trạng khẩn cấp thật sự. Nhà báo có biết cô đang ở đâu không ?

- Rất có thể họ sẽ tìm ra tôi.

- Bằng cách nào ?

- Câu chuyện khá dài dòng. Tôi đã trốn biệt. Ngay cả gia đình tôi cũng không được biết tôi ở đâu. Ông nên nhớ sự việc đã xảy ra hai mươi năm về trước. Hầu hết mọi người đều thay đổi về mặt hình thể sau hai mươi năm. Một người đàn bà không chồng thời nay vẫn có thể có một đứa con và sống bình thường như những người đàn bà khác nếu cô ta khôn ngoan và tự trọng. Vào thời xưa thì đó là cả một chuyện vô cùng xấu hổ - xấu hổ đối với người mẹ chưa chồng, xấu hổ đối với cha mẹ, xấu hổ đối với xóm giềng.

"Toàn thể thành phố nơi tôi sống đều hãnh diện vì tôi. Điều đó rất có thể đổi thay trong chốc lát. Không chừng họ sẽ đóng đinh tôi lên cây thập tự khinh bỉ của mọi người."

- Cô không cần phải giải thích tất cả chuyện đó, - Mason nói - Với tư cách một luật sư tôi hiểu biết những sự thật của cuộc đời. Nhưng cô đã không để cho họ hàng thân thuộc biết cô ở đâu ?

- Vâng.

- Và chuyện gì đã xảy ra ?

- Cha tôi chết. Mẹ tôi tái giá. Rồi người chồng

thứ hai của bà chết, và cách đây mấy tháng mẹ tôi chết. Bà ấy đã để lại một tài sản khoảng năm mươi nghìn đô la không người kế thừa. Bà ấy đã để lại một chúc thư tuyên bố rằng toàn bộ tiền của sẽ thuộc về tôi nếu tôi còn sống và nếu người ta có thể tìm ra tôi.

- Mẹ cô vẫn còn sống ở thành phố nhỏ này ? - Mason hỏi, - nơi bà... ?

- Không, bà ấy đã chuyển đến Indianapolis. Tôi đã vài lần.. thật ra, tôi vẫn không ngừng được báo cho biết bà ấy đang làm gì và đang ở đâu. Tôi gửi thiệp chúc mừng nhân Lễ Nô-en và thiếp chúc mừng sinh nhật cho bà ấy mà không ký tên lên đó, nhưng tôi nghĩ bà ấy sẽ biết ngay ai là người gửi.

“Dù sao đi nữa, tôi đã thuê một luật sư ở Indianapolis, đã đến đó, thiết lập lý lịch và lãnh tiền. Không một ai biết tôi chính là người đã đoạt giải thưởng cuộc thi hoa hậu áo tắm hai mươi năm về trước.”

- Vậy điều gì khiến cô nghĩ giờ đây cô có thể có quan hệ với quá khứ ? - Mason hỏi.

Bà ta đáp:

- Sau hai mươi năm cái thị trấn nhỏ bé nơi tôi sống ngày xưa đã trở thành một thành phố khá lớn. Tờ nhật báo buổi chiều. The Cloverville Gazeite, hiện nay là một tờ báo mạnh dạn, hung hăng.

«Tờ báo này đang đăng một loạt bài về những

chuyện đã xảy ra cách đây hai mươi lăm năm, hai mươi năm, mười lăm năm, và đang yêu cầu độc giả góp ý, bới móc những chuyện cũ mà họ nghĩ là sẽ làm cho độc giả thích thú.

"Cách đây mấy hôm một độc giả đã gửi đến bức thư này. Tự nó nói rõ tất cả."

Nói đoạn bà ta mở ví, lấy ra một bài báo và đưa cho vị luật sư.

Mason liền đọc to bài báo:

"*Hai mươi năm về trước thành phố này đã rất vinh dự có một nữ công dân được bầu là người đàn bà trẻ đẹp nhất trong toàn bang.*

"Ellen Calvert đã mang lại niềm vinh dự lớn cho thành phố này. Sắc đẹp sáng chói của cô đã tạo nên một ấn tượng chẳng những lại địa phương mà còn ở Hollywood. Thế rồi, trên tột đỉnh của danh tiếng, cô đã qua châu Âu để bắt đầu sự nghiệp sân khấu của cô.

"Nhưng từ đó không có tin tức gì về cô, sẽ rất thú vị nếu biết được Ellen Calvert hiện giờ đang ở đâu, đang làm gì và thế giới đang sử dụng cô như thế nào.

"Cha của Ellen Calvert đã chết. Mẹ cô, bà Estelle, đã chuyển đi nơi khác, và người ta đồn rằng bà đã tái giá.

"Câu chuyện thật về Ellen Calvert là như thế nào ? Phải chăng người đàn bà đẹp – mà sắc đẹp đã khiến cho cộng đồng nhỏ bé nơi cô từng sinh sống lớn mạnh

lên, đã khiến các bạn bè của cô tại đây phồn thịnh hơn - đã chuyển đến những phạm vi rộng lớn hơn và đã được thành công ? Hay đây là câu chuyện của một người đàn bà trẻ đã bị chóa mắt vì thành công, xui khiến cô tin thế giới này là của riêng cô, để rồi cô đã bị chôn vùi trong hố sâu của thất vọng ?

"Bạn đọc khắp mọi nơi sẽ rất thích thú nếu biết được đoạn tiếp câu chuyện hấp dẫn này của hai mươi năm về trước."

Mason đưa bài báo trở lại cho người khách, và hỏi:

- Cô đã lấy tên Ellen Adair từ bao giờ ?

- Từ khi tôi bỏ đi.

- Một vài câu hỏi của tôi, - Mason nói, - chắc hẳn sẽ khiến cho cô hơi khó chịu. Có phải người cha của con cô có họ là Adair ?

Cặp môi bà ta mím chặt. Bà ta lắc đầu.

- Ông Mason, có một số vấn đề chúng ta không cần đi sâu vào.

- Cô cảm thấy tờ báo đó có thể phát hiện chỗ ở của cô ?

- Đáng buồn thay, đúng thế. Nếu tờ báo khởi sự đào bới, họ sẽ khám phá ra mẹ tôi đã kết hôn với Henry Leland Berry và sau khi bà ấy chết tôi đã xuất đầu lộ diện, tự chứng minh lý lịch mình chính là con

gái bà ấy và đòi lãnh tiền.

“Ông có thể tưởng tượng tôi cảm thấy như thế nào, ông Mason. Tôi đã rất hổ thẹn không dám liên lạc với mẹ tôi trong suốt thời gian mà tôi cho rằng nếu chuyện đã xảy ra với tôi vỡ lỡ ra thì chẳng khác một tai họa khủng khiếp cho mẹ tôi và niềm kiêu hãnh của gia đình.

“Sau cái chết của bà, tôi quả thật là ích kỷ khi xuất hiện và đòi lãnh tiền, nhưng nếu tôi không làm như thế, tất cả tài sản sẽ thuộc về nhà nước bởi vì không có người thừa kế.”

- Và điều cô muốn là dập tắt câu chuyện này, có phải vậy không ?

- Phải.

Mason liền nói:

- Nếu tôi hiện ra trong vụ này, báo chí tất nhiên sẽ cho rằng cô đang ở quanh đây.

- Ở quanh đây có cả hàng triệu người, - bà ta bảo.

- Cô không nghĩ họ có thể tìm ra dấu vết của cô ?

- Chỉ có một cách giúp họ tìm ra dấu vết của tôi, - bà ta nói, - đó là qua đường Indianapolis, và chỉ cần tờ báo bị chận đứng lại trước khi họ bắt đầu theo con đường đó.

Mason gật đầu với Della Street.

- Della, cô hãy gọi cho tôi chủ bút của tờ The Cloverville Gazette.

- Tôi sẽ bảo họ ai gọi tới ? - Della Street hỏi.

Mason gật đầu.

- Tốt hơn cô hãy cắm dây gọi vào tổng đài ở văn phòng bên ngoài.

Della Street gật đầu, đi ra yêu cầu Gertie gọi bằng tổng đài và cắm dây vào văn phòng bên trong.

Khi nàng đã đi, Mason nói với người khách:

- Cô có lý do để tin có một điều gì khác đằng sau tất cả vụ này chứ không phải chỉ vì muốn đáp ứng sở thích của một số độc giả nào đó mà người ta lại mất công đào bới trong quá khứ để khám phá ra chuyện gì đã xảy đến với cô, một người đoạt giải trong cuộc thi sắc đẹp ?

Bà ta gật đầu.

- Cô cần nói với tôi lý do đó là gì ? - Mason hỏi.

- Tôi không nghĩ điều đó là cần thiết, - bà ta bảo. - Có phải ông sẽ nói với vị chủ bút tờ báo rằng tôi là một khách hàng của ông ?

- Không cần như vậy, - Mason bảo.

Della Street trở vào phòng.

- Gertie đang gọi và sẽ chuyền vào đây.

Chuông điện thoại reo vang.

Della Street nhấc ống nghe lên, gật đầu với Mason.

- Hello, - Mason nói, - có phải là ông chủ bút của tờ The Cloverville Gazelte ? Tôi hiểu. Tôi là Perry Mason, một luật sư ở Los Angeles, và tôi đang đại diện cho một nhóm ở Hollywood đặc biệt quan tâm tới Ellen Calvert, người vừa được nhắc đến trong một bài báo xuất hiện cách đây một thời gian ngắn trên mặt báo của ông.

- Tốt, tốt, tốt, - giọng nói ở đầu dây bên kia bảo, - đây quả thực là một vinh hạnh. Chúng tôi đang lôi cuốn sự chú ý đi xa hơn, ra ngoài phạm vi ảnh hưởng của địa phương chúng tôi.

- Quả thực thế, - Mason nói. - ông đã tìm ra câu chuyện về Ellen Calvert ở đâu vậy ?

- Chúng tôi tiến hành một cuộc nghiên cứu. Chúng tôi đã kiếm được một vài bức ảnh tuyệt đẹp của cô ấy khi cô ấy đoạt giải thưởng của cuộc thi. Phòng Thương mại đã tổ chức một bữa tiệc và người ta đã chụp nhiều tấm. Tóm lại chúng tôi hiện có nhiều bức ảnh cùng tài liệu và..-

- Ông hãy dập tắt đi ! Mason bảo.

- Thế là sao ?

- Tôi nói ông hãy dập tắt vụ đó đi !

- Tôi e rằng tôi không hiểu ông muốn nói gì, - viên chủ bút bảo.

- Tôi muốn nói dập tắt nó đi. Ông hãy yêu cầu nhân viên bỏ nó đi. Hãy dừng lại và quên đi. Đừng nên thọc gậy bánh xe nữa, - Mason bảo.

- Tôi có thể hỏi tại sao ?

- Trước hết là vì tôi yêu cầu ông đừng đụng tới nó. Nếu ông không chịu, ông sẽ gặp phải nhiều điều rắc rối.

- Chúng tôi không quen dùng chính sách biên tập cho tờ báo này căn cứ theo lời những người gọi điện thoại đến ra lệnh và hăm dọa.

- Tôi không hăm dọa, - Mason bảo, - và tôi không hề có ý muốn dọa dẫm ông. Tôi chỉ đại diện cho một khách hàng và tiến bước đầu tiên được xem là cần thiết để bảo vệ quyền lợi của khách hàng mình, tức là yêu cầu ông hãy dập tắt câu chuyện.

“Rồi đây, có lẽ ông sẽ có một luật sư đại diện cho ông. Tôi rất muốn được giải quyết thẳng với luật sư của ông. Tôi sẽ giải thích với ông ấy những lý do hợp pháp hậu thuẫn cho lập trường tôi đang nắm vững.

- Nếu ông có thể nói với tôi lý do hợp pháp đó,

nếu ông có thể chỉ cho tôi biết dù một lý do hợp pháp vững chắc thôi - viên chủ bút bảo, - tôi sẽ xin nghe lời ông.

- Ông đã từng nghe nói về sự xâm phạm quyền riêng biệt ?

- Người làm báo nào mà lại không biết ? - Viên chủ bút bảo. - Mặc đầu tôi chỉ hiểu lờ mờ về những ứng dụng do pháp luật quy định liên quan đến quyền này. Nhưng lý thuyết thì ai cũng biết.

- Thế này, - Mason nói, - luật xâm phạm quyền riêng biệt bảo vệ người ta để chống lại việc đời tư của mình bị xâm phạm. Đó là quyền của một con người được ở riêng một mình.

- Bây giờ xin ông đợi cho một phút, viên chủ bút nói. - Tôi không có luật sư nhưng luật này vẫn có một số ngoại lệ. Khi một người trở nên nổi tiếng, quyền riêng biệt sẽ không còn hiệu lực. Khi một người chủ tâm tự đặt mình vào một vị trí khiến mình nổi tiếng thì thuyết...

- Ông đừng làm mất thời giờ của tôi bằng cách nói chuyện pháp luật với tôi, - Mason bảo. - Ông hãy yêu cầu luật sư của ông gọi tôi bằng điện thoại.

- Ông không muốn tranh luận các vấn đề pháp lý tôi vừa nêu ra hay sao ? - Viên chủ bút hỏi.

- Chắc chắn không, Mason đáp. Các vấn đề pháp lý đó đều đúng, nhưng sau khi các sự kiện đặc biệt làm cho một người nổi tiếng đã chấm dứt, thì

quyền riêng biệt lại có hiệu lực.

- Tôi e rằng tôi không hiểu kịp ông, viên chủ bút nói.

- Nếu viên thủ quỹ ngân hàng địa phương của ông biển thủ một trăm nghìn đô la, đó sẽ là tin tức quan trọng, Mason nói. Ông có thể công bố hình ảnh của kẻ biển thủ. Ông có thể theo dõi phiên tòa xử kẻ biển thủ. Ông có thể theo dõi anh ta suốt thời gian thi hành bản án.

"Nhưng sau khi bản án mãn hạn, sau khi kẻ biển thủ đã trả xong nợ đối với xã hội và được phóng thích, nếu anh ta đi vào lãnh vực kinh doanh dưới một cái tên khác, ông không thể tìm kiếm anh ta, công bố câu chuyện biển thủ của anh ta và việc làm lại cuộc đời của anh ta sau đó dưới dạng tin tức. Như thế chính là một sự xâm phạm đời tư.

- Phải, tôi cũng nghĩ như vậy, viên chủ bút nói, nhưng rõ ràng đó không phải là trường hợp này. Đây là trường hợp một người đàn bà rất trẻ đẹp mà toàn thể dân chúng hãnh diện. Không có gì đáng xấu hổ đối với việc đoạt giải một cuộc thi sắc đẹp.

- Ông hãy công bố tất cả những gì ông muốn về việc cô ấy đoạt giải thưởng trong cuộc thi sắc đẹp, Mason nói, nhưng ông đừng đi sâu vào thời gian hai mươi năm kế tiếp. Tôi muốn ông nên yêu cầu luật sư của ông gọi lại tôi.

- Không, không, không, viên chủ bút nói, đâu

có cần phải như vậy, ông Mason. Nếu ông theo vị thế này, chúng tôi sẽ không xem câu chuyện quan trọng đến mức độ phải tiến hành một vụ kiện cáo. Ông bảo rằng ông hiện đại diện cho một nhà sản xuất ở Hollywood ? Tôi có thể hỏi có phải Ellen Calvert đang thành công trong việc đóng phim rất có thể dưới một tên khác ?

- Ông không thể, Mason bảo.

- Không thể cái gì ?

- Hỏi câu đó, Mason nói.

Viên chủ bút bật cười.

- Cũng được, ông đã gợi sự chú ý của tôi và chắc chắn ông đã xen vào câu chuyện này một yếu tố bí ẩn. Chúng tôi có một đầu mối, theo tôi nghĩ, sẽ có thể mang lại kết quả. Bà mẹ của Ellen Calvert kết hôn với Henry Leland Berry, và chúng tôi có thể kiểm tra lại nơi cư trú trong giấy giá thú. Và...

- Và ông sẽ tự dấn thân vào một vụ kiện cáo cỡ lớn, Mason bảo. Tôi không muốn cãi lẽ với ông và cũng không muốn đe dọa ông.

- Nhưng tôi đâu có thể bị đe dọa một cách dễ dàng.

- Thế thì tốt. Mason nói. Ông hãy bảo luật sư của ông tiếp xúc với tôi bằng điện thoại. Tên tôi là Perry Mason.

- Ông khỏi cần phải nói với tôi một lần thứ hai, viên chủ bút bảo. Ông Mason, ông không phải là người hoàn toàn chưa có danh tiếng. Nhiều vụ án của ông đã được mô tả với những nét nổi bật trong ngành điện báo. Thậm chí chúng tôi đã đăng lên mặt báo một vài màn thẩm vấn ngoạn mục giữa phiên tòa của ông.

- Được rồi, Mason bảo - ông hãy để cho luật sư của ông nói chuyện với tôi.

Viên chủ bút đáp ngay.

- Ta hãy bỏ qua đi, câu chuyện kể như được dập tắt. Xin cám ơn ông đã gọi đến, ông Mason.

- Đồng ý - Mason nói. Xin chào ông.

Mason gác máy, quay về phía người khách.

- Câu chuyện đã được dập tắt.

- Ông Mason, bà ta nói, tôi mãi mãi biết ơn ông.

Bà ta mở ví, đưa cho ông một tờ giấy năm mươi đô la.

Mason nói với Della Street:

- Cô hãy ghi địa chỉ của cô Adair, Della, thối lại cho cô ấy ba mươi đô la với một biên nhận hai mươi đô la xem như tiền ứng trước và để trả chi phí dịch vụ về cuộc gặp ngày hôm nay. Tôi không nghĩ cô sẽ còn gặp chuyện rắc rối nữa. Cô Adair, nếu có

chuyện, cô hãy liên lạc với tôi.

- Cảm ơn ông rất nhiều, bà ta nói, nhưng tôi không thể để lại địa chỉ.

Bà ta chợt đứng lên với thái độ như bà hoàng và đưa bàn tay cho Mason.

- Chúng tôi cần phải tiếp xúc với cô trong trường hợp xảy ra chuyện rắc rối, Mason nói.

Người đàn bà lắc đầu với vẻ dứt khoát trầm tĩnh:

- Xin miễn địa chỉ, bà ta bảo.

- Tôi lấy làm tiếc, Mason nói với bà ta. Tôi sẽ không tìm cách tiếp xúc với cô trừ phi quyền lợi thiết thân của cô bắt buộc như thế, nhưng tôi phải có một số điện thoại hoặc tương tự.

Ellen Adair do dự, rồi nhặt đại một tập giấy nháp, viết vội vàng một số điện thoại, đưa cho Della Street.

- Xin đừng để cho bất kì một ai biết số này, bà ta nói. Xin đừng tìm cách gọi tôi ngoại trừ trong trường hợp thật khẩn cấp.

- Chúng tôi sẽ hết sức kín đáo, Mason hứa.

Ellen Adair lấy tờ biên nhận và số tiền lẻ Della Street đưa lại, mỉm một nụ cười duyên dáng với cả Mason và Della Street, rồi đi tới cánh cửa phía văn phòng bên ngoài.

- Cô có thể đi ra theo lối này, Mason vừa nói vừa chỉ cánh cửa mở ra hành lang của văn phòng riêng.

Della Street giữ cho cảnh cửa mở.

- Cảm ơn cô, Ellen Adair nói và bước ra một cách chững chạc.

Khi cánh cửa đã đóng lại, Mason liếc Della Street với vẻ chế nhạo.

- Della, ông nói, bây giờ thì có chuyện rồi đấy.

- Có chuyện quái gì đâu ?

- Chúng ta còn chưa rõ, Mason nói, nhưng tình thế y hệt một núi băng đang trôi: chỉ một mảnh nhỏ của nó trồi lên khỏi mặt nước.

«Đây là một cô gái đoạt giải thưởng trong một cuộc thi sắc đẹp, cứ tưởng cả thế giới thuộc về mình, cho tới khi bỗng phát giác ra rằng mình có thai. Chuyện đó cách đây đã hai mươi năm, hồi ấy người ta không thể hành động một cách đơn giản như thế rồi giải quyết sự việc một cách thoải mái. Một số đông phụ nữ trẻ thà tự vận còn hơn đương đầu với cái gọi là nỗi nhục nhã.

«Đây là một phụ nữ trẻ vượt qua chướng ngại một cách dễ dàng, ngẩng cao đầu, cắt đứt mọi quan hệ với bạn bè cùng bà con thân thuộc, đứng vững trên đôi chân của chính mình và bày tỏ một thái độ như bà hoàng. Bà ta sẽ không chịu khuất phục bất

cứ một ai.»

- Mặt khác, Della Street nói, bà ta không bao giờ dám lập gia đình. Có lẽ bà ta cảm thấy mình không thể lập gia đình mà không kể hết sự thực với người chồng tương lai - thế đấy, nhiều cơ hội đã vuột mất.

Mason gật đầu với vẻ trầm tư,

- Tôi tự hỏi, ông nói, đứa con của bà ta giờ đây ra sao ?

- Giờ đây chắc hẳn nó đã mười chín tuổi rồi, Della Street nói, và... sếp này, ông đoán đứa con lúc này ra sao ? Tự nó là cả một câu chuyện đấy.

- Bà ta không muốn chúng ta đặt câu hỏi ấy, Mason nói, vì vậy tôi đã không hỏi. Bà ta muốn câu chuyện được dập tắt. Và chúng ta đã dập tắt.

Vị luật sư nhìn đồng hồ tay và nói tiếp:

- Vừa đúng giờ cho cuộc hẹn kế tiếp của tôi. Cuộc đời của một luật sư đúng là một thứ đọa đày so với kẻ khác.

2

HAI GIỜ CHIỀU ngày hôm sau, Della Street trả lời một cú điện thoại từ cô nữ tiếp viên nói vào máy:

- Tôi sẽ gọi chị lại, Gertie.

Della buông ống nghe lên giá, nói với Perry Mason:

- Có một người đàn ông hiện ở trong văn phòng phía ngoài bảo ông ta có việc khẩn cấp. Tên ông ta là Jarmen Dayton. Ông ta bảo rằng ông ta cần gặp ông ngay bây giờ về một vấn đề vô cùng quan trọng... đối với ông.

"Gertie đã nói ông ta cần tự giới thiệu rõ hơn là người đại diện tờ báo "The Cloverville Gazette".

- Một luật sư ? Mason hỏi.

- Có vẻ không phải, nàng đáp. Ông ta chỉ cho Gertie biết tên là Jarmen Dayton.

Đôi mắt vị luật sư nheo lại.

- Tôi đã có linh cảm về vụ này từ ngày hôm qua, ông nói. Cô hãy đưa ông ta vào đi, Della, và chúng ta sẽ tìm hiểu một cách chính xác xem ông ta muốn gì.

Delta gật đầu, rời văn phòng, và trở vào với một người đàn ông gần năm mươi tuổi. Ông ta đã

bắt đầu hói tóc, thân hình chắc mập và có vẻ thô lỗ.

- Ông Mason - ông ta vừa thốt lên vừa xăm xăm bước tới, chìa bàn tay khá mập có ngón út cụt ngủn - Đây quả thực là một niềm thích thú. Một niềm thích thú rất lớn.

Vị luật sư bắt tay.

- Tôi đã đi cả một quãng đường dài để đến gặp ông. Tôi đã tưởng có lẽ tôi sẽ bị chuyện rắc rối bởi vì tôi đã không hẹn trước, nhưng...

- Ông có thể điện thoại trước mà, Mason hỏi.

- Xin ông hiểu cho, ông Mason, tôi đã đi quá vội đến nỗi không sao ngừng lại để điện thoại, nhờ vậy tôi mới đáp kịp một chuyến phi cơ phản lực. Tôi không thích chạy, bác sĩ đã dặn dò tôi đừng như thế. Nhưng trong lúc khẩn cấp tôi chẳng còn nhớ gì ngoại trừ đáp kịp chuyến bay đó. Ông cho phép tôi ngồi xuống ?

- Xin mời ông, Mason nói - có phải ông đại diện cho tờ The Cloverville Gazette ?

- Đúng thế. Tôi đã nghĩ cần phải đến đây để nói chuyện với ông.

- Ông là một luật sư ?

Người đàn ông lướt một bàn tay lên phía trên trán, đưa lòng bàn tay xuống dọc theo gáy, rồi chà xát một bên quai hàm.

- Không đúng như vậy, ông ta bảo.

- Thế thì, ông nên nói thật đúng đi, Mason bảo, ông là luật sư hay không phải ?

- Không phải.

- Ông là một nhân viên của tòa báo.

- Điều đó cũng không đúng nốt. Bây giờ, xin ông đừng bắt đầu thẩm vấn tôi, ông Mason. Tôi quen thân với vị chủ bút, và ông ta nghĩ tôi cần phải nói chuyện với ông trực tiếp chứ không qua điện thoại, ông hiểu đấy, ngay hai bên bàn, mắt nhìn mắt, mặt đối mặt, không cần úp mở giấu diếm.

Mason gõ ngón tay trỏ lên tập giấy thấm trên mặt bàn.

- Ông cứ tự nhiên nói thẳng ra.

- Vụ Calvert này - Dayton bắt đầu, có một vẻ bí mật - câu chuyện thật là kỳ quái. Lẽ tất nhiên, tòa báo không muốn kiện cáo tôi thôi, nhưng tòa báo rất muốn hiểu rõ câu chuyện.. Sự việc xảy ra đã hai chục năm nay, nhưng thiên hạ vẫn còn nhắc nhở - đó là những người kỳ cục - xuyên tạc đủ kiểu - không đẹp đẽ gì cho dân chúng, không đẹp đẽ gì cho Ellen Calvert.

- Ta nên đi thẳng vào vấn đề, Mason nói. Tòa báo phái ông đi từ xa đến đây để nói chuyện với tôi và tìm hiểu chuyện Calvert - và tất cả những gì Tòa báo cần là đăng một bài về chuyện đã xảy ra cách

đây hai mươi năm. Có đúng thế không ?

Dayton lại chà bàn tay gật đầu.

- Ông Mason, ông cứ cố triệt hạ tôi. Sự thực của vấn đề là sau khi Tòa báo đăng mẩu tin nhỏ đó, do một độc giả gởi đến, thì chuông điện thoại bắt đầu reo liên miên. Rất nhiều độc giả gọi đến bảo rằng họ luôn luôn thắc mắc về Ellen Calvert, và đây là một câu chuyện mà tòa báo cần phải công bố.

“Có lẽ tòa báo đã hơi bảo thủ lúc ông nói chuyện với vị chủ bút ngày hôm qua. Tất nhiên ông biết rõ giờ ở đó trễ hơn ở đây hai tiếng đồng hồ. Dù sao đi nữa khi cần phải kiểm tra sự việc, ai cũng nghĩ rằng tốt hơn tôi nên đến tận đây và nói chuyện thẳng thắn với ông.”

- Vậy ông cứ nói thẳng ra đi, Mason bảo.

- Thế này, chúng tôi muốn tìm ra cô ấy. Chúng tôi muốn tìm hiểu chuyện gì đã xảy đến với cô ấy. Thậm chí chúng tôi đang ở vào thế chịu trả một món tiền - một món tiền rất lớn.

- Đối với một tờ báo nông thôn ? Mason hỏi.

- Chúng tôi không còn là nông thôn nữa, Dayton nói, chúng tôi đã trở nên thành phố.

- Bao nhiêu ? Mason hỏi.

Đôi mắt của Dayton nhìn chằm chằm vào mặt Mason.

- Một số tiền cho ông luật sư, cho sự cộng tác của ông và một số tiền cho Ellen Catvert.

- Bao nhiêu ?

- Cần phải bao nhiêu ?

- Tôi không biết.

- Tôi nghĩ, Daylon nói, chúng ta có thể đề xuất số tiền cần thiết. Tất nhiên số tiền đó dù sao cũng có mức độ vừa phải, chắc ông thừa hiểu, ông Mason, có mức độ vừa phải.

- Tôi cần phải suy nghĩ kỹ vấn đề này, Mason bảo.

- Tất nhiên, ông cần phải thế, ông Mason, tất nhiên, tất nhiên. Ông cần phải bàn bạc với khách hàng của ông. Tôi biết rất rõ.

Dayton bỗng đứng lên.

- Ông muốn gọi tôi hay là tôi sẽ gọi ông ?

- Tốt nhất ông cho tôi một số điện thoại để tôi có thể liên lạc với ông, vị luật sư nói.

- Chốc nữa tôi sẽ gọi ông và cho ông số điện thoại của tôi, ông Mason. Chắc ông biết, tôi đã đi suốt đêm đến thẳng văn phòng ông. Tôi không kịp thuê một phòng khách sạn để tắm rửa thay quần áo. Tôi muốn gặp ông ngay tức khắc - tôi đã to ngại rất có thể bị chậm trễ - tôi biết ông là một người bận rộn - một luật sư rất lỗi lạc - còn hơn thế nữa, một

luật sư lừng danh. Tôi sẽ liên hệ lại với ông. Xin cảm ơn ông đã tiếp tôi. Chào ông, ông Mason.

Dayton thậm chí không quay trở lại căn phòng từ đó ông ta đã vào đây mà bước thẳng tới cánh cửa dẫn ra hành lang bên ngoài và đi ra.

- Một viên thám tử tư, Mason nói với Della Street, một anh chàng hắc búa mang cả súng trong mình. Anh ta sẽ không chịu ngừng bước trước bất cứ gì để cố đạt được kết quả. Cô có số điện thoại của khách hàng chúng ta chứ ?

Nàng gật đầu.

- Được rồi, Mason bảo, lát nữa chúng ta sẽ gọi cô ta; nhưng trước hết cô hãy gọi Hãng trinh thám Drake. Nếu có thể cô hãy cố gọi cho được chính Paul Drake.

Della cắm phích điện thoại qua tổng đài để gọi Hãng Trinh Thám Drake có văn phòng bên cạnh thang máy ở cuối hành lang, trên cùng một tầng với văn phòng của vị luật sư.

Khi Mason đã liên lạc được với Paul Drake trên đường dây, ông nói:

- Paul, tôi vừa bị phỏng vấn bởi một người chắc chắn là một tay thám tử tư. Anh ta đẫy đà quá nên không sao giấu được chỗ phình lên dưới nách bên trái. Anh ta có vẻ không mấy dễ tính. Anh ta đã được phái đến từ Trung Tây để tìm tung tích một khách hàng của tôi. Anh ta nghĩ tôi sắp tiếp xúc với

khách hàng này hoặc bằng điện thoại hoặc gặp mặt, và bởi vì đây là một vấn đề tôi khó lòng bàn bạc qua điện thoại, tôi nghĩ rất có thể mình sẽ bị theo dõi.

“Bây giờ, tôi định làm như thế này. Đúng mười phút sau khi tôi gác máy điện thoại tôi sẽ đi đến thang máy. Tôi muốn anh cùng đến thang máy và đi xuống theo tôi. Chỉ nói chuyện với tôi theo kiểu ngẫu nhiên.

“Chúng ta sẽ cùng xuống thang máy, rồi chia tay nhau và tôi sẽ đi bộ tới bến tắcxi ở góc đường, mướn một chiếc và đến ga xe lửa. Khi tới đó rồi, tôi sẽ vào trong một buồng điện thoại, quay số, đi ra, lấy một chiếc tắc xi khác, và trở về văn phòng. Tôi muốn anh cho một thám tử chờ sẵn trong một chiếc tắc xi để bám sát tôi và xem thử tôi có bị một kẻ nào khác theo dõi hay không. Anh có thể làm công việc đó chứ ?

- Được, Drake nói. Ngay lúc này tôi có hai thám tử đang viết báo cáo trong văn phòng. Tôi có thể phái một người đi xuống mướn một chiếc tắc xi và chờ sẵn.

- Anh làm việc đó đi, Mason nói, - nếu anh ta mất hút tôi vì bị đèn đỏ chặn lại, anh có thể bảo anh ta cho xe đến thẳng nhà ga và tìm lại dấu vết tôi ở đó. Tôi sẽ chần chờ quanh các buồng điện thoại trong một hai phút trước khi quay số. Bây giờ anh hãy nhìn lên đồng hồ tay, chúng ta sẽ đi ra sau mười phút đúng.

Mason gác máy, nói với Della.

- Cô hãy cho tôi số điện thoại của Ellen Adair, Della.

Della Street chăm chú nhìn ông với vẻ tò mò, hỏi:

- Coi chừng ông sẽ gặp phải nhiều chuyện lôi thôi và chi tiêu một số tiền lớn chỉ vì chuyện hồ nghi ?

- Không phải chỉ là chuyện hồ nghi, Mason đáp.. Nếu anh chàng kia không phải là một thám tử tư, tôi sẽ phải đi khám mắt. Và khi một Tòa báo thành phố nhỏ phái một thám tử tư thay vì một phóng viên để tìm hiểu một câu chuyện, như thế có nghĩa là một vụ gì đang được bí mật chuẩn bị đây. Hơn nữa, tôi linh cảm có tới hai người tham gia vào vụ này. Một trong hai người có thể là dân địa phương, nhưng người này đến từ Cloverville.

Sau chín phút bốn mươi lăm giây, Mason nhanh nhẹn rời văn phòng, bước tới thang máy, và bấm nút xuống.

Ngay trước khi thang máy chạy lên và dừng lại, Paul Drake ló ra khỏi văn phòng ông ta.

- Ê, Perry, Drake lên tiếng – có gì mới không ?

- Không có gì nhiều, Mason bảo.

- Hôm nay anh không nghỉ làm đấy chứ ?

- Ồ, không - Tôi phải đi bàn bạc với một khách hàng về một vấn đề kinh doanh.

Hai người cùng bước vào buồng thang máy.

- Anh đi gặp mặt khách hàng sao ? Drake hỏi.

- Ừ, hừ, Mason chỉ thốt ra như thế, tỏ vẻ không muốn bắt chuyện.

Trong phòng giải lao của chung cư, Drake ngừng lại để mua một gói thuốc lá. Mason khoan thai bước dọc theo lề đường, gọi một chiếc tắc xi.

- Đưa tôi đến Union Depot, ông bảo và ngồi dựa lưng vào nệm xe.

Người tài xế khéo léo len lỏi qua dòng xe cộ và đưa Mason đến ga đúng giờ.

Mason trả tiền, cho thêm người tài xế một khoản thưởng, và đi bộ về phía dãy buồng điện thoại bên cạnh lối vào nhà ga. Ông bước vào trong một buồng và dùng vai che một số điện thoại để cho bất cứ ai muốn quan sát cũng không thể biết ông quay số nào, đoạn ông quay số văn phòng của Paul Drake.

Người phụ trách tổng đài của Drake cầm ống nghe lên và Mason nói:

- Perry Mason đây, Ruth. Cô có thể cho tôi nói chuyện với Paul ?

- Ông ấy còn đang nghe báo cáo điện thoại của

một thám tử, cô ta đáp. Tôi chắc đó chính là vụ ông đang quan tâm.

- Tôi giữ máy đây, Mason nói và chờ khoảng hai phút.

Rồi ông nghe tiếng Paul Drake:

- Ê, Perry, anh đang ở trong buồng điện thoại tại nhà ga phải không ?

- Phải.

- Đúng là có một người đang theo dõi anh.

- Một gã lực lưỡng gần năm chục tuổi với...

- Không phải, gã này gầy gò, khoảng sáu chục tuổi, có xương gò má cao. Anh ta mặc một bộ com lê nâu sậm, sơ mi trắng, cà vạt nâu và mang giày đen. Trông anh ta có vẻ biết rõ vùng này.

- Tôi nghĩ có lẽ anh ta là người địa phương, Mason nói - Một công việc như thế phải trả bao nhiêu, Paul ?

- Nếu anh ta là người địa phương, có lẽ anh ta được trả từ bốn mươi tới năm mươi đô la mỗi ngày cộng với các chi phí, Drake nói. Anh ta ẩn mình trong một chiếc tắc xi bên ngoài chung cư.

- Được rồi, Mason nói, tôi có một vấn đề cần giải quyết, Paul à. Tôi phải thuê một con mồi.

- Con mồi thuộc loại như thế nào ?

- Một người đàn bà, chừng ba mươi tám tuổi, thân hình khá cao - cao hơn mức bình thường một chút - độ chừng một mét tám. Tóc màu hạt dẻ nâu nhạt nếu có thể. Tôi muốn cô ta cân nặng năm mươi chín hoặc sáu mươi kilô. Tôi muốn cô ta sáng ý và cô ta sẽ cần một căn hộ. Cô ta sẽ mang tên Ellen Smith.

"Cô ta sẽ tự tạo ra quanh mình một vẻ bí mật, tránh né mọi cuộc tiếp xúc với bất cứ một ai, và luôn luôn sẵn sàng chấp hành các chỉ thị.

"Tôi thích giữ cô ta trong một căn hộ nếu có thể, nhưng không muốn cô ta kiếm được một căn hộ vừa thuê được trước đó mấy giờ nếu tôi có thể tránh điều đó. Tôi..."

- Điều đó thì được thôi, Drake nói. Để dùng làm nơi hoạt động chúng tôi vẫn giữ một căn hộ giả danh nghĩa là của cô phụ trách tổng đài, nhưng việc thuê mướn được sắp đặt sao cho không ai có thể từ căn hộ đó lần tới văn phòng này.

"Tôi chỉ cần một lát là có thể thu xếp mọi việc theo yêu cầu của anh, bởi vì tôi có một số nữ thám tử và một người trong số đó hoàn toàn phù hợp với lời mô tả của anh. Tôi hy vọng cô ta hiện không bận việc, và sẽ cố tìm cho được cô ta.

"Bây giờ, Perry, chỉ có một điều anh phải coi chừng. Nếu có người nào đó đã mất công quấy rầy anh như thế này, tốt hơn hết anh nên cẩn thận trong lúc trò chuyện bằng điện thoại. Với nhiều loại thiết

bị điện tử, đặt máy ghi âm hoặc mắc rẽ dây điện thoại để nghe trộm là một việc không quá khó khăn lắm đâu.”

Mason đáp:

- Chính vì vậy tôi đang điện thoại cho anh từ nhà ga đây, Paul. Lát nữa tôi sẽ gọi lại anh. Anh hãy xem thử viên nữ thám tử của anh có rảnh không, và nếu cô ta rảnh tôi muốn cô ta đến văn phòng tôi trong khoảng ba mươi phút nữa. Được chứ ?

- Nếu cô ta rảnh thì được, Drake nói. Anh gọi lại tôi sau mười phút nhé.

- Được, Mason bảo.

Vị luật sư gác máy, rời khỏi buồng điện thoại, đi được nửa đường lối vào nhà ga, rồi bỗng bật ngón tay tựa hồ ông đã quên một điều gì, quay gót, và trở lại dãy buồng điện thoại.

Ông suýt đâm đầu vào một người gầy gò có xương gò má cao, hàm dưới nhô ra, mặc một bộ com lê và cà vạt màu nâu, sơmi trắng, mang giày đen. Người đó khoảng sáu mươi tuổi.

Mason hối hả quay lại buồng điện thoại, thân hình ông lại giữ một tư thế để cho vai che khuất số điện thoại, và gọi số của Ellen Adair do Della Street cho biết.

Một giọng nói ở đầu dây bên kia nhắc lại số Mason vừa quay:

- Tôi muốn nói chuyện với cô Adair, Mason bảo.

- Xin ông chờ một lát, giọng nói đáp.

Một lúc sau một giọng nói khác vang lên:

- Đây là văn phòng cô Adair.

- Tôi muốn nói chuyện với cô Adair, Mason bảo.

- Ai đấy ?

- Ông Mason.

- Xin ông chờ một ỉát.

Một lát sau Mason nghe giọng nói của Ellen Adair.

- Xin cô nghe thật kỹ, Mason bảo. Tôi muốn biết tôi đang đứng ở đâu. Cô đang chơi trò gì vậy ? Có phải cô đã bị dính dáng vào một vụ phạm pháp - và, nếu thế, thì sự thể như thế nào ?

- Ông đang nói về chuyện gì thế ? Ellen Adair hỏi.

- Tôi đang nói về chuyện một người nào đó ở Cloverville đã xuất hiện trong văn phòng tôi và bảo rằng anh ta đại diện cho tờ The Cloverville Gazette, rằng câu chuyện xảy đến cho cô hiện đang gây xôn xao khủng khiếp trong khắp vùng, rằng tòa báo sẵn lòng trả một số tiền phải chăng cho câu chuyện của

cô.

- Ôi, lạy Chúa ! Ellen Adair kêu lên.

- Xin cô đợi một phút: cô vẫn còn chưa nghe hết, Mason nói tiếp. Tôi đã phát giác ngay người này là một thám tử tư. Tôi phỏng đoán rằng anh ta có cảm tưởng tôi có thể đang liên lạc với cô, rằng điện thoại của tôi có thể bị mắc đường dây rẽ và văn phòng của tôi có thể bị nghe trộm, vì vậy tôi đã đi tắc xi đến nhà ga. Tôi đang gọi cô từ buồng điện thoại ở nơi đó. Tôi đã bị theo dõi tới nhà ga bởi một người khác có thể là một thám tử tư địa phương.

«Giờ đây tất cả vụ này đang khiến cho một kẻ nào đó mất khá nhiều tiền. Tôi nghĩ viên thám tử tư đầu tiên quả thực đã từ Cloverville đến. Còn viên thám tử tư thứ hai hiện đang bám sát tôi có vẻ quá hiểu biết thành phố và rất có thể là một người ở địa phương này. Dù đúng như thế, một kẻ nào đó cho đến nay đã chịu trả tới mấy trăm đô la.

"Do đó, nếu cô quan trọng đến thế và cô đã lôi kéo tôi vào vụ này, tôi muốn biết tại sao cô lại quan trọng đến thế".

- Tôi không thể nói với ông, bà ta bảo, nhất là lúc này.

- Tôi không nghĩ cô có thể, Mason nói, nhưng tôi muốn biết tôi có thể gặp cô ở đâu vào bảy giờ rưỡi tối nay. Tôi sẽ dẫn cô Della Street đi theo, và chúng ta sẽ cùng ăn tối ở chỗ nào chúng ta có thể

trò chuyện. Chúng ta có thể tìm được một nơi kín đáo ở quán ăn The Blue Ox. Cô đã từng đến đấy chứ ?

- Tôi đã quen thuộc với nơi đó, bà ta nói. Không biết tôi có thể gặp ông ở đấy lúc bảy giờ rưỡi và chắc chắn người đang theo dõi ông sẽ không... tóm được tôi ?

Mason đáp:

- Tôi nghĩ tôi có thể sắp đặt mọi việc tốt đẹp.

“Bây giờ xin cô hãy chú ý: tất cả câu chuyện mờ mờ ảo ảo này khiến tôi vô cùng hồ nghi. Tôi sợ rằng tôi đang bị lôi kéo vào một điều gì...”

- Không, không, không đâu, ông Mason, bà ta chận lời, sẽ không có điều gì động chạm đến ông. Đây chỉ là một chuyện động chạm đến tôi, nhưng giờ đây tôi cần đến ông hơn bao giờ hết. Giờ đây tôi biết ai là kẻ đứng sau tất cả vụ này và tôi rất cần sự giúp đỡ của ông. Tôi sẵn lòng trả mọi chi phí.

- Thôi được, Mason bảo, tôi sẽ cộng tác với cô bởi vì ngày hôm qua tôi đã có một ý nghĩ rằng vụ này còn có nhiều điểm cô chưa kể hết cho tôi nghe. Hơn nữa, tôi không thích bị một gã thám tử tư tìm cách làm trò khỉ với tôi.

“Bây giờ, xin cô hãy sửa lại giúp tôi nếu tôi sai lầm. Bọn người kia - cho dù họ là ai đi nữa - những kẻ truy tìm dấu vết cô đã không gặp được cô suốt hai mươi năm nay. Họ biết cô là một cô gái dễ nhìn -

đúng ra, là một cô gái xinh đẹp - có nhiều cao hơn mức trung bình một chút. Bất cứ một người đàn bà nào khá cao, có vẻ dễ nhìn và tuổi vào khoảng cô đều có thể được dùng làm một con mồi... phải thế không ?

- Vâng.

- Cô khó có thể nói cô hiện đang ở đâu ?

- Vâng.

- Tôi có thể hỏi cô đó là nơi nào ?

Ellen Adair nói:

- Ông đang nói chuyện với người phụ trách việc thu mua của hãng Pháp Coleman and Sivazey, và bất cứ sự thông cảm nào với tôi đều sẽ được trân trọng.

- Cảm ơn cô, Mason nói. Tôi sẽ gặp cô ở quán The Blue Ox lúc bảy giờ rưỡi. Cô cứ nói với người trưởng hầu bàn rằng cô là khách mời của ông Mason và anh ta sẽ chỉ cho cô một buồng ăn.

Vị luật sư chờ một hồi lâu, rồi lại gọi văn phòng của Drake.

Bản thân Paul Brake trả lời điện thoại.

- Perry ?

- Phải.

- Mọi việc tốt đẹp. Tôi đã tìm được người nữ thám tử, và cô ta sẽ chuyển đến ở trong căn hộ với đủ mọi thứ tối thiểu để cô ta có thể hành động như thể cô ta đang sinh sống tại đấy. Có lẽ cô ta - sẽ phải ăn ngoài.

- Bao giờ cô ấy có thể đến văn phòng tôi ?

- Bất cứ lúc nào anh bảo trong vòng ba mươi đến bốn mươi phút sau đó.

Mason nói:

- Anh hãy cho cô ấy đến văn phòng tôi sau bốn mươi phút đúng. Rồi tôi muốn cô ấy để lại một dấu vết rõ ràng từ văn phòng về thẳng căn hộ. Nói một cách khác, Paul, chúng ta sẽ là những kẻ ngờ nghệch. Chúng ta sẽ không phải giữ gìn bất cứ gì. Việc theo dõi cô ta sẽ dễ dàng không khác lăn một khúc gỗ. Chỉ có điều đừng nên làm cho nó quá đơn giản. Tôi không muốn bọn người kia phỏng đoán đây là một cái bẫy nhưng tôi cần bọn họ tin rằng họ đang đối phó với một viên luật sư không hề nghi ngờ gì và chứng tỏ không phải là một địch thủ quá ghê gớm.

“Còn điều này nữa. Della Street và tôi sẽ có mặt ở quán The Blue Ox tối nay. Tôi sẽ đặt trước một bàn. Tôi cần hoàn toàn chắc chắn rằng tôi không bị theo dõi, và nếu bị theo dõi tôi cần phải được đánh lạc hướng để cho tôi có thể bỏ rơi được gã. Della và tôi sẽ đến bằng xe tắc xi. Chúng tôi sẽ có mặt ở đó đúng bảy giờ rưỡi. Tôi muốn anh cho

một thám tử hoạt động để bảo đảm tôi không bị theo dõi. Tôi không nghĩ mình sẽ lộ, nhưng tôi cần phải hoàn toàn chắc chắn.

“Anh đã sắp xếp xong mọi việc rồi chứ ?”

- Tôi đã chuẩn bị tốt cả, Drake nói. Ellen Smith sẽ có mặt ở văn phòng của anh sau bốn mươi phút đúng. Cô ta sẽ xưng tên “Ellen Smith” với cô nữ tiếp viên và bảo cô ta có một cuộc hẹn. Cô ta sẽ nói chuyện với anh, rồi ra về và đi thẳng đến căn hộ giả và ở luôn tại đó cho tới lúc cô ta nhận các chỉ thị tiếp theo.

- Tốt lắm, Mason bảo. Bây giờ, anh đã kiếm được một máy dò thiết bị nghe trộm có thể cho biết một văn phòng có bị nghe trộm hay không ?

- Được rồi.

- Thế thì anh hãy vào trong văn phòng của tôi, Mason bảo, và nắm chắc không có thiết bị nghe trộm nào.

- Tôi có thể luôn tiện kiểm tra máy điện thoại của anh, Drake nói. Bọn chúng thời nay có quá nhiều phương pháp..

- Khỏi phải lo cho máy điện thoại, Mason bảo Drake, và tôi không nghĩ anh sẽ tìm thấy một thiết bị nghe trộm nào trong văn phòng. Bọn họ nghĩ tôi là một đối thủ hạ dễ như chơi.

“Tôi sẽ thỉnh thoảng liên lạc với anh, cho anh

các chỉ dẫn mới. Tôi có thể tin tưởng cô Ellen Smith đó chứ ?"

- Hoàn toàn đáng tin, Drake bảo.

- Tốt lắm, Mason nói với Drake và gác máy.

Vị luật sư rời khỏi nhà ga, lấy một chiếc tắc-xi về thẳng văn phòng, bước qua cánh cửa ngả hành lang vào văn phòng riêng của ông, quay về phía Della Street và nói:

- Có gì mới không, Della ?

- Paul vừa đến đây với một máy dò thiết bị nghe trộm và đã cấp cho văn phòng này một giấy xác nhận, nàng nói. Không có thiết bị nghe trộm nào hết.

- Tuyệt, Mason bảo nàng. Tôi đã nghĩ là không có.

- Ông có thể nói cho tôi nghe tất cả việc này là gì ?

- Chưa được, Mason bảo, nhưng cô sẽ đi ăn tối với ông chủ và một khách hàng tối nay, vì vậy cô hãy chưng diện thật đẹp với đủ mọi thứ trang sức. Trừ phi tôi sai lầm một cách nghiêm trọng, chúng ta sẽ bị dính dáng lút đầu vào một âm mưu có nhiều tình tiết ly kỳ. Một người đàn bà khá cao, ba mươi tám tuổi, sẽ có mặt tại văn phòng trong vòng mười phút nữa. Tôi cần gặp cô ta. Cô ta sẽ xưng tên là Ellen Smith. Cô hãy bảo Gertie cô ta có hẹn và để

cho cô ta vào thẳng trong này.

- Tôi có thể hỏi cô Ellen Smith đó là ai ?.

- Ellen Smilh, Mason nhe răng cười bảo, là một người có nhân dạng giống một kẻ khác.

- Một người giống kẻ khác ?

- Đúng thế. Một người đóng vai khách hàng chúng ta, Ellen Adair. Khi cô ta rời văn phòng cô ta sẽ bị theo dõi tới tận nhà.

- Rồi sao nữa ? Della Street hỏi.

Mason đáp:

- Ông bạn Jarmen Dayton của chúng ta, từ lúc đó, sẽ rất khó đối phó. Chúng ta sẽ nhận ra rằng tờ The Cloverville Gazette vô cùng keo kiệt. Câu chuyện đền bù một cách hào phóng mà chúng ta đã nghe hồi sáng sẽ tan thành mây khói. Ông bạn Dayton của chúng ta sẽ chúc chúng ta một ngày rất tốt đẹp và bối rối từ biệt chúng ta.

- Và ông sẽ làm gì ?

- Ồ, tôi sẽ hết sức hoang mang, Mason lại nhe răng cười bảo. Cô không bao giờ muốn làm thất vọng một thám tử tư đã mất trọn đêm trên một chuyến phi cơ phản lực, thậm chí không có đủ thời giờ đi đến một khách sạn để tắm rửa thay quần áo, nhưng lại có thừa thời giờ để đi đến một hãng trinh thám tư tại địa phương và mướn một thám tử khác

trợ lực cho trò chơi của mình.

Della thở dài.

- Nếu ông không chịu từ bỏ vụ này, thế nào ông cũng bị đủ thứ chuyện phiền phức. Tôi nghĩ rằng ông đang chi rất nhiều tiền cho văn phòng của Paul Drake, và cho tới tận bây giờ chúng ta vẫn chưa có một khách hàng nào gánh các khoản đó.

- Tôi chính là khách hàng trong vụ đặc biệt này, Mason nói. Tôi đang thử khám phá xem tại sao một người đàn bà trẻ đã từng đoạt giải trong một cuộc thi sắc đẹp và tưởng rằng cả thế giới đều thuộc về mình, lại có thể mang bầu và trốn biệt, chịu làm gái không chồng suốt hai mươi năm, rồi mướn một luật sư để ngăn chặn một tờ báo địa phương đăng một bài trong mục "Chuyện Ngày Xưa của Cloverville".

- Và đứa con ra sao rồi ? Della Street hỏi.

- Tôi nghĩ rằng khi chúng ta khởi sự đặt nhiều câu hỏi về chuyện đó, Mason nói với nàng, chúng ta sẽ thấy khách hàng chúng ta lên tiếng để thăm dò ý kiến.

- Tại sao ? Della Street tiếp tục hỏi. .

- Nếu chúng ta biết lời giải đáp cho vấn đề đó, Mason đáp, có lẽ chúng ta sẽ biết tại sao tờ The Cloverville Gazette phái một viên thám tử tư đến tận đây và tại sao có kẻ đã được trả tiền để bám sát tôi.

Mason cảm thấy tâm trạng đặc biệt thích thú, liền mang bình pha cà phê ra và nói đùa:

- Tôi nghĩ mình xứng đáng được hưởng một chầu cà phê. Della.

Họ mới bắt đầu uống cà phê thì chuông điện thoại reo vang và Gerlie cho hay:

- Ellen Smith đã tới.

- Cô hãy nói cô ấy vào đây, Mason bảo. Khoan đã, Della sẽ ra ngoài đó và dẫn cô ấy vào.

Della Street liền đi ra văn phòng bên ngoài và một lát sau trở về với một người đàn bà chiều cao và hình dáng gần giống hệt Ellen Adair.

Mason nhìn qua cô ta với vẻ vừa ý.

- Cô có giấy giới thiệu ? ông hỏi.

Cô ta mở ví và đưa cho ông xem giấy giới thiệu chứng tỏ cô ta chính là một thám tử của Drake.

- Trong một vụ như thế này chúng tôi buộc lòng phải cẩn thận, Mason nói. Cô hãy ngồi xuống. Chúng ta còn được rảnh khoảng mươi mười lăm phút, và tôi nghĩ có lẽ cô có thể dùng một tách cà phê.

- Xin cám ơn ông.

- Cô vui lòng cho tôi biết tuổi thật của cô ?

Mason hỏi.

- Ba mươi hai đối với các ông chủ tương lai, ba mươi đối với những người sẽ xin cầu hôn, và ba mươi lăm khi cần phải thật chính xác.

Mason mỉm cười.

- Tôi nghĩ cô có đủ tài nghệ để đánh lừa người khác.

Della đưa cho người đàn bà một tách cà phê.

Rồi người đàn bà hỏi:

- Xin ông vui lòng cho tôi biết công việc này như thế nào ?

- Thành thực mà nói, Mason bảo, chúng tôi chưa biết rõ. Tôi sẽ cho cô biết những gì tôi đã chắc chắn.

"Bởi vì cô sẽ mang tên Ellen Smith theo yêu cầu của công việc này, chúng tôi sẽ gọi cô là Ellen Smith chứ không gọi tên thực của cô.

"Cô mang tên Etlen Smith bởi vì thiên hạ sẽ tưởng nhầm cô là một người khác tên Ellen Calvert, người đã từng sống một thời gian trong một thị trấn nông thôn giờ đây đã phát triển một cách đáng kể.

"Cô - với tư cách Ellen Calvert - đã rời khỏi thị trấn đó cách đây hai mươi năm do một tình huống bí mật, và một số người đang cố khám phá tình huống này là gì, cô hiện ở đâu, và chuyện gì đã xảy

đến với cô.

“Tôi có cảm tưởng rằng người ta còn cố khám phá nhiều điều khác nữa, nhưng tôi chưa thể quả quyết, đó là gì.

“Lý do cô đến đây là cách đây vài ngày tôi đã được một gã đàn ông gạ gẫm và thái độ của anh ta đã khiến tôi nghĩ rằng tôi đang bị bám sát và có mọi lý do để tin văn phòng này được theo dõi. Bởi vì cô có cùng nhân dạng và tuổi tác với Ellen Calvert, nên khi cô rời khỏi đây cô sẽ bị bám sát.

“Theo tôi được biết, Hãng Trinh thám Drake có một căn hộ mà thỉnh thoảng họ vẫn sử dụng”.

- Đúng thế. Mỗi khi ông Drake có một nhân chứng nào mà ông ấy không dám ghi tên vào sổ trong một khách sạn nào ông ấy vẫn thường giữ lại ở đó. Đó cũng là một nơi cho nhiều thám tử lấy lời khai một nhân chứng quan trọng, ở đây đã được đặt thiết bị nghe trộm và một máy ghi âm sẽ thu lại mọi lời đối thoại.

“Căn hộ này không phải là một chỗ rộng rãi hoặc sang trọng, nhưng lại rất tiện lợi”.

- Tôi nghĩ thế là tốt, Mason nói. Khi cô rời khỏi đây, cô phải lấy một chiếc tắc xi và đi tới căn hộ đó. Căn hộ có cửa sau ?

- Có cả cửa trước và sau. Ở đằng sau có một lối ra vào phụ.

Mason nói tiếp:

- Sau khi cô đã bị bám sát tới căn hộ đó, sau khi cô lấy chìa khóa mở cửa đi vào bên trong như thể mình là chủ, cô sẽ có một thời gian tự do khoảng một tiếng đồng hồ.

“Tôi có cảm tưởng cô và cả căn hộ sẽ bị theo dõi chặt chẽ, rồi viên thám tử đang theo dõi cô sẽ bỏ đi báo cáo cho cấp trên của gã. Tin rằng đã biết được nơi trú ngụ của cô, bọn họ sẽ không làm gì nữa trong một hai giờ, hoặc có lẽ một vài ngày, trong lúc họ chờ đợi chỉ thị mới.

“Thế là, ngay sau khi vào trong căn hộ, cô hãy khóa trái cửa trước, đi qua các phòng và lẻn ra ngoài bằng cửa sau. Cảnh cửa này mở ra một con đường hẻm phải không ?

- Vâng.

- Drake sẽ cho một thám tử chờ sẵn tại đó với một chiếc xe hơi để đón cô đi. Cô có thể trở về nhà mình, xếp vào va ly mọi thứ cô cần dùng cho một cuộc đi xa nhiều ngày.

“Bởi vì tôi không thể cắt đặt công việc khác cho cô một cách an toàn, cô sẽ phải đóng vai trò của một người đàn bà trẻ tạm thời không có việc gì để làm. Cô sẽ sống một cách tiết kiệm. Cô sẽ đến các nhà hàng bình dân và mua lương thực ở siêu thị.”

- Trong mỗi khu thường có một nơi như thế.

Mason gật đầu.

- Cô sẽ dùng tắc xi khi cần phải đi đâu, nhưng càng tiết kiệm càng tốt. Tôi không dám để cho cô dùng một trong số xe hơi của Drake bởi vì bọn chúng nhất định sẽ truy ra nguồn gốc.

“Tôi nghĩ rằng không sớm thì muộn sẽ có một người nào đó đến gọi cửa và bắt chuyện với cô. Bất kể đó là câu chuyện gì, bất kể nó có vẻ đáng tin như thế nào, cô đều phải đóng sầm cửa vào mặt gã ta.

“Gã có thể đề nghị cô một cơ hội để ghi tên vào một cuộc thi có giải thưởng. Gã có thể bán vé số. Gã có thể đi thẳng vào vấn đề và tố cáo cô là Ellen Calvert và bảo cô rằng dù cô có giả vờ cũng không ích gì, rằng gã đã biết quá rõ chuyện của cô. Cũng có thể gã chỉ đề nghị trả cho cô một số tiền đổi lấy câu chuyện của cô. Hoặc gã có thể đi thẳng vào vấn đề và bảo có rằng gã là một thám tử tư, gã biết những sự kiện đó, nếu không gã sẽ phải dùng biện pháp mạnh để bắt ép cô cung cấp.”

- Bất kể đó là câu chuyện gì, tôi phải đóng sầm cửa vào mặt gã ?

- Phải.

- Tôi có cần phủ nhận mình là Ellen Calvert ?

- Cô đừng nói gì hết, Mason bảo. Cô chỉ việc đóng cửa lại. Căn hộ có máy điện thoại chứ ?

- Có.

- Cô biết số không ?

- Chỉ có Paul Drake biết

- Tôi sẽ hỏi Paul, Mason bảo

- Còn gì nữa ?

- Khi cô rời khỏi đây. - Mason nói, - cô có thể gặp nhiều chuyện lộn xộn, tuy nhiên dù thế nào đi nữa cô vẫn cố giữ một thái độ chững chạc như bà hoàng. Cô hãy ngẩng cao đầu, nhưng cứ tỏ ra rằng cô đang hết sức hoang mang xúc động, cô làm bộ chùi nước mắt. Cô xoắn khăn tay lại. Đi tới thang máy nửa chừng, cô dừng chân tựa hồ mình vừa nghĩ lời một điều gì quan trọng. Cô xoay người bước một vài bước về phía văn phòng, rồi nhún vai, tỏ vẻ đổi ý, tiếp tục đi tới thang máy... Này, tất nhiên cô quen thuộc với căn hộ đó chứ ?

- Tôi đã sử dụng nó nhiều lần. Có hôm tôi đã che giấu một nữ nhân chứng tại đấy.

- Tốt hơn hết cô nên biết chính xác lộ trình, đi đến đó bằng xe buýt hơn là tắc xi.

- Dễ thôi mà, cô ta mỉm cười nói. - Không phải tất cả khách hàng của ông đều giàu có đủ để trả chi phi tắc xi cho các thám tử và tôi đã năm sáu lần đến đó bằng xe buýt.

- Điều quan trọng nhất là cô đừng phạm phải một sai lầm nào tề việc này, Mason bảo. Nếu cô lên nhầm xe buýt mọi việc sẽ kể như tiêu tan. Có lẽ cô

sẽ bị bám sát từ giây phút cô rời khỏi văn phòng, và công việc sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu cô tạo điều kiện cho kẻ theo dõi cô đáp cùng một chuyến xe buýt với cô.

Cô ta gật đầu.

- Tôi nghĩ tôi đã nắm vững vấn đề.

- Trong bất cứ tình huống nào, Mason bảo, cũng như bất cứ lúc nào, cô không được dùng cái tên Ellen Calvert hoặc thừa nhận rằng cô là Ellen Smith. Điều chủ yếu là luôn luôn đóng kín cửa bất cứ lúc nào có ai cố tìm cách dò hỏi cô, nhưng cô cứ làm bộ như rõ ràng cô đang có một chuyện gì giấu diếm.

- Tôi sẽ giả vờ là một kẻ biển thủ hoặc đại loại như thế ? Cô ta hỏi.

Mason lắc đầu.

- Cô chỉ cần giả vờ mình là một người đang cố trốn tránh quá khứ.

Cô ta mỉm cười.

- Nhất định tôi phải có một quá khứ vô cùng vương giả, cô ta nói, nếu tôi đã không phạm một tội ác nào.

Mason gật đầu một cách nghiêm trang.

- Đó chính là điều tôi cũng đang suy nghĩ, ông nói.

Cô ta uống cạn cà phê, đưa chiếc tách cho Della Street và nói:

- Cô vui lòng cho tôi thêm nửa tách ?

Trong lúc Della rót cà phê, viên nữ thám tử đánh giá Mason.

- Tôi đã nghe nói nhiều về ông, cô ta nói. Đây là lần đầu tiên tôi được trực tiếp làm việc với ông. Tôi nghĩ mình sẽ rất thích thú với công việc này.

- Tôi hy vọng như vậy, Mason bảo. Trừ phi mọi việc sẽ xảy đến dồn dập, chắc là cô sẽ chán ngắt khi phải ngồi trong một căn hộ không phải của mình và...

- Ồ, có một máy truyền hình và một chiếc radio ở đó, cô ta nói. Tôi sẽ lấy một vài cuốn sách, sẽ cố đọc và tôi sẽ cảm thấy dễ chịu. Đối với tôi đây là một chuyến nghỉ ngơi được trả tiền. Ông sẽ thấy tôi có thể làm được khá nhiều việc.

- Tôi chắc rằng trong đời cô đã có nhiều cuộc phiêu lưu mạo hiểm, Mason bảo.

- Lần này cũng có thể như thế, cô ta nhận xét.

Cô ta đặt tách và dĩa trên mép kệ đựng hồ sơ.

- Tôi đi được rồi chứ ? Cô ta hỏi.

- Được, Mason đáp. Tôi sẽ hỏi Paul Drake số điện thoại của căn hộ 46. Còn cô thì đã có số của tôi. Cô có thể gọi tôi nếu có chuyện gì xảy đến,

nhưng cô nên nhớ cả hai đường dây đều bị mắc rẽ sau khi cô ra khỏi đây trong vòng một ngày. Cô phải hết sức cẩn thận - và nhất là chỉ dùng cái tên Ellen. Cô đừng xưng họ khi gọi tôi. Cô hãy nói: “Đây là Ellen”.

- Tôi nhớ kỹ rồi, cô ta bảo.

Mason bước tới cửa ra.

- Bây giờ cô hãy nhớ kỹ, ông cẩn thận nhắc lại, hãy tỏ vẻ ngờ nghệch. Đứng thẳng người, có vẻ chững chạc, cử động một cách tự nhiên, nhưng hoàn toàn không gây nghi ngờ.

- Tôi sẽ cố hết sức, cô ta nói, chợt mỉm cười với ông, và đi ra khỏi văn phòng, đầu ngẩng cao.

Mason quay vào và đưa tách cà phê của ông cho Della Street:

- Tốt đẹp ? Nàng hỏi.

Mason nhe răng cười.

- Cầu mong cho không còn những chuyện tầm thường chán ngấy. Della, đây mới là loại công việc làm cho cuộc đời của một luật sư trở nên đáng sống.

- Ông sẽ bắt ai phải chịu tất cả những chi phí này ? Nàng hỏi.

Mason lại nhe răng cười.

- Cho tới bây giờ thì tôi phải chịu. Vụ này cũng

thú vị như một cuộc nghỉ mát.

- Nghỉ mát gì thế này ! Nàng kêu lên.

Mason bỏ chất bột thay thế cho kem và đường vào tách cà phê của mình rồi quậy đều với vẻ trầm ngâm.

- Chúng ta sẽ thận trọng tới mức tối đa để tối nay không bị ai theo dõi, ông nói với Della, nhưng tôi nghĩ rằng con chim mồi của chúng ta sẽ đem lại kết quả. Tôi nghĩ chúng ta sẽ xua đàn chó chạy theo một dấu vết sai lầm.

- Trông ông sung sướng như một cậu bé với một đồ chơi mới, Della Street trêu ghẹo.

- Thực tế là như vậy. Mason nhìn nhận.

3

MASON VÀ DELLA STREET nhanh nhẹn bước vào quán The Blue Ox lúc bảy giờ rưỡi. Viên trưởng hầu bàn tiến tới một cách cung kính.

- Buồng ăn đã sẵn sàng, thưa ông Mason, và có một người đang đợi ông.

- Người đó đã đến đây lâu chưa ? Mason hỏi.

- Khoảng năm phút.

- Nhân dạng như thế nảo ?

- Một người đàn bà cao với dáng oai vệ, vào khoảng trên dưới ba mươi tuổi...

Della Street nháy mắt với Perry Mason:

- .. đã từng làm nhà ngoại giao, Mason bảo. Tôi dám quả quyết như thế. Được rồi, hãy dẫn đường đi, Pierre.

Viên trưởng hầu bàn liền đưa họ tới buồng ăn của Mason. Trong lúc anh ta kéo màn qua một bên, Ellen Adair nhìn lên với vẻ sợ hãi, và mặt bà ta tỏ ra an tâm khi bà ta trông thấy Mason với Della Street.

- Cô đến hơi sớm, Mason nói.

Bà ta gật đầu

- Cô dùng cốc tai nhé ?

- Xin ông cho tôi một ly Martini không đá.

- Hai ly Bacardi *(một loại rượu rum của Cuba)* và một ly Martini không đá, Mason nói với Pierre. Anh cho đem ra nhanh cho chúng tôi đi, Pierre.

- Có ngay.

Mason hỏi Ellen Adair:

- Cô cảm thấy đói chưa ?

- Chưa đói lắm.

- Bây giờ, Mason bảo, cô hãy giữ thấp giọng và kể cho tôi nghe toàn bộ câu chuyện này.

- Ông Mason, bà ta nói, tôi có một ít tiền, nhưng tôi không giàu. Ngoài số tiền do tài sản của mẹ tôi để lại, tôi còn có một ít tiền tiết kiệm. Tôi là người phụ trách công việc mua hàng Pháp của siêu thị Coleman and Swazey, và vì nhiều lý do mà tôi không tiện nói rõ ra tôi không thể để cho tung tích mình bị lộ. Tức là tôi không thể để cho người ta khám phá ra tôi chính là Ellen Calvert.

- Cô có thể nói cho tôi nghe vì sao ?

Bà ta do dự một lúc, rồi từ từ lắc đầu.

- Những người từ Cloverville đến, hoặc tối thiểu là chỉ một người này, Mason hỏi, cô có biết anh ta không ? Cô có ý kiến gì không ? Mập lùn, bốn mươi lăm tuổi, bắt đầu hói, với...

Bà ta lắc đầu trước khi Mason hoàn tất việc mô tả.

Một cô hầu bàn đem rượu đến cho họ.

- Cô hãy để cho chúng tôi uống trong mười phút, Mason nói, rồi cô mang rượu lại một lượt nữa cùng với bản thực đơn.

Cô hầu bàn gật đầu và rút lui.

- Cô đã thắng giải một cuộc thi sắc đẹp và đã mang bầu, Mason nói.

- Vâng.

- Mang bầu thì cần phải có hai người. Người kia là ai ?

- Ông cần phải biết hay sao ?

- Nêu tôi sẽ giúp cô thì tôi phải biết.

Bà ta uống từng hớp rượu với vẻ trầm ngâm, rồi nói:

- Lúc bấy giờ tôi mới mười tám tuổi. Tôi khá xinh. Nhiều người bảo tôi đẹp. Tôi đã tưởng cả thế giới thuộc về mình. Người đàn ông trong cuộc lớn hơn tôi năm tuổi. Anh ta là con trai của một người rất giàu có, một... một nhà thiện xạ nổi tiếng. Tôi đã lấy làm hãnh diện khi được anh ta chú ý. Tôi đã yêu như vậy đấy.

- Anh ta cũng yêu cô ? Mason hỏi.

Bà ta do dự, rồi nhìn vào mắt Mason và nói:

- Tôi không biết rõ. Vào hồi đó tôi không hề suy nghĩ.

- Tại sao cô nói thế ? Mason tiếp tục hỏi.

Bà ta đáp:

- Lúc đó tôi đang hân hoan chờ đợi sự nghiệp. Tôi đã có đủ mọi thử. Thế rồi, hết sức bất thần, toàn bộ lâu đài ước mơ sụp đổ. Tôi nhận thấy mình đã mang bầu.

“Ông nên nhớ câu chuyện này đã xảy ra cách đấy hai mươi năm, ông Mason. Khi tôi nhận thức được tình thế, tôi vô cùng hoảng hốt.”

- Cô đã tìm gặp anh bạn trai ?

- Ngay lập tức.

- Và anh ta làm gì ?

- Anh ấy chỉ biết sợ hãi như tôi, nhưng cha anh ta là chủ tịch một công ty lớn. Anh bạn trai của tôi bảo tôi chớ lo nghĩ, công ty anh có một người phụ trách việc giao tế để tạo cho công ty một hình ảnh tốt đẹp. Anh ta bảo rằng người đó sẽ biết cách sắp sếp cho tôi như thế nào.

- Còn cô ?

- Tôi đã bảo anh ta tôi không muốn thế - rằng tôi không thể đi phá thai. Anh ta hỏi có phải tôi quá

lạc hậu hay không, và chúng tôi từ biệt nhau với một nỗi tức giận lẫn nhau. Anh ta không thể hiểu được thái độ của tôi; tôi cũng không thể hiểu anh ta.

- Và chuyện gì đã xảy ra ?

- Vị chuyên gia trong lãnh vực giao tế biết rõ nên làm gì, bà ta nói. Ngày hôm sau tôi nhận được một phong bì do sứ giả đặc biệt đưa đến tận nơi. Không có địa chỉ để trả lời trên phong bì. Tôi mở ra, và trong đó có mười tờ giấy bạc một trăm đô la. Ngày kế tiếp tôi đọc trên báo được biết chiều hôm ấy anh bạn trai của tôi đã lên đường đi du lịch châu Âu một thời gian dài. Từ đó tôi không bao giờ gặp lại anh ta.

- Hiện giờ anh ta ở đâu ?

- Tôi không biết.

Mason nghịch với chân ly rượu của mình.

- Tôi nghĩ cô biết, ông nói.

- Đúng, một hồi lâu sau bà ta mới chịu nhìn nhận. Tôi biết rõ điều đó: khoảng một năm sau khi anh ta từ châu Âu trở về, anh ta kết hôn với một người đàn bà trẻ mà anh ta đã gặp trong chuyến du lịch. Cuộc hôn nhân, theo tôi biết không được hạnh phúc cho lắm, nhưng họ vẫn sống với nhau.

- Chuyện gì xảy đến với cô ta ? Mason hỏi.

- Cô ta đã chết cách đây một năm rưỡi.

- Họ không có con ?

- Không.

- Còn người cha của anh ta ?

- Cha anh ta chết cách đây mười năm, và người con - thừa hưởng Công ty.

Mason hỏi:

- Có phải cô đã nghĩ rằng bức thư gửi cho tờ The Cloverville Gazette không phải chỉ là sự tình cờ mà là một kế hoạch sắp đặt tinh vi để phát hiện chỗ ở của cô ?

- Ông có ý nghĩ đó à ? Bà ta hỏi ngược lại.

- Căn cứ vào nhiều diễn biến tiếp theo sau, tôi nghĩ đó là một lối giải thích hợp lý. Mason nói.

- Phải, bà ta thừa nhận, tôi đã nghĩ vậy. Tôi đã nảy ra ý nghĩ đó ngay lúc tôi vừa đọc bài báo. Tôi đã nảy ra ý nghĩ đó khi tôi cảm thấy sợ hãi một cách mơ hồ. Tôi đã nảy ra ý nghĩ đó khi tôi đến văn phòng ông để nhờ ông giúp đỡ.

- Cô có đoán được kẻ đó có thể là ai không ? Mason hỏi.

Bà ta lắc đầu một cách hoàn toàn dứt khoát và gần như ngay tức khắc.

Mason mỉm cười.

- Cô quá dứt khoát trong lúc phủ nhận, Ellen. Còn người đàn ông cha của con cô thì sao ?

- Tôi đã không nói gì về đứa bé.

- Cô đã rất thận trọng tránh nói về con cô, Mason bảo. Nhưng cô thừa nhận cô đã cảm thấy sợ hãi một cách mơ hồ. Cô đã không chịu phá thai. Một lối giải thích hợp lý là cô đã có một đứa con, và người con đó giờ đây đã mười chín tuổi.

“Cô đã phạm sai lầm, cô đã để cho thời gian xóa nhòa, cô đã tự tạo lập cho mình một địa vị mới, cô có cả một sự nghiệp.

“Thời cuộc đã thay đổi. Sự kiện cô có một đứa con không giá thú cách đây mười chín năm hiện giờ không có ý nghĩa gì đáng kể. Tất nhiên, một vài người có thể nhích mày nhưng không có gì đáng hoảng sợ.

“Vì vậy, tôi kết luận rằng nỗi hoảng sợ của cô là vì một điều gì đó liên quan đến người con của cô.”

- Ông nói nghe... có lý quá, bà ta bảo.

- Và đúng chứ ?

Bà ta do dự một lúc, rồi nhìn vào mặt viên luật sư.

- Và rất đúng. Tôi sẽ bảo vệ cậu bé... con tôi.

- Thì ra đó là một cậu con trai, Mason nói.

- Phải, đó là một cậu con trai, và tôi sẽ bảo vệ nó.

- Đối với cái gì ?

- Đối với cha nó.

- Một cậu bé có quyền có một người cha, Mason nói.

- Trong những năm hình thành nó có quyền có một người cha mà nó có thể kính trọng - chứ không phải là một kẻ đáng khinh chạy trốn qua châu Âu và bỏ rơi một người tình đang mang thai, bắt cô ta phải chịu đựng tất cả mọi hậu quả.

- Và còn hơn thế nữa ? Mason hỏi.

- Tôi không thể nói với con tôi, bà ta bảo. Tôi phải bảo vệ nó.

- Không cho cậu ta biết mình là con không giá thú ?

- Một phần là như vậy.

- Tôi nghĩ, Mason bảo, tốt hơn hết cô nên kể hết sự thực cho tôi nghe.

Cô hầu bàn mang vòng rượu thứ hai đến cùng với bảng thực đơn. Họ gọi ba dĩa bít tết. Cô hầu bàn cáo lui.

Ellen Adair nhấc ly rượu lên, uống cạn tới một nửa.

- Xin ông đừng dồn ép tôi, bà ta nói.

- Tôi chỉ cố tìm kiếm tin tức tôi đang cần để có thể giúp đỡ cô, Mason nói với bà ta.

- Thôi được, bà ta nói, tôi sẽ kể cho ông nghe điều này: tôi vốn là một cô gái trẻ, khờ khạo, ngây thơ, xinh đẹp. Tôi đã mang thai. Tôi có một nghìn đô la. Đó là toàn bộ số tiền tôi có. Bây giờ tôi mới biết thế nào là một nhân viên giao tế hoặc nhà ngoại giao có tài dàn xếp những chuyện rắc rối hoặc bất cứ là gì ông muốn gọi trong đầu óc. Anh ta đã tưởng rằng tôi sẽ sử dụng một phần của số tiền đó để bỏ nhà ra đi và sử dụng phần còn lại để phá thai, rồi quay trở về với cha mẹ tôi với câu chuyện: tôi đã bị buồn khổ và...

- Nhưng cô đã không làm như thế, Mason nói.

- Tôi đã không làm như thế, bà ta nói. Tôi đi khỏi đây và tìm được một việc làm.

- Công việc thuộc loại gì ?

- Làm công việc trong nhà.

- Và chuyện gì đã xảy ra ?

- Chẳng bao lâu sau người đàn bà mà tôi đang giúp việc, một người rất sắc sảo và khá đa nghi, đã khám phá ra tôi có bầu.

“Hai vợ chồng bà ta không có con. Họ đang cố xin một đứa con nuôi mà không được vì nhiều lý do

cá nhân không liên hệ gì với khả năng làm cha mẹ.

“Người đàn bà đề nghị rằng chúng tôi cùng chuyển đến ở San Francisco, khi tới ngày sinh tôi sẽ vào bệnh viện với tên của bà ta, giấy khai sinh sẽ ghi tên đứa bé là con của họ. Họ hứa sẽ đối xử với nó như với con của chính họ. Họ là những con người tử tế .”

- Chuyện đã xảy ra đúng như thế ? Mason hỏi.

- Chuyện đã xảy ra đúng như thế.

- Cậu bé tin rằng hai người kia là cha mẹ của mình ?

- Phải.

- Cậu ta có biết cô không ?

Bà ta nốc một hơi phần rượu còn lại.

- Ông Mason, điều đó không có gì dính dáng tới việc của ông. Tôi đã kể cho ông nghe đủ để ông có thể hiểu tình cảnh của tôi, nhờ vậy ông có thể nhận thức rằng tôi cần được bảo vệ. Tôi sẵn sàng trả mọi chi phí cho ông.

“Tất cả những gì tôi có thể nói là bọn người kia không bao giờ tìm ra được tôi, không bao giờ.”

- Cô muốn nói không bao giờ, không bao giờ tìm ra con cô ?

- Thì cũng thế thôi.

- Người cha ruột của cậu bé đã thừa hưởng một công ty khá lớn khi cha của ông ta chết ? Mason hỏi.

- Phải, tôi đoán như vậy.

- Và vì thế nên giờ đây ông ta khá giàu ?

- Tôi đoán như vậy.

- Ông ta có khả năng đem đến cho con cô một nền giáo dục hạng nhất ?

- Chắc ông ta có thể sẵn sàng cấp dưỡng nó cho phù hợp với kiểu sống của ông ta, nhưng con tôi ngày nay đã mười chín tuổi và bất cứ hoàn cảnh thuận lợi nào mà nó có thể có được sẽ gây tác dụng nhiều hơn so với các hoàn cảnh bất lợi tương ứng.

- Nhưng, Mason nói, giả sử cha cậu bé chết đi thì sao ?

- Được thôi, bà ta nói, với đầu óc của một luật sư có lẽ ông đã vạch đúng điểm cần thiết.

- Điểm gì ? Mason hỏi.

- Người cha ruột của cậu bé giờ đây sống một mình và không con, ông ta có hai người em cùng mẹ khác cha không hề quan tâm đến bất cứ chuyện gì trong nhà máy đang hoạt động. Nếu ông ta chết đi mà không để lại một chúc thư nào, và không có con, hai người đó có khả năng thừa kế. Nếu có một đứa con - cho dù là một đứa con không hôn thú - xuất

hiện, thì tình thế nhất định sẽ đổi khác. Nếu ông ta để lại một chúc thư tuyên bố ông ta có lý do để tin rằng ông ta hiện có một người con trai hoặc con gái ở đâu đó, thì toàn bộ tài sản sẽ thuộc về người con trai hoặc/con gái đó – vậy là, hai người em cùng cha khác mẹ không còn hy vọng gì nữa.

- Hai người đó thuộc hạng người nào ? Mason bởi.

- Ông cần phải hỏi câu đó hay sao ? Chẳng lẽ ông không thể hiểu chuyện gì đang xảy đến ?

Ellen Adair đẩy ly rượu của bà ta sang một bên rồi nói tiếp:

- Và đó là tất cả tin tức ông sẽ biết, ông Mason. Công việc của ông là thiết lập một hàng rào chung quanh tôi, để giữ cho tôi không bị xuất đầu lộ diện. Ông hãy tìm một người giúp tôi để thay thế, làm bất cứ điều gì ông cần phải làm. Hãy để cho cha cậu bé tưởng rằng con ông ta đã chết.

Mason từ từ lắc đầu.

- Tại sao không ?

- Con của cô có quyền mà.

- Tôi là mẹ của nó.

- Và người đàn ông kia là cha cậu ta, Mason bảo.

- Không xứng đáng là cha của nó.

- Xứng đáng hay không, Mason nói, người cha vẫn có quyền. Và đứa còn cũng có quyền. Bây giờ tôi sẽ đi xa hơn cùng với cô. Tôi sẽ cố giữ cho người ta không tìm ra cô, tối thiểu là lúc này. Nhưng tôi sẽ không làm bất cứ điều gì mà lương tâm của tôi không cho phép.

- Tôi không nghĩ tôi cần ông theo cơ sở đó, bà ta nói.

- Cô cần phải có tôi giúp đỡ, Mason nói với bà ta. Cô đã đưa cho tôi hai mươi đô la. Như thế là đủ trang trải mọi chi phí cho tôi ngày hôm nay. Nếu có muốn tìm một luật sư khác, cô cứ tự do làm theo ý của cô.

- Nhưng ông đã chi khá nhiều tiền, ông đã mướn nhiều thám tử và...

- Đó sẽ là phần đóng góp của tôi cho chính nghĩa.

Bà ta do dự một lúc, rồi bỗng đẩy ghế lui.

- Với tư cách một luật sư, ông Mason, ông cần phải tôn trọng lòng tin cậy của tôi. Ông không thể tiết lộ bất cứ tin tức nào mà tôi đã cung cấp cho ông. Tôi không biết ông đã tiêu bao nhiêu tiền vào việc thuê mướn thám tử, nhưng đây là hai tờ một trăm đô la. Ông có thể xem như ông đã rút khỏi nội vụ hoặc vụ này đã rút khỏi ông. Tôi càng hiểu về ông, tôi biết là ông sẽ quá tận tâm, và có nhiều nhân tố rắc rối mà ông không hay biết gì.

“Tôi không còn cảm thấy đói nữa. Tôi sẽ để cho ông thi hành đặc quyền thanh toán hóa đơn của đơn ông.

“Xin chào ông”

Đầu ngẩng lên cao, bà ta nhẹ nhàng bước ra khỏi buồng ăn.

Mason ngắm nghía hai tờ giấy bạc một trăm đô la mà bà ta đã để lại trên mặt bàn, rồi buồn rầu nhìn Della Street.

- Trong chung cư của cô có một con mèo nào không ? Ông chợt hỏi. Một con mèo hoặc một con chó ?

- Gia đình ở bên cạnh có một con mèo.

- Khi cô hầu bàn mang dĩa bít tết của Ellen Adair đến, Mason nói, chúng ta sẽ xin cô ta một cái túi. Cô có thể bảo con mèo rằng điều không làm lợi cho ai là điều xấu.

4

ĐÚNG CHÍN GIỜ sáng hôm sau tiếng gõ theo ám hiệu của Paul Drake vang lên trên cửa văn phòng riêng của Mason.

Della Street mời Drake vào.

Paul Drake, dáng người cao thườn thượt, bề ngoài có vẻ bình thường, gập đôi người lại trong chiếc ghế nệm dày dành riêng cho khách, đan chéo ngón tay trên đầu gối bên phải, nhăn răng cười với Mason và hỏi:

- Lại lên tận cổ ?

- Lên tận cổ,- Meson đáp.

- Mẹ kiếp, Drake nói, nếu có ai vào đây và yêu cầu anh chận đứng một vụ cầm cố, anh sẽ phải xoay xở để móc ra một sự bí mật hạng nhất ở nơi nào đó và không chừng tìm được một án mạng tại đấy trước khi anh kết thúc.

- Vừa có chuyện gì xảy ra đấy à ? Mason hỏi.

- Tất nhiên, Drake đáp. Tôi không muốn điều tra công việc của anh, và có một số điều nhất định không phải là việc của tôi, nhưng chắc chắn anh đã quậy lên một mớ bòng bong.

- Chuyện xảy ra như thế nào ?

- Con mồi anh đã mướn ngày hôm qua - cô gái

cao lớn.

- Có tin tức gì từ cô ta không ?

- Chắc chắn cô ta đã đóng trọn vai trò của mình và khiến cho lũ chó săn đánh hơi sai bét.

- Bọn chúng đông không ? Mason hỏi.

- Này Perry, anh đã làm cho tôi chú tâm vào vụ này. Chính tôi cũng đã đích thân xem xét. Những người phụ trách công việc này đều rất trầm tĩnh, nhưng họ đã phải xao xuyến.

- Anh nói tiếp đi, Mason bảo.

- Có lẽ anh đã nhận thấy, Drake nói, những chiếc xe hơi cho thuê có nhiều màu sắc trên kính chiếu hậu.

- Kính màu ? Mason hỏi.

- Mặt sau của tấm kính, Drake đáp. Kinh chiếu hậu đặt ở phía bên kính chắn gió. Khi anh nhìn vào nó từ vị trí của tài xế anh sẽ thấy cảnh tượng phía sau, nhưng khi anh nhìn vào nó từ phía trước anh sẽ thấy mặt sau bằng kim loại của tấm kính. Hiện giờ nhiều công ty cho thuê xe thường sơn các tấm kính này với nhiều màu khác nhau để cho bất cứ ai trông thấy chiếc xe hơi chạy tới gần cũng có thể biết đó là một chiếc xe cho thuê và, căn cứ vào màu sắc, biết công ty nào cho thuê xe đó.

Mason gật đầu,

- Tôi biết. Có chuyện gì liên quan tới điều đó ?

- Phải, Drake nói, con mồi của anh chắc chắn đã làm nên việc. Cô ta đã rời khỏi văn phòng và bị theo dõi bởi một gã vạm vỡ hơi hói vào khoảng bốn mươi lăm tuổi. Rồi sau đó khi cô ta xuống xe, ngoài đường phố lại có một gã khác đang chờ - gã này hơi cao và có xương gò má nhô lên - một gã chừng sáu mươi tuổi, dáng người mảnh khảnh và mặt mày hắc ám.

- Anh cứ nói tiếp, Mason bảo, anh đang làm cho tôi thích thú.

- Cô thám tử của tôi đáp một chuyến xe buýt tới căn hộ đó. À này, Perry, đây là địa chỉ và số điện thoại của căn hộ.

Drake đưa ra hai tấm danh thiếp:

- Một cho anh và một cho Della, ông ta nói. Perry, anh hãy bỏ tấm thẻ này trong túi, rất có thể anh cần gọi điện thoại. Tôi nghĩ anh sắp thấy nhiều diễn biến hay ho trong vụ này.

- Tại sao ? Mason hỏi,

- Trời nóng quá, Dake bảo, như sắp sôi lên.

- Nói tiếp đi, Paul.

Nhà thám tử lại tiếp tục:

- Sau khi cô thám tử của tôi đến căn hộ, cô ta điện thoại cho tôi rằng mọi việc đều ổn, cô ta đã đi

tới căn hộ, một chiếc xe hơi đã bám sát cô ta, cô ta đã theo đúng những chỉ dẫn của anh và lẻn ra cửa sau, trở về nhà cô ta, xếp vào va li các loại áo quần mà cô ta sẽ cần tới trong bốn năm ngày nằm yên, đi tới siêu thị, mua một số thực phẩm, rồi quay lại nơi ẩn náu và ở lì lại đấy.

"Cô ta bảo cô ta đã ở đó gần hai tiếng đồng hồ thì hai chiếc xe hơi chạy đến. Một người tài xế là một người đàn ông khoảng bốn mươi lăm tuổi, khá vạm vỡ - tóm lại là một người đáp ứng lời mô tả về ông bạn của anh mà anh có cảm tưởng là một thám tử. Người tài xế kia cao, mảnh khảnh, mặt mày hắc ám, theo lời cô ta trông giống như một con kền kền hiện thân. Hai người đậu xe trên hai bên lề đường, theo hai hướng ngược nhau.

"Đây là một mánh khóe mà người ta chỉ dùng khi sẵn sàng tiêu tiền vào một công việc theo dõi và không muốn lạc mất đối tượng hoặc không muốn lạc mất bất cứ ai đến trò chuyện với đối tượng. Nói một cách khác người ta bố trí cùng một lúc hai chiếc xe hơi hướng về hai ngã đường và bất cứ chiếc nào cũng có thể tiếp tục lại công việc theo dõi mà không cần phải quẹo chữ U hoặc làm điều gì khiến người khác dễ phát hiện.

Mason gật đầu.

- Tôi nghĩ mình phải đích thân đi xem xét tình hình và ghi lại số đăng ký của hai chiếc xe đó, Drake nói.

“Ngay lúc tôi lái xe chạy qua chiếc xe đầu tiên tôi chợt trông thấy màu của tấm kính chiếu hậu và biết đó là một chiếc xe thuộc một hãng cho thuê xe tự lái, vì vậy tôi chạy xuôi theo đường phố mấy khu nhà rồi quẹo lui và trở lại để kiểm tra tấm kính của chiếc xe thứ hai. Cả hai chiếc, cùng thuộc một hãng.

“Thế là tôi đến hãng xe, dùng một chút thế lực và kiểm tra xem bất cứ ai ở miền Trung Tây đang thuê xe.

“Như anh biết, các hãng cho thuê xe tự lái bắt buộc biết tên người họ cho thuê xe và biết người đó có bằng lái xe hợp lệ. Người cần thuê xe phải cho xem bằng lái mới được thuê”.

- Anh cứ nói tiếp, Mason bảo.

- Tôi đã tìm được hai cái tên cho anh, Drake nói. Gã vạm vỡ của anh là Farmen Dayton. Anh ta từ Cloverville đến. Còn gã cao nhồng, trông như xác chết là Stephen Lockley Garland, cũng từ Cloverville đến.

“Thế là, tôi xem qua tài liệu của tôi và nhận thấy tôi có một mối quan hệ thật tốt trong một thành phố chỉ cách Cloverville bốn chục kilômét, vì vậy tôi liền gọi một cú điện thoại cho thông tin viên của tôi và hỏi anh ta có biết một thám tử nào tên Jarmen Dayton hay không. Anh ta biết. Dayton đang theo dõi một việc gì đó. Vốn ở trong lực lượng cảnh sát lại Cloverville, Dayton đang tiến lên chức cảnh sát trưởng thì bị dính dáng vào một vụ tranh chấp

chính trị, bị thải hồi, nên đã ra một hãng trinh thám tư.

"Bây giờ, chúng ta nói tới anh chàng Garland - Stephen Lockley Garland".

- Anh ta là ai ? Mason hỏi.

- Cơ sở to lớn nhất ở Cloverville là Công ty Spring and Suspension. Đó là một băng lâu đời. Nó thuộc về cùng một gia đình trong một hai thế hệ và là chủ nhân của thành phố. Nó vĩ đại đến mức không ai có thể kiếm chác ở bất cứ nơi nào trong Cloverville nếu không chịu cầu cạnh Công ty Spring.

- Anh cứ nói tiếp, Mason bảo.

- Anh chàng Garland này đã làm việc cho công ty trong nhiều năm. Bề ngoài anh ta là một nhân viên giao tế. Thật ra anh ta là một kẻ dàn xếp những chuyện rắc rối, một kẻ đút lót, và tất cả những việc tương tự.

"Nếu anh chạy chọt để có sự giúp đỡ ở Cloverville, anh phải tìm đến Garland và hứa hẹn nhiều điều anh sẽ làm nếu anh đắc cử. Nếu anh không làm thế, anh sẽ không bao giờ đắc cử.

"Nếu một chuyện gì xảy ra hoặc một người nào làm một việc gì mà Công ty Spring không tán thành, Garland sẽ lén lút gặp gỡ những ủy viên của thành phố, và điều đầu tiên anh có thể tin chắc là sẽ có một chỉ thị bao che hiện tình. Người ta đã tặng anh ta một biệt danh - thiên hạ thường gọi anh ta là

Garland Luồn Lách”.

Mason nhe răng cười:

- Có vẻ như chúng ta đang bị nhiều khẩu súng chĩa vào mình, Paul nhỉ ?

- Một chuyện khác: thông tin viên của tôi cho hay toàn bộ nơi đó đang xì xào bàn tán cái tin người đứng đầu Công ty Spring and Suspension ở Cloverville đã bị mất tích ngoài biển.

“Tên ông ta là Harmon Haslett, và cách đây khoảng hai tuần ông ta đã thực hiện một chuyến hành trình bằng du thuyền qua châu Âu. Ở một nơi nào đó trong Vịnh Biscay *(Vịnh nhỏ của Đại Tây Dương trên bờ biển phía tây nước Pháp, và bờ biển phía Bắc của Tây Ban Nha)* người ta đã nhận được những tín hiệu lâm nguy của chiếc du thuyền trong cơn bão. Các tín hiệu bất thần ngừng lại. Nhiều chiếc tàu chạy đến nơi phát ra tín hiệu và không tìm ra một dấu vết nào của chiếc du thuyền ngoại trừ một cái phao cứu sinh có ghi tên du thuyền. Người ta cho rằng chiếc du thuyền đã bị chìm cùng với tất cả mọi thứ trên tàu.

- Anh có muốn tiếp tục tìm hiểu vụ này không, Perry ?

- Tôi rất muốn biết, Paul à. Nhưng tôi vừa bị thải hồi với hai trăm đô la trả tiền phí tổn.

- Ồ, ồ, Drake kêu lên. Cho dù tôi có cắt bớt chi phí tới tận xương, anh vẫn không sao có thể đi xa

với hai trăm phí tổn. Tôi không biết anh đang làm việc trong một giới hạn khít khao như vậy.

- Tôi cũng thế, Mason nói, và tôi không biết cho tới khi tôi nói một cách thiếu suy nghĩ. Bà khách hàng của tôi đã đưa cho tôi hai trăm, và tôi sẽ đưa lại số tiền đó cho anh, bởi vì tôi hiếu kỳ.

- Anh muốn tôi làm gì ?

- Một việc thôi, Paul, tôi muốn khám phá ra có phải Harmon Haslett là chủ nhân duy nhất của công ty Spring and Suspension ở Cloverville. Tôi nghĩ ông ta chính là con trai của người sáng lập công ty. Người cha có lẽ đã chết hoặc rút lui. Tôi muốn biết một số tin tức về anh chàng này.

“Và, tất nhiên, tôi muốn khám phá thêm một chút về những người đang bám sát con mồi của chúng ta. Tôi muốn khám phá họ đang ở đâu và có mối liên lạc nào tại địa phương này hay không. Tôi đã tưởng anh chàng Garland này là một thám tử địa phương.»

- Tai sao ?

- Anh ta có vẻ biết rõ đường đi nước bước quanh đây, Mason nói.

- Tôi nghĩ anh ta biết rõ đường đi nước bước ở bất cứ thành phố lớn nào trong nước Mỹ, Drake nói. Anh ta có cả người giúp việc, và rõ ràng có công việc làm ăn khá lớn. Anh ta là một kẻ vận động ngoài hành lang có tổ chức, vừa là thám tử tư, nghệ

sĩ mật báo, hối lộ và dàn xếp các chuyện rắc rối.

Mason nhe răng cười.

- Paul, anh hãy cho tôi biết khi nào tổng số hóa đơn của anh lên tới bốn trăm đô la.

- Chúng ta sẽ dừng lại ở đây hay sao ? Drake hỏi.

Msson lại cười:

- Tôi làm sao biết được ? ông nói. Đây là một vụ vô cùng thú vị. Ta có thể gọi là một kỳ nghỉ hè.

Drake gật đầu nói:

- Tôi sẽ thường xuyên thông báo với anh.

Rồi nhà thám tử rời văn phòng.

- Cô đã nghe những cái tên đó ? Mason hỏi Della Street.

Della đang ghi chép lại cuộc nói chuyện, gật đầu.

- Ông có muốn tôi đánh máy lại ?

- Khỏi cần, Mason nói. Tôi nhớ. Jarmen Dayton, người chúng ta đã biết, và Stephen Lockley Garland. Anh chàng Garland này nhất định là một kẻ có tiếng tăm.

- Ông đang đẩy tôi vào một tình thế không thể chịu được.

- Sao ?

- Tôi làm sao có thể giải thích hai trăm đô la cộng thêm này với sở thuế ? Họ sẽ yêu cầu cho biết vụ này nhằm mục đích gì và tiền thu được từ đâu.

Mason mỉm cười với nàng.

- Cô cứ bảo họ đây là một vụ nghỉ hè của luật sư, ông nói.

Della Street thở dài.

- Đôi khi ông có thể tỏ ra rất thiếu thông cảm đối với người thư ký có trách nhiệm.

5

XẾ CHIỀU ngày hôm ấy Paul Drake lại gõ cửa văn phòng Mason theo đúng ám hiệu và Della Street mời nhà thám tử vào.

- Chào Perry, Drake nói, tôi vừa có thêm báo cáo từ Cloverville và tôi có thể cho anh xem cả hình ảnh. Tôi không biết rõ đầu đuôi câu chuyện, nhưng tin tức tôi nắm được rất có thể hữu ích đối với anh trong việc điền vào các phần còn thiếu.

- Anh nói đi ! Mason bảo.

- Công ty Spring and Suspension ở Cloverville quả thực là một hãng chỉ do một người điều khiển. Nó được điều hành bởi Harmon Haslett cho tới lúc ông ta chết cách đây ít hôm. Cha ông ta Ezekiel Haslett, là người sáng lập công ty và như tôi đã nói anh, công ty quả thực bao trùm cả thành phố Cloverville.

“Haslett không có vợ lúc ông ta chết, nhưng ông ta đã không nhắc đến hai người em cùng mẹ khác cha là Bruce Jasper và Norman Jasper.

“Người ta đồn đại có một bản chúc thư để lại toàn tài sản cho hai anh em Jaspers trừ phi Haslett có con.

“Có một điều khoản kỳ lạ trong bản chúc thư, bởi vì mặc dầu Haslett đã một lần lấy vợ, theo thiên hạ được biết, ông ta chưa hề có một người con nào

cả.

“Bây giờ tôi cho anh biết một tin đồn không mấy tốt đẹp, mà thám tử của tôi đã tìm bới ra.

“Nhiều năm về trước, trong thời trai trẻ sôi nổi, Harmon Haslett đã "làm hại đời” một cô gái theo cách nói của người thời đó.

“Cô gái rất đẹp nhưng lại không phải là con nhà gia thế còn Haslett thì lại là chàng trai ưu tú của Clover-ville. Anh ta đang dự định kết hôn với một tiểu thư giàu có trong giới thượng lưu.

Haslett hoảng sợ khi anh ta biết cô gái có thai, và anh ta đã tìm đến Garland - chính là ông bạn Garland "luồn lách” của chúng ta, chuyên viên gỡ rối cho công ty, kẻ có nhiệm vụ giữ cho bộ mặt của công ty được đẹp đẽ.

“Vào thời gian đó cha của Harmon, Ezekiel Haslett, chắc sẽ gây náo loạn nếu ông ta biết rằng anh con trai của mình đã làm hại đời một cô gái.

“Garland chính là kẻ từng trải trong lãnh vực này. Bề ngoài gã nói với cậu trai:

- “Thôi, cậu cứ bình tĩnh đi; bất cứ ai cũng có thể gặp phải trường hợp này. Tôi sẽ cho cậu biết phải làm gì. Cậu hãy đáp chuyến tàu sắp tới qua châu Âu. Cậu cứ lưu lại đấy trong một năm nếu cần. Trong thời gian này tôi sẽ gửi cho cô bạn gái của cậu một ngàn đô la. Đó là cách giải quyết khôn khéo nhất”.

- Anh làm sao nghe được những lời này ? Mason hỏi Drake.

- Qua thám tử của tôi và anh ta nghe kể lại từ một người mà Haslett đã từng ký thác nỗi niềm quá khứ của mình.

“Moi việc đã tiến hành theo cách dự tính. Haslett đi qua châu Âu, gã chuyên gia gỡ rối gửi cho cô gái - mà tên ngẫu nhiên không bao giờ được nhắc nhở với người Haslett đã tâm sự - một nghìn đô la bằng giấy bạc một trăm đô la mới tinh đựng trong một chiếc phong bì bên ngoài không ghi gì hết.

“Cô gái lấy tiền và trốn biệt. Cho tới lúc đó, mọi việc đã diễn ra theo đúng kế hoạch.

“Chỉ có một điểm sai lầm: cô gái đã không trở về nhà.

“Giờ đây điều này lại khiến Hasielt lo nghĩ. Ông ta có cảm tưởng rằng nếu cô gái đã có cuộc sống ổn định, sau một thời gian cô ta sẽ trở về. Nhưng cô ta không bao giờ trở về nhà. Rõ ràng cha mẹ cô ta đã không hề nghe tin tức gì về con gái của họ, và cuối cùng họ đã chuyển đi nơi khác. Tôi nghĩ người cha đã chết và người mẹ đã tái giá.

- Haslett có cảm tưởng rằng ở một nơi nào đó rất có thể ông ta có một đứa con ngoại hôn. Ông ta đã tiêu nhiều tiền vào việc tìm kiếm dấu vết cô gái. Nhưng thậm chí một manh mối nhỏ ông ta cũng không có.

“Thế rồi, lúc này, hai người em trai cùng mẹ khác cha muốn chứng minh rằng không bao giờ có một đứa con nào cả - hoặc nếu có một đứa con, họ muốn chứng minh rằng đó không phải là con của Haslett.

“Ý kiến của họ là tìm ra chỗ ở của người đàn bà trong cuộc, dẫn dụ cô ta ký thác tâm sự với một nữ thám tử khôn khéo, và phát hiện xem đứa con ngoại hôn giờ đây ra sao, và nếu đứa con vẫn còn sống, họ muốn có thể chứng minh rằng người cha là một kẻ nào đó khác với Haslett..

“Haslett thậm chí không bao giờ gợi ý rằng đứa con không phải của ông ta, mặc dầu gã chuyên gia gỡ rối Garland “Luồn Lách» thường xuyên gieo nghi ngờ vào đầu óc Haslett».

- Ông ta có thể tin tưởng Garland giữ bí mật cho ông ta ? Mason hỏi.

- Hiển nhiên Garland là một chuyên gia gỡ rối lão luyện biết mình phải làm gì rồi tiến thẳng tới để thực hiện mưu đồ và cũng biết giữ mồm giữ miệng như thế nào.

- Xem xét mọi việc theo quan điểm của Haslett con, anh có thể thấy rõ lôgic của hiện tình và sự kiện Haslett đã nghe theo lời khuyên có cơ sở.

- Có ai xem xét mọi việc theo quan điểm của cô gái ? Della hỏi.

- Hiển nhiên Garland đã xem xét, Drake nói,

nhưng có lẽ gã ta đã đánh giá cô gái sai một trăm phần trăm.

Mason liếc nhìn Della Street.

- Sự kiện cô ta không bao giờ trở về nhà, không bao giờ liên lạc với cha mẹ, chắc chắn là một dấu hiệu chứng tỏ rằng cô ta đã không làm những gì mà họ dự tính cô ta sẽ làm.

Mason và Della Street đưa mắt nhìn nhau.

- Thế thì, Drake nói tiếp, anh đang có quan hệ với một người đàn bà bí mật. Anh đã thay thế cô ta bằng một người giống hệt để làm một con mồi. Anh đã không nói gì cho tôi nghe về vụ này, ngoại trừ anh cần một con mồi có một nhân dạng nào đó. Tôi đã cung cấp cho anh con mồi đó. Tôi không biết gì về vụ này ngoại trừ điều anh đã nói với tôi và những gì tôi đã thuật lại cho anh. Tôi nghĩ anh không thể kể cho tôi nghe điều gì nhiều hơn mà không tiết lộ chuyện riêng của một khách hàng, nhưng giờ đây thì tôi đã rõ hết.

Paul Drake đứng dậy, nói:

- Thôi được, Perry, tôi xin chính thức thông báo rằng dù được giảm giá vì quan hệ làm ăn đi nữa, hai trăm đô la của khách hàng anh đã tiêu hết từ lâu và hai trăm phụ thêm của anh cũng vừa cạn sạch. Vậy thì tôi đình chỉ mọi việc chứ ?

- Như thế có nghĩa là cô nữ thám tử của anh sẽ rời khỏi căn hộ ?

- Đúng vậy, Drake bảo. Tôi đang trả lương cho cô ta từng ngày cùng với mọi phí tổn. Tôi làm việc này cho anh theo đúng giá hoặc có lẽ ít hơn một chút.

- Anh khỏi cần như thế, Mason nói. Anh cứ lập hóa đơn cho tôi theo giá thường lệ.

- Nhưng tôi có đình chỉ công việc hay không ?

- Anh vẫn tiếp tục cho tới khi nào tôi bảo anh ngưng lại, Mason nói. Vụ này đang làm cho tôi thích thú một cách khủng khiếp; và không biết tại sao tôi có linh cảm rằng tất cả những tin tức chúng ta có thể thu thập này sẽ tỏ ra rất quý giá trong nay mai.

- Tranh chấp chúc thư ? Drake hỏi. Việc đó hơi ngoài phạm vi của anh kia mà ?

Mason đáp:

- Tôi là một luật sư biện hộ. Tôi tham dự các phiên tòa mỗi khi có một cuộc tranh chấp về bất cứ chuyện gì. Tôi đã chuyên về các vụ án trọng tội. Tôi đã phụ trách một vụ xâm phạm quyền lợi cá nhân. Thỉnh thoảng tôi đã xét xử một vụ tranh chấp chúc thư. Bất cứ nơi đâu có một cuộc chiến đấu, tôi đều sẵn sàng lao vào.

- Tốt lắm, Drake nói, anh sẽ có một cuộc chiến đấu trong vụ này. Perry, tôi sẽ tiếp tục, nhưng sẽ tốn tiền đấy.

- Tôi có tiền mà.

Drake bật cười to.

- Thì ra anh cũng có khả năng thưởng thức chuyện phiêu lưu mạo hiểm.

- Và tôi còn có khả năng thưởng thức công lý. Khi tôi trông thấy bất cứ người nào bị xô xuống hố sâu... Ồ, thôi, đừng bận tâm nữa.

Drake nhe răng cười.

- Tôi không ước đoán gì đâu, Perry. Thậm chí tôi còn không muốn biết anh che giấu cô gái thật ở đâu, nhưng tôi có thể báo cho anh biết cần phải thận trọng. Garland là một kẻ có tài xoay xở xảo quyệt. Jarmen Dayton cũng không phải là kẻ vụng về. Rất có thể trong một lúc anh đã thấy bọn họ bị đánh lừa, nhưng anh hãy thận trọng để cho bọn họ không đảo lộn lại tình thế đối với anh.

- Tôi sẽ thận trọng, Mason hứa.

6

GẦN ĐẾN giờ đóng cửa thì chuông điện thoại reo lên từ văn phòng phía ngoài và Della Street, trong lúc trả lời, nhếch mày lên với vẻ ngạc nhiên, liếc nhìn Perry Mason, nói vào máy:

- Đợi một chút, Gertie; tôi sẽ cho cô biết ngay.

Nàng quay sang vị luật sư, nói tiếp:

- Stephen L. Garland hiện đang ở trong văn phòng phía ngoài, bảo rằng ông ta không có cuộc hẹn, ông ta muốn gặp ông về một vấn đề nghề nghiệp mà ông ta có lý do để tin ông đã quan tâm.

- À, ông bạn Garland «Luồn Lách», Mason bảo. Chuyên gia gỡ rối, một kẻ ranh ma. Nào, cô đoán thử xem lão ta muốn gì ?

- Tin tức, Della Street nói.

- Nhưng đây là một lối dò tin tức kỳ quái, Mason bảo. Garland phải là hạng người mắc rẽ đường dây điện thoại, mua chuộc các nhân chứng, kẻ... Dù sao đi nữa, Della, cô hãy cho ông ta vào. Chúng ta hãy xem ông ta muốn gì.

Một lúc sau Della dẫn lão Garland cao nhồng, mặt tái nhợt và nghiêm nghị vào văn phòng.

- Ông Mason, Garland lên tiếng bằng một giọng trầm.

- Ông ngồi xuống đi, vị luật sư mời.

- Ông biết tôi là ai và tất cả về tôi, Garland hỏi.

Mason nhếch mày im lặng.

- Chúng ta không nên chơi trò ngây ngô với nhau, Garland nói tiếp. Thời gian hết sức rõ ràng là không thuận lợi cho chúng ta. Tôi nghĩ đã đến lúc chúng ta phải hoàn toàn thẳng thắn với nhau.

- Ông nói thẳng ra đi, đến lượt ông đấy, Mason bảo.

Garland bắt đầu:

- Trong nhiều, rất nhiều năm, tôi đã là một chuyên gia gỡ rối cho Công ty Spring and Suseasion ở Cloverville.

“Khởi đầu tôi là một người điều hành quyền lợi; rồi tôi tốt nghiệp luật sư phụ tá trong nhiều vụ kiện tụng bồi thường thiệt hại; cuối cùng tôi trở thành một chuyên gia gỡ rối, phụ trách các việc giao tế".

Mason gật đầu.

- Hiện nay, Garland lại tiếp lời, ông có một khách hàng là một người đàn bà mà tôi đang đặc biệt quan tâm. Ông đã bảo lưu cô ta. Ông tưởng tôi không biết cô ta đang ở đâu. Tôi biết hết rồi.

- Thật vậy ? Mason hỏi.

- Cô ta hiện ở trong chung cư Rosa Lee, căn ba mươi. Cô ta đang trốn tránh dưới cái tên Ellen Smith. Thật ra tên cô ta là Ellen Calvert. Tôi đã cho cô ta một vố cách đây hai mươi năm. Tôi lấy làm tiếc về vụ đó. Tôi đã sống với niềm hối tiếc, nhưng con người ta không thể phớt lờ một trăm phần trăm khi ở trong một đội lớn của Liên Đoàn Bóng Chày.

- Ông đang chơi cho Liên Đoàn Bông Chày ? Mason hỏi.

- Đội lớn nhất.

- Như thế nào ?

- Tôi đã có một công việc, Garland nói. Tôi đã cố hết sức để làm công việc đó thật tốt. Người đứng đầu công ty là Ezekiel Haslett. Ông ta là một sản phẩm của nền giáo dục ngày xưa với miệng nhỏ, hàm vuông, tính tình cố chấp.

"Có Trời mới biết được bọn trẻ vào thời đại ông ta thực sự thích những gì. Tôi chắc rằng họ bị kiềm chế, rèn luyện và làm việc quá vất vả đến mức họ không còn thời giờ cho bất cứ tình cảm sôi nổi nào.

"Ezekiel muốn Công ty Spring and Suspension ở Cloverville phải có một hình ảnh cao đẹp nhất trước mắt cả thành phố. Tôi chính là người có khả năng làm được việc đó.

"Một trong số nhân viên chắc sẽ bị lôi thôi vì tội lái xe trong lúc say rượu. Tôi đã phải thu xếp sao

cho không một ai hay biết, có lần một gã uống rượu say và cưỡng hiếp một nữ nhân viên. Tôi đã phải thu xếp vụ đó... và, xin Ông hãy tin tôi, đây là cả một công việc.

"Cô ta đã kiên quyết khởi tố. Nhưng tôi đã vạch ra cho cô ta rằng theo những điều khoản đặc biệt của pháp luật thì cái phút cô ta khai là cô ta đã bị tấn công bằng vũ lực, phía biện hộ có quyền trưng bày kinh nghiệm về tình dục trước đó của cô ta, nếu có... dù một chuyện đại loại như thế.

“Cô ta đã cố phủ nhận tất cả. Đây chính là lúc lão Garland này hành động thích đáng với đồng lương của mình. Tôi đã cho bí mật điều tra được nhiều điều. Tôi có khả năng vạch ra các họ tên, cuộc hẹn và số điện thoại. Rồi tôi cho cô ta một nghìn đô la bằng tiền mặt để đáp ứng lại cảm tưởng bị xúc phạm của cô ta, thu xếp để tìm cho cô ta một chỗ làm trong một công ty có quan hệ với chúng tôi ở một thành phố thật xa, và đưa cô ta lên tàu với một tấm vé đã được trả tiền kèm theo lời chúc hạnh phúc của tôi.

“Cuối cùng tôi nghĩ cô ta đã cảm thấy vừa lòng về cách giải quyết đó.”

- Còn người đàn bà mà ông đang nói đến thì sao ? Mason hỏi.

- Việc này thì tôi đã làm hỏng, Garland nói, mặc dầu tôi vẫn theo đúng thủ tục rất chuẩn xác cho những vụ thuộc loại đó. Cô ta đã yêu Haslett

con. Sự việc đi quá xa, và cô ta đã mang bầu.

“Ông nên lưu ý, đó là chuyện cách đây.. đã lâu. Cô ta cho như vậy là “nhục nhã” nhưng vẫn quyết liệt từ chối điều mà thời đó người ta cho là tất nhiên phải làm.”

- Cô ta muốn gì ? Mason hỏi.

- Tôi không rõ cô ta muốn gì. Vào thời đó, tôi đã cho rằng cô ta muốn Haslett cưới mình và sinh con. Nhưng giờ đây tôi nghĩ cô ta chỉ hoàn toàn hoang mang, sợ hãi vì không biết mình phải làm gì. Dù sao đi nữa, tôi đã hành động như thường lệ. Tôi tống khứ Haslett con đi châu Âu theo một cuộc du lịch dài ngày để cho không một ai có thể biết cậu ta đang ở đâu và kẻ nào muốn tìm được cậu thì phải mất rất nhiều tiền. Rồi tôi gửi cho cô ta một nghìn đô la bằng giấy bạc một trăm trong một phong bì loại thường không ghi gì bên ngoài.

“Tất nhiên, nếu cô ta muốn lên tiếng phản đối, tôi sẽ tuyên bố không hay biết gì về việc gửi tiền cho cô ta và cô ta sẽ không thể chứng minh được điều gì.

“Đó gần như luôn luôn là một phương thức có hiệu quả. Rất có thể thoạt tiên họ tức giận, nhưng khi thấm mệt họ thường trở nên thiết thực. Họ ngồi xuống và đếm mười tờ giấy bạc một trăm đô la đó. Họ có thể ổn định được cuộc sống với vài trăm đô la nếu họ biết có thể đến nơi đâu. Ít khi họ phải trả quá bốn trăm cho chuyến đi đó. Như vậy họ còn

thừa lại tối thiểu sáu trăm đô la. Số tiền này thừa đủ cho họ sinh sống trong lúc tìm kiếm một việc làm mới. Họ sẽ ở lại đó mấy tháng, rồi trở về nhà với một lời giải thích họ đã lãng trí hoặc đã không kìm hãm được nỗi khao khát nhìn xem thế giới bên ngoài, theo một chuyến phiêu lưu tưởng tượng và họ quay lại với cuộc sống bình thường nơi họ đã bỏ đi.

“Lắm lúc họ gặp một người đàn ông khác và trở về giới thiệu cha mẹ và bạn bè với một anh chồng lực lưỡng, mặt mày rạng rỡ, chắc hẳn hoàn toàn không biết tí gì về dĩ vãng”

- Trong trường hợp này, mọi việc đã không xảy ra đúng như thế ? Mason hỏi.

- Phải, không đúng như thế. Tôi không biết chính xác chuyện gì đã xảy ra, nhưng tôi biết cô gái hiện ở đâu và muốn nói chuyện với cô ta. Ông đã giấu kín cô ta, nhưng đấy chỉ là vấn đề thời gian và nhất định tôi sẽ gặp được cô ta và nói chuyện với cô ta.

- Ông chắc chắn như vậy ? Mason bởi.

- Tôi sẽ nói cho ông nghe vì sao tôi chắc chắn, Garland nói. Haslett đã bị mất tích giữa biển. Nếu có một người thừa tự, người này sẽ hưởng trọn tài sản. Nếu không có một người thừa tự nào, hai người em cùng mẹ khác cha của Haslett sẽ hưởng. Hai người em cùng mẹ khác cha này đang đi tìm dấu vết, cố khám phá những gì đã xảy ra. Tôi là một nhân viên

của công ty. Tôi hiện phục vụ cho hai anh em Jasper hoặc tôi sẽ phục vụ cho một người thừa tự. Đối với tôi thì ai cũng thế thôi: tôi chỉ cố sức làm công việc của mình.

"Tuy nhiên, tôi muốn biết mình đang đứng đâu, và tôi muốn mang đến cho vụ này một kết thúc tốt đẹp bằng cách đích thân tìm ra cách giải quyết chứ không để cho mấy tên thám tử tư do hai anh em Jasper phỗng tay trên."

- Chính xác ra, ông muốn tôi làm gì bây giờ ? Mason hỏi.

Garland đáp:

- Có nhiều người dính líu trong vụ này, và họ có những nhu cầu khác nhau. Hai anh em Jasper, do Duncan Lovett đại diện, muốn chứng minh không hề có một người con ngoại hôn nào. Như vậy họ sẽ thừa hưởng nhà máy và tôi xét thấy mình sẽ làm việc cho họ ba năm nữa trước khi về hưu với chế độ trợ cấp.

"Xin ông hãy tự đặt mình vào hoàn cảnh của tôi, ông Mason. Tôi sẽ không làm điều gì chống lại hai anh em Jasper.

"Mặt khác, chúng ta cứ giả sử rằng có một người con ngoại hôn theo đúng lời đồn đại và Harmon Haslett đã làm một bản chúc thư để lại toàn bộ tài sản cho người con ngoại hôn đó nếu quan hệ cha con được xác minh.

“Người con đó bây giờ chắc vào khoảng mười chín tuổi và sẽ thừa hưởng công ty. Tôi phải xét thấy mình ở trong một tình thế hoàn toàn khác.”

- Và vì vậy ông đến gặp tôi ? Mason hỏi.

- Vì vậy tôi đến gặp ông, Garland đáp.

- Ông có biết rằng vì nguyên tắc nghề nghiệp, tôi bắt buộc không thể cho ông bất cứ tin tức gì ?

- Tôi biết ông phải tuân thủ nguyên tắc nghề nghiệp. Tôi biết ông không thể cho tôi bất cứ tin tức gì. Nhưng tôi cũng biết rằng ông không phải mới ra đời ngày hôm qua. Có lẽ ông là người duy nhất biết rõ các sự kiện và...

Có tiếng chuông reo inh tai, dai dẳng ở chiếc máy điện thoại không được ghi vào niên giám của Mason, chiếc máy điện thoại mà chỉ có Della Street và Paul Drake biết số.

Della Street nhướng mắt nhìn Mason.

Vị luật sư gật đầu, bảo:

- Tôi sẽ đích thân nghe, Della.

Nói đoạn ống cầm ống nghe lên và hỏi.

- Có chuyện gì vậy, Paul ?

- Con mồi của anh đang gặp chuyện lôi thôi - Drake bảo.

- Như thế nào ?

- Một luật sư có tên là Lovett và một người đàn bà nào đó đi theo ông ta đã vào được trong căn hộ,

- Trời ơi, Mason thốt lên. Tôi đã dặn kỹ cô ta không được để cho bất cứ ai vào kia mà.

- Bon họ đã bố trí mọi việc một cách quá khôn khéo, Drake nói. Người đàn bà gõ cửa. Cô thám tử của tôi chỉ hé mở sợi dây xích an toàn. Người đàn bà đứng bên ngoài, một người đàn ông ở phía sau mang một cái thùng lớn có vẻ đầy những dụng cụ đồ nghề. Người đàn bà bảo: "Căn hộ của tôi ở ngay bên dưới cô đang bị rò rỉ nước dơ mà chúng tôi nghĩ là xuất phát từ một chỗ nối bị xì trong bồn tắm của cô. Vì thế trần nhà tôi ướt đẫm nước. Chúng tôi xin đóng nước của cô trong một lát để xem lại.

"Đáng lẽ cô thám tử của tôi phải đích thân đi kiểm tra, nhưng cô ta đã bị bịp, mở xích cửa và bảo: “Xin mời vào». Người đàn ông mang cái thùng vào và đặt xuống đất. Nó đựng đầy báo cũ và một cái cặp. Ông ta lấy cái cặp ra và bảo: “Nào, cô bạn, tôi muốn hỏi cô vài câu. Nếu cô trả lời một cách chân thực, mọi việc sẽ tốt đẹp. Nếu cô nói dối, cô sẽ phải gặp chuyện lôi thôi nghiêm trọng”.

- Thế rồi chuyện gì xảy ra ?

- Cô thám tử của tôi không chịu nói chuyện, ra lệnh hai người khách ra khỏi nhà. Họ vẫn còn ở đó.

Cô ta muốn biết có nên gọi cảnh sát hoặc cô ta phải làm gì.

- Anh hãy gọi lại cô ấy, Mason nói. Bảo cô ta chờ ở đấy cho đến khi tôi đến đó. Tôi sẽ có mặt ở đó trong vòng hai mươi phút. Cô ta có thể nói với hai người kia rằng Perry Mason đang trên đường đi đến để đại diện cho cô ta. Không chừng điều đó sẽ khiến bọn họ hoảng sợ bỏ đi. Nếu không, chúng ta sẽ xem họ nói gì khi chúng ta đến đấy.

Mason đặt mạnh ống nghe xuống, nói với Della Street:

- Cô hãy lấy sổ, Della, chúng ta đi..

Vị luật sư chợt ngừng lại, nhìn Garland.

- Tốt lắm, Ông Garland, ông nói, ông đang dò xét một căn hộ ở chung cư Rosa Lee. Một người đàn bà xưng tên là Ellen Smith hiện đang ở trong đó, và có mấy người đã tìm cách vào trong căn hộ.

- Có lẽ đó là Duncan z. Lovett, Garland nói. Ông ta rất nhanh nhẹn và khôn khéo. Ông ta có một thám tử tư giúp sức, tay này hiểu biết không kém gì tôi. Chúng tôi cùng dò xét căn hộ. Ông đang trút khá nhiều tiền vào vụ này, ông Mason, và ông cũng đang làm cho lắm kẻ điên đầu.

- Được rồi, Mason nói, nếu ông muốn đi dạo một vòng không mất tiền, thì xin hãy theo tôi. Có lẽ tôi cần có một nhân chứng cho những gì sắp xảy ra.

- Ông nên nhớ tôi có thành kiến, Garland bảo.

- Ông có thành kiến, Mason nói với ông ta, nhưng ông sẽ không dám man khai và ông sẽ không xác nhận cho một điều gì không xảy đến. Tôi có cảm tưởng ông là một người trung thực và đứng đắn.

Garland nói.

- Thôi được, bởi vì chúng ta không giấu diếm gì nhau, ông Mason, tôi sẽ nói cho ông nghe điều này. Tôi cố thẳng thẳn, nhưng tôi muốn giữ lòng trung thành với người tôi đại diện và tôi có lắm thủ đoạn.

Mason cười bảo:

- Nào, chúng ta đi. Bản thân tôi cũng lắm thủ đoạn đấy.

- Jarmen Dayton đã đến đó dò xét căn hộ, Garland nói.

- Tốt, chúng ta sẽ làm quen với ông ta và để ông ta cùng vào. Chúng ta cần có khán giả. Càng đông càng vui. Càng đông càng vui. Ông có thể đi với chúng tôi bằng chiếc xe của tôi. Tôi sẽ xả hết tốc lực.

Garland đứng dậy.

- Chúng ta đi đi..

7

MASON đậu xe ở lề đường phía trước chung cư Rosa Lee và nhẹ nhàng rời khỏi tay lái.

Hai người cùng đi với ông mở mạnh cửa và xuống xe. Della mang theo một cái cặp đựng đầy những sổ tay và bút bi.

Stephen Garland nhìn nhanh chung quanh rồi nói:

- Đúng là có cả Dayton. Ông có cần đến ông ta ?

- Chúng ta cần đến ông ta, Mason bảo.

Garland liền ra dấu.

Viên thám tử tư lực lưỡng mở cửa xe đang đậu cùng một bên đường và bước tới.

Mason cũng bước tới gặp ông ta,

- Chúng tôi đang lên trên đó đây, ông Dayton, ông có muốn cùng đi với chúng tôi ?

Dayton do dự một chút rồi nói

- Tại sao không ?

Ông ta nhìn Garland với vẻ dò hỏi.

- Ông Mason đã biết tỏng cả rồi, Garland nói. Tôi nghĩ chúng ta đang bắt đầu một dịch vụ mới

toanh. Mỗi người trong chúng ta từ nay trở đi cứ làm theo cách của mình.

- Hợp ý tôi đấy, Dayton bảo.

Bốn người cùng bước vào chung cư, lên cầu thang tới căn hộ của Drake, nơi cô thám tử của Drake đang ở với cái tên Ellen Smith.

Mason gõ lên cửa.

Cảnh cửa hé mở khoảng năm centimét, rồi được giữ lại ở vị trí này bằng một sợi xích.

Cô thám tử của Drake nhìn ra đám người ở bên ngoài, rồi mặt lộ vẻ nhẹ nhõm, tháo dây xích ra và mở rộng cửa.

- Xin quý vị vào, cô ta mời.

Mason nói ngay:

- Tôi là Perry Mason. Những người này là Stephen Lockley Garland và Jarmen Dayton. Còn cô này là nữ thư ký của tôi, cô Della Street.

Một người đàn ông mặt mày khó chịu, thân hình gầy nhưng có vẻ dẻo dai, tuổi khoảng năm mươi, với chiếc mũi nhọn hoắt và đôi mắt đen tròn sáng sát vào nhau, vội vã bước tới chìa bàn tay ra.

- Ông Mason, ông ta nói, đây quả thực là một điều thích thú vừa là một niềm vinh hạnh. Tôi là Duncan z. Lovett thuộc hãng Lovett, Price and Maxwell.

Tôi hiện đại diện cho Bruce Jasper và Norman Jasper, hai ông em trai cùng mẹ khác cha của Harmon Haslett người vừa mới mất tích ngoài biển trong một vụ đắm tàu bi thảm.

“Tôi đang điều tra một âm mưu lường gạt. Tôi biết rõ về danh tiếng của ông. Tôi biết rõ về tài năng nổi bật của ông, và tôi cũng biết rõ rằng ông rất đạo đức nên không bao giờ muốn dính líu vào một vụ âm mưu lừa gạt. Tôi thật tình vui mừng vì người đàn bà này đã điện thoại để cho ông đến đây.

“Tôi biết hai vị đi theo ông. Tôi vui mừng được gặp cô, cô Street. Và tôi xin được giới thiệu người phụ nữ cùng đi với tôi. Cô ấy là một khách hàng của tôi - đã khá lâu rồi. Tôi đã từng đại diện cho cô ấy trong nhiều vấn đề"

“Ông sẽ nhận thấy rằng tôi đang cung cấp cho ông tất cả các sự kiện.

“Bây giờ, nếu tất cả chúng ta có thể ngồi xuống, tôi đề nghị để cô Edfield kể cho các vị nghe một câu chuyện. Tôi nghĩ sau khi cô ấy kể xong, chúng ta sẽ có một bầu không khí sáng sủa, có lẽ sẽ ở vào một cái thế có thể nói chuyện công việc làm ăn và không chừng sẽ trở thành bạn tốt”.

Maxine Edfield, một người đàn bà khoảng bốn mươi tuổi - với đôi mắt xám sắc sảo, thái độ lanh lợi, xông xáo, dáng người gầy gò - miệng rộng, mỏng, ngay cả lớp son môi tô dày lên vẫn không thể biến thành một nụ hồng - lên tiếng bằng một giọng

gay gắt sang sảng:

- Xin chào tất cả mọi người.

- Cô hãy kể chuyện của cô cho họ nghe đi, Maxine.- Lovett bảo.

- Tất cả à ? Cô ta hỏi.

- Tất cả.

Maxine Edfield nói với vẻ hơi thách thức:

- Tôi là một công nhân.

Mason mỉm cười khích Ịệ.

- Tôi cũng thế, Della Street nói với một nụ cười thân thiện.

Maxine nói tiếp

- Tôi chưa bao giờ có đủ tiền để vào học một trường thư ký hoặc thụ huấn bất cứ một nền giáo dục tử tế nào. Tôi đã làm nghề hầu bàn. Tôi đã tiến dần lên để trở thành một thu ngân viên trong Cloverville Café. Đó là một công việc khá tốt.

- Và có chuyện gì xảy ra khiến cô có mặt ở đây, Mason hỏi.

- Tôi đến trên cùng một chuyến máy bay với ông Lovett. Ông Lovett là trạng sư cho những người điều hành Cloverville Cafe, và ông ấy đã thu xếp cho tôi được đi đến đây.

- Cô khỏi cần phải nhiều lời mở đầu, Lovett nói. Cô chỉ việc nói thẳng ra câu chuyện của cô, Maxine. Cô đã gặp người đàn bà này lần đầu tiên vào lúc nào, người vừa nói với chúng ta rằng tên cô ấy là Ellen Smith ?

- Tôi gặp cô ấy cách đây đã lâu.. xem nào, đã hai mươi năm về trước, trước cả khi cô ấy nghĩ đến việc dự thi sắc đẹp.

- Cô làm sao biết rõ như vậy ?

- Tôi đã quen thân với cô ấy.

- Có phải cô đang nói về người đàn bà ngồi bên cạnh tôi, người mà tôi đang đặt bàn tay lên vai, Mason chợt hỏi.

- Đúng thế.

- Tên cô ấy là gì ? Lovett hỏi.

- Ellen Calvert.

- Cô làm sao biết rõ nhỉ ?

- Tôi đã quen thân với cô ấy. Thỉnh thoảng chúng tôi đã trao đổi tâm sự với nhau. Cô ấy thường ăn trong quán nơi tôi làm hầu bàn, và sau khi tôi biết rõ cô ấy, tôi đã nhận thấy cô ấy còn ngon lành hơn trước. Tôi luôn luôn giữ cho tách cà phê của cô ấy đầy cà phê nóng và, một đôi lần, khi rảnh rỗi, tôi đã ngồi xuống bàn và nói chuyện với cô ấy một lúc.

- Cô có gặp cô ấy ở một nơi nào khác hơn quán

ăn ? Lovett hỏi.

- Có. Sau một thời gian chúng tôi trở nên thân thiện và cô ấy đã mời tôi lên phòng cô ấy và tôi cũng đã mời cô ấy đến nhà mình. Cô ấy là một cô gái xinh đẹp, chỉ hơi quá cao một tí, và tôi chính là người đã nói cho cô ấy biết cần phải xử sự như thế nào. Tôi đã bảo: “Này bà, hãy luôn luôn ngẩng cao đầu. Thậm chí bà có cao hơn thực tế. Phần nhiều các cô gái cao đều cố mang giầy gót thấp và co người xuống bên trong áo quần để cho hộ có vẻ thấp hơn vài centimét, và tất cả việc họ làm là tìm cách làm ra vẻ khom người xuống.

“Một cô gái cao tự hào mình cao và đứng thật thẳng người tạo ra một dáng dấp như bà hoàng và như vậy sẽ rất có ích cho mình, có nhiều người vẫn thích các cô gái cao.

«Cô ấy đã nói với tôi cô ấy không thích cao bởi vì như vậy sẽ khiến cô ngượng nghịu trong lúc khiêu vũ với một người đàn ông thấp hơn mình. Tôi bảo cô ấy nên xem thường sự thể đó, và tôi vẫn tiếp tục cố vấn cô ấy về cách đi đứng».

- Cô cứ nói đi, Lovett bảo. Cô hãy kể cho chúng tôi nghe phần còn lại. Cô hãy kể tới đoạn lâm li.

- Vâng, Maxine nói, chúng tôi đã hẹn hò đi chơi với nhau một vài lần. Ellen .. một nữ hướng đạo sinh giỏi. Cô ấy vui thích mỗi lần đi chơi bốn người một lượt và cô ấy... phải, cô ấy không quá

kiểu cách.

- Thôi, thôi, Lovet vội vàng chặn lời. Cô có thể bỏ qua chuyện đó. Cô hãy kể cho chúng tôi nghe đoạn cô ấy tâm sự với cô về mối tình của cô ấy.

- Mối tình nào ?

- Cô biết vụ đó mà.

- Ông muốn nói vụ Haslett ?

- Cô nói đi, Lovett bảo.

- Vâng, cô ấy kiếm được một việc làm trong Công ty Spring and Suspension ở Cloverville và cậu chủ Haslelt để để ý tới cô ấy. Hồi đó cậu ta hãy còn trẻ.

Tôi đoán chừng anh ta khoảng hai mươi hai tuổi và Ellen mới mười tám.

“Tất nhiên, Harmon Haslett là thanh niên có giá nhất trong thành phố. Anh ta vừa tốt nghiệp đại học, và đang sửa soạn nối gót cha trong công ty Spring and Suspension.

«Ellen đã đi chơi với Harmon Haslett được vài lần. Họ đã phải hết sức thận trọng về việc này, bởi vì ông già Ezekiel Haslett tức cha của Harmon, sẽ làm náo động cả lên nếu ông cụ nghe phong phanh rằng Harmon sắp sửa ra đi với một cô gái trong văn phòng Công ty.

“Ông cụ Ezekiel là một con người luôn luôn tự

cho mình là đúng và rất ít khi hé một nụ cười. Tôi tự hỏi trong đời ông cụ đã từng âu yếm một lần nào hay chưa trước khi lập gia đình và... quả thực, ông cụ là một con người khó chịu".

- Cô cứ nói tiếp đi, Lovett bảo.

- Thế là mọi việc trở nên khá gay gắt giữa Ellen với Hamon Haslett, và tôi chắc rằng Hamon đã nhận thức được mình đang lâm vào một tình thế như thế nào và anh ta bắt đầu tìm cách rút lui.

"Lúc đó Ellen đã tìm đến tôi để hỏi ý kiến, cô ấy bảo rằng có lẽ cô ấy đã quá dễ dãi, đã đi hơi quá xa hơi quá nhanh và giờ đây cô ấy chắc chắn Harmon Haslett nhất quyết không tính tới chuyện hôn nhân - mặc dầu anh ta vẫn còn thích thú và say đắm cô ấy mỗi khi ở gần nhưng khi xa cách thì anh ta lại nhất quyết như vậy - quý vị có thể hình dung được cảnh ngộ đó. Tôi không cần phải giải thích rõ ràng làm gì".

- Cô nói thẳng ra đi, Lovett bảo.

- Vì vậy Ellen tâm sự với tôi rằng cô ấy nghĩ cô ấy sẽ thử thúc đẩy đến hôn nhân bằng cách nói với anh ta cô ấy đang có thai. Tôi liền cho cô ấy biết rằng như thế không chừng sẽ làm tiêu tan tất cả. Nhưng cô ấy bảo đó không phải là chiều hướng cô ấy muốn và...

- Tất cả chuyện này là một sự dối trá thô bỉ, cô nữ thám tử của Drake thốt lên.

- Cô hãy giữ bình tĩnh, Mason bảo. Cô đừng nói một lời nào hết, Ellen. Ta cứ nghe cho dứt câu chuyện này.

- Cô cứ nói tiếp đi, Lovett bảo. Cô nên trình bày các sự việc một cách càng tế nhị càng tốt; nhưng, xét cho cùng, đây là một vấn đề pháp luật và chúng ta không nên nói ra bất cứ một điều nhập nhằng nào.

- Vâng, Maxine nói, tóm lại cô ấy đã cho anh ta biết cô ấy có thai.

- Cô ấy có thai thật sao ?

- Đâu có phải.

- Cô biết rõ à ?

- Tôi biết rõ.

- Và chuyện gì đã xảy ra ?

- Cô ấy muốn anh ta cưới làm vợ. Cô ấy đổ trách nhiệm cho anh ta và vạch ra rằng cuộc đời cô ấy đã bị hủy hoại và anh ta có nghĩa vụ phải chăm sóc cô ấy và làm thế nào cho phải.

- Rồi sao ?

- Harmon Haslett cuống cuồng lên. Anh ta sợ trách nhiệm. Anh ta sợ ông bố phát giác. Anh ta không biết xoay xở như thế nào. Vì vậy anh ta đã đi tìm người gỡ rối. Tôi nghĩ đó chính là ông, ông Garland.

Garland vẫn ngồi hoàn toàn thản nhiên, không nói gì.

- Thế là cậu Haslett nghĩ rằng có lẽ cần phải có chuyên gia gỡ rối để sắp xếp cho Ellen đến một bác sĩ giải quyết mọi việc; và chuyên gia gỡ rối đã bảo Harmon đừng bao giờ để một trường hợp tương tự xảy ra nữa, anh ta mà còn dính líu vào một vụ như thế thì sẽ phải tự mình lo liệu lấy, nếu mọi việc không kết thúc tốt đẹp, anh ta sẽ lâm vào tình thế rắc rối, còn nếu mọi việc chuyển biến êm thấm anh ta sẽ ở trong hoàn cảnh có thể bị tống tiền.

“Thế là chuyên gia gỡ rối bảo Harmon Haslett để cho ông ta xử lý toàn bộ sự việc.

Chuyên gia gỡ rối liền đến gặp Ezekiel và nói với ông cụ rằng theo ý ông ta nên cho Harmon qua châu Âu một thời giau dài để nghiên cứu một vài thị trường ở các nước châu Âu để mở rộng thêm triển vọng của anh ta.

“Tôi không biết rõ ông ta nói với Ezekiel như thế nào, nhưng Ezekiel đã nghe lời và chưa kịp hay biết thì Harmon Haslett đã đi châu Âu.

- Cùng lúc đó Ellen nhận được một phong thư qua bưu điện đựng mười tờ một trăm đô la. Không có một cái gì khác trong đó - ngoại trừ mười tờ một trăm đô la.

- Cô ta đã kể cho cô nghe về chuyện đó ? Cô có thấy tiền tận mắt không ?

- Cô ấy đã kể cho tôi nghe về chuyện đó và tôi đã trông thấy tận mắt, Maxine nói. Và cô ấy nói với tôi rằng cô ấy đã sắp đặt một màn kịch và đã thua cuộc, nhưng cô ấy vẫn còn được một giải thưởng an ủi là cô ấy có một nghìn đô la và cô ấy sẽ đào ra việc, đi đến một nơi khác không có ai quen biết để làm lại cuộc đời.

- Cô ấy đã nói với cô như thế ?

- Cô ấy đã nói với tôi như thế.

- Người đàn bà này ? Lovett hỏi.

- Người đàn bà này, Maxine đáp.

Lovett nhìn quanh và nói:

- Để cung cấp tài liệu cho ông, Maxine Edfield đã lập một bản khai có tuyên thệ chứa đựng những lời phát biểu này. Tôi đang có trong tay bản khai đó. Tôi không nghĩ có ai lại muốn liên can vào một yêu sách đổi trả, có lẽ ngoại trừ trường hợp Ellen Calvert cố tìm cách - hoặc có thể có một ý tưởng mơ hồ nào đó... Nhưng tôi rất vui lòng và giờ đây ông sẽ thôi can thiệp vào vụ này, có phải không, ông bạn thân yêu ?

Cô nữ thám tử của Drake nhìn Mason để chờ chỉ dẫn.

Mason bảo:

- Cô đừng nói gì hết.

- Chẳng lẽ tôi không thể phủ nhận...

- Chưa đến lúc, Mason nói. Cô cứ giữ im lặng theo yêu cầu của luật sư.

Duncan Lovett mỉm cười.

- Tôi có thể quả quyết rằng vị luật sư đó sẽ lúng túng khi nghe lời ông tường thuật lại lời khai của Maxine Edfield. Căn cứ theo lời khai đó tôi có cảm nghĩ vụ này đã kết thúc.

- Tôi muốn hỏi cô Edfield vài câu, Mason nói.

- Xin ông cứ tự nhiên, Lovett bảo.

Jarmen Dayton cảnh cảo:

- Nếu ông để cho ông Mason thẩm vấn nhân chứng này, ông sẽ không còn nhân chứng nào nữa.

- Vô lý, Lovett nói, nhân chứng đã kể lại câu chuyện. Cô ấy vẫn sẽ khai đúng như vậy khi cần phải ra tòa làm chứng. Khi cô ấy khai với tư cách nhân chứng giữa tòa, cô ấy sẽ bị thẩm vấn. Nếu giờ đây cô ẩy không thể chịu nổi một cuộc thẩm vấn nhỏ, thì đến lúc đó cô ấy sẽ không thể chịu nổi. Tôi đã nhiều lần nhắc nhở cô ấy khai sự thật và không nói gì ngoài sự thật, và thế thì không có gì phải sợ hãi, có đúng như vậy không, Maxine ?

- Đúng vậy, thưa ông Lovett.

Lovett mỉm cười với Mason:

- Xin ông cứ tự nhiên đặt câu hỏi, ông ta nói.

Stephen Garland lấy một gói thuốc lá ra khỏi túi.

- Tôi hút thuốc có làm phiền ai không ?

Không người nào tỏ lời phản đối.

Garland đốt điếu thuốc lá, hỏi:

- Ông muốn hỏi bao nhiêu câu, ông Mason ?

- Chỉ một vài câu thôi, Mason đáp.

- Tôi trung lập, Garland bảo. Và ngồi yên trong một góc.

Jarmen Dayton liền nói:

- Đừng tự phỉnh phờ, Garland. Chúng ta là những người ngoài cuộc vô tội sắp sửa bị trúng dao lạc.

Garland cười toe toét, nói:

- Đấy là một dịp may chúng ta phải nắm bắt. Lúc này không còn chỗ để tránh né.

- Ông muốn hỏi những vấn đề gì vậy, ông Mason ? Maxine Edfield lên tiếng. Tôi hoàn toàn sẵn sàng trả lời mọi câu hỏi ở bất cứ lúc nào. Suốt đời tôi là một nữ công nhân. Tôi cũng là một con người. Bản thân tôi đã từng trải qua một vài đoạn đời hoa mỹ, nhưng tôi luôn luôn sống lương thiện và không

bao giờ kiếm món tiền nào khác đồng lương do lao động.

- Rất đáng khen ngợi, Mason nói. Tôi sẽ không hỏi thăm cô về quá trình sinh sống của cô, cô Edfield. Tôi chỉ muốn hỏi cô vài câu về những sự việc có vẻ cần được giải thích.

- Sự việc gì ?

- Cô vừa nói rằng Ellen Calvert đã lấy một nghìn đô la và đi đến một nơi khác không có ai quen biết.

- Đúng thế.

- Cô làm sao biết được điều đó ?

- Theo lời cô ấy nói với tôi.

- Điều tôi đang cố tìm hiểu, Mason nói, là tại sao cô ấy lại làm một việc như vậy.

- Tại sao không ? Cô ấy còn trẻ. Cô ấy còn có có một cuộc dời trước mắt. Cô ấy có một nghìn đô la trong túi. Thế giới vẫn còn tươi đẹp đối với cô ấy. Tôi xin nói thật, nếu có một người nào cho tôi một nghìn đô la khi tôi còn ở vào tuổi đó tôi sẽ phủi sạch bụi bặm của Cloverville khỏi chân tôi và đáp chuyến tàu hỏa đầu tiên rời khỏi thành phố.

- Tôi e cô không hiểu được điều tôi đang nhắm vào, Mason nói. Đây là Ellen Calvert, người đoạt giải cuộc thi sắc đẹp, người nắm giữ giấy tờ cho phép cô

ấy đóng phim thử, và...

- Ồ, bây giờ tôi hiểu ý ông rồi, Maxine chận lời. Chắc chắn, cô ấy đã như cỡi trên lưng cọp. Theo ý ông thì không có lý do gì để cô ấy nhảy xuống.

- Đúng thế.

- Ông đang nhận định theo một cách. Bây giờ ông hãy thử nhận định theo cách khác. Đây là Ellen, người đã suýt nữa thì giật được mảnh bằng tú tài hạng ưu ở Cloverville. Có lẽ cô ấy đã tin tưởng khá vững chắc vào điều đó.

“Khi sự việc bắt đầu nguội lạnh, cô ấy đã quyết định xem chuyện đời như một ván bài. Cô ấy đã cố tình lừa phỉnh về chuyện có thai và muốn xem thử việc đó có hiệu nghiệm hay không.

“Việc đó đã không hiệu nghiệm.

«Cô ấy đã bừng tỉnh với nhận thức rằng cô ấy đã vĩnh viễn mất người đàn ông mà cô ấy muốn có. Riêng tôi, tôi nghĩ quả thực cô ấy đã yêu anh ta - tôi muốn nói thực sự và chân thành. Nhưng một cô gái cần phải giữ gìn cẩn thận cho bản thân mình, và Ellen đã thừa đủ kinh nghiệm để biết rõ điều đó.

“Dù sao đi nữa, cô ấy đã đến Hollywood. Cô ấy đã thử đóng phim. Cô ấy đã tưởng sau một thời gian ngắn người ta sẽ trả lời, nhưng cô ấy dần dần tỉnh ngộ ra rằng đây là một trong những trường hợp người ta bảo: "Cô đừng gọi chúng tôi. Chúng tôi sẽ gọi cô."

“Nói một cách khác, mọi thứ dự trữ chỉ dự trữ đủ cho hai cuộc đóng phim thử. Những người có nhiệm vụ tổ chức hai lần đóng phim thử đó đã thực hiện xong phần hợp đồng của họ, bao gồm không có gì khác hơn đặt Ellen trước một máy quay phim, để cho cô ấy đọc thuộc lòng mấy lời trong một kịch bản, đóng vai trò cảm động đối với tài năng xuất sắc của cô ấy rồi lơ là dần.

"Trong lúc sự việc tiếp diễn thì thật là vui thích và, tất nhiên cô ấy đã có nhiều cao vọng. Cô ấy tưởng mình đã thành công rực rỡ trong việc bộc lộ niềm say mê, lòng căm hờn, tình yêu thương, nỗi ngạc nhiên, mối kinh hãi, và tất cả những chuyện vớ vẩn như thế. Thật ra, theo quan điểm của các phim trường ở Hollywood, vốn đã quen việc đánh giá những nữ diễn viên chuyên nghiệp thì tất cả việc Ellen đang làm là đứng lên phía trước một máy quay phim và nhăn nhó mặt mày.

“Ngay lúc họ chứng kiến các cuộc thử họ đã biết câu trả lời, nhưng họ không làm tiêu tan nguồn hy vọng của Ellen lập tức. Họ bảo cô ấy: "cô hãy quay về Cloverville và chúng tôi sẽ xem xét kỹ các đoạn phim thử. Cô đừng gọi chúng tôi, chúng tôi sẽ gọi cô»

“Đó là lúc Ellen bắt đầu lui tới một sòng bạc nhỏ tồi tàn, và đúng vào thời gian này cô ấy đã nghĩ rằng cậu bạn trai của mình đang bắt đầu nguội lạnh, mặc dầu anh ta vẫn còn si mê cô ấy một cách mãnh liệt. Nhưng anh ta đang mỗi lúc một nghĩ tới chuyện

gì sẽ xảy ra khi cha anh ta, ông cụ Ezekiel Haslett, khám phá được rằng con trai ông cụ đang nhởn nhơ với một cô gái trong cơ quan, sự việc đã đi quá xa hơn mức người cha có thể chấp thuận, và Ellen vẫn đặt nguồn hy vọng vào hôn nhân.

"Khi Harmon Haslett ở bên cạnh Ellen, anh ta tỏ ra đầy nhiệt tình, nhưng ngay lúc xa cách Ellen, nhiệt tình của anh ta đã tiêu tan hết sức nhanh chóng."

- Cô nghĩ Ellen biết rõ điều này ? Mason hỏi.

Maxine bật cười.

- Cô ấy hiện ngồi ngay bên cạnh ông, tại sao ông không hỏi cô ấy ? Tất nhiên cô ấy biết rõ. Đó chính là điều phiền hà đối với các vị luật sư khôn khéo như ông - các ông hiểu biết nhiều điều về pháp luật nhưng các ông lại không biết đầy đủ về bản chất của con người. Các ông thường đánh giá thấp phụ nữ.

"Khi một người đàn ông ở bên cạnh một phụ nữ, anh ta biểu hiện những ý nghĩ thầm kín bằng một nghìn lẻ một kiểu vụn vặt - xúc động, liếc mắt, giọng nói, trong đó anh ta chuyện trò, cách ngắt quãng lời nói... Tất nhiên Ellen biết rõ hết.

- Cô làm sao biết được cô ấy đã biết rõ.

- Bởi vì cô ấy đã kể tất cả cho tôi nghe. Tất cả mọi điều về việc Harmon đã im lặng một cách buồn rầu từng lúc một như thế nào, đã không gọi cô ấy

như anh ta đã quen lệ như thế nào, khi ở bên cạnh cô ấy anh ta đã cố kiềm chế như thế nào, nhờ vậy anh ta có thể dần dần lẩn tránh. Nhưng, tất nhiên, anh ta không thể, và đành phải trìu mến, biện hộ, tình tứ và đủ thứ. Nhưng sự đổ vỡ đã sờ sờ trước mặt.

"Vì vậy khi Ellen xét thấy mình đã mất anh ta - và vào lúc nhận thức được rằng mình sắp sửa bẽ mặt vì không có một hợp đồng nào của Hollywood thành sự thực - Ellen đã biến thành một phụ nữ trẻ bị vỡ mộng.

"Thế rồi cô ấy bỗng nhận được một ngàn đô la bằng giấy bạc một trăm không kèm theo một điều kiện nào và Ellen bỏ đi. Đó là điều chắc tôi cũng sẽ làm nếu gặp phải hoàn cảnh tương tự. Đó là điều bất cứ ai cũng sẽ làm."

- Cô quen biết Ellen rất thân ?

- Tất nhiên tôi quen biết cô ấy rất thân. Một cô gái không đời nào tâm sự chuyện yêu đương của mình và ý nghĩ của mình về việc khai thác thủ đoạn có thai với một kẻ hoàn toàn xa lạ.

- Tôi không đưa ra giả thuyết cô là một người hoàn toàn xa lạ, Mason nói. Tôi muốn biết cô hiểu biết cô ấy tới mức độ nào ?

- Tôi hiểu biết cô ấy cũng như một cô gái có thể hiểu biết một người khác.

- Và đó chính là người đàn bà đang ngồi cạnh

tôi ?

- Đó chính là người đàn bà đang ngồi cạnh ông, và xin ông đừng cố tìm cách phủ định, Maxine nói. Cô ấy đã thay đổi nhiều nhưng cô ấy chính là Ellen Calvert.

- Và đây là cô gái mà cô đã kể mọi điều về việc cố tìm cách sập bẫy Harmon Haslett bằng cách giả vờ có thai ?

- Chính cô ấy, Maxine bảo, và xin ông đừng để cho cô ấy dối trá lừa cả ông.

- Khoan đã, khoan đã, Duncan chợt xen lời. Việc nhận diện người đàn bà này trong tình thế hiện giờ chưa cần phải xét tới. Cô ta đã không phủ nhận căn cước của mình.

Mason đáp lại:

- Trong một tình thế như thế này các câu hỏi giúp nhân chứng nhớ lại mọi sự kiện một cách chính xác đều không bao giờ sai thủ tục.

- Tôi hiểu, tôi hiểu, Lovett nói rồi tiếp với một nụ cười nhe cả răng. Thế mà tôi đã trông đợi một kiểu thẩm vấn tài tình hơn. Không phải tôi muốn bình phẩm gì ông, ông Mason. Có điều danh tiếng về tài thẩm vấn tuyệt vời của ông mà như thế này thì tôi e rằng chỉ được chứng kiến - không biết- tôi nghĩ có đúng không - một trò lung lạc.

- Lung lạc không phải là một lối thẩm vấn tốt,

Mason bảo. Mục đích của việc thẩm vấn là khám phá một nhân chứng có nói đúng sự thực hay không.

Lovett cười to một cách mỉa mai.

- Đó là phương châm người ta cố dạy cho ông trong các cuốn sách pháp luật và ở các trường đại học. Thật ra, khi ông hoàn toàn tỉnh ngộ, cả ông lẫn tôi đều thừa biết rằng mục tiêu của việc thẩm vấn trước hết là khám phá cho lòng tự mãn của ông xem thử một nhân chứng có nói đúng sự thực hay không. Nếu ông khám phá ra nhân chứng đang nói đúng sự thực, ông liền tiến tới bước kế tiếp - đó là tìm cách làm lung lạc nhân chứng để cho bất cứ bằng chứng nào nhân chứng vừa cung cấp cũng đều có thể bị nghi ngờ.

- Và ông nghĩ tôi sẽ làm một điều như thế ? Mason hỏi.

- Về phần tôi, Lovett nói, danh tiếng của ông vang dội đến nỗi tôi đã tưởng ông có thể biểu diễn một màn trên dây theo kiểu Ấn Độ.

Mason đáp:

- Tôi rất tiếc đã làm ông thất vọng.

- Thôi, xin ông cứ tiếp tục cuộc thẩm vấn hoặc bất cứ kiểu gì theo ý ông, Lovett nói.

- Vào lúc này tôi đang tập trung vào việc giúp cho nhân chứng nhớ lại, Mason nói. Theo tôi việc nhận diện sau một thời gian hai chục năm rất có thể

bị nhầm lẫn.

- Ồ. Ông nói vô lý, Lovett bảo. Cô Edfield đã nhận ra Ellen Calvert ngay khi trông thấy cô ta, ngay khi người đàn bà này đi tới cửa. Cô Edfield đã lên tiếng: “Hello, Ellen”. Có đúng như vậy không cô Ellen ?

- Cô đừng trả lời bất cứ câu hỏi nào vào lúc này, Mason liền nhắc nhở cô nữ thám tử của Drake.

- Thôi, Lovett bảo, đối với tôi, ông đang lãng phí nhiều thì giờ về vấn đề nhận diện.

- Cô Edfield, xin để cho tôi hỏi cô câu này, Mason nói. Tôi sẽ đặt câu hỏi theo cách đúng qui ước. Cô có quả quyết về sự nhận diện cô Ellen Calvert cũng như các sự việc khác mà cô vừa phát biểu ?

- Hoàn toàn.

- Nếu có nhầm lẫn trong việc nhận diện cô Ellen Galvert, thì cô cũng có thể nhầm lẫn trong việc hồi tưởng lại về một hoặc tất cả bằng chứng khác ?

- Bây giờ, xin đợi một phút, xin đợi một phút, Lovett bỗng đứng lên, nói. Chuyện gì thế này ? Ông đang âm mưu gì vậy ?

- Ông có phản đối cô Edfield trả lời câu hỏi ấy ? Mason hỏi.

- Này, tôi không thích cái cách ông đặt câu hỏi.

Tôi không thích ... Maxine, có phải đây đúng là Ellen Calvert ?

- Tất nhiên là đúng.

- Cô chắc chắn chứ ?

- Tất nhiên là tôi chắc chắn, ông này không thể đánh lừa tôi bằng cách giả vờ bảo đây không phải là Ellen Calvert. Tôi nghĩ tôi biết cô ấy và tôi nghĩ tôi biết ông ấy đang cố làm làm điều gì. Chỉ cần căn cứ vài việc hỏi tôi có thể nhầm lẫn về những điều tôi vừa xác nhận hay không, tôi có nhầm lẫn trong lúc nhận diện Ellen Galvert hay không. Đó là tất cả mánh khóe đánh lừa mà ông đã báo trước cho tôi trước khi chúng ta rời khỏi Cloverville.

Lovett liếc cô nữ thám tử của Drake, rồi nhìn trở lại Maxine Edfield và từ từ ngồi xuống.

- Chúng ta hãy làm cho sự việc trở nên rõ ràng, Mason nói, rằng nếu cô đã nhầm lẫn trong lúc nhận diện người đàn bà này là Ellen Calvert, thì cô cũng có thể nhầm lẫn trong những điều cô vừa trình bày.

- Đây chính là Ellen Calvert, cô ta bảo, và tôi đã kể cho ông nghe câu chuyện đúng như nó đã xảy ra.

Mason liền quay về cô nữ thám tử của Drake.

- Xin mời cô Ellen Calvert thực hãy đứng lên - Ông nói.

Bầu không khí đột nhiên trở nên căng thẳng.

Mason nói với cô nữ thám tử của Drake:

- Bây giờ, xin cô cho chúng tôi biết tên thực và nghề nghiệp của cô ?

- Ông muốn thế à ? Cô nữ thám tử hỏi lại.

- Tôi muốn thế, Mason đáp.

- Tên thực của tôi là Jessie Alva, cô ta bảo. Tôi là một thám tử tư có giấy phép và tôi đang giúp việc cho Hãng Trinh Thám Drake. Mới đây tôi đã được điều động đến văn phòng ông Mason, ở đó một lát rồi ra về và đến thẳng căn hộ này.

"Căn hộ này cũng được Hãng Trinh Thám Drake ký hợp đồng thuê. Có gì khác nữa không, ông Mason ?"

- Tôi nghĩ như thế là đủ rồi, Mason nói.

Lovett chồm lên.

- Ông đã rắp tâm đánh lừa chúng tôi.

- Đó không phải là điều ông đã dự tính hay sao ? Mason hỏi, ông có vẻ thất vọng khi tôi thẩm vấn theo quy ước. Tôi lấy làm tiếc đã không thực hiện đúng dự tính của ông.

Maxine Edfield xen lời:

- Ông ấy nói dối. Tất cả đều dối trá. Ông đừng

để cho họ lừa phỉnh ông. Đó chính là Ellen Calvert !

- Cô có mang theo giấy chứng minh không, cô Alva ? Mason hỏi.

Cô nữ thám tử gật đầu, lấy ra một cái ví đựng tập thẻ mua chịu, một bằng lái xe, và một giấy chứng nhậa cô ta là một thám tử tư.

Duncan Lovett xem xét tỉ mỉ các giấy tờ này, nghiên cứu từng cái một, nhìn kỹ các tấm hình dán trên thẻ, so sánh với khuôn mặt của Jessie Alva.

Một cách chậm chạp và miễn cưỡng, ông ta đóng cái ví và trả lại cho người đàn bà.

Jamien Dayton nói:

- Tôi đã cho ông hay rồi mà. Ông mà buông lơi ông ta thì ông ta sẽ làm cho mọi việc rối tung lên ngay thôi.

Lovett bảo

- Sự kiện này vẫn không làm giảm hiệu lực yêu sách của chúng ta. Nó đâu có đem lại một người thừa kế nào.

Maxine Edfield nói:

- Đây là một chiếc bẫy. Ông ta đã âm mưu cho nhân chứng này giả vờ bị nhận diện. Làm sao ông biết được Ellen Calverl đã không đến đây và mượn cái tên Jessie Alva rồi xin làm một thám tử tư ? Cho dù hiện giờ cô ta có một bằng lái mang tên Jessie

Alva cũng chưa đủ để chứng tỏ cô ta quả thực không phải là Ellen Calvert.

Duncan Lovett chợt trở nên e ngại.

- Rất nhiều điều tùy thuộc vào nhận xét của cô đấy, Maxine, cô...

- Tất nhiên tôi nhận ra cô ta. Cô ta đã không thay đổi bao nhiêu. Cô ta vẫn còn giữ cái lối ngạo mạn ngẩng đầu lên và có thái độ như một bà hoàng. Lúc này cô ta già hơn khi tôi vẫn thường đi chơi chung với cô ta, nhưng cô ta đã không thay đổi một chút nào. Ông đã để cho ông Perry Mason này bắt ông đi vòng vèo quanh ngón tay ông ta và ông ta sẽ buộc ông nhảy qua những chiếc vòng như trong một màn xiếc.

Lovett trở nên im lặng một cách trầm tư.

Jarmen Dayton chợt hỏi:

- Ông nghĩ sao, Garland ?

Garland nhe răng cười.

- Về phần tôi, tôi đang ngồi ngoài lề. Nhưng tôi chính là người chịu trách nhiệm về sự thất bại này. Tôi đã phạm phải sai lầm tai hại là đánh giá thấp đối thủ của mình ...

“Tất nhiên, cách nhận dạng duy nhất tôi đã dùng là một tấm hình cũ chụp từ hai chục năm về trước và một lời mô tả cô ta cao một cách khác

thường với một điệu bộ khá trang nghiêm như một bà hoàng. Khi tôi nhờ ông Perry Mason nhắn khách hàng của ông ta tới và người đàn bà này đến văn phòng ông ta rồi ra về tôi đã bám sát cô ta đến tận đây... Bây giờ, suy nghĩ kỹ lại, tôi nhìn nhận sự việc đã quá sức dễ dàng. Ta không thể gây chuyện lôi thôi với Perry Mason và thoát thân một cách dễ dàng.

Dayton hỏi:

- Ông không nghĩ cô ta là Ellen Calvert ...

Garland bật cười bảo:

- Nếu cô ta là Ellen Calvert thì tôi chính là Napoléon Bonaparte.

Maxine Edfield rít lên:

- Ông không thể lừa bịp tôi mất tiền một cách dễ dàng như vậy ! Tất nhiên cô ta chính là Ellen Calven !

Mason liếc nhìn Della Street đầy ý nghĩa trong lúc nàng ghi chép.

- Cô ngụ ý gì khi bảo: «lừa bịp cô mất tiền”, cô Maxice ?

- Ông Lovett đó sẽ phải trả tiền cho tôi...

- Im đi ! Lovett quát lớn. Cô thật khờ khạo, hãy khép miệng lại.

Maxine Edfield bỗng im thin thít.

- Cô đã ghi chép đầy đủ cả chứ, Della ? Mason hỏi.

- Từng từ một, Della đáp.

Mason cười.

- Tôi nghĩ giờ đây tất cả chúng ta có thể trở về nhà.

- Khoan đã, khoan đã. Lovett nói, tôi không muốn lời phát biểu cuối cùng đó bị hiểu sai. Tôi công nhận đã trả tiền chi phí cho cô Maxine Edfield và một trăm đô la mỗi ngày trong thời gian cô ấy ở đây. Tôi không công nhận đã trả tiền cho cô ấy về bất cứ lời khai nào.

Mason mỉm cười một cách lịch sự, nói:

- Tôi nghĩ những nhận xét từ trước của tôi vẫn còn đứng vững và chúng ta có thể hoãn lại cuộc gặp gỡ.

"Về phần cô, cô Alva, có có thể báo cáo với Paul Drake rằng cô đã làm xong mọi việc, cô đã được trả công để làm và cô sẽ rời khỏi căn hộ này. Tôi xin cảm ơn cô rất nhiều về sự cộng tác của cô".

Mason đứng lên bước tới cảnh cửa phía hành lang, mở cửa ra, mỉm cười và bảo:

- Đây là lối ra !

8

MASON VÀ DELLA STREET rời khỏi thang máy và bước, dọc theo dãy hành lang dài về phía văn phòng của Mason.

- Chúng ta hãy ghé vào chào Paul Drake một tiếng ? Della Street hỏi.

Mason lắc đầu.

- Khỏi cần. Drake sẽ nhận được một bản báo cáo của nhân viên anh ta, Jessie Alva. Ông ấy sẽ biết rằng đối với ông ấy vụ này đã chấm dứt.

- Còn đối với chúng ta ?

Mason cười.

- Dù sao đi nữa, chúng ta đã có một kết thúc y hệt trong một vở kịch.

Della Street bật cười thành tiếng.

- Tôi sẽ không bao giờ quên sắc mặt của nhà luật sư đó khi ông ta tuyên bố một cách hết sức kẻ cả rằng ông ta đã tưởng sẽ trông thấy ông giỏi hơn trong lãnh vực thẩm vấn rồi đột nhiên nhận thấy rằng ông đã lừa nhân chứng ông ta vào bẫy và toàn bộ âm mưu của ông ta đã tan tành ngay trước mặt ông ta.

Mason trầm ngâm bảo.:

- Della, tất nhiên sự kiện Maxine Edfield đã phạm một sự nhầm lẫn trong víệc nhận diện Ellen Calvert thật ra không hề khiến cho toàn bộ lời khai của cô ta mất tin tưởng.

- Nhưng cái cách ông sập bẫy cô ta khiển cô ta tự nhìn nhận thì quả là đáng tin tưởng, Della Street nói.

- Đó chỉ là một việc nhỏ. Mason vừa nói với nàng vừa đút chìa khóa vào ổ trên cánh cửa văn phòng riêng của ông. Việc cô ta nhìn nhận đã nhận tiền để ra làm chứng sẽ tác hại cho khía cạnh đó của vấn đề hơn bất cứ gì khác.

Vị luật sư mở cửa, giữ cửa cho Della vào, rồi đi theo sau nàng, rút chìa khóa ra, và đóng cửa lại.

- Tất nhiên, Maxine Edfield rất có thể đã nói đúng sự thực. Cô ta quá thiết tha giúp ích cho Duncan Lovett. Và khi Lovett cam đoan với cô ta rằng họ đã tìm được nơi trú ẩn của Ellen Calvert rồi họ đến căn hộ đó và cánh cửa được mở ra bởi một người đàn bà có vóc dáng cao và tác phong như bà hoàng phù hợp với lời mô tả khái quát về Ellen Calvert, lẽ tự nhiên Maxine đã chấp nhận ngay một kết luận sai lầm.

"Xét cho cùng, cô ta đã tin lời Duncan Lovett, Stephen Garland và Jarmen Dayton rằng đây chính là ngnời họ đang tìm kiếm.».

Della Street nói:

- Gertie vẫn còn làm việc. Tôi nên cho chị ấy biết chúng ta đang ở đây.

Nàng nhấc máy điện thoại liên lạc với văn phòng phía ngoài, và nói:

- Chúng tôi về rồi, Gertie. Nếu có ai... cái gì ? ... Cái gì ?

- Lạy Chúa ! Della kêu lên. Xin chị cứ giữ máy !

Nàng quay sang Perry Mason và nói tiếp:

- Cô Ellen Calvert thực đang ở trong văn phòng phía ngoài nôn nóng chờ gặp ông.

- Trời ơi ! Mason cũng thốt lên. Hôm nay sẽ là một ngày trọng đại đây !

- Ông có tin Garland và Dayton vẫn còn theo dõi văn phòng ? Della Street hỏi.

- Họ khó lòng ngờ rằng tôi đã quá ngu xuẩn đến nỗi cho mời khách hàng của tôi tới đây vào lúc này, Mason trầm ngâm bảo. Và họ cũng khó lòng ngờ rằng Ellen quá ngu xuẩn đến nỗi dám đến đây... Thôi, Della, bây giờ thì ta đành phải chịu. Cô hãy bảo Gertie để cho cô ta vào.

Della Street liền chuyển lời yêu cầu đó qua điện thoại cho Gertie, và mấy giây sau Ellen Adair mở cửa vào văn phòng riêng của Mason.

- Tôi lấy làm tiếc, ông Mason, bà ta bảo, nhưng

tôi cần phải gặp ông. Tôi đã đổi ý.

- Cô đã chọn một thời điểm cực kỳ gay go để đổi ý, Mason nói. Xin mời cô ngồi xuống.

- Tại sao ? Bà ta hỏi. Có điều gì không ổn về thời điểm ?

Mason trả lời:

- Như tôi đoán cô đã biết, Harmon Haslett đã mất tích giữa biển trong vụ một chiếc du thuyền bị đắm. Stephen Garland, chuyên gia gỡ rối cho công ty, và Jaymen Dayton, một thám tử tư, đã đến tận đây để tìm cô. Họ biết cô đã đến văn phòng tôi. Họ ước đoán cô sẽ trở lại.

«Tôi đã đoán trước hành động của họ và đã thuê một nữ thám tử có vóc đáng và tuổi tác tương tự như cô, chỉ dẫn cho cô ta theo đúng phong cách đặc biệt của cô rồi yêu cầu cô ta đến ở trong một căn hộ.

“Chúng tôi vừa trở về từ căn hộ đó, nơi đã xảy ra một màn kịch bi hài. Một luật sư tên Duncan z. Lovett đã mang đến một nhân chứng - một cô Maxine Edfield nào đó- người này đã nhận diện cô nữ thám tử là cô, khai rằng cô với cô ta đã từng đi chơi chung và cô đã tâm sự cùng cô ta về mối tình của cô với Harmon Haslett, rằng cô đã lo lắng bởi vì cô nghĩ Harmon Haslett đang dần dần lạnh nhạt và cô đã quyết định, sau khi bàn bạc với Maxine Edfield, giả vờ mình đang có thai để xem thử có thể

ép buộc Haslett thành hôn với cô hay không”.

«Thay vì mưu đồ diễn tiến tốt đẹp, theo lời cô ta kể, Haslett đã bất thần qua châu Âu, hành động theo lời khuyên của chuyên gia gỡ rối Garland. Cô ta bảo rằng Garland đã gởi cho cô một nghìn đô la bằng giấy bạc một trăm và cô đã quyết định đi xa để làm lại cuộc đời, rằng cô không hề có thai và toàn bộ sự việc chỉ là một mưu mô để cô ép buộc Harmon Haslett vào vòng hôn nhân.”

- Tại sao, kẻ dối trá đê tiện...

- Xin cô cứ bình tĩnh, Mason nói. Cô cần phải biết ngay điều đó. Rồi chúng ta có thể thảo luận lại sau khi cô biết rõ các sự kiện.

“Maxine Edfield đã nhận diện nữ thám tử là cô. Cô ta có tuổi tác và bề ngoài giống cô và tôi đã chỉ dẫn cho cô ta phải đi đúng xử sự như thế nào.

«Kết quả khá buồn cười. Maxine Edfield cứ nhất quyết cô ta nói đúng sự thực. Cô ta cũng nhất quyết cô nữ thám tử chính là người đàn bà cô ta đã quen biết tên Ellen Calvert, người đã từng tâm sự với cô ta.

“Mọi việc tan thành mây khói sau khi nhân chứng của Lovett tự sa vào bẫy.

«Thế rồi, giờ đây cô đã bước vào văn phòng tôi.

Nếu Garland và Dayton vẫn còn đang bám sát

văn phòng này với hy vọng hão rằng cô sẽ xuất hiện, họ sẽ biết căn cứ theo lời mô tả mà họ đã đau khổ vì phải trả giá khá đắt.»

- Cứ để cho họ đau khổ, bà ta nói. Tôi định xuất đầu lộ diện và mở cuộc chiến đấu.

- Chiếu đấu cho vấn đề gì ? Mason hỏi.

- Hai triệu đô ta cho con trai của tôi.

- Chà, Mason kêu lên. Thế thì thái độ của cô hoàn toàn khác với lần trước khi cô đến đây.

- Một người đàn bà có quyền đổi ý mà.

- Điều gì đã khiến cho cô thay đổi điểm mấu chốt của vấn đề ? Mason hỏi.

Bà ta mở ví, lấy từ trong đó ra một mẩu báo khác.

- Bài báo này đăng trong tờ The Cloverville Gazette là một lý do, bà ta nói.

Mason liếc nhìn đầu đề: DI SẢN CỦA NHÀ CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ HAI TRIỆU ĐÔ LA.

Mason ngước mắt lên khỏi đầu đề bài báo.

- Trước kia cô đã không biết được điều này ?

- Không, Tôi biết rằng Harmon Haslett là chủ nhân công ty và gần như là người hùn vốn độc nhất, nhưng tôi không hề có ý nghĩ công ty đã phát triển

mạnh đến thế trong hai chục năm qua. Giờ đây rõ ràng đó là một công ty thực sự lớn.

- Cô hiểu như vậy nghĩa là gì chứ ? Mason nói. Nếu cô tìm cách đòi được kế thừa di sản đó, cô sẽ bị buộc tội lừa gạt, cô sẽ bị buộc tội man khai, còn trai cô sẽ bị lôi tên ra trước nhiều phiên tòa, và... cậu ấy không hề có ý nghĩ cô là mẹ ruột của mình ?

- Lúc này nó đã biết, bà ta nói. Tôi đã kể cho nó nghe. Tôi đã giải thích tất cả với nó, và mọi việc đã dễ dàng hơn nhiều so với phỏng đoán của tôi bởi vì người đàn bà mà nó tưởng là mẹ của nó đã thốt ra một đôi lời khiến nó sinh ra nghi ngờ.

Mason trầm ngâm nhìn bà ta.

- Cô thừa biết, ông nói, cô có thể là một người đàn bà vô cùng thông minh đang sắp đặt âm mưu với một gã thanh niên có tuổi thích hợp và tạo ra một trò xảo trá dàn cảnh một cách rất chu đáo như trong một vở kịch nhằm mục đích lấy số tiền hai triệu đô la.

- Và ông nghĩ tôi là một kẻ lừa đảo ?

Mason trầm ngâm nói:

- Tôi không biết phải nghĩ như thế nào về cách các sự kiện đã được sắp đặt rồi đưa ra ánh sáng như trong một vở kịch. Tôi chỉ muốn cho cô biết rằng lúc này tôi hết sức hoài nghi.

“Cô hãy nhớ điều này: tôi hiện không còn đại diện cho cô nữa. Mối quan hệ của chúng ta với tư cách luật sư và khách hàng đã được cô chấm dứt. Giờ đây cô đến tôi với một kế hoạch hoạt động hoàn toàn khác. Tôi chỉ có thể nói với cô tôi rất hoài nghi.”

- Tôi không thể trách ông, ông Mason, bà ta nói. Và bây giờ tôi mới biết mình đã hành động như một kẻ ngu xuẩn. Đáng lẽ tôi phải cân nhắc mọi việc.

- Thôi được, Mason bảo, cô hãy kể lại câu chuyện thực và, cô nên nhớ, tôi không yêu cầu cô với tư cách một khách hàng. Tôi chỉ yêu cầu cô nói cho tôi biết cô cần tôi làm những gì để xem thử tôi có nên đại diện cho cô hay không.

“Nào, có bao nhiêu sự thực trong những gì cô đã kể cho tôi nghe ?”

- Tất cả những gì tôi đã kể cho ông nghe đều là sự thực, bà ta bảo. Chỉ có điều tôi chưa nói hết tất cả sự thực với ông.

- Cô quả thực có một người con trai ?

Bà ta nói:

- Tôi đã đến đây hơn hai mươi năm về trước. Tôi có thai và tuyệt vọng, nhưng tôi có một ít tiền. Đó là phần còn lại của số tiền một nghìn đô la tôi đã nhận được, và bởi vì tôi đã đi bằng phương tiện rẻ tiền nhất, tôi còn lại được một phần lớn của số tiền

đó.

“Tôi không thể sử dụng kinh nghiệm về công việc văn phòng tôi đã thu thập được ở Công ty Haslett nếu không chịu xuất trình giấy tờ chứng minh. Vì vậy, việc duy nhất tôi có thể làm là dọn dẹp nhà cửa và giữ trẻ.

“Tôi liền đăng một quảng cáo trên báo, và một bà tên Baird đã đáp lại lời quảng cáo và yêu cầu tôi gọi điện thoại. Tôi ra đi và chịu một cuộc phỏng vấn. Họ không được sung túc cho lắm, nhưng họ có tiền gửi ngân hàng và ông Baird có một việc làm vững chắc. Bà vợ, Melinda Baird, thường xuyên đau ốm. Họ không có con. Trông họ chỉ giống như một cặp vợ chồng bình thường.

“Tôi đến giúp việc cho họ. Trong một thời gian ngắn bà Baird nhận thấy tình trạng của tôi. Tôi kể cho bà ta nghe tất cả nỗi khổ của mình và nói với bà ta tôi sẽ tiếp tục làm việc cho tới khi nào không còn có thể. Lúc bấy giờ tôi sẽ đến trại dành riêng cho những người mẹ chửa hoang và sinh con.

“Bà ta rất thẳng thắn với tôi và rất thân ái. Bà ta hỏi tôi đã suy xét việc phá thai hay chưa, và tôi bảo bà ta tôi đã nghĩ tới việc đó nhưng tôi sẽ không làm việc này.

“Ngày hôm ấy bà ta không nói gì thêm, nhưng vài ngày sau bà ta nói chuyện với tôi và bảo tôi rằng bà ta đã thảo luận kỹ với chồng bà ta - rằng họ rất muốn nhận con tới làm con nuôi nhưng có nhiều trở

ngại về mặt pháp lý khiến cho điều này không thể thực hiện được.

“Thế rồi bà Baird nảy ra một đề nghị. Bà ta sẽ nói với bạn bè rằng bà ta có thai. Ông Baird vẫn sẽ ở tại Los Angeles và giữ nguyên công việc đang làm. Còn bà Baird và tôi sẽ đi đến San Francisco. Khi tới lúc sinh đẻ, tôi sẽ vào một bệnh viện ở San Francisco với tên của Melinda Baird để sinh con. Đứa bé sẽ được đăng ký là con của, Melinda Baird và Angust Leroy Baird.

“Đó là tất cả những việc cần phải làm. Sau một thời gian hồi phục, chúng tôi sẽ trở về Los Angeles. Tôi sẽ được vĩnh viễn giúp việc cho họ và họ sẽ nuôi nấng đứa bé như con của chính họ. Điều duy nhất họ yêu cầu là tôi không bao giờ để cho bất cứ một ai - nhất là đứa bé - biết rõ sự thực”.

Mason nhìn kỹ người đàn bà với vẻ trầm tư.

- Tại sao cô đã đổi ý, và tại sao giờ đây cô tìm đến tôi ? Ông hỏi.

Vì các bài đăng trên báo, bà ta nói, cho thấy rằng Harmon Haslett đã để lại một di sản trên hai triệu đô ta. Không có một người kế thừa nào ngoại trừ con trai của tôi.

- Cô không cố thu về cho bản thân cô đấy chứ ? Mason hỏi.

- Tôi không có quyền đòi hỏi.

- Hôm trước, khi tôi nói chuyện với cô, cô đã rất quả quyết bảo rằng cô muốn con cô sẽ tự lập thân, cô không muốn cậu ta biết mình có một người cha là một kẻ đáng khinh - hình như cô đã dùng từ đó. Bây giờ sự việc đã bất thần thay đổi.

- Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về vấn đề này. Cách đây mấy ngày tôi còn suy nghĩ căn cứ theo một người cha còn sống và số tiền trợ cấp hai ba trăm đô la mỗi tháng cho con tôi. Bây giờ thì tôi phải suy nghĩ căn cứ theo một người cha đã chết và một di sản hai triệu đô la cho đứa con.

- Tất cả những sự việc đó, Mason bảo, khiến tôi trở nên hoài nghi.

Bà ta nói:

- Chỉ cần tôi có thể chứng minh câu chuyện của tôi.

Mason ngồi chồm tới trước trên chiếc ghế của ông.

- Câu chuyện đã bắt đầu lý thú rồi đấy, ông nói. Cô làm sao chứng minh được điều đó ? Bằng những người mà cô đã tự cho là cha mẹ của... ?

- Không, cả hai ông bà ấy đã chết. Họ đã qua đời trong một tai nạn xe hơi.

- Thế thì bằng cách nào ?

- Bằng một nữ y tá trong bệnh viện ở San

Francisco.

Mason nói:

- Cô muốn nói cô có một nữ y tá còn nhớ chuyện đã xảy ra hai ra mươi năm về trước và có thể xác nhận các chi tiết chung quanh một vụ sinh đẻ trong hàng nghìn vụ khác ?

- Ông đang làm cho nó có vẻ như là một chuyện hoàn toàn không thể tin được.

- Thành thực mà nói, tôi nghĩ như thế.

- Khi ông hiểu rõ các chi tiết, ông sẽ thấy rõ đó là điều hợp lý nhất trên cõi đời.

- Các chi tiết đó là gì ?

- Cô nữ y tá này vừa mới bắt đầu làm việc trong bệnh viện đúng vào ngày tôi sinh. Ông nên nhớ rằng tôi đã vào bệnh viện với cái tên Melinda Baird và vào thời ấy tất nhiên tôi phải lấy tuổi của Melinda Baird tức hai mươi chín, trong lúc tôi chỉ mới mười chín.

“Không ai để ý tới sự chênh lệch tuổi tác ngoại trừ một mình cô nữ y tá lúc cô ta vô tình kiểm tra hồ sơ và thấy tôi khai hai mươi chín tuổi. Thực ra, vào hồi ấy Melinda Baird đã ba mươi mốt, nhưng chúng tôi nghĩ mình có thể giảm bớt vài tuổi trên giấy tờ chính thức như nhiều người đàn bà khác vẫn thích tự làm cho mình trẻ hơn thực tế.

"Dù sao đi nữa, cô nữ y tá này đã nghĩ chắc phải có một sự nhầm lẫn và cô ta đã đến nói chuyện với tôi về chuyện đó".

- Tên cô là gì ? Mason hỏi.

- Agnes Burlington.

- Thế là, cô ta đã đến gặp cô trước khi đứa bé ra đời.

- Đúng thế.

- Và hỏi cô có phải cô đã khai lầm tuổi ?

- Phải.

- Và cô đã nói gì với cô ta ?

- Tôi bảo cô ta không có gì nhầm lẫn, tôi đã ra đời đúng năm đó. Chính tôi đã tự tay ghi vào hồ sơ và tôi đã thực sự già hơn vẻ bên ngoài.

- Cô ta đã nói gì ?

- Cô ta bảo "vô lý quá" rồi cô ta hỏi tôi định đánh lừa ai, và cuối cùng tôi yêu cầu cô ta hãy giúp đỡ tôi bằng cách bỏ qua chuyện đó đi đừng băn khoăn gì nữa.

"Cô ta vừa mới nhận nhiệm vụ đầu tiên ở bệnh viện cho nên cô ta chắc chắn còn nhớ rõ câu chuyện này".

- Đâu có dấu hiệu gì chứng tỏ cô ta vẫn còn

nhớ đến cô, Mason bảo.

- Ồ, cô ta còn nhớ chứ. Tôi đã nói chuyện với cô ta.

- Cô đã nói chuyện với cô ta ?

- Phải.

- Cô ta hiện ở đâu ?

- Tại đây, trong Los Angeles. Hiện giờ cô ta đang săn sóc một người bệnh ở đây.

- Cô đã nói chuyện với cô ta lúc nào ?

- Mới cách đây một thời gian ngắn. Cô Agnes Burlington đó thông minh như ma quỷ. Cô ta đã có một ý đồ về những gì xảy ra trong bệnh viện ở đó, vì vậy cô ta đã ghi chép lại tất cả hồ sơ. Ông nên nhớ rằng tôi đã vào đó với cái tên Melinda Baird và, tất nhiên tôi khai đúng địa chỉ Melinda Baird hiện sống vào hồi ấy. Chúng tôi phải làm thế để có giấy khai sinh và mọi thứ đều đúng quy tắc.

"Agnes Burlington đã đợi thời cơ, mãi đến hai năm trước cô ta tới tìm gặp tôi, cho tôi biết cô ta là ai, cô ta biết tôi đã giả danh Melinda Baird, đứa bé đã sinh ra và mang tên Wight Baird không phải là con của Melinda Baird với Angust Leroy Baird mà chính là con tự sinh của tôi."

- Cô ta muốn gì ? Mason hỏi.

- Ông nghĩ cô ta muốn gì ? Tiền. Cô ta là kẻ

tống tiền khôn ngoan chuyên nghiệp. Một cô nữ ý tá thường có rất nhiều cơ hội để tống tiền nếu cô ta muốn sử dụng chúng, và cô gái này chắc chắn đã muốn sử dụng các cơ hội đó.

- Hiện giờ cô ta sống tại đây, trong Los Angeles ?

- Phải,

- Cô ta đang làm gì ?

- Cô ta sống trong một căn hộ song lập xinh đẹp. Cô ta chỉ làm việc khi nào cảm thấy thích. Cô ta lái một chiếc xe hơi sang trọng. Cô ta biết nhiều nơi mà cô ta có thể đến kiếm tiền những khi cần và...

- Cô ta đòi cô phải trả bao nhiêu tiền ? Mason hỏi.

- Cho đến bây giờ thì không nhiều lắm. Cô ta khá khiêm tốn trong những vụ đòi hỏi và hết sức ngay thẳng. Cô ta cho biết cô ta đang cần vay một số tiền hoặc mấy món nào đó để giải quyết một vấn đề khó khăn, hiện giờ là hai trăm đô lạ, rồi năm sau cô ta sẽ trở lại lấy ba trăm, và luôn luôn dùng một giọng rất tế nhị.

- Cô ta đã bảo cô ta vẫn còn nhớ cô ? Mason hỏi.

- Vâng, và tôi nghĩ đúng như vậy, nhưng cô ta còn có một máy ảnh lọai ba mươi lăm milimét và đã chụp nhiều bức hình về tôi trong bệnh viện -

nhiều bức hình mà tôi không hề biết đến cho tới khi cô ta bất chợt bảo cô ta đang lưu giữ.

- Cô ta đã đưa ra cho cô xem ?

- Không.

- Cô không nghĩ cô ta bịp ?

- Không, tôi nghĩ cô ta có thật.

Mason trầm ngâm nói:

- Thế là cô đã trả tiền để giữ cho quá khứ của mình không bị tiết lộ và bây giờ, bỗng nhiên, cô muốn thay đổi toàn bộ cục diện ?

- Tại sao không ? Bà ta hỏi. Hai ông bà Baird đã qua đời trong một tai nạn xe hơi. Harmon Haslett giờ đây cũng đã chết. Wight là người thừa tự duy nhất đối với di sản hai triệu đô la và một cơ sở kinh doanh lớn.

“Tôi đã tự hỏi mình sẽ phải làm gì cho Wight. Thành thực mà nói, ông Mason, nó đã hơi phóng túng kể từ khi hai ông bà Baird qua đời trong tai nạn xe hơi ấy. Họ đã để lại một bản chúc thư cho nó một số tiền, và nó bắt đầu có dấu hiệu... hơi phóng túng một chút.

“Nếu nó bỗng nhiên nhận thấy mình là người đứng đầu một cơ sở kinh doanh lớn, nếu nó nhận thấy mình có nhiều tiền, chắc là nó sẽ trở nên vững vàng hơn và đảm đương trách nhiệm.”

- Cô hy vọng cậu ấy sẽ trở nên vững vàng hơn và đảm đương trách nhiệm, Mason nói, nhưng cũng rất có thể cậu ấy sẽ thay đổi theo chiều hướng khác.

- Không, Wight không đến nỗi thế đâu, bà ta nói. Hiện giờ nó không được ổn định bởi vì nó còn chưa có một địa vị đảm bảo trong cuộc sống. Xin ông hãy tin tôi, các sự việc đã khác hẳn khi hai ông bà Baird còn sống nhưng họ đã chết và nó chỉ thừa hưởng một số tiền nhỏ... không, ông Mason, tôi đã tưởng mọi chuyện qua rồi. Tôi đã đi đến kết luận rằng tôi quyết định sai lầm khi đến gặp ông lần đầu và lúc này tôi muốn thay đổi toàn bộ quan điểm.

- Tôi hiểu, Mason nói, và lúc này cô muốn tôi làm gì ?

- Tôi muốn ông bắt Agnes ký một bản khai có tuyên thệ và... không biết ông có cách gì lấy được một bản khai hoặc một tài liệu hợp pháp của một người đang biết rõ nhiều sự kiện rất quan trọng nhưng dù có chết cũng sẽ không chịu nói ra ?

- Nơi nào có lý do để tin một người là kẻ duy nhất biết được những sự kiện nào đó và các sự kiện này là quan trọng đối với lợi ích về mặt tài sản, thì nơi đó sẽ có một thủ tục qua đó lời khai có thể tồn tại mãi mãi.

- Đó chính là điều tôi muốn xảy ra trong vụ này.

- Con cô vẫn được mọi người biết với họ Baird

?

- Phải. Wight Baird. Một hôm khi cả Melinda lẫn Angust đều đi vắng và Wight đang ở nhà một mình thì người đàn bà kia đã đến gặp nó. Cô ta rất tử tế. Cô ta bảo nó rằng cô ta là một trong những nữ y tá trong bệnh viện ở San Francisco khi nó ra đời, cô ta đã chăm sóc mẹ nó và muốn gặp bà ta. Rõ ràng cô ta đang trù tính tống tiền hai ông bà Baird.

- Đó cũng là cô y tá ấy ?

- Ồ, phải, cô ta đã xưng tên là Agnes Burlington.

- Và chuyện gì đã xảy ra ?

- Cô ta đã hỏi Wight về mẹ cậu, có phải bà ta là một người đàn bà cao lớn với một vóc dáng mà cô ta gọi là oai vệ. Và Wight đã bật cười và bảo: "không, bà ấy có bề cao trung bình và có chiều hướng trở thành hơi tròn trĩnh." Và hết điều này đến điều khác rồi cuối cùng cô y tá này bỏ đi.

Mason nói:

- Cô chưa kể cho tôi nghe toàn bộ câu chuyện. Cô nên kể hết ra đi.

- Vâng, bà ta nói, cô y tá đã bắt đầu tống tiền ông bà Baird. Cô ta đã tìm kiếm ông Baird và nói cho ông ta biết cô ta là ai, rồi cô ta đã phát biểu những lời úp mở về bà mẹ vốn là một người đàn bà cao lớn mà cô ta đã từng nói chuyện và sẽ nhớ mãi ở bất cứ

nơi nào. Cuối cùng khi cô ta muốn mượn hai trăm năm mươi đô la, ông Baird đã cho cô ta mượn số tiền đó.

- Rồi sao nữa ?

- Rồi một thời gian ngắn sau cô ta trở lại và mượn thêm hai trăm năm mươi đô la nữa.

- Tổng cộng bao nhiêu ?

- Cô ta rút rỉa ông bà Baird tổng cộng một nghìn hai trăm năm mươi đô la.

- Và số tiền đó họ đã lấy đâu ra ? Họ đã bằng lòng chấp nhận như thế ?

- Họ đã trả tiền, Ellen nói. Họ không muốn trả, nhưng không còn cách nào khác.

- Và trong suốt thời gian đó cô cũng trả tiền cho cô y tá này ?

- Phải, tôi vẫn cho cô ta mượn tiền.

- Thế mà bây giờ cô lại muốn cô ta nói ra, Mason đăm chiêu bảo.

- Phải, tôi đã trả tiền cho cô ta đừng nói. Bây giờ tình thế đã đổi khác. Bây giờ tôi lại cần cô ta nói. Tôi sẽ cần cô ta làm chứng.

Mason nói:

- Chuyện này có thể là một âm mưu vĩ đại tài

tình nhất.

- Ông ngụ ý gì ?

- Cô có thể đã nghiền ngẫm bày đặt ra toàn bộ vụ này sau khi phát hiện một di sản hai triệu đô la có thể chiếm đoạt nếu một người đứng kiện... Xem nào, Ellen, tôi sẽ nói chuyện với cô y tá này, nhưng tôi hết sức nghi ngờ - Tôi cần phải trông thấy bằng chứng, nhiều bằng chứng.

- Cô ta có thể cho ông bằng chứng, Ellen Adair nói.

Mason bảo:

- Tôi sẽ cho cô biết tôi sẽ làm gì. Chúng ta sẽ đi gặp cô Agnes Burlington này. Nếu cô ta chịu nói thật, tôi sẽ lấy được một bản khai có tuyên thệ của cô ta.

- Và ông có thể bắt đầu hành động theo một cách nào đó để ông có thể vĩnh viễn hóa lời khai của cô ta nếu có chuyện gì xảy đến với cô ta ? Ellen Adair hỏi.

- Cô ta đã ở quanh quẩn gần đây trong hai mươi năm, Mason nói. Có lẽ cô ta sẽ ở đây vài năm nữa. Nhưng có một thủ tục theo đó lời khai của một nhân chứng có thể trở nên vĩnh viễn.

- Và chúng ta sẽ làm việc đó ?

Mason nói

- Lần cuối cùng tôi nói chuyện với cô, cô đã thải hồi tôi, cô đã không cần tôi với tư cách một luật sư.

- Kể từ đó tình thế đã thay đổi. Tôi đã đổi ý về rất nhiều vấn đề.

- Đáng lẽ tôi phải đoán cô.... Mason nói chưa hết câu đã bất thần hỏi:

- Cô nghĩ sao về Maxine Edfield

- Ý ông muốn nói gì về chị ấy ?

- Cô quen biết cô ta tới mức độ nào ?

- Quả thật rất thân.

- Cô đã hỏi ý kiến cô ta về nhiều vấn đề ?

- Phải, chị ấy lớn hơn tôi mấy tuổi và tôi kính trọng chị ấy.

- Cô đã đi chơi chung với cô ta ?

- Phải.

- Cô đã bàn luận chuyện tình của cô với Harmon Haslett ?

- Phải.

- Cô đã cho cô ta biết cô có thai ?

- Phải.

- Cô ta biết về việc cô được một nghìn đô la ?

- Chỉ một mình chị ấy biết điều đó.

- Cô có nói với cô ta rằng thực ra cô đã không có thai ?

- Tất nhiên không. Tôi đã có thai kia mà, sáng nào tôi cũng buồn nôn. Chính Maxine là người đầu tiên phát hiện ra sự kiện này. Chị ấy hết sức nghi ngờ và cứ chất vấn tôi mãi, nên cuối cùng tôi phải cho chị ấy biết.

Mason nói:

- Giờ đây cô ta lại thề rằng cô đã bảo với cô ta rằng cô không hề có thai, mà đó chỉ là một mưu mô để cố tìm cách ép buộc Haslett thành hôn với cô.

- Tôi biết. Cuộc đời không mấy tốt đẹp đối với Maxine Edfield và một người nào đó đã đến bất thần đưa ra một số tiền lớn để nhử chị ấy. Khi có hai triệu đô la dính líu vào thì, ông Mason, ông có thể đoán trước gần như bất cứ điều gì cũng xảy ra được.

- Cô lại có thể nói như thế ! Mason bảo.

- Maxine sẽ thề rằng tất cả chỉ là một phần của một âm mưu để tống tiền ? Ellen hỏi.

- Không phải một vụ tống tiền mà là một phần của một âm mưu để ép buộc Harmon Haslett thành hôn. Cô ta sẵn sàng đứng ra làm chứng. Chỉ có điều

cô ta đã nhận diện lầm một người khác là cô. Giờ đây điều đó đẩy cô ta vào một tình thế bất lợi khi cô ta lập lời khai. Nhưng, thực ra, nó chỉ có nghĩa là cô ta đã nhận diện lầm, một điều mà sau hai mươi năm ai cũng có thể mắc phải.

- Ông đã gài cho chị ấy nhận diện lầm ?

- Phải, tôi đã giăng một chiếc bẫy và cô ta đã bước vào đó, Mason nói.

- Và ông sẽ đi gặp Agnes Burlington cùng với tôi ?

Mason thở dài một cách yếu ớt.

- Được rồi, ông nói, tôi sẽ đi gặp cô ta và nghe xem cô ta nói những gì. Nhưng tôi xin báo trước cô một điều. Tôi sẽ không đại diện cho cô tới khi nào tôi đã tự thuyết phục được nhiều vấn đề.

- Tại sao ?

- Bởi vì, Mason nói, một người bị kết tội bao giờ cũng được quyền có một luật sư biện hộ cho dù kẻ đó có tội hay vô tội. Nhưng luật luật sư có danh tiếng không đời nào muốn dính líu vào một vụ mà khách hàng có thể tìm cách thực hiện một đòi hỏi gian dối.

- Tôi có thể hiểu điều đó một cách dễ dàng, ông Mason. Và nếu có bất cứ điều gì gian dối trong đòi hỏi của tôi, tôi sẽ không để ông đại diện cho tôi. Thậm chí tôi sẽ không đứng ra đòi hỏi.

"Cho dù có thể là như vậy, đã có lúc tôi không muốn đề ra việc đòi hỏi. Đây không phải là đòi hỏi của tôi mà là đòi hỏi của con tôi. Ông có thể chứng thực cho điều đó". .

- Tôi có thể nhớ những gì cô đã nói, Mason bảo bà ta, nhưng giờ đây dường như hành động của cô đang hướng về một phía, trong lúc đòi hỏi của cô thì lại quay sang phía khác.

"Đối với tôi, cô có thể là một người đàn bà vô cùng thông minh đã giả vờ có thai cách đây hai mươi năm để cố ép buộc Harmon Haslett kết hôn, đã thất bại trong mưu đồ đó, đã ổn định cuộc sống với số tiền một nghìn đô la bịt miệng, đã đến đây tìm được một việc làm và vươn lên cao - nhưng luôn luôn với ý nghĩ rằng vào lúc thích hợp sẽ tiến hành một vụ đòi hỏi di sản của dòng họ Haslett.

"Cô nhìn quanh và tìm thấy ông bà Baird là người đang có một người con sinh gần đúng ngày mà con cô đáng lẽ ra đời nếu câu chuyện của cô đúng như tôi nghĩ.

"Kể từ đó trở đi, cô chỉ việc chờ đợi tới lúc thu tiền».

- Nhưng tôi không thể làm bất cứ việc gì như thế, ông Mason !

- Tại sao không ?

- Điều đó hoàn toàn xa lạ đối với cá tính của tôi.

Ông không thế hiểu được rằng tôi đã thành công trong thế giới doanh nghiệp à ? Tôi đã tiến dần lên cho đến lúc trở thành trưởng ban mua hàng Pháp của siêu thị Coleman and Swazey. Ngoài ra còn có lời chứng nhận của cô nữ y tá.

- Lời chứng nhận đó, Mason nói, không chừng sẽ là một nhân tố quyết định nếu nó xác thực.

- Nhưng ngay khi ông nói chuyện với cô ta, ông sẽ nhận thấy cô ta nói đúng sự thực. Tất nhiên, cô ta sẽ không thích thú nhận việc tống tiền. Nhưng Wight có thể xác nhận cô ta đã gọi tới nhà khi ông bà Baird đi vắng, hỏi thăm về họ và yêu cầu Wight mô tả mẹ nó. Hồi ấy nó mới khoảng mười hai mười ba tuổi, và vẫn còn nhớ rõ mọi việc.

- Cô đã bàn kỹ vấn đề này với cậu ấy ?

- Không, nhưng tôi hết sức chắc chắn nó vẫn còn nhớ, bởi vì nó đã kể lại tất cả cho tôi nghe, cả ông bà Baird nữa.

- Và cô ta đã tìm gặp họ ?

- Chỉ gặp Angust Baird.

- Và đòi tiền ông ta.

- Đòi ông ta cho mượn tiền.

- Và ông Baird đã đưa tiền ?

- Vâng, ông ta đành phải vậy,

- Ông ta có tiền chứ ?

- Có.

- Và ông ta cho mượn nhiều lần ?

- Phải.

- Bằng séc ?

- Không, luôn luôn giải quyết bằng tiền mặt.

- Và Angust Baird ngày nay đã chết ?

- Phải.

- Kể cả Milinda Baird cũng đã chết ?

- Phải, tôi đã kể cho ông nghe họ đã qua đời trong một tai nạn xe hơi.

- Thế là tôi đã hiểu câu chuyện của cô, Mason nói, tuyệt đối không có gì chứng minh ngoại trừ lời tuyên bố không được xác nhận của cô và may ra có thêm lời khai của cô nữ y tá. Nhưng lời khai của Maxine Edfield lại hoàn toàn trái ngược với những điều đó.

- Maxine là một kẻ gian dối ! Ellen thốt lên với vẻ xúc động. Chị ấy đã bán rẻ lương tâm !

Mason nói:

- Được rồi, tôi sẽ đi gặp cô Agnes Burlington với cô, nhưng tôi bảo trước với cô tôi sẽ thẩm vấn cô ta.

“Nếu toàn bộ câu chuyện này là một sự dối trá, nếu cô đã bịa đặt ra tất cả và có ý định sử dụng Wight Baird như một con tốt trong một ván cờ, tôi báo trước với cô tôi sẽ phanh phui hết ra”.

- Và nếu ông đi đến kết luận rằng tôi không thật thà ?

- Tôi sẽ không đại diện cho cô, Mason bảo. Ngay bây giờ cô không phải là khách hàng của tôi và tôi chỉ đang xem xét nội vụ. Tôi sẽ cùng cô đi tìm gặp để nói chuyện với Agnes Burlington, và chỉ có thế.

- Khi nào ông có thể đi ?

- Khi nào thì thuận tiện ? Mason hỏi lại.

- Theo tôi đoán cô ta làm việc ban ngày. Chúng ta sẽ tìm gặp cô ta vào ban đêm.

- Tối nay ? Mason lại hỏi

- Cũng được.

- Cô có cần gọi điện thoại cho cô ta và hẹn gặp ?

- Không, như thế không phải là điều nên làm. Tôi nghĩ chúng ta sẽ bất thần đến gặp cô ta và ông sẽ cho cô ta biết ông là luật sư của tôi và hỏi cô ta về số tiền cô ta đã mượn của Angust Baird và của tôi.

“Lúc đầu có lẽ cô ta sẽ phủ nhận rằng cô ta

chưa từng lấy một số tiền nào của Angust, rồi tôi sẽ hỏi cô ta về cuộc nói chuyện của cô ta với Wight, và cuối cùng chúng ta sẽ bắt buộc cô ta kể câu chuyện của cô ta”.

Mason lắc đầu.

- Tôi không nghĩ tôi cần phải hành động theo lối đó, nhưng tôi sẽ kín đáo dò xét. Tôi sẽ gặp người đàn bà này và nói chuyện với cô ta.

- Lúc tám giờ tối nay ?

- Lúc tám giờ tối nay, Mason đáp. Lúc này có lẽ cô sẽ bị theo dõi ngay khi cô rời khỏi văn phòng của tôi. Cô đã phạm sai lầm vì trở lại đây. Cô có thể bước thẳng vào một chiếc bẫy. Khi cô rời khỏi đây... cô đã đến bằng xe hơi ?

- Không, tôi đi xe buýt.

- Tốt lắm, Mason bảo. Cô hãy đi xe buýt, cứ ngồi lì trên đó cho tới lúc bắt gặp một chiếc tắc xi đậu ở bến xe mà ngoài chiếc đó ra không còn một chiếc nào khác. Nói một cách khác, cô cứ đi xe buýt trong một giờ nếu cần phải thế, cho tới lúc đến một nơi chỉ có mỗi một chiếc tắc xi đậu bên lề đường.

- Rồi sao nữa ? Bà ta hỏi.

- Rồi cô xuống xe buýt và lên chiếc tắc xi đó, Mason đáp. Cô hãy nắm chắc không có một ai theo dõi cô bằng xe hơi. Khi cô thấy không có một ai theo dõi cô hãy trở về nhà theo một con đường vòng

quanh.

«Sau đó, tối nay khi tôi đến đón cô, Della Street và tôi sẽ đi Hollywood, lái xe dọc theo đường La Brea. Chúngtôi sẽ lái xe xuống phía Nam. Ở góc đường Beverly chúng tôi sẽ cho xe chạy sát lề lúc tám giờ đúng.

“Cô sẽ đứng sẵn ở lề đường tại đó. Chúng tôi sẽ mở cửa xe và để cho cô bước lên. Rồi chúng ta sẽ nắm chắc cô không bị theo dõi, và sau đó chúng ta sẽ đi gặp Agnes Bunington.

- Nhưng giả sử có ai theo dõi ông ?

- Không thể được, Mason nói. Tôi sẽ cẩn thận đề phòng.

Ellen đứng lên với vẻ chững chạc như bà hoàng, đặt bàn tay trên tay Perry Mason, và nói:

- Cám ơn ông rất nhiều, ông Mason. Cảm ơn ông về sự kín đáo của ông và tất cả những việc ông đã, làm cho tôi. .

Bà ta quay ngoắt người đi ra khỏi văn phòng.

Della Street và Perry Mason cùng đưa mắt nhìn nhau.

- Thế nào ? Nàng hỏi.

Mason lắc đầu.

- Đấy là chuyện vẫn thường xảy ra, ông

nói. Người đàn bà đó có thể đã sắp đặt toàn bộ vụ này vì thế nó có vẻ như một câu chuyện đáng tin. Cuối cùng chúng ta đã nghe được lời cô ta nói ra không có gì chống đỡ và hoàn toàn mâu thuẫn với lời khai của Maxine Edfierd. Và chúng ta có thể có lời khai hơi mơ hồ của một cô nữ y tá, cho dù theo ý khách hàng chúng ta hiện đang giở trò tống tiền. Chỉ có thế !

- Và câu chuyện còn dính dáng tới trên hai triệu đô la, Della Street nói. Ngoài ra lại có một số luật sư sắc sảo đại diện cho nguyên đơn phía bên kia, hai nguyên đơn thù địch đầy ác ý, một gã thám tử tư rất ngu xuẩn và một chuyên gia gỡ rối rõ ràng là rất khôn khéo.

"Nếu tôi phải đương đầu với một tập đoàn loại đó, tôi cần nắm chắc thật đầy đủ về khách hàng của mình nhiều hơn những gì tôi đã biết về người đàn bà này với thái độ chững chạc khá nhã nhặn và dáng điệu hoàn toàn tự tin của bà ta.

- Lát nữa tôi sẽ gặp ông ở đâu ? Della Street hỏi.

- Cô khỏi gặp tôi, Mason đáp. Chúng ta sẽ cùng đi ăn tối, rồi đón vị khách hàng - như bà hoàng của chúng ta ở ngã tư La Brea và Beverly đúng tám giờ.

9

ĐÚNG TÁM GIỜ Mason tạt xe vào lề đường La Brea, và ngay lập tức Ellen Adair chạy ra khỏi bóng tối, băng qua vỉa hè rồi nhảy vào xe.

- Cô đến bằng tắc xi ? Mason hỏi.

- Phải.

- Cô có bị theo dõi ?

- Chắc chắn không.

- Tốt lắm, Mason nói với bà ta, bây giờ chúng ta đi đâu ?

- Ông cứ chạy xuôi theo đường LaBrea một quãng, rồi quẹo sang tay phải. Tôi đã đến đó cách đây sáu tháng, nhưng tôi nghĩ tôi còn nhớ đường.

- Nơi đó ấy ? Thế nào ?

- Đó là một ngôi nhà song lập. Agnes Burlington ở bốn căn phía tây. Một khu vực xinh đẹp với một bãi cỏ và một đoạn đường lái xe vào nhà rải sỏi.

- Cô đã đến đó lần cuối vào lúc nào ?

- Ước chừng cách đây sáu tháng.

- Cô đến đó để làm gì ?

- Tôi đến đó để mua sự im lặng của Agnes

Burlington. Vào hồi đó tôi muốn cô ta giữ yên.

- Cô đã trả tiền cho cô ta ?

- Tôi đã cho cô ta mượn một số tiền.

- Giờ đây, Mason nói, cô lại muốn cô ta lên tiếng. Cô có lúc nào nghĩ rằng cô ta có thể không chịu tiếp thu đề nghị của cô ?

- Ông muốn nói cô ta sẽ không cần tiền nữa ?

- Phải.

- Ông muốn nói thoạt tiên tôi đã trả tiền để cô ta không nói và bây giờ tôi sẽ trả tiền để yêu cầu cô ta nói.

- Cô sẽ không trả tiền cho cô ta được đâu, Mason bảo. Cô không thể làm được việc đó.

- Tại sao không ?

- Bởi vì phía bên kia sẽ kháng nghị đó là man khai do bị mua chuộc. Trong một vụ thuộc loại này cô không thể tự đặt mình vào cái thế trả tiền cho một nhân chứng để xác nhận.

- Chúng ta có thể làm gì ?

- Nếu cô ta chống lại, Mason nói, chúng ta có thể dụ dỗ cô ta tin rằng cô vẫn còn không muốn cô ta lên tiếng và khiến cho cô ta đe dọa nói ra sự thật.

- Như thế có ích gì ?

- Chúng ta sẽ tìm cách cho cô ta nhắc lại lời đe dọa và sẽ thu băng bằng một máy ghi âm giấu trong một chỗ thuận lợi từ đó chúng ta có thể ghi lại toàn bộ cuộc nói chuyện.

- Ông hãy quẹo mặt ở đấy, Ellen Adair bảo và sau khi Mason quẹo sang đường khác, bà ta nói tiếp: Đó quả thật là một ý kiến hết sức hay. Tôi nghĩ có lẽ chúng ta có thể âm mưu như thế đối với cô ta - nếu cô ta ương ngạnh. Nhưng tôi nghĩ cô ta sẽ kể lại câu chuyện của cô ta. Giờ đây cô ta nhất định sẽ nói.

Mason lái xe qua nhiều khu nhà, rồi Ellen nói:

- Ông lại quẹo mặt ở đây. Qua hai khu nhà, rồi... khoan đã, xin chờ một lát, tôi nhầm rồi. Ông qua ba khu nhà rồi quẹo trái và tới khoảng giữa khu nhà. Xem nào,.. đây rồi, ông Mason. Ngôi nhà kia kìa, bên tay phải - ngôi nhà song lập. Căn của Agnes Burlington là căn ở phía tây.

Mason liền giảm tốc cho xe chạy vào lề đường.

- Ông có thể lái xe thẳng lên đoạn đường chạy vào nhà, bà ta nói.

Mason bảo:

- Đoạn đường đó có vẻ mềm. Ta có thể trông thấy một người nào đó đã vào đây và để lại vết bánh xe khá sâu. Bãi cỏ dốc thế kia khiến cho nước từ phía trên thấm xuống con đường và...

- Nhưng dù sao ta cũng cứ vào đi, ông hãy đậu

xe phía bên phải.

Mason nói:

- Tôi nghĩ chỗ đó quá mềm. Chiếc xe này khá nặng.

- Bánh xe lớn mà, bà ta nói.

- Nhưng chúng có ích gì ? Mason hỏi. Chúng ta sẽ đậu xe sát lề. Tôi không thích chạy xe vào đoạn đường riêng của người ta và đậu xe ở đó khi chúng ta đến viếng thăm vì công việc.

- Ồ, cô ta sẽ thông cảm thôi.

- Không, chúng ta đậu xe ở đây cũng tốt lắm rồi, Mason nói bằng một giọng dứt khoát.

Đoạn ông mở cửa xe phía tài xế và đi qua phía sau xe để mở cửa cho Della Street rồi đến Ellen Adair.

Họ bước lên một lối đi đúc bằng xi măng dẫn lời một cái cổng có hai khung cửa, một ở bên trái và một ở bên phải.

Mason ấn nút chuông trên cánh cửa bên trái.

Không có tiếng động nào ở trong nhà ngoại trừ tiếng chuông kêu chói tai.

- Dường như cô ta đi vắng, Ellen bảo.

- Ồ, tôi nghĩ có lẽ cô ta đang ở trong nhà,

Mason nói. Tất cả đèn đều cháy sáng. Chắc cô ta đang bận việc gì đó.

- Có lẽ chuông không kêu.

- Không phải, tôi có thể nghe tiếng chuông ở trong nhà, Della Street nói.

Một lần nữa Mason lại ấn nút, và từ bên trong nhà lại vang dội tiếng chuông reo.

- Thôi, Mason bảo. Tôi đề nghị chúng ta quay trở ra xe và chờ năm mười phút rồi lại thử xem lần nữa. Chắc là cô ta đang tắm.

- Rất có thể cô ta đang ở trong bếp và không thể nghe tiếng chuông. Không chừng cô ta đang cho máy rửa dĩa chạy hoặc có lẽ đang vận hành máy giặt áo quần và... Tại sao chúng ta không đi vòng ra phía sau và xem thử ? Ellen hỏi.

Mason đáp:

- Căn nhà phía bên kia tối đen, căn thứ hai của ngôi nhà song lập. Những người ở bên đó chắc là đi vắng, nhưng tôi không thích đi lang thang quanh phía sau nhà.

Mason thử bấm chuông hai lần nữa, rồi bước trệch sang khoảng một mét dọc theo cổng để dí trán vào mặt kính lạnh ngắt của ô cửa sổ.

- Ông có thấy gì không ? . .

- Tôi có thể trông thấy bên trong của phòng

khách, Mason nói, xuyên qua khe hở chừng một vài phân giữa hai tấm màn kéo sát vào nhau. Tôi có thể trông thấy... Đợi một chút !

- Cái gì thế ? Della Street liền hỏi.

Mason đáp:

- Tôi có thể trông thấy cái chân của một người đàn bà.

- Cô ta đang làm gì ? Della Street hỏi tiếp.

- Không làm gì hết, Mason bảo. Cái chân ở trong một căn phòng khác, có lẽ là một phòng ngủ. Ngón chân chỉ thẳng lên trời. Nó ló qua một khe cửa.

- Ôi, lạy Chúa - Ellen kêu lên. Nếu có chuyện gì đã xảy đến với cô ta, thì... Ông hãy để cho tôi xem.

Bà ta tới gần vị luật sư, áp hai bàn tay vào mặt kính để làm thành một tấm chắn che cho mắt khỏi bị ánh nắng rọi vào từ cả hai phía.

Mason nói tiếp:

- Cái chân có vẻ bất động một cách khác thường. Rõ ràng người đàn bà đang nằm trên nền nhà. Della, cô xem lại cửa trước có khóa không. Cô hãy vừa gõ cửa vừa bấm nút chuông.

- Cô ta đang bất tỉnh, Ellen nói. Cô ta không cử động một chút nào.

- Cửa trước có khóa, Della Street báo cáo.

Mason liền bảo:

- Tôi nghĩ tốt hơn ta nên gọi cảnh sát.

- Không, không, không ! Ellen phản đối. Khoan đã, cho tới khi nào chúng ta chưa tìm hiểu xem chuyện gì thế này. Nếu cô ta chỉ say rượu hoặc uống thuốc ngủ hoặc gì đó tương tự, chúng ta cần phải lấy cho được lời khai của cô ta trước khi bất cứ một ai khác có thể lấy được. Chẳng lẽ ông không hiểu việc đưa cô ta ra trước tòa làm chứng và nói rõ sự thực quan trọng đối với tôi như thế nào ?

Mason chợt do dự.

Ellen Adair nói:

- Nếu cô ta say rượu không biết trời đất gì và...

- Tuổi tác cô ấy chưa tới mức độ uống rượu đến nỗi không còn biết trời đất là gì, Mason bảo. Thôi được, chúng ta hãy đi vòng ra phiá sau nhà và thử mở cửa hậu. Nhân tiện chúng ta sẽ xem thử có một cửa sổ nào khác để nhìn lén vào bên trong và có thể trông thấy rõ hơn.

Vị luật sư bước xuống các bậc tam cấp phía trước, băng qua bãi cỏ đi tới đoạn đường cho xe hơi, dừng lại sau khi tiến lên hai bước, và nói:

- Đất ở đây thật là mềm. Có người đã tưới khá nhiều nước cho bãi cỏ. Bên dưới mặt đất có một hệ

thống tưới và một vòi nước vẫn còn ri rỉ chảy tiếp tục một thời gian.

- Chúng ta hãy đi qua ngả bên kia, vòng quanh phía bên kia của ngôi nhà song lập, Ellen đề nghị.

- Nhờ thế chúng ta sẽ ở vào tình thế xâm nhập trái phép đấy, Mason nhận xét, nhưng giờ chúng ta đã bắt đầu rồi thì cứ luôn một thể.

Ông dẫn đường băng qua bãi cỏ phía bên kia của ngôi nhà song lập, vòng ra mặt sau, đến tận mạn tây của ngôi nhà, rồi trèo lên một đợt tam cấp ngắn tới cổng phụ và nói:

- Ồ... ồ, cửa hé mở. Tôi nghĩ chúng ta có thể đi vào bên trong.

- Thế à ? Ellen hỏi trong lúc Mason chợt do dự.

- Cả ba chúng ta phải luôn luôn sát bên cạnh nhau. Hãy cẩn thận đừng đụng chạm vào bất cứ cái gì. Chúng ta sẽ lớn tiếng hỏi thăm ngay sau khi mở cửa.

Mason đẩy cánh cửa sau mở ra và gọi to:

- Có ai ở nhà không ?

Rồi trong lúc khắp nơi vẫn im lặng, vị luật sư lại hét lên:

- Hello ! Cô Burlington !

Không có tiếng trả lời.

Vị luật sư băng qua gian bếp và bước vào một phòng khách sáng đèn, quẹo phải bước vào một phòng ngủ trong đó các tấm màn đều được kéo lại che kín cửa sổ và các ngọn đèn điện đang được bật sáng, rồi đột nhiên đứng sững lại.

- À ra thế, Mason bảo. Các cô đừng bước vào đây.

Người đàn bà đang nằm trên nền nhà vào khoảng bốn mươi hai, bốn mươi ba tuổi, có mái tóc xõa ra trên mặt sàn, phần cuối bết trong một vũng máu khô.

Cô ta đang mang giày, vớ và nịt vú.

- Các cô đừng bước vào đây và không được đụng chạm bất cứ cái gì !

Mason thận trọng bước tới trước, cúi xuống trên thi thể, và nhấc lên một cánh tay mềm nhũn, lạnh ngắt.

Vị luật sư giữ cổ tay trong một lúc, rồi buông rơi cánh tay trở xuống.

- Cô ta đã chết cách đây khá lâu. Tử thi sau khi cứng đờ đã trở lại mềm nhũn và xám xịt đi. Đây là một công việc của cảnh sát.

Ellen Adair chen lên trước Della Street, nắm chặt cánh tay của Perry Mason.

- Ôi, ông Mason, ông làm một cái gì đi ! Chúng ta không thể thất bại trong vụ này !

Mason bảo:

- Chúng ta hãy quay về để khỏi bị liên can. Cô không thể làm cho người chết sống lại chỉ vì cô cần có lời chứng của kẻ đó.

- Ôi, lạy Chúa ! Thật là khủng khiếp !

Ellen vừa nói vừa thả cánh tay của Mason ra, quay ra cửa trước, vấp phải xác chết, cố lấy lại thăng bằng, níu chặt cái bàn phấn... Rồi khi bà ta trông thấy bàn chân mình đang chạm vào ống chân của người đàn bà đã chết, bà ta bắt đầu rú lên.

Mason nắm lấy bà ta, nói với Della Street:

- Cô hãy đưa bà ta ra khỏi đây ! Đừng để cho bà ta đụng chạm bất cứ cái gì, Della !

Vị luật sư đẩy Ellen Adair về phía Della Street, nhưng Ellen lại vấp chân một lần nữa, chụp lấy cánh cửa, rồi vừa gục người vào mình Della Street, vừa khóc lóc và rên rỉ.

- Tôi nghĩ bà ta sắp sửa cuồng trí mất, Della Street nói.

- Bà ta không thể cuồng trí đâu, Mason bảo. Tôi cần xem qua, nhưng tôi không muốn đụng chạm vào bất cứ gì, Chúng ta không thể... Nhìn bà ta kìa Della !

- Hãy để cho tôi ra khỏi đây, Ellen vừa gào to vừa thoát ra khỏi Della và chạy loạng choạng vòng vèo vùn vụt ra cửa trước, tự mình mở cửa ra.

Della Street nói với Mason:

- Bà ta cuồng trí thật rồi. Chúng ta không thể bỏ mặc cho bà ta chạy loanh quanh...

Mason liền chạy theo Ellen Adair, đuổi kịp bà ta ở cuối đợt tam cấp phía trước nhà, và bảo:

- Cô hãy ngồi xuống và hãy trấn tĩnh lại !

Ellen lại cất tiếng gào thét. Vị luật sư phải lấy bàn tay của mình bịt lên miệng bà ta, kéo xuống các tam cấp bằng xi măng.

- Cô ngồi xuống đi ! Ông nhắc lại.

Bà ta nhìn sững ông bằng cặp mắt mở to hoảng sợ và một lần nữa lại cố gào lên.

Mason nói:

- Della, có một tiệm sửa chữa xe hơi xuôi theo đường phố khoảng ba khu nhà, ở đó có điện thoại. Cô hãy đến đấy và gọi cảnh sát, rồi trở lại đây. Tôi sẽ canh giữ Ellen cho tới lúc cô trở lại.

Vị luật sư quay về phía người đàn bà cuồng trí.

- Bây giờ cô hãy im đi, ông bảo. Cô đừng gây náo động và lôi cuốn sự chú ý của mọi người trong

vùng lân cận. Chúng ta đang đối phó với một vụ rất có thể là một án mạng, và tôi muốn cô giữ được chiếc đầu của mình.

Della Street vội vàng bước xuống quãng đường xi măng nhảy vào xe hơi, mở máy và phóng đi.

Mason nói với Ellen:

- Bây giờ tôi sẽ lấy bàn tay ra và tôi không muốn cô gào lên. Cảnh sát sắp sửa đến đây, và tôi không muốn cô cho cảnh sát biết tại sao chúng ta đi tìm gặp Agnes Burlington. Nhất là tôi không muốn cô nói bất cứ gì về việc cô đã từng trả tiền cho Agnes Burlington để giữ cho mình được yên thân. Cô hiểu chứ ?

Đôi mắt mở to hoảng sợ dò xét khuôn mặt của Mason.

Vị luật sư bỏ bàn tay của mình ra khỏi miệng của Ellen Adair.

- Cô hiểu chứ ? Mason hỏi lại. Cứ để một mình tôi nói.

Ellen Adair thở một hơi dài.

- Chuyện xảy ra thật hết sức bất ngờ - bà ta nói, rồi thân hình bà ta cứng đi, - tôi tưởng mình sắp sửa ngất xỉu.

Mason đẩy vai bà ta về phía trước.

- Có hãy gục đầu xuống giữa hai đầu gối, ông

bảo.

Ellen lảo đảo dựa người vào Mason.

Vị luật sư tiếp tục đẩy lên vai bà ta, ấn đầu bà ta xuống đầu gối.

- Cô ngồi dậy đi, Ellen. Hãy cố đừng nghĩ về những gì cô đã trông thấy. Cô nên nghĩ về những gì giờ đây cô sẽ phải làm.

Cơ thể của Ellen trở nên mềm.

Mason chịu đựng cái cảnh đó ước chừng một phút rồi các cơ bắp dần dần phản ứng lại. Ellen thở một cách run rẩy, ngẩng đầu lên, nhìn sững Maaon. Rồi đôi mắt bà ta lại mở to và đầy vẻ hoảng sợ.

- Cô cứ bình lĩnh, Mason nói, cảnh sát sắp đến đây ngay bây giờ. Cô cần phải tỉnh trí lại ! Cô nên nhớ cảnh sát không thể giữ kín đáo tin tức thuộc loại này. Họ sẽ lập báo cáo rằng xác chết đã được phát hiện bởi Perry Masson, cô thư ký và một khách hàng. Các phóng viên nhật báo sẽ chộp lấy tin tức này. Họ sẽ muốn biết cô là ai, họ sẽ muốn biết cô có vấn đề gì với tôi, họ sẽ khám phá ra tất cả những gì thuộc phạm vi Clover-ville. Maxine sẽ xuất đầu lộ diện với câu chuyện của cô ta. Cảnh sát sẽ thăm dò các tiền đề ở đây. Rất có thể Agnes còn giữ một cuốn nhật ký. Họ sẽ biết được tên của bạn bè cô ta. Rất có thể Agnes đã nói lộ ra. Không chừng cô ta có một người yêu ở đâu đó. Có lẽ cô ta đã tâm sự với anh ta đầy đủ chi tiết.

“Chúng ta cần phải giữ mình ở trong một cái thế mà chúng ta có thể sẵn sàng nhảy lên như một con mèo. Cô đang lâm nguy đến mức độ giờ đây cô không thể xử sự yếu đuối theo kiểu đàn bà đối với tôi. Cô nên tỉnh trí lại !

Ellen thở một hơi dài.

- Tôi rất lấy làm tiếc, bà ta lầm bầm.

Mason chợt bảo:

- Đây rồi, một chiếc xe hơi đang chạy đến và... nó đang dừng lại... Đó là Della.

Della Street đã cho xe đậu sát vào lề đường và chỉ mới mở cửa để bước ra thì một chiếc xe cảnh sát quẹo quanh góc đường, lướt nhẹ vào lề. Một ngọn đèn đỏ rọi sáng Della Street. Một viên cảnh sát lên tiếng:

- Cô ơi, hãy đợi một chút !

Della sững người đi.

Masson bảo:

- Bây giờ cô hãy ngồi thật vững đi, Ellen.

Rồi ông nhỏm dậy khỏi nấc tam cấp, nói tiếp:

- Lối này, ông cảnh sát, Mason gọi.

Một viên cảnh sát nhảy ra khỏi xe, bước về phía có tiếng nói của Mason.

- Ông là ai ? Anh ta hỏi,

- Perrv Mason, viên luật sư đáp.

- Cô gái đó là ai ?

Mason bước nhanh về phía viên cảnh sát để ông có thể giữ giọng nói thấp và bảo:

- Cô ấy là thư ký của tôi.

- Có chuyện gì rắc rối ?

- Trong nhà kia có một xác chết.

- Ông làm sao biết được ?.

- Chúng tôi vừa vào trong đó.

- Ông làm sao vào được ?

- Qua cửa sau.

- Ông đang làm gì mà lại lòng vòng phía cửa sau ?

Mason nói:

- Chúng tôi có lý do để tin tưởng có một người nào đó ở nhà. Chúng tôi đã bấm chuông nhưng không một ai trả lời. Tôi nhìn qua cửa sổ phía trước và trông thấy một cái chân đàn bà. Chúng tôi liền đi vòng ra phía sau của ngôi nhà. Cửa sau không khóa, thực tế là cánh cửa hé mở khoảng vài centimet. Thế là chúng tôi cùng vào trong nhà.

- Có đụng chạm gì không ? Viên cảnh sát hỏi.

- Tôi e rằng cô khách hàng của tôi đã đụng chạm một ít đồ đạc. Cô ta đã trở nên cuồng trí và phát chạy quanh nhà. Cô ta đã vấp phải đồ đạc. Tôi liền túm lấy cô ta, dẫn cô ta ra ngoài trời, và phái cô thư ký của tôi đi gọi ông.

- Ông đậu xe hơi ở đâu ?

- Ngoài lề đường, Mason nói. Bãi cỏ phía trước nhà và đoạn đường xe chạy đều hơi mềm. Tôi nghĩ có một hệ thống tưới phun tự động đã được cho chạy ở mức độ thấp trong một thời gian, Tôi sờ thi thể để xem có một dấu hiệu còn sống nào không. Thịt đã lạnh, không có sinh khí và mềm nhũn, có nghĩa là xác chết chẳng những cứng đi mà còn có thời gian mềm trở lại. Bãi có mềm, chứng tỏ hệ thống tưới còn tiếp tục hoạt động trong một thời gian. Nhiều ngọn đèn được bật sáng bên trong nhà, và tôi có ý nghĩ chúng đã như thế suốt ngày và có lẽ suốt đêm hôm qua..

- Chúng tôi sẽ vào xem, viên cảnh sát bảo rồi quay sang bạn đồng đội. Gọi Ban Điều tra án mạng.

Đoạn anh ta nói với Mason:

- Ông hãy ngồi vào xe và ở lại đây, khoan đi đâu cả. Người đàn bà ngồi trên tam cấp là ai ?

- Đến đây đã, Ellen, Mason gọi.

Ellen Adair liền đứng lên và bước chậm chạp

nhưng vững chắc về phía viên cảnh sát.

Mason nói:

- Đây là khách hàng của tôi. Cô ấy đang xúc động và xao xuyến. Cô ấy là một nhà kinh doanh có uy tín, tên cô ấy là Ellen Adair, và cô ấy là trưởng ban mua hàng Pháp của siêu thị Coleman and Swazey.

- Được rồi, viên cảnh sát bảo. Cả ba vị hãy ngồi vào xe hơi của ông. Ông vui lòng cho tôi xem bằng lái xe của ông, Ông Mason.

Mason đưa bằng lái xe cho anh ta.

Viên cảnh sát ngồi trên xe thông báo:

- Ban điều tra án mạng đang trên đường đến đây. Họ đề nghị chúng ta hãy kiểm soát mặt trước lẫn mặt sau nhà.

- Đồng ý, tôi sẽ phụ trách mặt sau, viên cảnh sát thứ nhất nói. Anh xem chừng mặt trước. Và hãy để ý mấy vị này. Đây là luật sư Perry Mason.

- Ông đừng nên đi vòng ra phía sau qua bãi cỏ, Mason bảo, hoặc đoạn đường lái xe. Bãi cỏ nhão nhoẹt và nước đã chảy tràn ra đường, ông hãy đi vòng quanh qua phía bên kia ngôi nhà. Đó là lối chúng tôi đã đi.

- Xin cảm ơn ông, viên cảnh sát nói, rồi anh ta hỏi: ông làm sao biết được bãi cỏ nhão nếu ông

không đi theo lối đó ?

- Tôi chỉ bước hai bước, vị luật, sư đáp.

- Tôi hiểu, viên cảnh sát bảo một cách vô thưởng vô phạt.

Đoạn anh ta rọi đèn pin về trước mặt, bước vòng quanh mạn đông của ngôi nhà để đảm nhận một vị trí canh gác ở mặt sau.

Viên cảnh sát ngồi trên xe nói

- Ba vị có thể ngồi vào chiếc xe của các vị đang đậu ở chỗ kia và chờ Ban Điều tra Án mạng.

10

TRUNG ÚY TRAGG thuộc Ban Điều Tra Án mạng tựa người vào cánh cửa phía tay lái của Mason.

- Ông làm sao phát hiện được xác chết ? TRAGG hỏi.

- Chúng tôi định đến gặp Agnes Burlington. Chúng tôi đã bấm chuông cửa nhưng không có ai trả lời. Bên trong nhà vẫn sáng. Tôi nhìn qua cửa sổ và trông thấy một cái chân đàn bà. Tôi liền đi vòng quanh ra phía sau ngôi nhà và trông thấy cửa sau của căn mạn tây hé mở.

- Thế là ông đã đẩy cho cửa mở ra và đi vào ?

- Phải.

- Tại sao ông không gọi điện thoại cho cảnh sát ngay lúc ông trông thấy chân người đàn bà.

Mason cười thành tiếng.

- Tối không muốn lấy một trường hợp say rượu tầm thường trong đó một người đàn bà đã quá chén và mê man rồi thổi phồng thành một câu chuyện có thể làm cho báo chí... và làm cho cả tôi dính líu vào một vụ kiện tụng bất lợi.

TRAGG bảo:

- Ông Mason, tôi xin nói riêng với ông chúng

tôi không thích các luật sư đi loanh quanh khắp nơi để phát hiện xác chết. Từ trước đến nay, ông vẫn thường như thế... quá nhiều lần là đằng khác.

Mason đáp:

- Tôi là một luật sư chuyên xông pha ngoài hỏa tuyến. Tôi không thể ngồi chễm chệ trong một văn phòng và chờ đợi một vụ án tự phát triển.

- Được lắm, được lắm, TRAGG nói, chúng tôi đã biết danh tiếng của ông. Ông là một luật sư chuyên xông pha ngoài hỏa tuyến, ông không thể ngồi chễm chệ trong một văn phòng và chờ đợi một vụ án tự phát triển. Nào, giờ đây, trong vụ này có chuyện gì . Ông không thể chờ đợi nó tự phát triển ?

Mason nói:

- Tôi có lý do để tin Agnes Burlington một nhân chứng trong một vụ khá quan trọng đối với một khách hàng của tôi.

- Vụ gì ? .

- Đó là điều tôi không thể thảo luận, Mason bảo.

- Và ông nghĩ Agnes Burlington sẽ khai điều gì ?

- Đó đúng là điều tôi không thể thảo luận.

- Ông lúc nào cũng chơi trò bao che phải không, ông Mason ?

Mason đáp:

- Tôi chỉ cố bảo vệ các lợi ích của khách hàng mình.

- Thôi được. TRAGG nói, ông đã vào nhà và đã tìm thấy xác chết. Ông đã sờ vào nạn nhân ?

- Phải.

- Tại sao ?

- Để xem có phải cô ta chỉ bị bất tỉnh hay không.

- Dấu hiệu bên ngoài chứng tỏ cô ta đã chết khá lâu. Ông không nhận thấy rằng máu đã khô hay sao ?

- Tôi đã nhìn thấy, Mason nói. Nhưng nếu người đàn bà còn sống, tôi sẽ làm mọi điều tôi có thể để giúp đỡ cô ta.

- Ngay lúc ông sờ vào cô ta, ông đã biết rằng cô ta đã chết ?

- Phải, và đã chết khá lâu.

- Trước kia ông đã từng nói chuyện với cô Agnes Burlington này ?

- Không, tôi chưa bao giờ nói chuyện.

- Ông biết gì về cô ta ?

- Cô ta là một nữ y tá.

TRAGG nhìn qua tay lái vào tận trong mắt Ellen Adair.

- Người đàn bà này là khách hàng của ông ? ông ta hỏi.

- Đúng thế, Mason nói. Đây là khách hàng của tôi.

- Và ông bảo cô ấy là một nhà doanh nghiệp có uy tín ?

- Cô ấy là trưởng ban mua hàng Pháp của siêu thị Colemau and Swarzey.

TRAGG nhìn sang Della Street phía bên kia Ellen Adair và mỉm cười nói:

- Và chúng tôi ai cũng biết cô thư ký có một không hai của ông, cô Della Street..

Rồi TRAGG tiếp ngay:

- Thôi được, chúng ta hãy nghe người đàn bà này. Tên cô là gì ?

- Ellen Adair.

- Cô Ellen Adair hiện chưa thể phát biểu, Mason nói. Cô ấy là khách hàng của tôi.

- Ông hãy ngăn cô ấy bất cứ lúc nào ông cần cô ấy ngừng nói, TRAGG mỉm cười bảo. Nào, chúng ta hãy nghe những gì cô có thể nói.

Ellen Adair bảo:

- Tôi đã đến đây với ông Mason và cô Street. Chúng tôi tìm thấy người đàn bà đã chết và gọi ngay sở Cảnh sát.

- Cô có sờ mó vào cái gì không ?

- Chúng tôi vấn để mọi thứ như khi tìm thấy chúng.

- Tại sao cô đến đây ?

Mason liền lắc đầu và mỉm cười.

- Chúng ta đang đi vào các vấn đề mà lúc này tôi chưa muốn bàn luận.

TRAGG nói:

- Cô chỉ đến đây, tìm thấy người đàn bà đã chết, và gọi sở Cảnh sát ?

Đôi mắt ông ta quan sát kỹ bộ mặt của Eilen Adair.

- Phải, bà ta đáp.

- Thôi được, TRAGG thông báo - bây giờ các vị có thể rời khỏi đây. Chúng tôi biết nơi tìm gặp ông nếu chúng tôi cần tới ông.

- Xin cảm ơn, Mason nói.

- Không dám, TRAGG đáp lại với tác phong lịch sự quá đáng. Quả thực là thú vị khi được cộng

tác với những người quá khao khát được hợp tác với chúng tôi.

11

- Chỉ có thế thôi sao ? Ellen Adair hỏi bằng một giọng ngạc nhiên khi Trung úy TRAGG quay người lại, đi về phía ngôi nhà song lập và Mason cho máy xe nổ.

- Không phải chỉ có thế thôi đâu, Mason đáp. Đây chỉ mới là khởi đầu.

- Nhưng ông ta đã không hỏi tôi về tất cả những gì tôi biết về người đàn bà đã chết hoặc tại sao tôi đến đây hoặc...

Mason nói:

- Bởi vì ông ta cảm thấy chắc chắn rằng tôi sẽ không để cho cô trả lời tất cả những câu hỏi ông ta đặt ra, và nếu cô chịu trả lời, ông ta vẫn không có cách gì biết cô nói dối hay không.

- Ông nói như vậy là ngụ ý gì ?

- Cho tới lúc này, Mason nói, Trung úy TRAGG biết rất ít về vụ án mạng, so với chúng ta.

"Chúng ta có thể ước lượng giờ chết, nhưng chúng ta phải dựa vào sự cứng đờ của tử thi, vào nhiều ngọn đèn còn để sáng, vào một hệ thống tưới nước vặn nhỏ lại và còn hoạt động một thời gian.

“Có lẽ Agnes Burlington đã bị giết hai mươi bốn giờ trước.

“Nhưng sự cứng đờ của tử thi là một trong những phương pháp dễ bị nhầm lẫn nhất trong việc xác định giờ chết. Một đôi khi sự cứng đờ tử thi gần như tức khắc, một đôi khi thì lại hình thành rất chậm.

- Ngoài ra còn có nhiều phương pháp khác để xác định giờ chết như: nhiệt độ tử thi, thời gian khi thức ăn được tiêu hóa, điều kiện của thức ăn trong dạ dày và ruột, cùng nhiều cách khác nữa.

«TRAGG biết rằng tất cả chúng ta đều là những người có uy tín. Chúng ta sẽ cố tìm cách lẩn tránh bất cứ lời thẩm vấn nào. Ông ta biết tôi đã nói thật với ông ta, nhưng ông ta không chắc chắn rằng tôi đã cho ông biết tất cả sự thật chưa. Nói tóm lại, ông ta gần như chắc chắn rằng tôi đã rút ra được một số tin tức quan trọng, chẳng hạn tại sao chúng ta tha thiết gặp riêng Agnes Burlington, tất cả vụ này là gì, tại sao cô lại là khách hàng của tôi, v.v…

- Tôi là khách hàng của ông hay không phải ? - Bà ta hỏi Mason khi Mason quẹo xe trở ra đại lộ.

- Tôi nghĩ là đúng thế, vị luật sư mệt mỏi nói.. Bây giờ thì tôi gắn bó với cô rồi. Cô đã không cần tôi đại diện cho cô nữa, rồi cô trở lại trong một nỗi hoảng sợ. Tại sao cô trở lại trong một nỗi hoảng sợ, Ellen ?

- Tôi đã không trở lại trong một nỗi hoảng sợ. Tôi bắt đầu suy nghĩ kỹ về nhiều điều và đã quyết định rằng nếu có hai triệu đô la dính dáng vào thì sẽ

có chuyện rùm beng, do vậy tôi không thể nào trốn thoát. Tôi có cảm tưởng bọn họ sẽ tìm ra tôi, tìm ra Agnes Burlington, rồi tìm ra Wight.. Thế là, tôi quyết định rằng đã đến lúc tôi cần phải xuất đầu lộ diện và sớm muộn gì Wight cũng sẽ phải tự điều chỉnh lại lý lịch theo thực tế của tình hình.

"Tôi đã nghĩ công việc tự điều chỉnh theo đúng tình hình sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu nó đã nắm được hai triệu đô la".

- Và vì thế cô đã trở lại với tôi ?

- Vì thế tôi đã trở lại với ông, bà ta nói.

Mason im lặng lái xe qua nhiều khu nhà, rồi bảo:

- Ellen, cô đúng là một khách hàng quá trầm tĩnh.

- Tôi cũng là một con người đầy nhiệt huyết, bà ta nói, nhưng tôi cố tự kiềm chế.

- Đó chính là điều tôi đang tìm hiểu, Mason bảo. Cô kiềm chế khá giỏi. Ngay lúc này cô cũng lạnh như tiền.

- Có lý do nào khiến tôi không nên như thế ?

- Mới cách đây một thời gian ngắn cô đã cuồng trí.

- Tôi đã qua khỏi cơn cuồng trí. Và tất nhiên, một trận cuồng phong xúc động đột ngột như thế

vẫn thường có khuynh hướng làm cho bầu không khí trở nên quang đãng.

- Và làm cho cô lại trầm tĩnh và tự chủ.

- Đúng, trầm tĩnh hơn nhiều khi chúng ta phát hiện xác chết.

Mason nói:

- Chính cái cách cô hành động khi chúng ta phát hiện xác chết mới thật là không hợp với tính cách của cô. Tôi đã nói với cô đừng sờ vào bất cứ vật gì. Cô thì cứ đi loạng choạng khắp nơi, va vấp vào nhiều thứ, vào cả xác chết, níu tay vào mặt bàn phấn - rồi cô chồm dậy, vùng ra khỏi Della Street, lảo đảo ngã vào tường, rồi tự xô ra bằng hai bàn tay, bước ngoằn ngoèo qua căn phòng, đâm đầu vào tường hai ba lần, đặt bàn tay lên khắp mặt trong của cửa trước và lao ra ngoài.

“Trước thời gian đó, trong lúc tôi nhìn vào cửa sổ, cô đã đến đứng bên cạnh tôi và khum hai bàn tay lại để có thể trông thấy qua khung cửa.»

- Như thế có gì sai trái không ? Bà ta hỏi.

- Cô đã để lại dấu tay khắp mọi nơi ở đó, Mason bảo.

- Tôi lấy làm tiếc.

- Cô có thể lấy làm tiếc nhiều hơn đấy, Mason nói với bà ta. TRAGG sẽ không thích như thế. Ông ta

sẽ tìm thấy quá nhiều dấu tay của cô.

- Tôi không biết TRAGG sẽ hiểu hay không. Nhưng, xét cho cùng, ông ta là một sĩ quan cảnh sát kỳ cựu và từ trước đến nay ông ta nhất định đã trông thấy nhiều người đàn bà mất tự chủ vì bị xúc động quả mạnh.

“Xét cho cùng, ông Mason, người đàn bà không phải là những chiếc máy lạnh lẽo biết suy luận. Họ dựa vào trực giác cũng như lý luận và lắm lúc dễ bị xúc động, tính khí bất thường.

- Tôi biết, tôi biết, Mason bảo. Nhưng một ý tưởng cứ vương vấn trong đầu óc tôi, và tôi cứ băn khoăn, biết đâu Trung úy TRAGG cũng có ý tưởng đó.

- Ý tưởng gì ? Bà ta hỏi.

- Rằng cô biết Agnes Burlington đã chết khi cô đến văn phòng tôi lần thứ hai.

- Sao, ông Mason - Bà ta kêu lên. Tại sao... tại sao, trong đời tôi chưa bao giờ nghe nói một điều như thế ! Ông đang buộc tội tôi lừa dối và chơi trò hai mang !

Giọng nói bà ta kéo dài trong sự im lặng đầy phẫn nộ.

- Tôi không buộc tội cô gì hết, Mason bảo. Tôi chỉ hỏi cô một câu. Có phải cô biết Agnes Burlington đã chết khi cô đến văn phòng của tôi ?

- Tất nhiên không.

Mason nói:

- Tôi sẽ để cho cô suy nghĩ lại một chút, Ellen. Nếu cô đã ở trong căn nhà đó từ trước, nếu cô biết rằng Agnes Burlington đang nằm chết ở đấy. Cô sẽ lâm vào một tình thế rắc rối không khác gì cô đã vào ngôi nhà đó với một khẩu súng lục, bóp cò, và tống một viên đạn tai họa vào thân thể của Agnes Burlington.

- Thật mà, tôi đã nói với ông tôi không biết gì về chuyện ấy. Tôi không hề có một ý nghĩ nào rằng cô ta đã chết. Tôi đã tưởng chúng ta sẽ tìm gặp cô ta hãy còn sống mạnh khỏe và ông có thể nói chuyện với cô ta.

Mason trầm ngâm bảo:

- Tôi lấy làm lạ...

Rồi đột nhiên ông nói:

- Có dấu bánh xe trên đoạn đường cho xe hơi, Ellen. Nước đã thấm qua bãi cỏ dốc xuống tới đoạn đường này.

- Thế à ? Bà ta hỏi.

- Cô đã có vẻ hết sức tha thiết bảo tôi đậu xe trên đoạn đường đó, Mason nói. Tóm lại, cô cứ một mực yêu cầu tôi chạy xe trên đoạn đường lầy lội.

- Tôi đã nghĩ như thế sẽ tốt hơn nếu chúng ta

đậu xe trên đoạn đường đó và...

- Tại sao ?

- Bởi vì nó... thôi, tôi không biết. Tôi chỉ nghĩ là nên làm như thế.

- Tôi tự hỏi, Mason nói, phải chăng cô muốn tôi sử dụng chiếc xe của mình để xóa vết bánh xe còn lưu lại trên mặt đường. Tôi tự hỏi phải chăng chính cô đã lái xe đến ngôi nhà kia vào lúc ban ngày và đã để xe trên đoạn đường, phải chăng cô đã khởi sự băng qua bãi cỏ để tới cửa trước, chợt nhận thấy bãi cỏ quá mềm khiến chân cô bị sa lầy vào trong đất bùn, nên cô đã quay trở lại chỗ đậu xe, đi vòng ra phía cửa sau, gõ vào cửa sau, nhận thấy cửa mở sẵn liền bước vào và tìm thấy xác chết của Agnes Burlington.

«Tôi tự hỏi phải chăng trước hết cô đã khởi sự nhìn quanh một chút, có lẽ tìm xem cô ta có để lại một cuốn nhật ký hoặc giấy tờ nào đó hay không, và nếu vậy cô đã để lại dấu tay trong nhà.

“Rồi tôi tự hỏi phải chăng, khi cô quyết định rằng cô cần phải thoát ra khỏi một tình trạng bế tắc, cô đã đến gặp tôi và dụ tôi đi đến ngôi nhà đó, trù tính chờ tôi phát hiện tử thi và dự kiến trước mọi tình tiết như cô sẽ bị một cơn cuồng trí, do đó sẽ để lại dấu tay khắp mọi nơi khiến tôi có thể nói với Trung úy TRAGG những gì đã xảy ra, giải thích về các dấu tay của cô.”

- Ông Mason, bà ta nói với một vẻ trang nghiêm lạnh nhạt, tôi nghĩ trong tình huống này ông khó lòng ở vào cái thế có thể hành động với tư cách Luật sư của tôi !

- Bất cứ lúc nào cô không muốn giao thiệp, Mason bảo, cô vẫn không cần do dự một phút giây nào. Nhưng tôi xin báo trước với cô rằng nếu lời nói của tôi là đúng, thì cô đang đối phó với một vụ án giết người vô cùng nghiêm trọng. Cô đừng nên tự lừa phỉnh mình, dù chỉ trong chốc lát, rằng bất cứ một điều gì đơn giản như âm mưu của cô sẽ gạt được Trung úy TRAGG quá hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Lúc này cô hãy suy nghĩ thật kỹ.

Ellen Adair im lặng.

- Sao ? Mason hỏi. Cô nghĩ thế nào ? Chuyện gì đã xảy ra với lòng căm phẫn lạnh lùng đáng tôn quý ?

Bỗng nhiên Ellen Adair gục đầu lên vai Della Street.

- Thật mà, bà ta bảo.

Mason kêu lên một tiếng nhỏ trong hơi thở, bất thần bẻ quặt tay lái.

- Bây giờ chúng ta đi đâu ? Ellen Adair hỏi.

- Đến một nơi không một ai có thể tìm được chúng ta cho đến lúc nào tôi bắt được cô nói hết sự thực, Mason đáp.

12

- TÔI ĐÃ nói thật với ông, Ellen bảo. Ông không cần phải đi đâu hết.

- Cô đúng là một con người khờ dại ! Mason nói. Cô đã tự dấn thân vào một tình thế rối ren, và giờ đây cô lại còn lôi kéo tôi vào đó với cô !

«Cô chớ nên phạm sai lầm đánh giá thấp cảnh sát. Họ sẽ tìm thấy vết bánh xe in rõ nét trên mặt đường lấm bùn. Họ sẽ tự hỏi chúng ta đến đấy làm gì. Họ đã có tên và địa chỉ của cô theo bằng lái xe của cô. Họ sẽ tìm ra xe cô. Họ sẽ lấy vết bánh xe của cô. Họ sẽ tạo lại mẫu bánh xe trên mặt đường. Họ sẽ đi đến kết luận rằng cô đã tới đó và giết Agnes Burlington rồi đến cho tôi hay việc cô đã làm, rằng tôi đã tới đó với cô để xóa một bằng chứng buộc tội nào đó rồi, sau khi chúng ta đã xóa bằng chứng, chúng ta mới báo cáo cho cảnh sát.

“Trung úy TRAGG sẽ gửi trát đòi chúng ta đến để thẩm vấn.”

- Tôi có thể thay bánh xe trước khi họ kịp...

- Cô chớ nên tự lừa phỉnh ! Mason chặn lời. Cô như đang mua một tấm vé một chuyến đi vào nhà tù. Cô đã làm gì với khẩu súng ?

- Khẩu súng nào ?

- Tôi nghĩ cô ta đã bị bắn chết. Rất có thể có

một khẩu súng bên cạnh tử thi.

- Không có khẩu súng nào cả.

Vị luật sư đột ngột quẹo trái rời khỏi đại lộ, lái xe tới một khách sạn bên bãi biển, thuê hai phòng sát nhau, để Della Street và Ellen Adair ở trong một phòng rồi mở cánh cửa thông nhau giữa hai phòng.

- Thôi được, ông bảo, bây giờ chúng ta sẽ ngồi xuống đây và bỏ ra một tiếng đồng hồ để nói chuyện trước khi chúng ta phải đối phó với tình huống rối ren này.

Ellen Adair nói:

- Tôi nghĩ tôi sẽ không đời nào tìm cách lừa dối ông. Tôi..

- Đó là lời nói không đúng sự thật ! Mason bảo. Nào, bây giờ, điều tôi cần biết là: có phải cô đã giết Agess Burlington ?

- Trời ơi, ông Mason, tôi không thể giết bất cứ một ai cả ! Không, tôi không hề giết cô ta !

- Cô đến đó vào lúc nào ?

- Quá mười hai giờ trưa một chút.

- Cô đã tìm thấy những gì ?

- Tôi tìm thấy mọi sự việc như chúng ta vừa trông thấy.

- Bây giờ tôi cần biết sự thật, Mason bảo. Có khẩu súng nào nằm quanh đấy không ?

- Không, không có khẩu súng nào hết.

- Cô đã làm gì ?

- Tôi hoảng sợ, rồi tôi tự hỏi cô ta có để lại giấy tờ nào hay không và tôi đã xem qua một lượt.

- Cô có tìm thấy gì không ?

- Có một cuốn nhật ký.

- Cô đã làm gì với nó ?

- Tôi không có thời giờ để đọc. Tôi chỉ chộp lấy nó rồi thoát ra khỏi nơi đó. Rồi tôi chợt nghĩ điều mình vừa làm thực là khủng khiếp và...

- Sau đó cô đã đọc qua cuốn nhật ký ?

- Phải. Tôi đã đọc gần hết.

- Trong đó có gì ?

- Tôi nghĩ đó chỉ là một thứ mật mã, bởi vì cô ta thỉnh thoảng lại viết: “Đã điện thoại cho ai đó để hẹn gặp"; rồi lại viết: “Đã hẹn gặp ai đó”; và rồi lại viết: “Cuộc gặp gỡ với ai đó thật tốt đẹp”, và gạch ngay dưới chữ “tốt đẹp”.

- Trong đó cô có biết một ai không ? Mason hỏi.

Ellen Adair đáp:

- Không có tên. Cô ta chỉ sử dụng các chữ đầu tiên. Nhưng có một đoạn khiến tôi vô cùng thắc mắc.

- Đoạn gì ?

- Có một đoạn viết cách đây khoảng ba tháng: "Đã đặt mua The Cloverville Gazette". .

- Hiện giờ cuốn nhật ký đó ở đâu ?

- Tôi đã giấu kỹ.

- Ở đâu ?

- Ở chỗ không bao giờ có ai tìm thấy được.

- Cô đừng quá tin chắc như thế, Mason bảo. Cảnh sát hết sức hoàn bị.

- Còn tôi thì hết sức khéo léo, bà ta nói.

- Cô chỉ là một kẻ khờ dại trong một khu rừng, Mason bảo. Cô đã lôi cuốn tôi khiến cho tôi mất cảnh giác. Nếu không tôi đã chất vấn cô về nguyên nhân làm cô đổi ý đủ để cảm thấy có chuyện mờ ám.

"Giờ đây, tôi đã lỡ đến đó với cô. Nếu cảnh sát có thể chứng minh rằng cô đã đến đó hai lần, lần trước cô đã tìm thấy cô ta chết, nếu họ có thể chứng minh rằng cô đã lấy mất cuốn nhật ký, cô sẽ bị buộc tội giết người.»

- Tôi có thể làm gì ? Bà ta hỏi.

- Ngay lúc này thì cô không thể làm gì hết, Mason nói, ngoại trừ giữ yên lặng. Cô không thể nói chuyện với cảnh sát theo kiểu chào hỏi nhau. Nếu họ chất vấn cô, cô phải cho họ biết rằng theo lời khuyên của luật sư cô sẽ không trả lời bất cứ câu hỏi nào.

- Nhưng như vậy sẽ làm cho tôi có vẻ phạm tội ?

- Nếu cô bắt đầu trả lời các câu hỏi, Mason nói, thì trước khi kết thúc cuộc thẩm vấn cô đã có vẻ như một kẻ sát nhân. Họ sẽ nhận ra ngay là cô đang nói dối. Họ sẽ sập bẫy cô và làm cho cô không còn quyền gì nữa.

- Nhưng nếu tôi không nói gì hết, họ vẫn sẽ buộc tội tôi được, bà ta nói.

- Nếu cô giữ yên lặng, cô vẫn còn có cơ may chiến đấu, Mason bảo. Họ sẽ nghĩ, cô có tội. Họ sẽ bắt giữ cô và đưa cô ra tòa đại hình vì tội sát nhân. Nhưng họ sẽ còn phải chứng minh tội trạng, và họ phải chứng minh sao cho không còn một điểm nghi vấn nào.

«Giờ đây một kẻ nào đó đã ám sát Agges Burlington. Kẻ đó đã ám sát cô ta vì một lý do.

“Cô sẽ đành phải ra tòa. Cô sẽ phải chịu nguy cơ kết án. Điều duy nhất sẽ giúp cô khỏi bị kết án là phải nắm cho được các khe hở, xem xét kỹ bằng chứng, thẩm vấn các nhân chứng, thăm dò nhược

điểm về phía nguyên cáo... rồi, khi chúng ta tìm ra nhược điểm đó, đánh thật mạnh vào đấy và chuyển biến nó thành một nghi vấn hợp lý trong đầu óc bồi thẩm đoàn.

«Vì vậy lúc này, trong lúc chúng ta còn có thời giờ, chúng ta cần phải phát hiện ra bất kỳ chỉ dẫn nào có thể để tìm cho được một điều gì đó mà chúng ta có thể chuyển biến thành một nghi vấn hợp lý. Cảnh sát sẽ khám phá bằng chứng, và họ sẽ không chịu chia sẻ bằng chứng đó với chúng ta cho tới khi nào họ cần phải chia sẻ. Chắc chắn họ sẽ không thổ lộ chuyện riêng của họ với chúng ta.»

- Ông có cần cuốn nhật ký đó ? Bà ta hỏi.

Mason đáp:

- Tôi là một viên chức của tòa án. Tôi không thể giữ kín bằng chứng. Tôi không thể nắm một cuốn nhật ký trong tay quá mười giây mà không cho cảnh sát biết rằng tôi đang có nó.

“Mặt khác, với tư cách một viên chức của tòa án, tôi có bổn phận phải bảo vệ chuyện riêng của cô. Cô cho tôi biết cô có cuốn nhật ký. Tôi có thể khuyên cô giao lại cuốn nhật ký đó cho cảnh sát. Nhưng nếu cô không chịu nghe theo lời khuyên của tôi, tôi sẽ không thể làm gì khác hơn là giữ yên lặng. Tôi có một nghĩa vụ nghề nghiệp phải tôn trọng chuyện riêng của cô".

“Còn con trai cô thì sao ?”

- Ông ngụ ý gì ?

- Cảnh sát sẽ tìm kiếm cậu ấy. Con cô tạo cho người ta một cảm tưởng như thế nào.

- Một cảm tưởng rất tốt đẹp, ông Mason. Nó là một thanh niên hiền lành, lịch sự. Nó...

- Cậu ấy hiện sống ở đâu ?

- Nó đang sống trong ngôi nhà cũ của Ông bà Baird. Sau khi Melinda và Angust qua đời nó đã thừa hưởng toàn bộ tài sản của họ, và nó hiện sống trong ngôi nhà đó.

- Tốt lắm, Mason vừa bảo vừa đứng lên với một vẻ dứt khoát, chúng ta sẽ đi gặp con của cô, và hãy hy vọng chúng ta sẽ nhanh chân hơn cảnh sát về việc nầy.

Nói đoạn Mason gật đầu với Della Streel.

- Chúng ta đi đi.

13

ELLEN Adair, đang chỉ đường cho Mason lái xe, chợt bảo:

- Ông hãy quẹo phải ở ngã tư sắp tới, và ngôi nhà ở chính giữa khu nhà kế tiếp.

- Cô nghĩ con cô sẽ ở nhà ? Vị luật sư hỏi.

- Chắc vậy.

- Và cậu ấy biết cô là...

- Giờ đây nó đã biết sự thật, nhưng trong nhiều năm qua nó cứ tưởng tôi chỉ là một người bạn của gia đình có quan hệ họ hàng với ông bà Baird. Nó không bao giờ hỏi han quá nhiều về các chi tiết. Nó cho mối quan hệ này là chuyện đương nhiên và gọi tôi bằng «Dì Ellen”.

- Tốt lắm, Mason bảo, chúng ta hãy hy vọng cậu ấy ở nhà..

- Chắc vậy. Nó đang học bài vì sắp tới một kỳ thi và... Đây rồi.

Vị luật sư lái xe vào sát lề đường.

- Thôi được, chúng ta cùng vào. Cô nên nhớ... vào bất cứ lúc nào cô cũng không nên nói bất cứ điều gì tỏ ra cô đã trông thấy Agnes Burlington hai lần trong ngày hôm nay. Trong bất cứ tình huống nào, cô đừng bao giờ nói. với bất cứ một ai về

những điều cô đã nói với chúng tôi. Bây giờ thì chúng ta hãy đi vào gặp cậu bé.

Họ rời khỏi xe, bước lên lối trát xi măng và băng qua bãi cỏ được giữ gìn rất cẩn thận.

- Ai làm các công việc ở đây ? Mason hỏi. Con của cô ?

- Tôi nghĩ nó thuê người ta làm. Có một người làm vườn. Công việc nơi đây khá nhiều, như ông biết, hơn nữa, Wight bận rộn với việc học hành.

Ellen Adair ấn ngón tay cái lên nút chuông, làm vang lên một loạt tiếng chuông ngắn, chói tai, rồi một tiếng dài, kế đó là hai tiếng ngắn.

Bà ta mỉm cười với Mason.

- Chúng tôi có một mật hiệu, do đó nó sẽ biết ai đang ở ngoài cửa.

Họ chờ đợi chừng mười lăm giây, rồi Ellen Adair nói:

- Sao kỳ lạ thế này. Nhất định nó đang ở nhà. Chiếc xe hơi của nó đậu trên đoạn đường dành riêng cho xe.

- Đó là xe của cậu ấy ? Mason vừa hỏi vừa chỉ một chiếc xe hơi thể thao mui thấp.

- Phải.

Đó là một chiếc xe đắt tiền, Mason nhận xét.

- Nó rất hiện đại. Ông Mason, và... chính ông bà Baird đã để lại cho nó tài sản này. Nó... tôi không thể hiểu tại sao nó chậm ra mở cửa.

Bà ta lại ấn nút chuông, một loạt tiếng chuông ngắn, rồi một hồi dài và hai tiếng ngắn.

Della và Perry đưa mắt nhìn nhau.

Thình lình từ phía sau nhà vang lên một giọng đàn ông:

- Con ra đây.

Rồi một lát sau cánh cửa mở tung ra và một thanh niên lực lưỡng đẹp trai nói:

- Dì Ellen... Mẹ ! Mẹ có việc gì mà phải đến đây vào giờ giấc đêm hôm như thế này ?

Ellen Adair hảo:

- Wight, mẹ muốn con gặp ông Perry Mason, vị luật sư lừng danh và đây là cô Della Street, nữ thư ký thân tín của ông luật sư.

Wight Baird nhìn hai người khách, há hốc miệng ra vì kinh ngạc.

- Trời ơi, cậu ta kêu lên, vị luật sư lừng danh. Thế này là nghĩa làm sao ?

Ellen nói:

- Chúng ta hãy vào nhà trước đã, Wight. Ông

luật sư và mẹ cần nói chuyện với con về một vấn đề rất quan trọng.

- Có phải vụ chúc thơ ? Wight hỏi.

- Phải.

- Chà, mẹ, có phải ông Mason sẽ ở về phe mình ?

- Ông ấy sẽ ở về phe mình, Ellen nói, nhưng còn có nhiều điều rắc rối.

- Con đã nói mà, Wight nói. Mẹ cứ tìm cách giật hai triệu đô la và sẽ có rất nhiều chuyện rắc rối. Xin mời tất cả vào nhà.

Cậu ta dẫn đường vào một phòng khách.

- Con làm gì mà trả lời mẹ lâu quá ? Ellen hỏi. Wight đáp:

- Con đã lên tiếng ngay lúc mẹ bấm chuông.

- Thế là con đã không nghe tiếng chuông lần đầu ?

- Mẹ muốn nói đã bấm chuông hai lần ?

- Phải.

- Trời ơi, không, Dì... Ellen... Mẹ... con đã không nghe chuông lần đầu.

Tiếng một động cơ nổ chợt vang lại từ đoạn đường chạy xe.

Wight nói một cách hơi hối hả:

- Con đang bù đầu vì chuyện thi cử. Con phải học bài vất vả suốt ngày đêm. Hiện giờ con cũng đang học. Xin mẹ hãy tha lỗi cho con đã hơi lơ mơ. Có gì mới lạ không. Dì... Mẹ ? Tại sao mẹ đến đây vào giờ đêm hôm như thế này với ông Mason và cô thư ký của ông ấy ?

Ellen nói:

- Có một nhân chứng. Ông Mason và mẹ vừa đến gặp... một người đàn bà hơi lớn tuổi đang nắm giữ một số tin tức rất có thể hết sức quan trọng. Ông Mason và mẹ đến gặp cô ta. Ông Mason cần nói chuyện với cô ta.

- Thế thì hay quá, Wight nói. Chúng ta nên tìm kiếm đầy đủ bằng chứng.

- Ông Mason và mẹ đã đến đó quá chậm, Ellen nói, cô ta đã chết.

- Chết ?

- Đúng vậy.

- Chuyện xảy ra như thế nào ?

- Rõ ràng cô ta đã bị ám sát, Mason bảo.

- Bị ám sát - Wight kêu lên. Kìa, ông đang định làm gì... đang cố đổ lên đầu tôi đấy à ? Ông không được... Chúa ơi !

Ellen liền xen vào:

- Ông Mason có cảm tưởng rằng hai mẹ con mình sẽ bị thẩm vấn tường tận, và mẹ muốn đến gặp con là giải thích rõ tình thế, và ông Mason cũng muốn nói chuyện với con.

- Người đàn bà đó là ai ? Wight hỏi. Có phải là một người con quen biết ?

- Không phải là người con quen biết, Ellen nói. Cô ta là một nữ y tá ở SanFancisco đúng lúc con ra đời, và...

- Này, mẹ đợi con một chút, Wight chặn lời. Mẹ không muốn nói đó là Agnes Burlington đấy chứ ?

- Agnes Burlington ! Ellen thốt lên. Con quen biết cô ta à ?

- Tất nhiên biết.

- Cậu làm sao mà gặp cô ta được ? Mason hỏi.

- Cô ta đã tìm kiếm tôi, Wight đáp.

- Cách đây bao lâu ?

- Lần đầu tiên là ngay sau khi ông bà Baird chết. Cô ta cho tôi biết rằng tôi không phải là con ruột của ông Angust Baird, rằng bà Baird đã chơi xỏ ông ấy một vố và giả vờ nhận tôi làm con.

“Cô ta bảo rằng nếu câu chuyện bị tiết lộ tôi sẽ

không có một xu dính túi. Cô ta bảo như thế sẽ là một điều vô cùng xấu hổ bởi vì đó không phải là lỗi của tôi. Rồi cô ta cho tôi biết rằng "Dì Ellen" là mẹ ruột của tôi cùng rất nhiều vấn đề.

- Cậu đã chấp thuận trả tiền cho cô ta bao nhiêu ?

- Mười phần trăm mọi thứ tôi đã thừa hưởng của ông bà Baird.

- Kìa, Wight ! Con chưa hề cho mẹ biết chuyện này, Ellen kêu lên.

- Cô ta bảo không được kể lại cho bất cứ ai nghe. Nhất là đối với mẹ. Nếu con không nghe lời thì sẽ mất tất cả.

- Cậu đã trả mười phần trăm cho cô ta ? Mason hỏi.

- Phải.

- Sau đó cậu đã gặp cô ta lần kế tiếp vào lúc nào ? Mason tiếp tục hỏi.

- Mới cách đây hai ngày.

- Cô ta muốn gì ?

- Cô ta bảo tôi rằng rất có thể tôi sẽ được thừa hưởng một số tiền rất lớn và hỏi tôi tỷ lệ theo ý tôi là bao nhiêu mới xứng đáng nếu...

- Wight, tại sao con không kể lại cho mẹ nghe

chuyện này ? Ellen Adair nói.

- Con có bao giờ gặp dịp để kể sự thật cho mẹ nghe. Con chỉ thỉnh thoảng mới được gặp mẹ một lúc, và con cứ tưởng cái bà Burlington kia huênh hoang khoác lác, nhưng con vẫn bảo bà ta hãy đến tìm con để lấy tiền và rất có thể bà ta sẽ có phần.

- Bà ta có nói bao nhiêu tiền không ? Mason hỏi.

- Bà ta bảo một số tiền vô cùng lớn.

- Cậu biết bà ta vốn là một nữ y tá ở San Francisco ?

- Đúng thế. Ngay trong lần đầu tiên hôm ấy bà ta đến cho tôi biết rằng bà ta vốn là một nữ y tá ở San Francisco, bà ta đã chăm sóc mẹ tôi khi tôi ra đời, và cha mẹ tôi hoàn toàn không phải là ông bà Baird. Tôi đã để yên cho bà ta nói. Còn tôi thì không nói gì nhiều.

- Cậu đang sống một mình trong ngôi nhà này ? Mason hỏi.

- Đúng thế. Một người đàn bà đến đây dọn dẹp, rửa bát dĩa và làm giường.

- Bà ta đến mỗi ngày ?

- Phải.

- Cậu ở nhà suốt ngày ? Mason hỏi.

- Đúng thế... chúi mũi vào sách vở.

- Mẹ cậu có một chìa khóa nhà này ? Mason hỏi.

- Phải, chắc chắn mẹ tôi có chìa khóa. Bà ấy luôn luôn bấm chuông theo mật hiệu mỗi khi đến đây, nhưng bà ấy có chìa khóa và có thể tự mở cửa vào nhà nếu muốn.

- Nếu bà ấy có vật gì cần cất giấu, ở đây có chỗ nào để bà ấy bỏ lại không ?

- Hàng chục chỗ, Wight đáp.

- Cậu vui lòng cho tôi xem qua ? Mason hỏi.

Ellen Adair xen lời:

- Kìa, ông Mason, tôi không hề có ý nghĩ bỏ lại bất cứ vật gì ở đây.

- Tôi chỉ hỏi thế thôi, Mason bảo.

Vị luật sư đứng lên, mở một cánh cửa trông ra một hành lang, cho thấy một phòng tắm và hai phòng ngủ.

- Phòng nào là của cậu ? ông hỏi chàng trai.

- Phòng ở ngay trước mặt ông đó.

Mason liền bước vào, hít ngửi không khí hai lần, bước tới tủ đặt sâu trong tường và đóng cửa lại.

Một chai whisky loại một lít đã cạn một phần

để trên nền với một bình đựng nước đá và hai cái ly vẫn còn chứa nước đá cục.

Có vết son môi trên một cái ly.

Mason nói:

- Không phải cậu đang học bài. Wight, cậu đang có một cuộc họp nhỏ thân hữu. Khi mẹ cậu bấm chuông lần đầu, cậu đã để cho cô bạn gái của cậu sửa soạn lại cho chỉnh tề để cô ấy có thể ra về qua cửa sau. Sau khi cậu cho chúng tôi vào bằng cửa trước, cô ấy lấy xe hơi của cậu và lái đi.

Wight Baird nói:

- Ông nên chú ý đến công việc của chính ông thì hơn, thưa ông luật sư.

- Đây chính là công việc của tôi, Mason bảo. Tôi đang cố tìm hiểu về một tình trạng khá phức tạp.

- Được lắm, Wight nói, tôi cũng chỉ là một con người bình thường. Có luật nào chống lại như thế không ?

- Không có luật nào chống lại như thế, Mason bảo, nhưng tôi không thích người ta nói dối với tôi, và khi cậu với hơi thở sặc mùi rượu, bịa chuyện với tôi rằng cậu đang chúi mũi vào sách vở suốt ngày, rồi tôi lại nghe ai đó lái chiếc xe hơi của cậu chạy đi, tôi liền nghĩ có lẽ tôi cần phải kiểm tra lại câu chuyện của cậu một chút.

- Thôi được, ông đã kiểm tra rồi đấy. Bây giờ ông sẽ làm gì tôi ?

- Không làm gì hết, Mason bảo. Tôi chỉ kiểm tra tính chân thực của cậu.

- Wight là một thanh niên tốt, Ellen Adair nói, nhưng thanh niên thời bây giờ vẫn có lối sống như thế, ông không nên phiền trách làm gì. Chính tôi cũng không thể nào biết được các cô gái thời nay nghĩ gì.

Mason quay sang Wight, hỏi:

- Cậu có địa chỉ của Agnes Burlington ?

- Có lẽ bà ta đã để lại ở đâu đó, Wight đáp. Tôi không hề lưu tâm tới chuyện ấy.

Mason bỗng xoay nhanh người và chộp lấy vai của Wight.

- Được rồi, ông nói, bà ta muốn gì ? Cậu hãy chấm dứt trò nói dối này đi.

Wight vùng thoát ra, phản đối:

- Ông bỏ tay ra đi ! Tôi không nói dối.

Mason nói:

- Cậu đang nói dối và, cũng như nhiều người khác cậu sẽ lâm vào một tình thế rất rắc rối. Bây giờ hãy cho tôi biết bà ta đã muốn gì ?

- Thôi được, Wight nói với vẻ cáu kỉnh, bà ta muốn tiền.

- Bao nhiêu tiền ?

- Bà ta đòi mười phần trăm của mọi thứ tôi sẽ thu được ở Cloverville.

- Cậu đã thỏa ước với bà ta ?

- Tôi, tôi...

- Cậu đã thỏa ước với bà ta ? Mason hỏi lại.

- Phải, Wight đáp, tôi đã thỏa ước với bà ta.

- Có viết gì trên giấy không ?

- Không, bà ta bảo không nên viết gì cả thì tốt hơn nhưng nếu tôi cố tình chơi trò hai mang với bà ta thì tôi sẽ phải thực sự hối tiếc.

Mason nói:

- Nếu có ai chịu cho tôi biết sự thực thì hay quá.

- Ông nhập cuộc như thế là nhanh lắm đấy, Wight nhận xét.

- Tôi cần phải nhập cuộc thật nhanh với gia đình này, Mason bảo. Bây giờ, cậu hãy cho tôi biết cậu đã từng đến nhà Agnes Burlington chứ ?

- Không.

- Câu không biết bà ta ở đâu à ?

- Chỉ có địa chỉ bà ta đã để lại... thế thôi.

- Cậu đã từng có quan hệ thân thiết với bà ta ?

- Ông có ngụ ý gì với từ «thân thiết» ?... Lạy Chúa, bà ta lớn tuổi hơn cả mẹ tôi. Tôi chỉ thích các cô trẻ trung, sinh động và... khiếp quá, không, đó chỉ là một vấn đề giao dịch.

- Cậu đã gặp bà ta bao nhiêu lần ?

- Chỉ một lần vào tháng trước. Bà ta đã đến đây và...

- Và tại sao cậu không kể lại với mẹ cậu ?

- Bà ta bảo tôi không được kể lại. Bà ta nói rằng mẹ tôi là một con người kiên quyết, cổ hủ và nếu bà ta với mẹ tôi thu xếp bất kỳ công việc gì các luật sư sẽ phát hiện ra ngay khiến cho nội vụ càng thêm tồi tệ. Bà ta lại nói xét cho cùng, mẹ tôi sẽ không thừa hưởng được một số tiền nào hết. Tôi mới là người sẽ thừa hưởng tất cả và...

- Bà ta cho cậu biết bao nhiêu ?

- Hai triệu đô la.

- Và cậu đã chấp thuận cho bà ta mười phần trăm ?

- Đúng thế, với điều kiện...

- Với điều kiện gì ?

- Với điều kiện bà ta phải làm chứng sao cho tôi có thể lấy được tiền.

Mason nói:

- Trong lúc cố tìm cách thỏa ước theo kiểu đó, có lẽ cậu đã đã tung mọi hy vọng ra ngoài cửa sổ. Chẳng thà cậu cứ để cho sự việc tự nó diễn tiến còn hơn. Bây giờ, cậu hãy nói cho tôi nghe về tờ giấy.

- Tờ giấy gì ?

- Bà ta đã giữ một thứ giấy nào đó, một thứ giao kèo, Mason bảo.

- Không, bà ta không giữ gì cả. Tôi đã nói với ông rằng bà ta bảo không nên giữ bất kỳ giao kèo nào thì hay hơn và...

Mason nói:

- Bà ta phải giữ một giấy gì đó có chữ ký của cậu. Bà ta phải giữ nó để tự bảo vệ cho chính bà ta. Bây giờ cậu đừng nên nói dối nữa.

- Thôi được, Wight vừa nói vừa nhìn xuống chân, bà ta đã bắt tôi viết cho bà ta một bản ghi nhớ. Bà ta bảo không phải làm giao kèo gì hết - chỉ cần bản ghi nhớ đó để ràng buộc nhau.

- Và cậu đã ký vào bản ghi nhớ này ?

- Phải.

- Có bản sao nào không ?

- Không, bà ta bảo lập bản sao sẽ rất nguy hiểm, chỉ cần có một bản chính để tôi không thể từ bỏ lời giao ước và bà ta sẽ giữ nó ở một nơi không bao giờ có ai tìm ra được.

Mason chản nản bảo:

- Đến nay cậu đã nói chuyện khá nhiều đấy, Wight, và trong một thời gian ngắn cậu đã nói dối với tôi nhiều hơn...

- ... ông tưởng chứ gì ? Thế là tôi đã buột miệng nói ra sự thật về một cuộc dàn xếp mà tôi đã thề giữ bí mật.

Mason quay sang Della Street.

- Bây giờ tôi nghĩ chúng ta có thể về nhà.

- Còn tôi thì sao ? Ellen hỏi.

Mason đáp:

- Cô sẽ đi tắc xi trở về nhà. Cô không được làm bất cứ điều gì bằng bất cứ cách nào có thể dẫn tới việc cố hủy bỏ hoặc xáo trộn bằng chứng. Và nhất là cô không được tìm cách đổi bánh xe hơi của cô, mua bánh mới, đổi bánh nọ sang bánh kia hoặc làm bất cứ điều gì khác. Bây giờ cô hiểu tất cả chưa ?

- Nhưng nếu tôi ngồi im như thế, rồi tôi lại phải thừa nhận rằng...

- Cô không phải thừa nhận gì hết, Mason bảo. Kể từ lúc cô bị cảnh sát bắt giữ, cô cứ bảo rằng cô không có gì để nói, rằng cô sẽ không phát biểu gì cả ngoại trừ khi tôi có mặt. Và khi tôi có mặt, tôi sẽ bảo cô không nói gì hết. Bây giờ cô đã hiểu rồi chứ ?

- Tôi nghĩ vụ này sẽ đẩy tôi vào một tình thế không tốt đẹp đối với dân chúng.

- Chắc chắn là như vậy, Mason nói, nhưng thà cô bị đẩy vào một tình thế không tốt đẹp đối với dân chúng còn hơn là...

- Chuyện gì thế, mẹ ? Wight xen lời. Mẹ đừng để cho ông này khủng bố. Nếu mẹ muốn nói ra câu chuyện của mẹ thì xin mẹ cứ nói thẳng ra.

- Không, không, Wight, con không hiểu, Ellen bảo.

- Có phải cô bạn gái của cậu sẽ quay lại đây với chiếc xe của cậu ? Mason hỏi Wight.

- Phải, Wight đáp, nếu ông tha thiết can thiệp vào chuyện của người khác, thì cô ấy sắp quay lại đấy.

- Được lắm, Mason nói, nếu cậu muốn làm một điều gì có tính cách xây dựng để thay đổi không khí, cậu có thể gọi cho mẹ cậu một chiếc tắc xi.

Mason gật đầu với Della và họ bước ra cửa trước của ngôi nhà.

14

VÀO LÚC gần mười hai giờ trưa, trung úy TRAGG mặt mày tươi tỉnh bước vào văn phòng riêng của Perry Mason, ngay lúc Gertie vừa mới bấm chuông như điên.

- Hello Perry, Hello Della, trung úy TRAGG lên tiếng. Buổi sáng hôm nay thật là thú vị. Các bạn cảm thấy thế nào ?

- Tuyệt, Mason đáp lại. Có lý do nào khiến ông không thể để cho Gertie thông báo ? Ông luôn luôn phải bước ào vào trong văn phòng riêng của tôi hay sao, Trung úy ?

- Luôn luôn, Trung úy TRAGG nói. Những người đóng thuế cho nhà nước thường vẫn bi quan đối với một viên cảnh sát ngồi chờ trong văn phòng bên ngoài của một luật sư trong lúc vị luật sư thảnh thơi suy nghĩ hoặc không chừng tống khứ một khách hàng ra khỏi cửa hông - vì vậy chúng tôi đành phải bước ào vào, như ông vừa nói.

Nụ cười toe toét của TRAGG đầy vẻ thân thiện và hòa nhã.

- Ông thấy đấy, Mason bảo, tôi đâu có khách hàng nào cần phải biến ra khỏi cửa hông.

- Đúng thế, ông không có, Trung úy TRAGG nói. Chúng tôi sắp sửa bắt giữ khách hàng của ông, cô Ellen Adair, và, Perry này, tôi e phải buộc cô ta

vào tội giết người.

“Giờ đây cô ta sẽ cần có luật sư bên cạnh, và tôi đã nghĩ có lẽ hay nhất là ông cùng đi với chúng tôi... làm cho mọi việc thoải mái như một gia đình nhỏ đi dự liên hoan... và tiết kiệm thì giờ cho chúng ta”.

- Ông định đi bắt cô ta ở đâu ? Mason hỏi.

- Ở Siêu thị, TRAGG bảo. Đó là nơi cô ta làm việc. Chúng tôi không thích làm nhục cô ta nhưng dù sao, ông thừa biết mà, Perry, pháp luật vẫn là pháp luật.

- Tôi hy vọng ông có bằng chứng, Mason nói.

- Bằng chứng ? TRAGG nói. Tất nhiên chúng tôi có bằng chứng. Chúng tôi sẽ không đời nào bắt giữ cô ta nếu không có bằng chứng - ông biết rõ điều đó mà, Perry - nhất là đối với một người đàn bà có một địa vị uy tín thuộc loại này.

Mason nói với Della Street:

- Della, cô điều hành văn phòng này trong lúc tôi đi. Tôi chỉ đi theo để giúp đỡ ông trung úy mà thôi.

- Tốt lắm, Perry, ông hết sức tử tế, Trung úy TRAGG nói. Đi bắt giữ một người luôn luôn là một việc làm phiền phức, rồi lại phải gọi một vị luật sư đang bận rộn và được nghe ông ta bảo ông ta không thể đến đó trong vòng một giờ hoặc một giờ rưỡi

hoặc hai giờ hoặc một giờ giấc nào đó do ông ta ấn định để cho khách hàng ông ta có cơ hội suy nghĩ kỹ một câu chuyện thật bay.

- Lần này, Mason nói, tôi sẽ thẳng thắn với ông, ông Trung úy.

- Xin ông cứ tự nhiên, TRAGG bảo.

- Tôi sẽ khuyên Ellen Adair không nói gì hết. Cô ấy sẽ kể lại câu chuyện của mình lần đầu tiên ở ghế của nhân chứng, nếu cô ấy bị khởi tố.

- Chà, chà, chà, Trung úy TRAGG nói, điều đó thì không lấy gì làm khôn khéo đâu, Perry.

- Có lẽ như thế không được khôn khéo cho lắm, nhưng tôi nghĩ đó là cách xử sự hợp lý.

- Được, tất nhiên, ông cứ làm những gì ông thấy thích hợp, TRAGG nói, nhưng chúng tôi sẽ đặt nhiều câu hỏi, và một số câu trong đó cô ta nên trả lời thì tốt hơn.

- Cô ấy có thể có câu trả lời, nhưng không có dấu hiệu cô ấy sẽ nói ra, Mason nói. Tôi là người chịu trách nhiệm duy nhất về việc bảo cô ấy đừng trả lời.

- Tốt, đó là việc riêng của ông, TRAGG nói, rồi cười một tiếng khoái trá và tiếp: Không chừng, ông sẽ tiêu tùng luôn ?

- Chúng ta cứ hy vọng không ai tiêu tùng cả,

Mason bảo. Chúng ta đi đi.

TRAGG nói:

- Chúng tôi có một xe tuần tra ở phía dưới kia. Chúng tôi sẽ dẫn khách hàng của ông về thẳng Tổng hành dinh. Ông có thích đi chung xe với chúng tôi ?

- Tôi sẽ đi chung xe với ông, Mason nói.

Vị luật sư nhìn Della Street một cách đầy ý nghĩa và gật đầu.

- Ồ, thế thì tốt lắm, TRAGG tươi cười bảo. Della, xin cô cứ tự nhiên gọi điện thoại đến siêu thị Coletnan and Swazey và cho cô Ellen Adair hay chúng tôi đang trên đường đến đó. Xét cho cùng, ông Perry Mason, với tư cách một luật sư, cũng phải giúp đỡ cho khách hàng của mình. Chúng tôi sẽ để cho cô ta có thừa thời giờ chuẩn bị.

“Đi nào, Perry.”

Hai người rời khỏi ngôi cao ốc có nhiều văn phòng làm việc. TRAGG, trong một tâm trạng vui vẻ hiếm có, ngồi vào ghế trước bên cạnh tài xế, để cho Mason ngồi vào ghế sau, rồi nói với Mason:

- Chúng tôi cũng sẽ để cho khách hàng của ông ngồi ở đó khi chúng tôi đưa cô ta lên xe. Chúng tôi sẽ không nói năng gì cho tới khi về tới Tổng hành dinh.

TRAGG quay sang viên tài xế, bảo:

- Siêu thị Coleman and Swazey, văn phòng điều hành.

Chiếc xe cảnh sát lách qua dòng xe cộ lưu thông một cách tài tình rồi, sau khi chạy một lúc, đậu lại trước một vòi nước cứu hỏa của tòa siêu thị lớn.

- Anh cứ đợi ở đây, Trung úy TRAGG chỉ thị cho viên tài xế. Ông muốn đi theo chứ, Mason ?

- Chắc chắn, Mason bảo, chính vì vậy tôi mới phải đến đây.

- Như thế mới xác đáng, TRAGG nói.

Họ cùng đến văn phòng điều hành.

TRAGG bước vào trong văn phòng thu mua, chen qua một đám nhân viên sửng sốt, đi thẳng vào văn phòng riêng và nói với Ellen Adair:

- Tôi đoán cô biết tại sao chúng tôi đến đây, cô Adair.

Mason liền bảo:

- Ellen, cô sắp sửa bị bắt vì tội giết người. Với tư cách luật sư của cô, tôi cho cô hay không được nói bất cứ điều gì, không được trả lời bất cứ câu hỏi nào.

- Khoan đã nào, đợi một chút, Trung úy TRAGG nói, thủ tục phải đi trước. Chắc ông không biết rõ trong thời gian gần đây các hoạt động của

chúng tôi phải theo đúng thể thức như thế nào.

“Bây giờ, cô Adair, tôi phải thi hành nhiệm vụ không lấy gì làm thú vị là bắt giữ cô vì tình nghi giết người mà nạn nhân là Agnes Burlington. Tôi cần báo trước với cô rằng cô không bị bắt buộc phải trả lời bất cứ câu hỏi nào, rằng cô không bị bắt buộc phải phát biểu bất cứ điều gì, rằng nếu cô phát biểu bất cứ điều gì cũng có thể được sử dụng chống lại cô. Tôi muốn cô biết rằng cô có quyền mướn luật sư bất cứ lúc nào, và nhân tiện tôi xin cho cô biết ông Perry Mason, luật sư của cô, đã được chúng tôi đưa đến đây về được thông báo rằng chúng tôi sắp sửa bắt giữ cô. Ông ấy sẽ ở bên cạnh cô bất cứ lúc nào cô được thẩm vấn.

“Bây giờ, tôi sẽ phải yêu cầu cô đến Tổng hành dinh và thông báo với cô rằng cô đang ở trong tình trạng bị bắt giữ.”

Ellen lên tiếng:

- Tôi đã nói với ông...

- Khoan đã, Mason ngắt lời, khoan đã, Elen. Chúng ta khoan nói gì hết.

- Nhưng tôi đã nói với ông ấy...

- Nếu cô đã nói với ông ấy, ông ấy sẽ nhớ điều cô đã nói, Mason cảnh cáo, nhưng ngay lúc này ông ấy đang mong muốn bắt cô nói một điều gì khác.

- Chẳng lẽ tôi không thể xác nhận sự vô tội

của mình hay sao ? Ellcn nổi nóng.

- Có thể lắm chứ, Mason bảo. Nhưng ông ấy sẽ làm cho cô nói ra những điều vụn vặt, rồi dần dần cô sẽ thốt ra những điều quan trọng.

- Những điều quan trọng gì thế, ông luật sư ? TRAGG hỏi.

Mason nhe răng cười và nói:

- Một số trong những điều quan trọng mà ông đang khám phá ra.

- Hiện giờ thì tất nhiên tôi không biết ông muốn nói gì qua mấy từ "những điều quan trọng". TRAGG nói, nhưng chẳng hạn, chúng tôi có thể chứng tỏ rằng chiếc xe hơi của Ellen Adair đã đậu trên đoạn đường dành cho xe chạy ở căn nhà song lập của Burlington sau khi đất ở đó đã trở nên mềm: đó quả thật là một niềm thích thú đối với một nhà thám tử, ông Mason à. Tôi vô cùng ngạc nhiên. Chúng tôi rất ít khi có dịp phát hiện một điều gì hoàn hảo đến thế.

- Xin chúc mừng, Mason bảo.

- Cám ơn ông, cảm ơn ông rất nhiều, Perry. Ông nên biết cô ấy đã lái xe vào và nhận thấy đất quả mềm nên quyết định thụt lùi lại, và cô ấy đúng là một tài xế giỏi. Nhiều tài xế chắc sẽ làm cho các bánh trước bê bết rồi tung bùn đất lên. Ông thừa biết khi các bánh trước ra khỏi đất mềm hoặc cát thì như thế nào.

Mason gật đầu.

- Nhưng người đàn bà này, TRAGG nói tiếp, chạy xe ra mà không xoay tay lái. Cô ấy chạy vào, nhận thấy đất mềm, liền thụt lùi, một cách từ từ và ung dung, không làm quay tròn các bánh sau và các bánh trước chỉ vừa lăn lên một mặt nghiêng cho nên chúng tôi đã tìm thấy hết sức rõ dấu vết bánh trước cũng như bánh sau. Tất nhiên chỉ giây lát sau các bánh trước sẽ lăn qua đường rãnh và xóa sạch đất các bánh sau, nhưng chúng tôi vẫn lấy được một khuôn mẫu hoàn hảo. Và cả bốn bánh xe đều để lại các dấu vết rất rõ nhờ đất ở đó có một độ chắc thích hợp.

- Thực vậy, Mason bảo, tôi đã nghĩ như thế khi nhìn xuống mặt đất khá mềm và xốp chắc sẽ để lại dấu vết rất rõ.

Trung úy TRAGG lại nói tiếp:

- Chúng tôi mường tượng chiếc xe của cô Adair đã đậu trên đoạn đường đó - hoặc có lẽ tôi phải nói là đã chạy vào đoạn đường đó - rồi thụt lùi ngay sau khi Agnes Burlington chết.

- Ông xác định giờ chết vào lúc nào ? Mason hỏi.

- Đây là điều rất khó quả quyết, Trung úy TRAGG đáp, và có lẽ ông sẽ phải đặt nhiều câu hỏi trong lúc thẩm vấn các bác sĩ nghiệm thi. Nhưng họ đã phỏng định cái chết xảy ra vào khoảng từ hai

mươi bốn đến ba mươi giờ trước khi tử thi được phát hiện - tình trạng cứng đờ của tử thi đã xuất hiện rồi biến mất và sau đó tất nhiên xác chết mềm trở lại. Nếu chúng tôi biết được nạn nhân đã nuốt vào bụng thức ăn cuối cùng vào lúc nào thì hay quá, nhưng rõ ràng đó là món cô ta đã tự nấu lấy tại nhà rồi cô ta đã rửa sạch bát đĩa, cho nên chúng tôi chỉ có thể đoán được rằng cô ta đã bị giết trong vòng hai giờ sau khi cô ta nuốt thức ăn vào bụng, nhưng chúng tôi không biết chính xác đó là lúc nào.

- Trạng thái của thức ăn có cho biết điều gì không ? Mason hỏi.

- Hay lắm, TRAGG nói, đây chính là sự đảo ngược toàn bộ của thủ tục thông thường. Thay vì đặt câu hỏi với người bị tình nghi, thì người bị tình nghi và vị luật sư của cô ta giờ đây lại đặt câu hỏi với nhân viên gìn giữ an ninh trật tự. Theo quyết định của Tòa Án Tối cao, Mason, tốt hơn ông nên báo cho tôi hay rằng bất cứ điều gì tôi có thể nói đều sẽ được sử dụng chống lại tôi.

- Thôi nào, Mason bảo, nếu ông quan tâm đến việc bắt kẻ sát nhân thực thụ, ông cần phải sẵn lòng bàn luận các sự kiện đã được khám phá cho tới lúc này.

- Đúng như vậy, TRAGG nói và nếu ông quan tâm đến việc gìn giữ công lý và việc khám phá điều mà ông thích thú cho là kẻ sát nhân thực thụ, có lẽ ông phải tự trả lời một vài vấn đề.

“Chẳng hạn, ở sở bưu điện có vấn đề như thế này: một chiếc phong bì gửi cho Ellen Adair ở Phòng thư Lưu trữ.

“A ha”, tôi thấy điều đó khiến cô hơi ngẩn người ra, cô Adair, cô không nghĩ cảnh sát kỹ lưỡng tới mức đó hay sao ?

- Một bức thư ? Mason hỏi.

- Chà, TRAGG nói, chúng tôi nghĩ nó có vẻ như một cuốn sổ tay mới đúng hơn. Tóm lại, nó có kích thước tương tự một cuốn nhật ký, ông Mason à.

“Tất nhiên hiện giờ chúng tôi vẫn còn chưa mở nó ra được, bởi vì trong lúc chúng tôi có đủ cả lệnh khám xét, vẫn còn phải xin thông qua nhiều thủ tục, nhất là khi một vật phẩm được ủy thác cho ngành bưu điện nước Mỹ. Ông biết đấy, chính phủ hơi dễ bực tức về ngành bưu điện, nhưng chúng tôi đã trông thấy bên ngoài của phong bì bỏ trong một hộp thư, gởi cho Ellen Adair ở Phòng thư Lưu trữ, và nét chữ ghi địa chỉ trên phong bì chính là nét chữ của cô Ailair.

- Chúng tôi sẽ mở được phong bì đó trong vòng một giờ nữa, và tình thế có thể hoàn toàn thay đổi, nhất là nếu vật đựng trong đó chính là một cuốn nhật ký của Agnes Burlington.

“Nhiều người quen thân thiết của Agnes Burlington khẳng định rằng có một cuốn nhật ký được cất giữ trong một ngăn kéo trên cùng bên phải

của một cái bàn phấn. Chúng tôi đã không thể phát hiện ra một dấu vết nhỏ nào của một cuốn nhật ký khi chúng tôi xem xét tỉ mỉ nơi đó sau vụ án mạng, và nếu chiếc phong bì ở sở bưu điện, do chính cô Adair tự gửi cho mình, đựng cuốn nhật ký thất lạc... thì, ông có thể thấy tình thế sẽ như thế nào, ông Mason.

"Cô có cần phát biểu một lời nào về chiếc phong bì ở sở bưu điện không, cô Adair ?"

- Cô ấy không cần, Mason kiên quyết ngắt lời.

- Ít nhất cô ấy có thể nói có phải đó là một món cô đã gửi qua bưu điện cho chính mình và cô ấy đã bỏ nó vào thùng thư từ bao giờ. TRAGG nói, bởi vì chúng tôi đang giữ chiếc phong bì với địa chỉ viết bằng tay và điều chúng tôi muốn biết là tại sao cô ấy lại gửi qua bưu điện cho chính mình tại Phòng thư Lưu trữ. Trong vòng một giờ nữa chúng tôi sẽ biết những gì đựng trong chiếc phong bì.

Ellen Adair đưa mắt nhìn Mason với vẻ lo sợ.

Mason liền nói:

- Cô Adair không có gì để phát biểu hết.

- Như thế có vẻ hơi tai hại theo quan điểm giao tế, phải không ? Trung úy TRAGG hỏi.

- Chúng ta sẽ không xét xử vụ này trong một phiên tòa giao tế, Masson nói. Chúng ta sẽ xét xử nó trong một phiên tòa công lý và tôi sẽ không để cho

nó bị xét xử trên mặt báo.

- Chúng tôi có vẻ như không đi tới đâu, Trung úy TRAGG bảo.

Mason nói:

- Chúng ta hãy nói hết ra không cần giấu diếm nhau làm gì, Trung úy à, có một số lý do khiến cô Adair không thể trả lời các câu hỏi, có một số vấn đề liên quan tới thân phận của cô ấy cần phải được giữ kín. Nếu một khi cô ấy bắt đầu trả lời các câu hỏi, cô ấy sẽ phải tiết lộ nhiều vấn để riêng tư và bí mật. Vì vậy, cô ấy sẽ không trả lời một câu hỏi nào cả và như thế có nghĩa là cô ấy sẽ không thốt ra dù chỉ một lời.

- Được rồi, tôi có thể thấy rõ tư thế của ông, TRAGG nói. Đó là đặt công việc triển khai toàn bộ vụ này ngay trên vai chúng tôi, nhưng tôi nghĩ đó là cách ông cần có. Tuy nhiên các vấn đề riêng tư mà ông đang nói đến chắc chắn không thể có liên quan đến một cuộc tranh chấp chúc thư khá dữ dội sắp sửa diễn ra trong thành phố Cloverville nhỏ bé kia.

- Tại sao không ?

- Lý lo là tin tức này hiện ở trong tay cảnh sát và, Perry à, tôi e còn ở trong tay báo chí nữa. Tất nhiên, tôi không muốn nói bất cứ điều gì có thể phương hại đến tiếng tăm của khách hàng ông bằng bất cứ cách nào, nhưng, xét cho cùng, bằng chứng vẫn là bằng chứng và lại còn có một nhân chứng,

một người đàn bà tên Maxine Edfield, mà tôi nghĩ ông biết, đã cho cảnh sát biết một số tin tức rất quý giá liên quan đến động cơ thúc đẩy và khả năng cô Adair sẽ khai là cô ấy có một người con trai với Harmon Haslett, người mới đây đã để lại một tài sản hai triệu đô la. Đó là tất cả những điều được xem là động cơ thúc đẩy trong vụ này và tôi đang tự hỏi phải chăng vì các vấn đề ấy giờ đây sắp sửa mang tính chất công khai, không chừng cô Adair sẽ cần phải tham gia ý kiến.

- Cô Adair sẽ không cần phải tham gia ý kiến gì hết, Mason nói.

- Rất có thể với tư cách luật sư của cô ấy chính ông sẽ cần phải tham gia ý kiến ?

- Với tư cách luật sư của cô ấy tôi sẽ không cần phải tham gia ý kiến gì hết.

TRAGG nhún vai.

- Thế là chúng tôi dường như va phải một bức tường im lặng. Tất nhiên, cả hai vị cùng hiểu rằng chúng tôi quan tâm đến việc bảo vệ công ty. Chúng tôi không hề muốn bắt bất cứ người nào phải chịu cái cảnh bị dân chúng săm soi và gặp nhiều điều phiền muộn trừ phi có một lý do chính đáng nào đó.

"Bây giờ, nếu cô Adair có thể làm sáng tỏ những vấn đề đang khiến cho cảnh sát băn khoăn chỉ bằng cách nói ra sự thực, chúng tôi sẽ rất vui mừng được nghe lời giải thích của cô ấy, thận trọng

điều tra bất cứ sự kiện nào cô ấy có thể cho biết, và xóa sạch trong hồ sơ sự kiện nào mà cuộc điều tra của chúng tôi sẽ chứng thực".

- Ông biết và tôi cũng biết, Mason nói, rằng ông sẽ không thể tiến hành vụ này trừ phi ông đã quyết định khởi tố cô Adair về tội giết Agnes Burlington. Ông thừa biết rằng tất cả việc nói năng vô nghĩa có tính chất khoa trương này về sự thi hành công lý chỉ là trò lừa phỉnh cho bị cáo lên tiếng, và chính vì kiểu lừa phỉnh đó và kiểu nói năng vô nghĩa đó mà tòa án đã lập ra nguyên tắc rằng cảnh sát phải xem xét cẩn thận trong lúc thẩm vấn một người bị tình nghi.

TRAGG nhe răng cười.

- Thôi nào, Mason, ông ta nói, thử một chút thì đâu có thiệt hại gì; và về phần cô, cô Adair, tôi e cô sẽ phải đi theo chúng tôi.

“Tôi có thể nói một điều với ông, ông Mason: cái mánh khóe bỏ bằng chứng buộc tội vào trong một phong bì và gửi nó qua bưu điện cho một kẻ nào đó ở Phòng thư Lưu trữ là một phương sách khéo léo nhưng lại không phù hợp đối với một nhà cố vấn pháp luật.

«Tất nhiên, không phải tôi đang lập cáo trạng, nhưng chuyện đã xảy ra trước đây, và chắc sẽ có lợi cho ông nếu biết rằng với tư cách một bộ phận của thủ tục cảnh sát giờ đây bất cứ lúc nào một người được một luật sư đại diện trong một vấn đề tương

tự như thế này, chúng tôi sẽ thi hành một nguyên tắc với tư cách một bộ phận của thủ tục chung để đi đến sở bưu điện và xem có đơn kiện nào gửi cho người đó tại Phòng thư Lưu trữ hay không. Nếu có, chúng tôi sẽ có biện pháp xin tòa án bang cấp một lệnh khám xét và xin các vị có thẩm quyền trong ngành bưu điện nước Mỹ một giấy phép, để mở bưu kiện ra và xem cái gì trong đó.

«Tôi hy vọng, vì lợi ích của ông và lợi ích của khách hàng ông, khi chúng tôi mở chiếc phong bì gửi cho Ellen Adair ở Phòng thư Lưu trữ, chúng tôi sẽ không tìm thấy một cuốn nhật ký củo Agnes Burlington.

Nhưng tôi lại hơi e ngại rằng, xét đoán theo bằng chứng chúng tôi đang nắm trong tay, đó chính là thứ chúng tôi đang tìm.

“Và bây giờ, cô Adair, nếu cô vui lòng đi theo chúng tôi đến Tổng hành dinh, chúng tôi sẽ cố làm các thủ tục lập lý lịch càng ít phiền lòng càng tốt - đó là điều đương nhiên, trừ phi cô muốn đổi ý và giải thích các hành động của cô với tôi. Nếu có bất cứ một lời giải thích hợp lý nào, chúng tôi xin sẵn sàng lắng nghe».

- Không có lời giải thích nào hết, Mason bảo, dù hợp lý hay không. Chúng tôi vẫn đang giữ quyền im lặng.

«Tôi cần năm phút để hội ý với khách hàng của tôi. Trung úy vui lòng chờ trong văn phòng bên

ngoài ? Rồi tôi sẽ giao cô ấy cho ông và ông có thể đưa cô ấy về Tổng hành dinh”.

- Một khi những người tình nghi đã bị bắt, TRAGG nói, ông buộc lòng phải hội ý với họ trong một phòng hội ý ở nhà tù.

- Đó là sau khi họ đã được lập lý lịch, Mason bảo. Tất nhiên, nếu ông muốn bày tỏ thái độ rằng ông không cho phép tôi hội ý với khách hàng của tôi, thì tôi...

- Không, không, tôi không hề có ý đó, TRAGG nói, hôm nay chúng ta không phải gài bẫy nhau - nhất là chúng ta có thể tránh được. Ông cần năm phút ?

- Năm phút.

- Tôi sẽ cho ông năm phút, TRAGG nói rồi vừa cúi chào một cách nhạo báng vừa bước ra văn phòng bên ngoài.

Mason liền quay sang Ellen Adair.

- Có phải cuốn nhật ký của Agnes Burlington ở trong phong bì đó ?

- Phải.

- Cô lấy nó ở đâu ?

- Trong ngăn kéo trên cùng của bàn viết.

- Thế là cô đã đến đấy từ trước, Mason bảo. Cô

đã tìm thấy cô ta chết. Cô đã lục soát. Cô đã lấy cuốn nhật ký.

- Phải.

- Có một khẩu súng lục ở quanh đó ?

- Không.

- Cô có một khẩu súng nào không ?

- Có.

- Loại súng gì ?

- Một khẩu Cold cỡ 38.

- Hiện giờ cô để ở đâu ?

- Trời ơi, tôi không rõ. Chắc là một nơi nào đó trong căn hộ của tôi. Tôi... không, bây giờ tôi nhớ ra rồi. Tôi đã cho Wight mượn. Nó muốn tập bắn mục tiêu. Nó định đưa một cô bạn gái đi picnic và muốn khoe tài với cô ta vì nó bắn rất giỏi.

- Cậu ấy đã làm gì với khẩu súng ? Cậu ấy đã trả lại chưa ?

- Chưa, nó vẫn còn giữ, trừ phi... ôi, lạy Chúa !

- Bây giờ thì sao ? Mason hỏi.

- Bây giờ tôi nhớ ra rồi. Nó đã bảo với tôi rằng nó sẽ bỏ vào hộc đựng găng tay trên xe hơi của tôi sau khi dùng xong.

- Cô có biết cậu ấy đã bỏ vào đó chưa ?

- Không, nhưng tôi đoán chừng nó đã bỏ vào đó.

- Thế thì khi cảnh sát tịch thu xe của cô chắc họ đã tìm thấy một khẩu súng lục cỡ 38 trong đó.

- Tôi đoán chừng họ đã tìm thấy.

Mason nói:

- Nếu khẩu súng đó lại chính là khí giới giết người thì sẽ không còn ai có thể làm gì để cứu được cô. Một hội thẩm đoàn sẽ tuyên án đây là một tội giết người nghiêm trọng.

- Tôi... tôi đoán ông nghĩ tôi đã khá ngu ngốc, có phải không, ông Mason ?

- Đó là một sự đánh giá tình thế rất đúng, cô đã cố tỏ ra khôn khéo, và tất cả việc cô làm đã trội hẳn lên.

Vị luật sư bước tới cánh cửa mở ra văn phòng phía ngoài.

- Chỉ ba phút rưỡi, TRAGG tươi cười bảo.

- Thế là tốt, Mason đáp lại với vẻ cau có. Ông có thể tiếp tục công việc của ông.

15

MASON ngồi trong văn phòng, áo sơ mi mở cổ, trước mặt ông là một tách cà phê đã uống cạn.

Paul Drake ngồi trên chiếc ghế bọc nệm dày dành riêng cho khách hàng, đang ghi chép. Della Street mở một gói bít kín, bỏ một số cà phê mới vào trong bình lọc.

Mason mệt rã rời bảo:

- Tôi đã bị sa lầy với người đàn bà này, Paul à. Tôi đã nhắm mắt lao vào vụ này và không sao thoát ra được.

«Bây giờ thì tôi không thể cho anh biết tất cả những điều cảnh sát đang nắm giữ về cô ta bởi vì có lẽ tôi không biết rõ những điều quan trọng tôi cần phải khám phá là cảnh sát đã tìm được vũ khí giết người hay chưa”.

- Khách hàng của anh có một khẩu súng ? Drake hỏi.

- Đó là phần đáng xét nhất của vấn đề. Bà ta có một khẩu súng Colt cỡ 38 mua trong một khu chợ lộ thiên ở một cửa hàng súng có tiếng tốt, và trong hồ sơ súng ngắn của cửa hàng có ghi rõ bà ta đã mua khẩu súng đó.

- Khẩu súng hiện ở đâu ? Drake hỏi.

- Có lẽ cảnh sát đang nắm giữ, Mason đáp. Bây giờ, Paul này, điều tôi nhất định phải khám phá cho kỳ được là có phải khẩu súng đó đã bắn ra viên đạn giết người hay không.

- Và nếu đúng như vậy ? Drake hỏi.

- Nếu đúng như vậy, Mason đáp, thì điều duy nhất tôi có thể làm là cố sức biện hộ. Không có lấy một phần vạn hy vọng hội thẩm đoàn sẽ tha bổng Ellen Adair.

- Còn nếu đó không phải là khẩu súng giết người ?

- Nếu đó không phải là khẩu súng giết người, Mason nói, chúng ta phải tìm cách chứng minh được rằng nó không phải như vậy.

«Sự kiện bà ta có một khẩu súng với sự kiện khẩu súng đó có thể cùng kiểu với khẩu súng đã được sử dụng trọng vụ án mạng - nghĩa là tôi muốn nói đó không phải là một khẩu súng lục tự động và không tống vỏ đạn ra ngoài được - và tất cả những điều kết hợp khác sẽ tạo ra một vụ án có bằng chứng gián tiếp”.

- Nhưng nó vẫn sẽ còn là bằng chứng gián tiếp Drake nói.

- Bằng chứng gián tiếp, Mason nói, thực ra thì cũng tương tự bằng chứng vững chắc nhất mà chúng ta đang có. Điều rắc rối lớn trong bằng chứng gián tiếp là từ đó người ta có thể suy diễn ra nhiều

chuyện.

Drake nói:

"Căn cứ theo một nguồn tin kín, tôi biết rằng cảnh sát đang có khả năng chứng tỏ rằng chiếc xe hơi của Ellen Adair đã đậu trên đoạn đường dành cho xe ở nhà của Agnes Burlington và Ellen Adair đã ở bên trong nhà rất lâu trước khi cảnh sát được thông báo.

“Bên nguyên cáo sẽ cho rằng có một bằng chứng nào đó ba ta muốn hủy bỏ hoặc biến đổi theo một cách nào đó và Ellen Adair đã đến thuyết phục anh đi theo bà ta đến hiện trường của án mạng, sắp xếp mọi việc theo cách anh muốn cho cảnh sát sẽ phát hiện, rồi mới thông báo cho họ biết”.

- Họ sẽ giữ thái độ này, Mason nói. Đó là một thái độ phi lý, một thái độ khắc nghiệt đối với một luật sư, nhưng tuy vậy, vẫn có đủ bằng chứng để xác minh, vì thế họ sẽ giữ thái độ ấy.

- Họ có thể chứng minh rằng chiếc xe hơi của bà ta đã ở đó và bà ta đã đến đấy không ? Drake hỏi. Nếu họ có thể, thì mọi việc có vẻ khá gay go, trừ phi anh có thể tìm được cách giải thích cho thật nhanh chóng.

Ma son nói:

- Đó chỉ là một mẩu bằng chứng gián tiếp khác, và có rất nhiều bằng chứng vụn vặt Chẳng hạn tôi nghĩ bằng chứng gián tiếp sẽ chứng minh

rằng Agnes Burlington đã chết trong vòng hai tiếng đồng hồ sau khi cô ta nuốt thức ăn vào bụng. Tôi muốn biết thức ăn đó gồm những gì và nó đã được nuốt vào bụng lúc nào.

- Anh làm sao chứng minh được điều đó ?

- Có một siêu thị gần đấy. Tôi nghĩ có lẽ cô ta đã thỉnh thoảng chạy vào đó mua thực phẩm. Anh hãy xem thử có thể khám phá được gì ở đó.

- Anh nghĩ họ sẽ còn nhớ cô ta ở siêu thị à ? Drake hỏi.

- Đây là một việc đáng làm, Mason nói. Tôi có ý tưởng rằng chúng ta đang có với một người đàn bà sống một mình vẫn thường đi vào siêu thị mua các món linh tinh, có lẽ những suất thực phẩm ướp lạnh mang về nhà, đặt lên lò để hâm lại, rồi ăn một mình.

“Nhưng cảnh sát lại không chịu cho chúng ta biết về các thức ăn trong dạ dày nạn nhân. Tôi nghĩ trong việc này có lẽ có một manh mối nào đó.

- Nếu cô ta đã ăn một miếng bít tết với khoai tây chiên, một dĩa xà lách trộn dầu giấm thì điều đó cho biết cô ta đã đi chơi với một người đàn ông nào đó. Sau đó người đàn ông này chắc hẳn đã đưa cô ta về tận căn nhà song lập của cô ta.»

- Nhưng anh không biết bữa ăn cuối cùng của cô ta là một bữa ăn tối, ăn trưa hoặc điểm tâm.

- Tôi biết rằng các ngọn đèn vẫn còn bật sáng,

Mason nói, và điều đó xui khiến tôi tin rằng án mạng đã xảy ra một thời điểm nào đó trong đêm và nếu lúc ấy là khoảng hai giờ sau khi thức ăn được nuốt vào bụng, có lẽ cô ta đã ăn món đó vì không muốn bị phiền phức với công việc nấu nướng và rửa bát dĩa.

"Nếu, mặt khác, thức ăn thuộc loại có giá trị từ ba đến sáu đô la trong một nhà hàng, tôi có ý nghĩ cô ta đi với một người đàn ông.

- Anh lý luận đúng lắm, Drake bảo.

- Vì vậy, Mason nói, nhiều vấn đề phụ thuộc vào tính chất của bữa ăn. Một đôi khi bằng chứng gián tiếp có thể khá phức tạp, nhưng nó không bao giờ hoàn toàn lừa gạt ta theo cách một số người mong muốn, và hai triệu đô la là cả một sự cám dỗ đối với bất cứ ai.

Drake gật đầu.

- Còn gì khác không ?

Mason nhìn đồng hồ tay.

- Không, ngoại trừ chợp mắt một chút đi, Paul. Anh hãy ráng khám phá những gì anh có khả năng.

Drake nói:

- Tôi biết một điều: họ đang cố hết sức tìm cho ra viên đạn giết người.

Mason mở to mắt.

- Nhưng họ cần phải tìm ra nó, Paul à.

- Đó chính là điều Trung úy TRAGG đã cho các cảnh sát viên biết, nhưng họ đã xem xét kỹ mọi thứ trong nhà, và tôi hiểu ngầm họ đã hơi thất vọng vì không thể tìm thấy viên đạn giết người.

Mason nói:

Nó ở một nơi nào đó tại đấy. Họ sẽ bới tung nơi đó lên. Tôi rất muốn biết nó có khớp với khẩu súng họ đã tìm ra hay không.

- Tôi nghĩ cần phải lấy tin ngay trong sở cảnh sát.

- Có lẽ tôi không thể lấy tin cho anh với đầy đủ chi tiết, nhưng tôi nghĩ có thể cho anh biết họ đã tìm được viên đạn hay chưa và nó có khớp với khẩu súng hay không. - Anh hãy xem thử có thể làm được gì, Mason bảo, Drake nhấc thân hình cao lớn của ông lên khỏi chiếc ghế, nói: - Tôi sẽ gặp anh sau, Perry. Rồi ông đi ra. Della Street nhìn vị luật sư với đôi mắt bối rối.

- Ông có khả năng đưa Ellen Adair ra làm nhân chứng hay không ? Nàng hỏi.

- Không, Mason đáp, với tình hình như hiện giờ thì không được, ủy viên công tố sẽ đánh bà ta ngã gục trong lúc thẩm vấn. Bà ta đang bị lâm vào một tình thế không thể chịu nổi và cho đến tận bây giờ, bằng chứng gián tiếp đang chống lại bà ta.

- Ông có thể làm gì nếu ông không thể đưa bà ta ra làm nhân chứng ?

Mason nói:

- Bằng chứng gián tiếp có một điểm thú vị; nó là một con dao hai lưỡi. Nó cắt được cả hai phía và luôn luôn nói ra sự thực. Điều rắc rối của bằng chứng gián tiếp là một đôi khi chúng ta giải thích không đúng bởi vì chúng ta không có tất cả bằng chứng.

"Tuy nhiên, Della, tôi đang nuôi trong đầu một giả thuyết mà tôi hy vọng hão là sẽ có kết quả.

- Ông có muốn nói cho tôi biết ? - Nàng hỏi.

Mason đứng phía sau bàn viết, khởi sự đi lại trong phòng.

- Tôi muốn nói, - ông đáp. - Cứ cho cô là một hội thẩm đoàn, còn tôi là một luật sư biện hộ cho bị cáo.

- Hay lắm, - nàng bảo - xin ông hỏi đi.

Mason bắt đầu:

- Ủy viên công tố bảo rằng ông ta có bằng chứng gián tiếp không thể nhầm lẫn được là bị cáo đã đến nhà Agnes Burlington, đậu xe hơi trên đoạn đường dành cho xe và đi vào để trông thấy người đàn bà bị giết chết.

"Bên khởi tố đã đưa ra tang vật về khuôn bánh

xe và dường như rõ ràng chiếc xe hơi của bị cáo quả thực đã được lái tới đoạn đường dành cho xe tại nhà Burlington.

"Bây giờ, tôi sẽ hỏi cô một câu: nó đã được lái tới đó lúc nào ?

"Mới xem qua có lẽ cô sẽ nghĩ chúng ta không thể trả lời câu hỏi đó - tức là chúng ta không thể trả lời với giờ chết chính xác - nhưng tôi nghĩ chúng ta có thể.

"Bằng chứng tỏ ra rằng Agnes Burlington có thói quen tưới bãi cỏ của cô ta vào buổi tối. Cô ta có một hệ thống tưới đặt dưới mặt đất, và cô ta có thói quen mở nước sao cho chỉ một tia nhỏ phun ra ở các vòi. Rồi cô ta vặn nước tiếp tục chảy cho tới lúc cô ta đi ngủ mới khóa lại.

- Tôi có thể hỏi một câu ? Della Street chợt hỏi.

- Hội thẩm luôn luôn có thể đặt câu hỏi, Mason mỉm cười đáp. Cô muốn hỏi gì, thưa cô Hội thẩm ?

- Làm sao chúng ta biết được rằng cô ta có thói quen mở nước vào buổi tối và khóa lại khi cô ta đi ngủ ?

- Cho đến nay thì chúng ta chưa biết, Mason nói, nhưng tôi nghĩ bằng chứng cho biết đó là sự việc đã xảy ra trong đêm, và tôi nghĩ - thật ra là hy vọng - chúng ta có thể chứng tỏ rằng đó là thói quen của cô ta.

- Ông cứ nói tiếp, Della Street bảo.

- Thế nhưng trong cái đêm đặc biệt này, Mason tiếp, người đang được chúng ta quan tâm là Agnes Burlington đã không khóa nước; cô ta cũng không tắt điện.

- Tại sao ?

- Câu trả lời nhất định là bởi vì cô ta còn sống khi mở nước, cô ta còn sống khi bật đèn; nhưng tới lúc bình thường cô ta vẫn khóa nước và tắt đèn thì cô ta đã chết. Ngoài ra hồ sơ khí tượng cho biết có một cơn mưa rào với sấm sét dữ dội trong đêm của ngày 4. Đây là một trường hợp bất thường đối với thời tiết này nhưng lại có gió rất mạnh như thường lệ và mưa rào ngắn như thường lệ.

«Nếu Agnes Burlington vẫn còn sống sau trận mưa rào đó, chắc cô ta đã tắt các vòi nước trên bãi cỏ. Và tiếng sấm có thể đã khiến cho những người láng giềng không nghe tiếng súng.

"Vì vậy, nước chảy suốt đêm trên bãi cỏ, suốt cả buổi sáng hôm sau. Thế rồi Ellen Adair lái xe đến và trông thấy Agnes Burlington.

"Chúng ta không thể chứng minh Ellen Adair đã đậu xe chính xác vào giờ nào, nhưng chúng ta biết rõ nhất định lúc đó là nhiều giờ sau khi Agnes Burlington chết, bởi vì nước đã được mở tiếp tục phun qua hệ thống tưới lên bãi cỏ rồi chảy xuống đoạn đường dành cho xe hơi đến nỗi làm cho đoạn

đường này mềm nhũn ra và mặt đất đã giữ lại dấu bánh xe hơi của bị cáo khi bà ta lái vào đó.

«Nói một cách khác, thưa quý vị trong hội thẩm đoàn, bằng chứng tỏ ra một cách đầy thuyết phục- rằng Ellen Adair nhất định đã lái xe vào đoạn đường đó từ mười hai đến mười lăm giờ sau khi Agnes Burlington bị giết chết».

Mason chợt ngừng lại, rồi hỏi:

- Tôi biết làm sao bây giờ ?

- Hay lắm, Della nói. Nhưng Ellen có chịu cho ông biết bà ta đã lái xe vào đó và để dấu vết lại vào lúc nào hay không ?

- Chắc chắn phải chịu. Bà ta đã cho biết. Bà ta bảo chỉ vào khoảng một hai giờ trước khi bà ta đến văn phòng này và nói với tôi về chuyện Agnes Burlington.

“Tôi nghĩ đó là một điều dối trá khác. Bà ta hoặc là đang cố tìm cách bảo vệ cậu con trai của mình, hoặc là đang bóp méo bằng chứng.

- Tôi phải chuẩn bị vụ này cho một hội thẩm đoàn mà không thể trông cậy vào một sự giúp đỡ bên ngoài nào. Tôi chỉ trông cậy vào bằng chứng”.

- Ông hành động khéo lắm. Della Street nói. Lời tuyên án của tôi là vô tội.

Mason nhe răng cười.

- Cô hơi quá dễ bị thuyết phục bởi các lý lẽ biện hộ, Della. Nhưng, cho tới lúc này, đó là hy vọng duy nhất mà chúng ta phải bám lấy - và hy vọng đó là viên đạn giết người không phải đã được bắn ra từ khẩu súng lục mà cảnh sát vừa tìm thấy trong hộc đựng găng trên chiếc xe hơi của Ellen Adair.

- Giả sử hóa ra là viên đạn giết người đã được bắn ra từ khẩu súng đó ?

- Thế thì, Mason nói, chúng ta phải tìm một lời thuyết minh có thể gây ấn tượng sâu sắc để bày tỏ sự vô tội; nếu không chúng ta sẽ bị đánh bại.

- Còn Wight Baird thì sao ? Della Street hỏi. Cậu ta không thể bắn viên đạn giết người à ?

- Chắc chắn cậu ta có thể, Mason nói, theo tất cả những điều chúng ta biết về cậu ta. Trên đời này không thiếu những thanh niên chỉ muốn thành đạt trong cuộc sống theo con đường dễ dàng nhất. Tôi không biết hai ông bà Baird để lại cho cậu ta bao nhiêu, nhưng nếu đó không phải là một số tiền thật lớn thì rất có thể cậu ta đã tiêu xài hết nhẵn. Còn nếu đó là một số tiền quan trọng, cậu ta có thể quyết định rằng thêm hai triệu đô la nữa thì lại càng đáng hoan nghênh.

- Nhưng thế thì tại sao cậu ta giết Agnes Burlington trong lúc lời khai của cô ta sẽ xác minh việc cậu ta đòi được thừa hưởng hai triệu đô la ?

- Làm sao chúng ta biết được lời khai của cô

ta sẽ xác minh việc đòi hỏi của cậu ta ? Mason hỏi. Chúng ta đã nghe Ellen Adair nói về chuyện đó, nhưng biết bao nhiêu lần Ellen Adair đã lừa dối chúng ta ?

Della Street gật đầu, nói:

- Ông nghĩ thế cũng phải.

Mason bảo:

- Cuộc thẩm vấn sơ bộ sẽ bắt đầu ngày mai, và từ đây cho đến đó chúng ta sẽ phải tìm hiểu thêm nhiều về vụ này.

- Ông không thể bác bỏ được vụ này hay sao ? Della Street hỏi.

- Không thể được khi tất cả bằng chứng đang chồng chất chống lại khách hàng của chúng ta, Mason đáp, không thể được trừ phi chúng ta gặp một điều may mắn nào đó.

- Chúng ta vẫn luôn có thể hy vọng, Della Street nói.

- Toàn bộ sự việc tùy thuộc vào viên đạn giết người đó, Mason bảo, nó đã được bắn ra từ khẩu súng của Ellen Adair hay là không phải.

- Wight nói gì về khẩu súng ?

- Những gì cô đoán trước cậu ta sẽ nói - Mason bảo. Cậu ta mượn khẩu súng để tập bắn mục tiêu trước đây một tuần hoặc mười ngày. Cậu ta đã bắn

nhiều lần, rồi bỏ khẩu súng trở lại trong hộc đựng găng trên xe hơi của Ellen Adair, là nơi cậu ta đã cho Ellen hay cậu ta đã để lại. Kể ra thì cũng là chuyện tự nhiên khi ta xét tới tuổi trẻ của cậu ta với đủ loại sở thích về bạn gái, các đối tượng cần nghiên cứu, xe hơi có tốc độ cao, và rượu mạnh.

Della nói:

- Tôi rùng mình khi nghĩ đến những gì cậu thanh niên đó sẽ làm với hai triệu đô la bằng tiền mặt.

Mason nhìn nàng với vẻ trầm tư.

- Cô nên nhìn theo quan điểm của giới trẻ, ông bảo.

- Ông muốn nói gì ?

- Cô hãy hình dung những gì cậu ta sẽ làm khi không có hai triệu đô la bằng tiền mặt.

16

CHÁNH ÁN DEAN ELWELL ngồi vào vị trí của mình trên ghế, liếc nhìn lịch xét xử rồi nói:

- Vụ án Nhân dân Bang California chống bị cáo Ellen Calvert, còn có tên là Ellen Adair.

- Bị cáo đã sẵn sàng, Perry Mason nói.

Stanley Gleveland Dillon, ủy viên đại diện của văn phòng công tố, liền đứng lên với thái độ trang nghiêm oai vệ.

- Chúng tôi đã sẵn sàng, ông ta nói. Và chúng tôi kính cẩn ước mong quý vị lưu ý rằng đây là một phiên tòa sơ bộ chỉ nhằm mục đích xác định phải chăng đã có một vụ phạm tội ác và phải chăng có đủ căn cứ hợp lý để xác định rằng bị can đã phạm tội ác đó.

Chánh án Elwell nói với giọng hơi gay gắt:

- Tòa hiểu rõ các điều luật, ông Dillon.

- Tôi biết Tòa hiểu rõ, Dillon nói. Nhưng tôi muốn vạch rõ quan điểm rằng việc khởi tố sẽ bắt đầu triển khai khi cần phải đối kháng với chiến thuật làm trì hoãn gây phiền hà mà là bên bị cáo vẫn thường sử dụng trong những trường hợp tương tự như thế này.

- Chúng ta sẽ không đi sâu vào việc chỉ trích cá

nhân, Chánh án Elwell ra lệnh. Ông hãy gọi nhân chứng đầu tiên của ông.

Stanley Dillon, người đã tự hào từng đẩy nhiều bị cáo vào chỗ chết hơn bất cứ ủy viên công tố nào khác trong Bang California, khó chịu ra mặt trước lối xử sự của chánh án Elwell.

Gần đây, đã có lời chỉ trích rằng Dillon xem các bị cáo trong nhiều vụ án hình sự chẳng khác những con thú săn cần phải đuổi theo để giết chết. Rồi một luật sư biện hộ giận dữ đã nhận xét rằng nếu được phép, chắc hẳn Dillon sẽ khai quật các tử thi lên, lấy đầu nhiều bị cáo mà ông ta đã tống vào phòng hơi ngạt, rồi đem trang trí trong văn phòng của mình để làm chiến tích.

Lời chỉ trích theo kiểu đó làm cho Dillon bực tức và khiến ông ta phải giải thích rằng ông ta chỉ thi hành bổn phận như một người đầy tớ của nhân dân. Ông ta xác nhận rằng dù sao bản thân ông ta không hề cảm thấy thích thú gì với việc đạt được các bản án tử hình trong những vụ án hình sự mà ông ta đã buộc tội. Ông ta rất có ý thức về các mối quan hệ quần chúng.

Giờ đây ông thấy rõ phòng xử án chật ních.

Chẳng những vụ này đã thu hút sự quan tâm của đông đảo quần chúng do sự quảng bá của báo chí và các tập san bị lôi cuốn theo, mà cả hai anh em cùng mẹ khác cha của Harinon Haslelt là Bruce và Norman Jasper đều hiện diện trong phiên tòa, cùng

với chuyên gia gỡ rối là Garlanti “Luồn Lách”, và nhà thám tử Jarmen Dayton.

Ellen Adair ngồi bên cạnh Mason, vẫn còn giữ cái vẻ chững chạc như bà hoàng, tựa hồ không dính dáng tới những điều người ta đang buộc tội cho bà ta.

Dillon bắt đầu:

- Nếu Tòa cho phép, tôi sẽ cố hết sức vắn tắt. Tôi xin gọi Trung úy TRAGG là nhân chứng đầu tiên của tôi.

Trung úy TRAGG liền tiến tới, tuyên thệ, ngồi một cách thoải mái vào ghế nhân chứng, rồi cho viên thư ký biết tên họ, địa chỉ và nghề nghiệp.

- Ông Trung úy, tôi sẽ yêu cầu ông kể thật vắn tắt cho Tòa biết ông đã tìm thấy gì khi ông được gọi đến căn nhà song lập ở 1635 Đại lộ Manlay vào ngày 5 tháng này. Tôi sẽ yêu cầu ông mô tả vắn tắt những gì ông đã tìm thấy.

- Vâng, Trung úy TRAGG nói. Chúng tôi đã tìm thấy một ngôi nhà với cửa trước đóng và khóa bằng một ổ khóa có chốt đẩy tự động bằng lò xo. Tuy nhiên, cửa sau thì chẳng những không khóa mà còn hé mở. Chúng tôi tìm thấy một ngôi nhà song lập thuộc loại điển hình, và trong phòng ngủ của một căn với các cửa sổ đều đóng và gài chốt, chúng tôi tìm thấy thi thể của nữ chủ nhân căn nhà này.

- Xin ông cho biết tên cô ta.

- Agnes Burlington.

- Tình trạng của thi thể như thế nào, ông Trung úy ?

- Mang dây nịt, nịt vú, vớ và giày.

- Thi thể nằm như thế nào ?

- Hơi nghiêng sang bên trái, đại khái trong tư thế úp mặt xuống.

- Điều kiện của thi thể về mặt y học như thế nào ?

- Vị bác sĩ pháp y nói có thể cho quý vị biết rõ hơn, - Trung úy TRAGG nói. - Nhưng, đại khái, tình trạng cứng đờ của xác chết đã hình thành rồi biến mất và trở nên mềm nhũn.

- Tình trạng mềm nhũn đó cho biết điều gì ?

- Thi thể đã không bị di chuyển sau khi chết.

- Ông đã chụp hình ?

- Chúng tôi đã chụp nhiều tấm hình, cho thấy thi thể và cảnh tượng chung quanh.

- Rồi khi di chuyển thi thể, ông đã tìm thấy gì ?

Trung úy TRAGG biết rằng ông ta sắp ném một trái lựu đạn vào phía biện hộ. Ông ta không thể không liếc nhìn Perry Mason để xem vị luật sư biện

hộ sẽ nhận tin tức này như thế nào.

- Chúng tôi đã tìm thấy một khẩu súng lục Swith and Wesson cỡ 32 bên dưới thi thể.

Mason giật bắn người trên chiếc ghế ông đang ngồi.

- Tôi có thể yêu cầu thư ký của Tòa đọc lại câu trả lời vừa qua ? Mason hỏi.

- Tòa đồng ý, - Chánh án Elwell ra lệnh.

Viên thư ký tòa án liền đọc câu trả lời: "Chúng tôi đã tìm thấy một khẩu súng lục Smith and Wesson cỡ 32 bên dưới thi thể."

- Khẩu súng lục đó chính là vũ khí giết người ? - Dillon hỏi.

- Nếu Tòa cho phép, tôi xin phản đối, - Mason lên tiếng. - Như thế tức là yêu cầu nhân chứng xác định, và nhân chứng thì không thể có cơ sở để xem xét kỹ như một chuyên gia đường đạn. Cũng không có bằng chứng nào tỏ ra người chết đã tắt thở vì một vết thương do súng bắn. Do đó, câu hỏi nêu các sự kiện không được rõ ràng.

- Ồ, nếu Tòa cho phép, Dillon nói, đây chỉ là một cách thử đặt vấn đề. Tôi cho rằng tôi có thể hỏi Trung úy TRAGG về nguyên nhân của cái chết và ông ấy có thể phát biểu rằng đó là một vết thương do súng bắn, nhưng có lẽ luật sư biện hộ sẽ phản đối vì lý do tôi đã không làm cho ông ấy có đủ tư

cách là một bác sĩ nghiệm thi.

- Xin ông cứ hỏi ông ấy - Mason mời.

- Nguyên nhân của cái chết là gì ? - Dillon liền hỏi.

- Một vết thương do súng bắn, - Trung úy TRAGG đáp.

Dillon nói một cách chán ngắt:

- Vào lúc này tôi sẽ tạm ngừng thẩm vấn và xin mời vị bác sĩ nghiệm thi..

- Khoan đã, - Mason chặn lời. - Tôi có một vài câu muốn hỏi Trung úy TRAGG trước khi ông ấy rời ghế nhân chứng.

- Ông sẽ có cơ hội thẩm vấn ông ấy sau khi tôi kết thúc, Dillon cáu kỉnh bảo.

- Nhưng tôi muốn thẩm vấn ông ấy ngay bây giờ, Mason nói. Về một số lời khai mà ông ấy vừa phát biểu. Nếu ông cứ yêu cầu ông ấy rời khỏi ghế nhân chứng, tôi nghĩ mình đã có lý.

- Được, được, được, Dillon nói với vẻ giận dỗi. Tôi không có gì phản đối.

Mason liền hỏi:

- Trung úy TRAGG, có phải ông đã tìm thấy một khẩu súng bên dưới thi thể của người chết ?

- Đúng thế.

- Và khẩu súng đó là một khẩu súng lục Smith and Wesson cỡ 32 ?

- Vâng.

- Ổ đạn như thế nào ?

- Khẩu súng được nạp đầy đạn.

- Trong ổ không có một vỏ đạn nào ?

- Không.

- Có phải khẩu súng đó vừa được bắn gần đây ?

- Theo những cuộc xét nghiệm chính xác nhất mà chúng tôi có thể thực hiện thì khẩu súng đã không được bắn trong một thời gian.

- Và ông đã thử truy lại việc đăng ký của khẩu súng đó chưa ?

- Chúng tôi đã truy lại.

- Vậy ai là người đã mua nó từ đầu ?

- Chính nạn nhân Agnes Burlington đã mua nó cách đây mấy năm khi cô ta làm nữ y tá ở San Francisco và thường phải trở về nhà vào những giờ khuya khoắt.

- Cô ta có giấy phép mang vũ khí ?

- Cô ta có giấy phép khi mua súng và mấy năm sau đó ở San Francisco, nhưng cô ta không có giấy phép mang súng vào thời gian cô ta chết.

- Khẩu súng lục đó có cỡ đạn 32 ? Mason hỏi.

- Đúng thế.

- Phải chăng rất có thể người chết đã mất mạng bởi một viên đạn bắn ra từ khẩu súng này rồi sau đó một người nào đã lấy vỏ đạn ra và lắp một viên đạn khác vào ổ ?

Trung úy TRAGG đổi thế ngồi trên ghế nhân chứng rồi đáp:

- Tôi nghĩ không thế được.

- Tại sao ? - Mason hỏi.

- Trước hết, tôi nghĩ cô ta đã bị bắn bởi một khẩu súng lục cỡ 38. Tôi nghĩ chúng tôi đã có vũ khí giết người. Thứ hai là, tôi không nghĩ rằng khẩu Smith and Wesson cỡ 32 này đã được bắn vào bất cứ lúc nào trong vòng năm sáu tuần vừa qua.

- Ông đã thu hồi lại đầu đạn giết người ? Mason hỏi một cách tự nhiên.

- Bây giờ, khoan đã - Dillon kêu lên. Nếu Tòa cho phép, tôi muốn phản đối câu hỏi này vì lẽ nó không phải là một lời thẩm vấn thích đáng. Tôi chưa đi sâu vào vấn đề hình dáng hoặc cỡ của khẩu súng đã gây ra vết thương chết người hoặc nơi có thể tìm

thấy đầu đạn giết người. Tôi đã bị chặn lại bởi những lời phản đối của ông Luật sư. Vì vậy, luật sư biện hộ không có quyền thẩm vấn nhân chứng về những điểm này.

- Được, nếu ông muốn giữ đúng nguyên tắc về điều đó tôi coi như Toà sẽ quyết định theo ý ông, Chánh án Elwell bảo. Lời phản đối được chấp nhận.

- Thôi được, Mason nói, vào lúc này thì thế là đủ.

Dillon nói:

- Tôi sẽ mời bác sĩ Lelan Clinton làm nhân chứng kế tiếp của tôi.

Bác sĩ Clinton - một người cao lớn có vẻ đầy năng lực với một diện mạo trầm tĩnh lạnh lùng - ngồi vào ghế nhân chứng; cho biết tên, địa chỉ và nghề nghiệp; kể lại khả năng chuyên nghiệp của mình, trả lời các câu hỏi thuộc phạm vi cơ sở để chứng tỏ mình có đầy đủ tư cách một chuyên gia; rồi được hỏi có phải ông ta đã thực hiện cuộc nghiệm thi trên cơ thể của Agnes Burlington hay không.

- Vâng, tôi đã thực hiện việc đó.

- Ông bác sĩ, Dillon nói, tôi không cần những thuật ngữ, tôi chỉ muốn biết đại thể về nguyên nhân của cái chết.

- Nguyên nhân của cái chết, bác sĩ Clinton nói,

là một vết thương do súng bắn. Một đầu đạn đã đi vào lưng phía bên phải động mạch giữa, xuyên qua ngay trên cùng của thận phải, chếch lên trên, xuyên qua tim, và trở ra khỏi phía trái của ngực trên. Tất nhiên, tôi có thể cho quý vị biết đường đi của đầu đạn theo kết quả giải phẫu với...

- Vào lúc này thì chưa cần, ông bác sĩ, Dillon nói. Tôi không quan tâm đến việc làm hỗn loạn việc ghi chép với một mớ thuật ngữ trừ khi bên bị cáo yêu cầu. Vết thương do đầu đạn này, như ông đã mô tả, đủ để gây ra cái chết ?

- Phải.

- Trong một khoảng thời gian bao lâu ?

- Cái chết hầu như xảy ra tức khắc, có lẽ sau hai ba giây là cùng.

- Người chết có thể cử động sau khi bị vết thương này ?

- Có lẽ chỉ trong giây lát, nhưng tôi không biết chắc cơ thể người chết có thể có nhiều cử động hay không. Theo một quan điểm về cơ thể, cái chết hầu như xảy ra tức khắc.

- Đường đi của đầu đạn chếch lên phía trên ?

- Đúng thế.

- Như vậy khẩu súng mà từ đó đầu đạn được bắn ra phải được giữ theo một góc thấp. Nếu lúc đó

người chết đang đứng, khẩu súng giết người phải được áp sát vào thân hình ở thắt lưng hoặc thấp hơn một chút ?

- Phải.

- Ông luật sư có thể thẩm vấn, Dillon bảo.

Mason liền hỏi:

- Trên cơ thể người chết ở chỗ vào của vết thương có dấu bỏng vì thuốc súng hay không ?

- Không.

- Thế thì khẩu súng không thể được ấn sát vào cơ thể của người chết.

- Tôi đã không nói như thế.

- Xin thứ lỗi cho tôi, Mason nói. Tôi đã tưởng ông trả lời cho câu hỏi của ông ủy viên công tố rằng nếu thân hình đang ở tư thế đứng, khẩu súng nhất định phải được dí ngang thắt lưng.

- Đúng vậy, bác sĩ Clinton nói. Trong lúc trả lời vấn đề này, tôi vẫn cho rằng nó chỉ hợp lý với điều kiện nạn nhân đang đứng.

- Thế thì sự ước đoán của ông là nạn nhân không ở tư thế đứng lúc bị giết ?

- Vâng, có thể là như thế.

- Vậy cô ta có thể có tư thế như thế nào ?

- Một khi chúng ta gạt bỏ vấn đề nạn nhân đang ở tư thế đứng, cô ta có thể ở bất cứ tư thế nào. Cô ta có thể bò, cô ta có thể đang nằm trên nền nhà, hoặc cô ta có thể đang nằm trên giường.

- Ông có tìm thấy dấu vết bầm giập nào cho biết cô ta đã bị đánh đập ?

- Không.

- Và viên đạn đã trổ ra phía trên ngực bên trái ?

- Đúng vậy.

- Còn những thứ chứa trong dạ dày thì sao, ông bác sĩ ?

- Khoan đã ! Dillon chận lời. Tới đây ông Luật Sư lại đi nhanh hơn tiến trình khởi tố. Tôi muốn nội vụ sẽ được tiến hành một cách có thứ tự. Tôi vẫn còn chưa hỏi nhân chứng này điều gì về thời gian xảy ra cái chết.

- Được lắm, ông sẽ phải hỏi tới, Chánh án Elwell bảo.

- Tôi muốn trình bày nội vụ một cách có thứ tự: trước hết là sự thật của cái chết, rồi nguyên nhân cái chết và cuối cùng là thời gian xảy ra cái chết.

- Tôi không nghĩ cần phải nghe nội vụ theo từng phần, Chánh án Elwell nói, trừ phi có một lý do

đặc biệt để trình bày theo cách này.

- Tôi có thể quả quyết với Tòa có một lý do, Dillon bảo.

- Tốt lắm. Nhưng như thế vẫn không ngăn cản ông Luật sư hỏi nhân chứng các vấn đề ông ấy quan tâm về trạng thái của thi thể, và tôi sẽ thừa nhận các câu hỏi liên quan tới những thứ chứa trong dạ dày.

Dillon liền nói:

- Nếu Tòa thừa nhận các câu hỏi đó, tôi xin tiếp tục ngay và cho biết thời gian xảy ra cái chết.

- Nhưng, ông Luật sư đã đặt một câu hỏi và ông ấy có quyền nghe một câu trả lời - Chánh án Elweel bảo. - Nhân chứng sẽ trả lời câu hỏi.

- Những thứ chứa trong dạ dày, - Bác sĩ Clinton nói, - là đậu non Hà Lan, sò huyết, khoai tây và bánh mì.

- Trong tình trạng phân hủy như thế nào ? - Mason hỏi. - Nói một cách khác, đã được nuốt vào bụng bao lâu ?

- Cái chết đã xảy ra trong vòng ba mươi phút sau khi thức ăn được nuốt vào bụng.

Chánh án Elwell lên tiếng:

- Câu hỏi đó không bị phản đối, ông Mason, nhưng tôi nghĩ có lẽ ông nên thu hẹp việc thẩm vấn

thuộc phạm vi kỹ thuật đối với các vấn đề đã được nói ra về sự khám nghiệm trực tiếp và tình trạng cơ thể của người chết. Tôi hiểu bên nguyên muốn tiếp tục trình bày rõ thời gian xảy ra cái chết.

- Tốt lắm, - Mason nói. - Nếu vậy, vào lúc này tôi không thẩm vấn gì thêm nữa.

- Được rồi, Stanley Dillon bảo. Tôi cũng có thể đi sâu vào thời gian xảy ra cái chết. Nạn nhân đã chết được bao lâu trước khi ông khám nghiệm ?

- Tôi chỉ ước đoán được vào khoảng hai mươi bốn tới ba mươi sáu giờ.

- Ông có thể nói chính xác hơn được không ?

- Rất tiếc, không thể được. Tôi chỉ có thể tương đối ấn định giờ chết là vào khoảng hai mươi bốn giờ trước khi tử thi được phát hiện.

- Và tử thi đã được phát hiện vào khoảng tám giờ hai mươi tối ngày 5.

- Về điều đó, tôi chỉ nghe nói lại. Tôi biết rằng tôi đã thực hiện việc nghiệm thi lúc ba giờ sáng ngày 6; và tôi có ấn định đại khái giờ chết là từ hai mươi bốn tới ba mươi sáu giờ trước khi tôi khám nghiệm.

- Ông có thể cho biết thi thể có bị di chuyển sau khi chết ?

- Theo ý tôi, thi thể đã không bị di chuyển sau

khi chết trừ phi chuyện đó đã xảy đến ngay lúc viên đạn được bắn ra.

- Điều gì khiến ông Bác sĩ có ý nghĩ đó ?

- Do tình trạng mềm nhũn sau khi chết của thi thể. Sau khi chết, máu sẽ đổi màu và lắng xuống trong phần dưới của thi thể. Nói một cách khác, sau khi trái tim ngừng hoạt động, trọng lực sẽ chủ động và máu có xu hướng lắng xuống trong thi thể rồi đổi máu. Trong trường hợp này, tình trạng mềm nhũn sau khi chết xác định rõ ràng thi thể đã không bị di chuyển - trừ phi nó chỉ bị di chuyển trong giây lát sau khi trúng vết thương chết người.

- Tôi nghĩ vào lúc này thế là đủ, Dillon bảo.

- Ông có ý nghĩ gì về cỡ đạn hay không ? - Mason hỏi.

- Vấn đề đó vô cùng phức tạp, - Bác sĩ Clinton đáp. - Ý nghĩ cá nhân của tôi là viên đạn có cỡ 38 (*) ; nhưng da người vẫn đàn hồi khi còn sống và khó có thể biết chắc cỡ đạn nếu không xem xét chính đầu đạn.

(Cỡ đạn được căn cứ theo đường kính đầu đạn và được tính bằng số phần trăm của inch, như vậy cỡ đạn 38 có nghĩa là đường kính đầu đạn bằng 0,38 inch tức 9,65 milimét (cỡ 32 là 8.13 milimet)

- Và không có đầu đạn nào trong thi thể ? - Mason hỏi.

- Không. Viên đạn đã trổ ra ở phía trên của ngực bên trái, như tôi đã trình bày từ trước.

- Xin cám ơn ông Bác sĩ. Chỉ có thế.

- Bây giờ, tôi xin gọi lại Trung úy TRAGG, - Dillon chợt bảo.

TRAGG lại trở lên ghế nhân chứng.

- Trung úy đã đến số 1635 đại lộ Manley vào lúc nào ?

- Lúc tám giờ bốn mươi bảy tối ngày 5.

- Ông đã khám xét kỹ bên trong lẫn bên ngoài ?

- Phải.

- Ông, đã bắt gặp bị cáo tại đấy vào giờ đó ?

- Phải.

- Ông đã thảo luận với cô ấy về những gì cô ấy đã quan sát và tại sao cô ấy đã đến đó ?

- Phải, sơ qua thôi.

- Như thế là lúc đó, các câu hỏi của ông chỉ sơ lược. Ông đã không quả quyết bị cáo là người bị tình nghi vào lúc đó.

- Đúng vậy.

- Cô ấy có cho ông biết về thời gian cô ấy đến

?

- Cô ấy đã bảo rằng cô ấy đến đó với ông Perry Mason cùng cô Della Street, nữ thư ký của ông Perry Mason; rằng họ đã tìm thấy người đàn bà chết và thông báo ngay cho cảnh sát.

- Cô ấy có nói gì về việc cô ấy đã đến đấy trước lúc đó ?

- Không. Cô ấy cho chúng tôi hiểu đây là lần đầu tiêu cô ấy đến nơi đó ?

- Cô ấy có nói gì về việc cô ấy đã lấy một cuốn nhật ký hoặc một vật sở hữu cá nhân nào khác ra khỏi nhà đó không ?

- Tóm lại, cô ấy bảo họ đã để mọi vật y nguyên như khi họ tìm thấy chúng.

- Ông đã tìm cách chụp lại các dấu tay ?

- Phải.

- Ông đã chụp được dấu tay nào không ?

- Có,

- Ông có thể xác định đó là dấu tay của ai ?

- Phải. Tất nhiên, có dấu tay của người chết. Ngoài ra còn có dấu tay của một người nào đó chưa nhận dạng được, và dấu tay của một người đàn ông tên Ralph Corning chắc hẳn là tình nhân của người chết, đã từng đến đó trong tuần lễ vừa qua nhưng

lại đi khỏi thành phố trong các ngày 3, 4 và 5.

- Còn có dấu tay nào khác nữa ?

- Dấu tay của bị cáo, nhân chứng nói, và một số dấu tay khác đã bị nhòe - nhưng nhiều dấu tay của bị cáo thì rất rõ.

- Ông tìm thấy chúng ở đâu ?

- Đại thể, chúng tôi đã tìm thấy chúng trên các ngăn kéo của bàn viết, trên quả nắm cửa, trên đồ gỗ, trên mặt kính của cửa trước.

- Bên trong hay bên ngoài ?

- Bên trong. Chúng tôi cũng đã tìm thấy dấu tay của bị cáo tại nơi cô ấy đã chống hai bàn tay lên mặt kính cửa sổ phía trước.

"Tôi hiện có ở đây một tập ảnh đã được nhận dạng chính xác và ghi chú trên mặt sau, cho thấy nhiều nơi mà chúng tôi đã tìm thấy dấu tay đang nói đến và một vài bản phóng đại các dấu tay trong số đó."

- Ông có tìm thấy, ở bất cứ lúc nào và bất cứ nơi đâu, một cuốn nhật ký rõ ràng là của người chết ?

- Có.

- Ông tìm thấy vật đó ở đâu ?

- Chúng tôi đã tìm thấy nó ở bưu điện tại

phòng thơ Lưu trữ vào buổi sáng ngày 6.

- Ông đã nhận ngay ra nó vào lúc đó ?

- Không, chúng tôi chỉ hỏi thư từ gửi cho bị cáo tức Ellen Adair. Khi chúng tôi được biết có thư, chúng tôi liền xin một giấy phép lục soát; rồi chúng tôi thu xếp với các cấp có thẩm quyền của cơ quan bưu điện liên bang và cuối cùng đã mở được phong thư đựng một cuốn nhật ký với nét chữ của người đã chết.

- Địa chỉ trên phong bì đó là gì ?

- Ellen Adair, phòng thư Lưu trữ..

- Ông có biết nét chữ viết trên đó là của ai ?

- Tôi không thể có đủ tư cách của một chuyên gia về nét chữ, Trung úy TRAGG nói, nhưng tôi đã có một số kinh nghiệm. Nét chữ đại thể có vẻ là của bị cáo. Tôi đã đưa một chuyên gia nét chữ và sắp sửa có báo cáo đó là chữ của ai.

- Ông đã chụp nhiều tấm hình về vị trí của thi thể ?

- Phải. Tôi có sẵn ở đây.

- Chúng tôi yêu cầu tất cả các tấm hình này sẽ đưa ra làm bằng chứng, Dillon nói, và thư ký của tòa sẽ được phép ghi vào danh sách các tang vật.

- Tòa cho phép, Chánh án Elwell nói.

- Ông có tìm ra một khẩu súng lục của bị cáo ?

- Có một khẩu súng lục cỡ 38 đã được tìm thấy trong hộc đựng găng trên xe hơi của bị cáo.

- Khẩu súng đó đã được nạp đạn ?

- Có 5 viên đạn còn nguyên và một buồng đạn trống trong ổ.

- Trong ổ đó không còn vỏ của viên đạn đã bắn.

- Không. Vỏ đạn đã được lấy ra.

- Ông đã đích thân kiểm tra khẩu súng đó ?

- Phải.

- Ông có ý nghĩ gì về lần bắn sau cùng ?

- Khẩu súng đã được bắn ba ngày trước khi chúng tôi nhặt được.

- Ông làm cách nào xác định được điều đó ?

- Phân tích hóa học chất còn dính lại trên ngòi nổ của vỏ đạn, chất khí còn lại, tình trạng của nòng súng, và mùi thuốc súng không khói đã nổ.

- Tôi nghĩ ông Luật sư có thể thẩm vấn tiếp theo, Dillon bảo.

Mason liền hỏi Trung úy TRAGG:

- Không tìm thấy đầu đạn trong thi thể ?

- Không.

- Và cũng không tìm thấy đầu đạn trong phòng ?

- Không.

- Nhưng có phải đầu đạn đã đi xuyên qua cơ thể người chết ?

Trung úy TRAGG rõ ràng đã đoán trước loạt câu hỏi này và đã chuẩn bị đầy đủ, nên ông ta ân cần mỉm cười đáp:

- Phải. Đây là một trong rất nhiều trường hợp mà rủi thay không thể nào tìm ra đầu đạn giết người.

- Ông nói như thế với ngụ ý gì ? Mason hỏi tiếp. Tai sao ông bảo là rất nhiều trường hợp ?

TRAGG vẫn niềm nở giải thích:

- Vỏ đạn loại trung bình chứa thuốc súng để khi cháy tạo ra một sức đẩy đầu đạn. Lượng thuốc súng được tính toán sao cho, trong loại súng trung bình với nòng dài từ 75 đến 125 milimét, năng lượng nổ sẽ được sử dụng tất cả vào việc đẩy một đầu đạn xuyên qua cơ thể của một con người, và thường thường chúng ta vẫn gặp trường hợp đầu đạn đã xuyên qua toàn thân nhưng bị chặn lại do sức đàn hồi của da khi nó bắt đầu ló ra khỏi lớp mô

phía trong và đầu đạn bị kẹt ngay bên dưới da của người chết.

“Trong một số trường hợp ,sức đẩy vừa đủ cho đầu đạn xuyên qua lớp da bên ngoài rồi không thể đi xa hơn nữa và bị quần áo người chết giữ lại. Đầu đạn hoặc là rơi ra ngoài không ai để ý trong xe đưa người chết đến nhà xác hoặc là lọt ra một nơi nào khác trong quả trình di chuyển. Rất có thể nó rơi ngay xuống nền phòng nghiệm thi mà không ai để ý.”

- Ông nói đầu đạn có thể bị áo quần giữ lại. Mason hỏi lại.

- Phải.

- Tuy nhiên, trong trường hợp này, Mason nói, người chết không mặc áo quần để có thể giữ đầu đạn lại. Đúng thế không ?

- Nói chung, điều đó là đúng, TRAGG nói, nhưng tất nhiên, nhiều điểm khác có thể xảy ra với đầu đạn.

- Chẳng hạn điều gì ?

- Đầu đạn có thể vừa ló ra khỏi lớp da phía trên của ngực bên trái người chết, rơi xuống nền nhà, và đã bị đá ra xa bởi một trong số những người đầu tiên có mặt tại nơi đó.

- Các cảnh sát viên ? Mason hỏi.

TRAGG đáp với vẻ khó chịu:

- Tôi nói những người đầu tiên có mặt tại nơi đó.

- Và đầu đạn sẽ bị đá đi đâu ?

- Nó có thể bị đá vào bên dưới bàn viết hoặc bên dưới giường hoặc có thể được nhặt lên.

- Tại sao có ai lại đi nhặt một đầu đạn giết người ? Mason hỏi.

TRAGG mỉm cười và hòa nhã đáp:

- Để cho nó không thể ăn khớp với khẩu súng giết người.

- Tất nhiên đó chỉ là ước đoán của ông, Mason nói.

- Ông muốn như thế mà, TRAGG bảo. Còn có khả năng đầu đạn có thể nằm trong vũng máu đã đông đặc lại trên nền nhà và người ta đã hốt bỏ đi toàn bộ. Đầu đạn cũng có thể bị rơi ra trên cái cáng mà người ta đã dùng để đưa thi thể lên chiếc xe hơi chạy đến nhà xác. Rồi khi thi thể đã được đẩy vào xe, cái cáng được dẹp đi theo kiểu khiến cho đầu đạn lăn ra ngoài và rơi lên bãi cỏ, và vì bãi cỏ vừa mềm vừa lắm bùn nên đầu đạn có thể đã bị giẫm xuống sâu trong đất.

Mason hỏi:

- Ông đã cho tìm kiếm đầu đạn sau khi không

tìm thấy nó trong thi thể ?

TRAGG mỉm cười đáp:

- Chúng tôi đã xé nát mọi thứ bên trong căn phòng đó. Chúng tôi đã nhìn vào mọi ngăn kéo bàn viết, chúng tôi đã giũ mọi món áo quần treo trong tủ, chúng tôi đã kiểm tra kỹ lưỡng từng centimet tường. Chúng tôi còn xem xét cả nệm và màn.

- Ông vừa nói màn. Có phải tất cả đều kéo lại ?

- Phải. Rõ ràng Agnes Burlington đang chuẩn bị tắm và đang cởi quần áo ra thì cái chết ập đến. Màn đã được kéo lại, các cửa sổ đều đóng và gài chốt từ bên trong.

- Còn trần nhà thì sao ? Mason hỏi tiếp. Nếu khẩu súng đã được cầm trên nền nhà và đường đi của đầu đạn hướng lên phía trên, đầu đạn rất có thể đã cắm vào trần.

- Chúng tôi đã tìm kiếm khắp mọi nơi, TRAGG nói. Chúng tôi đã tiến hành một cuộc tìm kiếm rất cẩn thận. Nhưng chúng tôi vẫn không tìm thấy đầu đạn.

- Thế là ông không thể khẳng định rằng khẩu súng ông đã tìm thấy trong xe của bị cáo chính là khẩu súng giết người ?

- Chúng tôi không thể chứng minh điều đó một cách chắc chắn theo kiểu chúng tôi có thể nếu

chúng tôi đã tìm được đầu đạn giết người, TRAGG nói, nhưng chúng tôi có khả năng chứng minh điều đó với bằng chứng gián tiếp. Buồng đạn trống trong khẩu súng do một viên đạn đã được lấy ra, sự kiện khẩu súng vừa mới được bắn, sự kiện viên đạn giết người rõ ràng là một viên đạn cỡ 38, tất cả các sự kiện đó... những sự kiện đầy ý nghĩa.

Mason nói:

- Ông đã nghe lời khai của vị bác sĩ nghiệm thi rằng người chết rất khó có thể xê dịch sau khi đầu đạn đã lọt vào cơ thể, và cái chết đã gần như tức khắc ?

- Tuy nhiên lại có một khẩu súng đã được tìm thấy ở bên dưới thi thể của người chết ?.

- Phải.

- Đó chính là khẩu súng của người chết ?

- Phải.

- Trong cuộc điều tra, ông có tìm hiểu xem bằng cách nào khẩu súng đó đã hiện diện tại nơi đó ?

- Không. Nó có thể đã được đặt tại đó bởi một kẻ nào đã lấy nó ra khỏi một ngăn kéo bàn viết, rồi đút vào bên dưới thi thể sau khi nạn nhân chết.

- Hoặc có thể tưởng tượng được rằng, Mason hỏi, nạn nhân cầm nó trong tay, chĩa vào một người

nào đó mà cô ta đang đe dọa hoặc một người nào đó đang đe dọa cô ta, rồi trong lúc sự chú ý của cô ta xao lãng và..

- Và cô ta quay lưng, TRAGG bổ sung với một nụ cười toe toét, về phía một người khác đang nắm một khẩu súng lục cỡ 38 trong một tư thế đe dọa.

- Đúng thế, Mason bảo.

- Tôi nghĩ một giả thiết theo kiểu đó rất có thể tưởng tượng được, Trung úy TRAGG nói, nhưng tôi khó lòng xem nó là một khả năng.

- Trong cuốn nhật ký ông vừa tìm ra, Mason hỏi, ông có nhận thấy đoạn nào quan trọng ?

- Rất nhiều đoạn.

- Có đoạn nào dính dáng tới bị cáo ?

- Có hai mục trong đó người chết nói rõ ràng cô ta đã thu góp được của Ellen Adair và những vụ đóng góp đang dần dần trở nên khó khăn một cách quá đáng.

- Chỉ có thế, Mason đột ngột bảo, tôi không còn thẩm vấn gì thêm nữa.

- Xin gọi Maxine Edfield lên làm chứng, Dillon nói.

- Mục đích của nhân chứng này là gì ? Chánh án Elwell hỏi.

- Để làm sáng tỏ động cơ thúc đẩy, thưa ông Chánh án.

- Tốt lắm. Tôi sẽ nghe nhân chứng này, Chánh án Elwell nói, nhưng như chính ông đã vạch ra, ông Ủy viên Công tố, đây chỉ là một vụ thẩm vấn sơ bộ nhằm mục đích xác định phải chăng có nhiều lý do hợp lý để tin rằng thứ nhất là một vụ án mạng đã xảy ra và, thứ hai là bị cáo có liên hệ với vụ án mạng đó hay không.

“Đây không phải là một cuộc thẩm vấn trước một hội thẩm đoàn trong đó bên nguyên được gọi lên để chứng minh nội vụ không còn gì đáng nghi ngờ và tôi có thể phát biểu rằng, đối với Tòa, bằng chứng về cuốn nhật ký đã bị lấy đi và gửi qua bưu điện trong một phong bì cho bị cáo, ghép với bằng chứng về khẩu súng trong hộc đựng găng trên xe hơi của bị cáo, là đủ để biện bạch cho một lệnh bắt giữ bị cáo.”

- Tôi nghĩ, nếu Tòa cho phép, chúng tôi sẽ hoặc là trưng bày bằng chứng hoặc là tranh luận vụ này, Dillon nói.

- Tôi không thấy có gì cần phải tranh luận, Chánh án Elwell bảo. Vào lúc này chúng ta không phải đang đối phó với tình trạng nghi vấn của các nhân chứng, pháp luật đã quy định mọi bằng chứng của bên khởi tố phải được hiểu đúng ý nghĩa chính xác của nó đã ghi thành văn bản theo yêu cầu của cuộc điều tra pháp lý này.

- Thế là tôi không được phép tranh luận ?

- Không, hoàn toàn không phải, Chánh án Elwell cáu kỉnh bảo. Tôi chỉ muốn nói với ông rằng sự tranh luận của ông có thể không ích lợi gì, và tôi đang cố giải quyết cuộc điều tra pháp lý hôm nay. Nếu ông ủy viên công tố cho là nhân chứng này có thể trưng bày động cơ thúc đẩy, tôi sẽ vui lòng nghe tối thiểu một bằng chứng chỉ dẫn về điểm này.

"Chắc chắn bên khởi tố không có ý định vạch trần toàn bộ vụ án vào lúc này - chỉ vừa đủ để có được một lệnh bắt giữ bị cáo đưa ra xét xử ở Tòa án Tối cao. Ông có thể tiếp tục, ông úy viên Công tố. Ông hãy thẩm vấn nhân chứng này. Tên cô ấy là gì vậy ?

- Maxine Edfield.

- Được rồi, Chánh án Elwell ra lệnh, ông cứ tiếp tục thẩm vấn đi.

Maxine Edfield có vẻ đang nóng lòng với một niềm ao ước được kể lại câu chuyện của cô ta và ngay từ câu hỏi đầu tiên của vị ủy viên công tố, cô ta đã lao vào một bản luận văn dài.

- Cô có quen biết bị cáo Ellen Adair, vị ủy viên công tố hỏi, và nếu có thì đã quen biết cô ấy từ bao lâu ?

- Tôi quen biết bị cáo, Maxine đáp. Giờ đây cô ấy lấy tên là Ellen Adair. Hồi tôi mới quen biết cô ấy, tên cô ấy là Ellen Calvert, và đó mới là tên thật

của cô ấy. Vào hồi đó tôi rất thân thiết với cô ấy, và cô ấy đang yêu một người tên là Harmon Haslett, con trai của ông Ezekiel Haslett, người sáng lập và chủ nhân của Công ty Spring and Suspension ở Cloverville.

“Vào hồi đó cô ấy quan hệ mật thiết với Harmon Haslett, và khi cậu ta bắt đầu lạnh nhạt, cô ấy đã quyết định giả vờ có mang và...”

- Khoan đã, khoan đã.. Chánh án Elwell ngắt lời. Tôi nghĩ tốt hơn chúng ta nên hỏi và trả lời từng câu một và để cho bên biện hộ có khả năng phản đối.

- Về phần chúng tôi, xin cứ để cho cô ấy phát biểu, Perry Mason nói. Tôi nghĩ tôi có thể làm sáng tỏ tình thế bằng một vài câu hỏi trong cuộc thẩm vấn, nhưng về phần câu chuyện của cô ấy thì trước đây cô ấy đã kể ra rồi và tôi đã nghe qua. Nếu lúc này cần để cho cô ấy kể lại, bên biện hộ xin hết sức vui lòng.

- Hay lắm, Chánh án Elwell ra lệnh, gần đây có khá nhiều tin đồn.

- Không có gì là tin đồn cả. Maxone Edfield cáu kỉnh nói. Tôi biết những gì tôi biết trực tiếp từ miệng cô ấy. Cô ấy muốn ép buộc Harmon Haslett đi đến hôn nhân, và đã tâm sự trước với tôi về chuyện đó.

- Tâm sự chuyện gì với cô ? Dillon hỏi.

- Tâm sự về việc cô ấy sắp sửa giả vờ có thai, sử dụng mưu mô xưa cũ này để cố tìm cách ép buộc Harmon Haslett trốn đi với cô ấy rồi cùng nhau kết hôn.

- Cô ấy đã đích thân nói điều đó với cô ?

- Cô ấy đã đích thân nói điều đó với tôi.

- Nhưng chuyện không thành, cô ấy đã không thành hôn được ? Dillon hỏi..

- Phải. Rất có thể Harmon Haslett sẽ bỏ đi theo cô ấy, nhưng công ty có một chuyên gia gỡ rối, một người tên là Garland - người đó hiện đang ngồi ngay trong phòng xét xử này - và ông Garland đã bỏ một nghìn đô la bằng giấy bạc một trăm trong một phong bì rồi gửi...

- Xin cô đợi một lát, Dillon chận lời. Cô biết được những việc Garland đã làm ?

- Tôi biết rằng cô ấy đã được một nghìn đô la bằng giấy bạc một trăm và đúng vào thời gian đó Harmon Haslett hối hả đi châu Âu. Thế là Ellen Calvert bị bỏ rơi với một mối tình tan vỡ, một chuỗi thất vọng trong sự nghiệp cá nhân của cô ấy, và một nghìn đô la bằng tiền mặt. Và cô ấy đã đi về miền tây để làm lại cuộc đời.

- Cô có nhận được thư từ gì của cô ấy sau khi cô ấy ra đi ? Dillon hỏi.

- Tôi không hề nhận được một chữ nào của cô

ấy

- Thế thì cô làm sao tiếp xúc trở lại với cô ấy ?.

- Thông qua ông luật sư Lovett.

- Có phải ông Lovett đang ngồi trong phiên tòa ?

- Vâng.

- Chuyện xảy ra như thế nào ?

- Ông ấy đã khởi sự tìm dấu vết Ellen Calvert và trở ngược lại quá khứ để tìm những người cô ấy từng quen biết, ông ấy khám phá ra rằng cô ấy đã có một thời thân thiết với tôi và tìm đến tôi để hỏi thăm tôi về cô ấy.

- Và ông ấy đã cho cô biết cô ấy hiện ở đâu ?

- Vâng, ông ấy đã tìm ra cô ấy bằng cách thuê mướn các tay thám tử, tôi chắc là thế.

- Rồi ông ấy đã đưa cô đến đây, đến Los Angeles ?

- Vâng.

- Giờ luật sư có thể thẩm vấn, Dillon nói với Mason.

- Cô gặp bị cáo lần thứ nhất vào lúc nào sau khi cô đến Los Angeles ? Mason liền hỏi.

- Ồ, được lắm, cô ta nói. Tôi biết ông đang cố

chế giễu. Tôi đã nhận diện lầm. Xét cho cùng, tôi đã không trông thấy Ellen suốt hai chục năm nay và ông đã dùng một người đàn bà gần như giống hệt Ellen. Tôi chỉ phạm một sự nhầm lẫn về người đàn bà đó. Tôi đã tưởng cô ta là Ellen Calvert, hoặc Ellen Adair, tên của cô ấy hiện giờ. Nhưng ngay lúc trông thấy Ellen thật tôi đã hoàn toàn chắc chắn. Chỉ có điều lẽ ra tôi không thể nhầm lẫn với cô ta - nhưng trong cuộc nhận diện hôm ấy tâm trạng tôi căng thẳng đến nỗi đối với bất cứ ai tôi cũng có thể nhầm lẫn. Vả lại đó là một trò lừa bịp đã được sắp đặt chu đáo và dù việc nhận diện có sai lầm đi nữa, sự kiện này vẫn không ảnh hưởng đến những chuyện đã xảy ra hai mươi năm về trước hoặc những điều Ellen đã kể cho tôi nghe.

Chánh án Elwell nói:

- Dù có thừa nhận đây là một cuộc điều tra sơ bộ và không có sự phản đối nào về phần luật sư của cả hai bên, tôi thấy hình như nhân chứng này có những lời lẽ quá đáng và có lẽ tốt hơn nên giới hạn cuộc thẩm vấn bằng cách hỏi đáp.

- Đó chính là điều tôi đang làm, Maxine Edfield nói. Tôi đang trả lời các câu hỏi. Nhưng tôi biết những gì ông ấy đang cố làm. Ông ấy đang cố làm cho tôi mất tín nhiệm bởi vì ông ấy đã điều động một người giống hệt Ellen đến để cho tôi nhận diện. Thế rồi ông ấy đã gài bẫy tôi làm cho việc nhận diện trở nên hoàn toàn chắc chắn. Thực ra tôi chỉ cảm thấy người đàn bà mà tôi nhận diện chính là Ellen.

Tôi không hoàn toàn chắc chắn về điều đó.

- Nhưng cô đã nói cô chắc chắn ? Mason hỏi.

- Đúng thế, tôi đã nói tôi chắc chắn, và đúng là tôi đã nói tôi chắc chắn về sự nhận diện của tôi cũng như về bất cứ phần nào khác trong lời khai của tôi. Ông đã gài bẫy tôi. Đó là một mánh khoé già dặn của luật sư. Bây giờ tôi mới biết bởi vì ông Lovett đã nói cho tôi hay. Nhưng vào lúc đó tôi không biết. Tôi đã không có kinh nghiệm nào với các vị luật sư.

Chánh án Elwell nói:

- Tôi yêu cầu nhân chứng chỉ trả lời câu hỏi rồi ngừng - chỉ trả lời những gì được yêu cầu để cho biết tin tức cần thiết.

- Các phí tổn của cô đều do ông Lovett trả ? Mason bởi tiếp.

- Vâng. Ông Lovett đến tìm tôi, hết sức cởi mở và thẳng thắn, ông ấy muốn tôi đến đây với ông ấy, và tôi nói với ông ấy tôi là một nữ công nhân, rồi ông ấy bảo ông ấy sẽ chịu mọi phí tổn.

- Và ông ấy đã đưa tiền cho cô để trang trải mọi phí tổn.

- Phải. Ông ấy đã đưa cho tôi một số tiền.

- Và cô đã dùng tiền đó để trả các phí tổn ?

- Chỉ một số thôi, và một số khác thì ông ấy

trả.

- Cô đã đến với ông Lovett bằng máy bay ?

- Vâng.

- Ai đã mua vé cho cô ?

- Ông Lovett.

- Khi cô đến đây cô đã đi tới một khách sạn" ?

- Vâng.

- Ông Lovett đang ở cùng khách sạn đó ?

- Vâng.

- Vậy ai thanh toán hóa đơn tại khách sạn đó ?

- Ông Lovett.

- Còn các bữa ăn thì sao ?

- Hoặc tôi yêu cầu ghi tiền ăn ở nhà hàng của khách sạn vào hóa đơn tiền phòng, hoặc cùng ăn với ông Lovett hoặc một đôi khi thức ăn được đưa lên phòng tôi.

- Thế thì cô đã trả phí tổn hết bao nhiêu trong số tiền ông Lovett đã đưa cho cô ?

- Xem nào... chỉ những món chi tiêu phụ.

- Bao nhiêu ?

- Tôi không rõ.

- Cô có sổ sách chi tiêu không ?

- Tôi không ghi các chi tiết.

- Và những món chi tiêu phụ gồm những gì ?

- Ồ, những món vặt vãnh mà tôi không thể tính giá như: báo chí, mỹ viện, những món vặt vãnh đại khái như thế.

- Cô đã không trả tới năm mươi đô la cho các món chi tiêu phụ đó, phải không ?

- Vâng, có lẽ không.

- Có đã không trả tới hai mươi lăm đô la ?

- Có lẽ không.

- Cô đã không trả tới mười đô la ?

- Vâng, có lẽ không, nhưng chắc cũng gần gần như thế.

- Và ông Lovett đã đưa cho cô bao nhiêu để trả mọi khoản phí tổn ?

- Tôi nghĩ chuyện đó đâu có gì dính dáng tới chuyện này. Đó là một vấn đề riêng tư giữa ông Lovett và tôi.

- Ông Lovett đã đưa cho cô bao nhiêu tiền để trả mọi khoản phí tổn ?

Maxine Edfield quay về phía Chánh án Elwell hỏi:

- Tôi có cần phải trả lời câu hỏi đó ?

- Tôi nghĩ đó là một câu hỏi hợp lệ. Tôi thấy không có gì đáng phản đối. Tôi nghĩ bên nguyên cũng xem đó là lời thẩm vấn hợp lệ.

- Được rồi, cô ta nổi giận. Nếu ông cần phải biết, ông ấy đã đưa cho tôi năm trăm đô la.

- Năm trăm đô la cho các chi tiêu phụ ? Mason nói.

- Vâng, đúng thế, cô ta quắc mắt. Tôi đã phải bỏ công việc của mình để đến đây.

- Cô đã xin nghỉ phép, phải không ?

- Vâng, tôi có một số ngày phép.

- Bao nhiêu ?

- Hai tuần.

- Và ông Lovett đã dàn xếp với nơi cô làm việc để kéo dài hai tuần phép của cô nếu cần ?

- Tôi không biết ông ấy đã làm gì. Tôi chỉ biết tôi đến đây trong thời gian nghỉ phép.

- Rồi cô lại được trả tiền cho thời gian cô ở đây ?

- Phải, tôi có quyền mà. Nếu tôi muốn nghỉ phép tại đây thì đó là việc của tôi.

- Bây giờ, xin cô cho biết, Mason vẫn hỏi tiếp,

có phải ông Lovett đã hứa sẽ cho cô một số tiền thưởng trong trường hợp ông ấy thành công trong vụ tranh chấp của ông ấy và trong trường hợp lời khai của cô giúp cho ông ấy thành công ?

- Không có chuyện đó !

- Có phải ông ấy đã không cho cô biết rằng nếu bằng chứng của cô đứng vững trong phiên tòa thì các khách hàng của ông ấy sẽ...

- Chà, đó là chuyện khác, cô ta nói, Đó lại là một chuyện khác. Ông đã hỏi tôi về ông Lovett.

- Nhưng ông Lovett đã cho cô hay các khách hàng của ông ấy sẽ biết ơn ?

- Đại loại như thế.

- Rất biết ơn ?

- Phải, chắc chắn họ phải như vậy. Vụ này dính dáng tới một di sản hai triệu đô la, và họ sẽ không thể nào khám phá được sự thực nếu không có tôi và những gì Ellen đã kể cho tôi nghe.

Mason liền hỏi tới:

- Cô nói có một di sản hai triệu đô la ?

- Đúng thế, Ezekiel Haslett, cha của Hamon Haslett, đã chết và để lại toàn bộ cổ phần trong Công ty Spring and Suspension ở Cloverville cho Harmon. Rồi Hamion đang đi chơi bằng du thuyền thì thuyền bị đắm và không còn một ai sống sót.

Harmon có hai người em cùng mẹ khác cha là Bruce và Norman Jasper, và tôi được biết trong bản chúc thư khá kỳ lạ, Harmon Haslet đã tuyên bố rằng ông ta có lý do để tin ông ta có thể là cha của một người con ngoại hôn và nếu quả thực như vậy ông ta sẽ để lại toàn bộ tài sản cho người con ngoại hôn này.

Nói đến đây, Maxine Edfield đổi giọng thách thức:

- Đó chính là những gì ông đang cố bắt tôi phải khai hết ra trong cuộc thẩm vấn. Bây giờ tôi đã nói với ông tất cả những điều tôi biết, và tôi đã nói thật với ông.

Cô ta đứng lên, chuẩn bị rời khỏi ghế nhân chứng,

- Khoan đã, khoan đã, Mason bảo. Tôi còn chưa nói tới vấn đề tôi cần phải làm sáng tỏ. Có phải cô đã quen biết với Agnes Burlington lúc cô ta còn sống ?

Maxine Edfield buông người trở lại trên ghế nhân chứng, nhìn trừng trừng vào Mason, quay mặt đi, rồi nhìn trả lại Mason và nói một cách thách thức:

- Phải, tôi đã gặp cô ta,

- Cô gặp cô ta vào lúc nào ?

- Tôi gặp cô ta vào buổi tối ngày 3.

- Ở đâu ?

- Tại căn nhà song lập của cô ta.

- Vậy cô đã đến đấy vì lý do gì ?

- Khoan đã, khoan đã, Dillon chận lời. Đây là tin tức bên khởi tố hoàn toàn chưa biết gì, và tôi phản đối câu hỏi vừa rồi của ông Luật sư Biện hộ vì lẽ câu chất vấn này không thích hợp. Chúng tôi còn chưa đưa ra bất cứ điều gì về mối quan hệ của nhân chứng với Agnes Burlington, và tôi nghĩ đoạn lời khai này không có giá trị pháp lý, không thích đáng và không quan trọng.

- Tôi thì không nghĩ như thế, Chánh án Elwell cáu kỉnh bảo. Nếu nhân chứng quan tâm đến nội vụ, lại quen biết Agnes Burlington, tôi muốn làm sáng tỏ mọi việc, và tôi muốn tìm hiểu xem Agnes Burlington dính dáng tới vụ này như thế nào.

- Xin cô trả lời câu tôi đã hỏi, Mason lại tiếp tục.

- Được lắm, Maxine Edfield nói với vẻ thách thức. Ông Lovett đã mướn thám tử và họ đã kể cho ông ấy nghe về Agnes Burlington rằng cô ta vốn là một nữ y tá trong một bệnh viện ở San Francisco và đã từng chăm sóc một cậu bé vừa chào đời ngày nay có tên là Wight Baird.

“Thế rồi, lại nghe tin Ellen sắp sửa dựa vào Agnes Burlington để xác minh lời đòi hỏi gian dối của cô ấy với ý muốn thừa hưởng di sản của

Harmon Haslett.

“Thế rồi, tôi đi gặp cô ta bởi vì tôi biết rằng bất cứ đều gì cô ta sẽ khai ra đều hoàn toàn dối trá. Tôi muốn nói với cô ta, một cách rõ ràng ngay từ lúc đầu rằng tôi biết Ellen Calvert đang vận dụng lại câu chuyện xưa cũ về Harmon Haslett, để làm cho ông ta nghĩ mình còn có một người con.»

- Và cô đã gặp Agnes Burlington ?

- Tôi đã gặp cô ta.

- Cô đã đạt được điều gì với cô la ?

- Tôi đã thẳng thắn nói với cô ta rằng nếu cô ta nhìn nhận sự kiện Ellen Calvert có một người con, thì tôi sẽ có thể chứng minh cô ta là một kẻ nói dối.

- Còn gì khác nữa ?

- Chỉ có thế. Cô ta gần như tống cổ tôi ra ngoài, bảo tôi hãy quan tâm đến chuyện riêng của mình. Toàn bộ cuộc gặp gỡ chỉ mất hơn mười phút - nhưng tôi đã cảnh cáo cô ta: tôi bảo cô ta có thể bị kết án về tội man khai nếu cô ta dám thề rồi lại nói dối như vậy.

- Cô ta bảo gì khi nghe cô nói như thế ?

- Chỉ bảo tôi hãy đi ra khỏi nhà.

- Tôi không còn hỏi gì nữa, Mason nói.

- Thế là xong, Dillon bảo, và như thế là kết

thúc việc lấy lời khai của bên khởi tố, ngoại trừ việc tôi muốn chính thức giới thiệu rõ ràng khẩu súng lục cỡ 38 mà cảnh sát đã tìm thấy trong hộc đựng găng trên xe hơi của bị cáo.

Chánh án Elwell nói:

- Tôi nghĩ không còn nghi ngờ gì nữa: chỉ cần bằng chứng gián tiếp đó cũng đủ để bắt giữ bị cáo. Tuy nhiên nếu ông Mason có bằng chứng gì...

Mason đứng lên với vẻ tôn kính.

- Nếu Tòa cho phép, ông nói, tôi muốn gọi ông Paul Drake làm nhân chứng đầu tiên của tôi.

- Được lắm. Ông Drake, ông hãy đi lên và tuyên thệ.

Mason thẩm vấn Paul Drake.

- Tên của ông là Paul Drake. Ông là một thám tử tư có giấy phép hành nghề và thỉnh thoảng, đã được tôi nhờ làm một số việc có quan hệ với nhiều vụ án ?

- Vâng.

- Bây giờ tôi xin hỏi ông, trong lúc theo đúng các chỉ dẫn của tôi, có phải ông đã phát hiện ra nơi người chết tức Agnes Burlington, vẫn có thói quen mua các loại thực phẩm.

- Vâng. Đúng thế.

- Hướng sự chú ý về buổi tối ngày 4 tháng này, có phải ông biết nơi Agnes Burlington thường mua thực phẩm ?

- Vào lúc xế chiều ngày 4, Paul Drake nói, Agnes Burlington đã mua một bữa ăn ướp lạnh ở siêu thị Sunrise Special cách nơi cô ta sống độ chừng hai khóm nhà.

- Ông biết lúc đó cô ấy đã mua những gì ?

- Tôi chỉ biết qua tin đồn trong lúc tôi nói chuyện với cô Donna Findley là một trong những thu ngân viên ở siêu thị.

- Tốt lắm, Mason nói, tôi xin mời ông đi xuống và sẽ mời cô Donna Findley làm nhân chứng kế tiếp của tôi.

Donna Findley, một người đàn bà trẻ đẹp hấp dẫn trên hai mươi tuổi, liền ngồi trên ghế nhân chứng, tuyên thệ rồi cho biết tên và địa chỉ.

- Cô đã quen biết Agnes Burlington khi cô ấy còn sống ? Mason hỏi.

- Vâng. Tôi hết sức thân thiết với cô ấy - đó là về phương diện giao dịch.

- Tại sao cô lại nói về phương diện giao dịch ?

- Tôi là một thu ngân viên ở Siêu thị Sunrise Special và Agnes Barlington vẫn thường xuyên mua lương thực ở đó. Cô ấy thường trả tiền tại quầy của

tôi, và chúng tôi thường nói đôi ba câu chuyện trong lúc tôi cộng tiền từng món lại.

- Cô còn nhớ buổi tối ngày 4 ?

- Tôi vẫn còn nhớ rõ.

- Chuyện gì đã xảy ra ?

- Agnes đã mua một ổ bánh mì, một thỏi bơ, một hộp sữa, và một bữa ăn ướp lạnh, thuộc loại người ta vẫn quen gọi là TV Special.

- Cô có biết trong TV Special có những gì ?

- Đó là một bữa ăn tối gồm sò huyết, đậu non Hà Lan, khoai tây nghiền, và một thứ nước xốt đặc biệt cho món sò.

- Cô làm sao mà nhớ được điều đó ? Mason hỏi.

- Trong lúc trò chuyện - tôi đã hỏi cô ấy định ăn gì vào buổi tối, và cô ấy cho tôi hay cô vừa mua một bữa ăn tối gồm các món như thế mà thỉnh thoảng cô ấy vẫn mua vì chúng rất ngon.

- Cám ơn cô, Mason bảo rồi quay sang Dillon. Ông ủy viên Công tố có thể thẩm vấn.

- Chỉ trong buổi tối đặc biệt này, Dillon mỉa mai hỏi, cô mới nói chuyện với Agnes Burlington về những gì cô ta sẽ ăn hay sao ?

- Không, tôi đã chuyện trò với cô ấy nhiều lần.

Agnes Burlington sống một mình, và cô ấy vẫn thường dùng thức ăn ướp lạnh.

- Cô nhớ hôm đó là ngày 4 ?

- Rất rõ, bởi vì tôi nhớ rằng tôi đã không trông thấy cô ấy vào ngày 5, rồi vào ngày 6 tôi nghe tin cô ấy đã chết.

- Lúc đó là mấy giờ vào ngày 4 ?

- Khoảng năm giờ rưỡi chiều, hoặc có lẽ sáu giờ kém mười lăm.

- Cô làm sao nhớ rõ như vậy ?

- Tôi mãn giờ làm lúc tám giờ và... thế đấy, tôi vẫn thường biết rõ giờ giấc.

- Cô không thể xác định thời gian một cách chính xác à ?

- Không sao chính xác được. Tôi biết lúc đó là trước tám giờ buổi tối ngày 4, và tôi có thể nói lúc đó vào khoảng hai giờ hoặc hai giờ rưỡi trước khi tôi ra về.

- Tôi không hỏi gì nữa. Dillon bảo.

Mason nói:

- Nếu Tòa cho phép, tôi mong muốn được Trung úy TRAGG cho biết cảnh sát có tìm kiếm gì trong thùng rác ở nhà Agnes Burlington ?

- Để làm gì ?

- Để chứng minh rằng cái hộp rỗng chứa đựng bữa ăn tối gồm các món sò quyết, đậu non Hà Lan và khoai tây nghiền đã được tìm thấy trong thùng rác.

- Điều đó vẫn không chứng minh được gì hết, Dillon bảo. Tất nhiên trong thùng rác có cái đó. Bây giờ chúng tôi mới biết rằng Agnes Burlington đã mua một bữa ăn tối ướp lạnh. Chúng tôi biết bữa ăn này nằm trong dạ dày cô ta. Như vậy, cái hộp nhất định phải ở trong thùng rác. Nhưng chúng tôi không biết bữa ăn tối đã được dùng vào lúc nào ?

- Theo ước đoán nó phải được dùng trong đêm hôm ấy, Mason nói. Cô ta đã nói với cô Donna Findley rằng cô ta sẽ ăn vào đêm hôm ấy.

- Và rất có thể cô ta đã đổi ý. Dillon vặn lại. Nhưng dù sao đi nữa, thực ra vẫn không có gì khác, bởi vì chỉ có sự kiện cô ta đã bị giết trong vòng hai giờ sau khi nuốt bữa ăn đó vào bụng thì cũng không có ý nghĩa gì.

- Nó sẽ có ý nghĩa khi chúng ta xem xét nó kết hợp với việc nước vẫn còn chảy, Mason nói. Nước vẫn tiếp tục chảy suốt cả đêm.

- Thế thì sao ? Dillon hỏi.

- Thế là, Mason đáp, khi chiếc xe hơi của bị cáo để lại dấu vết trên đoạn đường dành cho xe thì lúc đó nước đã chảy trong rất nhrều tiếng đồng hồ,

chứng tỏ rằng Agnes Burlington đã không thể tắt nước bởi vì cô ta đã bị giết chết.

- Không thể có nghĩa như thế được, Dillon bảo. Đó chỉ là một giả thuyết tuy tinh vi nhưng không thực tế. Theo tất cả những điều chúng tôi được biết, đoạn đường dành cho xe hơi đó có thể đã bị ẩm ướt trong nhiều ngày hoặc nhiều đêm. Vị bác sĩ nghiệm thi cho hay cái chết có lẽ đã xảy ra trong buổi tối ngày 4, như vậy tất cả những gì ông Mason đang làm chỉ bổ sung đầy đủ chi tiết cho bằng chứng của bên khởi tố.

- Bên biên hộ có một giả thuyết lý thú đấy, Chánh án Elwell bảo, nhưng tôi nghĩ vẫn không thể gây một ảnh hưởng nào đối với Tòa. Tôi thấy giả thuyết này có thể được sắp đặt thành một kiểu giải thích lý thú về bằng chứng gián tiếp trước một hội thẩm đoàn - và, tất nhiên, nguyên tắc của bằng chứng gián tiếp là nếu có bất cứ một giả thuyết hợp lý nào khác với giả thuyết có tội căn cứ vào đó bằng chứng gián tiếp có thể được giải thích một cách lôgic, thì hội thẩm đoàn cần phải chấp nhận giả thuyết nói trên và sẽ tuyên án tha bổng, nếu vụ án hoàn toàn dựa vào bằng chứng gián tiếp.

“Tuy nhiên, đối với Phiên Tòa này, cả hai giả thuyết đó đều không được xem xét. Phiên Tòa này được triệu tập chỉ để xác định phải chăng đã có một vụ phạm tội ác và phải chăng có đủ bằng chứng hợp lý để ghép nối bị cáo với tội ác.”

Mason chợt đứng lên.

- Tôi có thể xin Tòa một đặc ân ?

- Ông Luật sư cứ trình bày ra, Chánh án Elwell bảo, nhưng xin ông đừng tranh luận về bằng chứng gián tiếp, bởi vì tôi nghĩ nói chuyện đó lúc này không đúng chỗ. Giờ đây bằng chứng được đưa ra trước Tòa đã đủ để bắt giữ bị cáo.

Mason nói:

- Tôi chưa được phép có cơ hội thực hiện một cuộc kiểm tra tỉ mỉ nơi xảy ra án mạng. Tôi đề nghị vụ án sẽ tiếp tục lại sau khi tôi đã thực hiện một cuộc kiểm tra tỉ mỉ.

- Vì mục đích gì ?

- Sự kiện đầu đạn giết người vẫn chưa được tìm thấy rất có thể là do chúng ta đã bỏ sót một điều gì đó.

Dillon mỉa mai bảo:

- Ông hy vọng mình có thể tìm thấy một điều gì mà cảnh sát đã không chú ý tới ?

- Tôi có thể cố xem, Mason nói. Tối thiểu tôi phải được quyền.

Chánh án Elwell do dự một lát rồi nói:

- Tôi thấy đề nghị của ông Luật sư là hợp lý. Bên biện hộ không thể khám phá ra một bằng chứng nào có sức thuyết phục đối với Tòa nhưng, mặt khác, rất có thể còn có một bằng chứng vô cùng

quan trọng dính dáng tới vụ án này.

Dillon lên tiếng:

- Chúng tôi phản đối, thưa ông Chánh án. Bị cáo đi cùng với luật sư của mình và cô thư ký của ông ấy đã trông thấy nơi xảy ra án mạng khi họ phát hiện thi thể của người chết.

- Và đã cẩn thận không đụng chạm tới bất cứ gì, mà lại còn thông báo ngay lập tức cho cảnh sát. Chánh án Elwell nói. Bây giờ thi thể đã được chuyển đi, và giả sử là tất cả bằng chứng đã được khám phá, theo ý tôi chắc chắn ông Luật sư biện hộ có quyền thực hiện một cuộc kiểm tra tỉ mỉ nơi xảy ra án mạng.

- Chúng tôi phản đối, Dillon thốt lên.

- Tại sao ông phản đối, ông ủy viên công tố ?

- Bởi vì ông Luật sư đã được nhiều người biết tiếng là đầy mưu trí và các phương pháp của ông ấy đều rất độc đáo.

- Ông ấy có thể làm gì bây giờ ? Chánh án Elwell hỏi.

- Chẳng hạn ông ấy mang theo trong người một khẩu súng lục và tìm một góc tối nào đó trong phòng, hoặc có lẽ một khe hở trong một chiếc máy, và bắn một viên đạn rồi khai rằng đây là bằng chứng mà cảnh sát đã không lưu ý tới.

- Điều đó có giá trị như một lời buộc tội tư cách đạo đức không đúng với lương tâm nghề nghiệp, Chánh án Elwell bảo.

- Tôi không buộc tội ai cả, nhưng tôi có thể nói rằng cảnh sát vẫn còn chưa hoàn tất công việc ở nơi xảy ra án mạng.

- Tại sao không ? Mason hỏi. Ông có nghĩ còn có thêm bằng chứng chưa được khám phá ra ?

- Tôi không biết, Dillon đáp, nhưng như chính ông đã nhận xét, sự kiện không có đầu đạn giết người làm bằng chứng là một điều rất quan trọng. Vì vậy, cảnh sát đã niêm phong nơi xảy ra án mạng giữ nguyên như khi họ tìm thấy nơi đó. Chúng tôi muốn giữ nguyên như thế, tối thiểu là cho tới sau cuộc thẩm vấn này.

Chánh án Elwell nói:

- Tôi đang định đề nghị như thế đấy. Tòa cần phải kiểm tra kỹ nơi xảy ra án mạng để xem thử có khả năng một cái lỗ nào do đầu đạn khoét đã không được trông thấy hay không. Từ góc bắn, rất có thể tìm ra đầu đạn ở bất cứ nơi nào - ngay cả trên trần nhà.

- Cảnh sát đã xem xét trần nhà, Dillon bảo. Họ đã xem xét khắp mọi nơi.

Chánh án Chvell nhận xét:

- Thế thì không có lý do nào cần phải niêm

phong nơi xảy ra án mạng.

"Phiên Tòa này sẽ tạm ngừng họp trong hai giờ. Trong thời gian đó chúng tôi sẽ đến tận nơi xảy ra án mạng để kiểm tra lại. Luật sư của bị cáo cũng sẽ được phép cùng kiểm tra, và tôi đề nghị ông ủy viên công tố và Trung úy TRAGG sẽ có mặt trong cuộc kiểm tra này để Tòa có thể hỏi các vị đó.

«Tòa cũng sẽ yêu cầu thư ký của Tòa đi theo và ghi lại mọi lời phát biểu.»

- Một cuộc kiểm tra như thế không thể có ích gì cả, Dillon phản đối.

- Thế thì nó có thể có hại gì không ? Chánh án Elwell hỏi lại.

Dillon định nói gì đó, rồi đổi ý.

- Yêu cầu mọi người chấp hành theo lệnh của Tòa. Chánh án Elwell bảo. Tòa sẽ tạm ngừng và họp lại ngay nơi xảy ra án mạng. Chúng tôi yêu cầu văn phòng Cảnh sát quận cung cấp phương tiện giao thông.

17

TRUNG ÚY TRAGG đứng chính giữa phòng, hành động hơi giống như người chủ trì các nghi thức.

- Quí vị có thể nhận thấy nơi thi thể được phát hiện theo một đường vẽ vòng quanh bằng phấn, ông ta nói, còn đường vẽ kia là vũng máu.

«Tôi có thể phát biểu rằng khả năng vững chắc nhất là đầu đạn giết người đã được hốt đi cùng với vũng máu này, chuyện đáng tiếc này vẫn thường xảy ra.

“Đầu đạn chỉ vừa đủ sức lọt ra ngoài cơ thể và rơi lên nền nhà, máu chảy bao trùm lấy đầu đạn và mấy tiếng đồng hồ sau đã đông đặc lại thành một khối sền sệt..

«Cảnh sát vẽ vòng quanh thi thể, và vòng quanh vũng máu. Họ chụp nhiều tấm hình, rồi thi thể được mang đi, máu cũng được hốt đi trong dạng đóng cục lại. Thỉnh thoảng vẫn xảy ra trường hợp đầu đạn giết người đã bị máu đóng cục này phủ kín !

"Trong một vài trường hợp khác, đầu đạn giết người vẫn ở trong áo quần người chết và rơi ra ngoài khi thi thể được mang đi, hoặc mất hoặc tìm lại được trên xe cứu thương. Nhưng khi một đầu đạn được tìm thấy trên một xe cứu thương thì cũng

chẳng chứng tỏ được gì nhiều bởi vì không thể xác nhận nó đã lọt ra khỏi một thi thể riêng biệt nào.

«Tôi có thể quả quyết với quý vị rằng những chuyện như thế đã từng xảy ra. Thỉnh thoảng mới xảy ra một lần, và đáng lẽ không nên để xảy ra nhưng vẫn có xảy ra.”

Chánh án Elwell nhìn quanh căn phòng.

- Mọi thứ ở đây vẫn còn giữ nguyên như khi được phát hiện ?

- Mọi thứ.

- Các ông đã xem xét kỹ trần nhà và...

- Chúng tôi đã xem xét kỹ mọi xó xỉnh trong căn phòng này với một ngọn đèn chiếu rất sáng, Trung úy TRAGG nói. Xin quý vị hãy tin tôi, chúng tôi vô cùng mong muốn tìm ra đầu đạn giết người đó. Chúng tôi nghĩ nó sẽ giải quyết vụ án này.

Chánh án Elwell mím môi với vẻ trầm ngâm.

- Còn các cửa sổ thì sao ? Mason hỏi.

- Các cửa sổ đã được phát hiện như ông thấy đây. Tất cả đều được gài chốt từ bên trong và các tấm màn đều được kéo khít lại. Bằng chứng trong phòng tắm tỏ ra nạn nhân đang chuẩn bị tắm và đã cởi hết áo quần, cho nên màn cửa đều được kéo khít. Các cửa sổ có lẽ vẫn được gài chốt từ trước. Chúng tôi đã niêm phong mọi thứ trong phòng để

cho không thể có sự nhầm lẫn và hiểu lầm nào.

- Nhưng giả sử một cửa sổ mới được đóng lại vào lúc xảy ra án mạng ? Mason nói. Đầu đạn có thể bay ra ngoài qua khung cửa mở.

- Phải, tôi cũng nghĩ như thế, TRAGG nói, rồi kẻ sát nhân đã sốt sắng đóng cửa sổ và gài chốt lại.

- Bản tin thời tiết cho hay, Mason nói, đã có một cơn bão tố với sấm sét bất thần quét qua khu vực này của thành phố từ lăm giờ hai mươi lăm đến tám giờ năm mươi lăm vào buổi tối ngày 4”. Tôi không biết điều này có ý nghĩa gì đặc biệt hay không, nhưng tôi đã nhờ một hãng trinh thám tư tìm kiếm mọi sự kiện khác với lúc bình thường đã xảy ra trong buổi tối hôm ấy".

“Những cơn bão tố bất thần với sấm sét dữ dội như thế rất ít khi xảy ra trong vùng này”.

- Nhưng một cơn bão tố với sấm sét thì có dính dáng gì đến vụ này ? Trung úy TRAGG hỏi.

- Nó có thể dính dáng đến các cửa sổ đóng, Mason đáp. Bản tin thời tiết cho hay rằng đêm hôm ấy rất ẩm ướt, nóng bức và ngột ngạt. Tôi để ý trong nhà này không có máy điều hòa không khí. Vì vậy, chúng ta có thể nghĩ rằng sẽ tìm thấy các cửa sổ mở, trừ phi chúng được đóng lại vì cơn bão.

- Không đời nào, khi một người đàn bà đang tắm hoặc chuẩn bị tắm, Trung úy TRAGG nói, cô ta phải kéo màn.

- Một đầu đạn không thể xuyên qua màn mà không để lại một lỗ. Mà trên đó lại không có một lỗ nào.

- Tất cả điều này không có ý nghĩa gì cả, Dillon xen lời. Nạn nhân rất có thể còn sống lúc cơn bão xảy ra và đã đóng các cửa sổ mà trước đó vẫn còn mở. Cô ta có thể bị giết sau đó nhiều tiếng đồng hồ, lúc hai hoặc ba giờ sáng.

- Xét đoán theo cách nạn nhân ăn mặc, Mason vạch rõ, thì gần như không thể nào cái chết đã xảy đến vào giờ giấc như thế. Tôi đề nghị chúng ta hãy kéo màn ra, mở cửa sổ, và thử xem xét phần dưới khung cửa.

- Như thế có ích gì đâu ? Dillon hỏi.

Chánh án Elwell cau mày với vẻ trầm ngâm.

- Có thể có ích lắm chứ, Mason đáp. Nó sẽ xác định giờ chết. Không chừng Agnes Burlington đã tạo ra một cơ hội rất tốt cho kẻ sát nhân bắn cô ta trong lúc cô ta bận rộn với việc đóng một cửa sổ.

- Một cơ hội theo tỉ lệ một phần mười triệu, Dillon bảo.

- Không, Mason nói, cơ hội rất tốt. Chúng ta hãy giả sử rằng Agnes Burlington đã có một người khách nào đó đang hăm dọa cô ta. Cô ta đang cầm một khẩu súng trong lay. Một cơn bão chợt thổi vào nhiều luồng gió mạnh với cả mưa qua khung cửa sổ ở phía tây, làm tốc cả màn lên. Cô ta liền đi đóng

cửa, và lúc cô ta quay lưng về phía người khách, tên này đã rút nhanh một khẩu súng ra và bắn cô ta chết.

- Điều đó giải thích đường đạn chếch lên trong thi thể. Nó còn có nghĩa là nạn nhân, trong lúc đóng cửa sổ, quả thực đã khom người lưng hơi quay về phía kẻ sát nhân và màn cửa bị cơn gió mạnh bất thần thổi đang tốc lên về phía bên trong nên đã không ở trên đường đi của đạn."

- Bây giờ thì chúng ta phải kiên nhẫn nghe một giả thuyết huyễn hoặc, gượng ép do ông luật sư vừa phát biểu, bóp méo bằng chứng gián tiếp thành một kiểu sự việc kỳ quái, làm rối loạn các vấn đề (ĩ !WfỊ tranh luận, và, nói chung, đảo lộn mọi thứ trong vụ án này. Được thôi, Ellen Adair có thể đã giết Agnes Burlington đúng lúc ngọn gió đầu tiên từ cơn bão thổi vào khung cửa sổ mở làm tốc màn lên, và chuyện đó đã xảy ra năm mươi phút sau khi nạn nhân ăn món sò huyết với đậu Hà Lan - nhưng chúng tôi chưa chứng minh được gì hết.

- Tuy nhiên, giả thuyết đó làm cho tôi thích thú, chánh án Elwell bảo, Khi chúng ta gặp một vụ án trong đó cảnh sát không thể tìm ra đầu đạn giết người rõ ràng đã lọt ra ngoài cơ thể người chết, ông luật sư chắc chắn có quyền thăm dò mọi khả năng. Ông Trung úy TRAGG, tôi đề nghị ông kéo màn ra và mở cửa sổ.

Trung úy TRAGG liền kéo màn, mở cửa sổ.

Chánh án Elwell ngả người về phía trước để xem xét kỹ phần dưới của khung cửa và tấm chắn.

- Cái gì đây, ông Trung úy ? Chánh án Elwell chợt hỏi.

Trung úy TRAGG xem xét kỹ tấm chắn bên dưới nơi có một lỗ nhỏ được che khuất bởi phần dưới của khung cửa.

- Dường như có một lỗ nhỏ trong tấm chắn, không có gì chứng tỏ nguyên nhân.

- Có thể là do một đầu đạn tạo ra ? Chánh án Elwell hỏi.

Trung úy TRAGG do dự.

- Và nó cũng có thể được tạo ra bởi một kẻ tinh khôn muốn làm rối loạn vấn đề đang tranh luận, Dillon nổi cáu. Toàn bộ sự việc này quá ngẫu nhiên, nói chung quá phù hợp khiến tôi không thể nào thích nghi nổi.

Chánh án Elwell nhìn ông ta với vẻ trầm ngâm.

- Có bao giờ ông nảy ra cái ý mở cửa và xem xét kỹ phần dưới của tấm chắn bị che khuất bởi bệ cửa sổ ?

- Chắc chắn không. Thi thể đã được phát hiện trong phòng này với tất cả cửa sổ đóng có gài chốt và màn kéo kia.

- Trong tình huống này, Chánh án Elwell nói,

và do đường đi khác thường của vết thương trong thi thể, cho biết viên đạn đã được bắn từ một góc thấp, hoặc hợp lý hơn, viên đạn đã được bắn trong lúc nạn nhân đang khom người, theo tư thế đang đóng cửa sổ, tôi nghĩ sở cảnh sát phải có phận sự điều tra phương diện này của vụ án.

“Sự việc do ông Mason đã gợi ý không phải là kém hợp lý, với bằng chứng chúng ta vừa phát hiện, tôi nghĩ cảnh sát cần điều tra tường tận hơn nhằm mục đích cố tìm cho ra đầu đạn giết người.

“Nếu giả thuyết của ông Mason đúng, viên đạn giết người đã được bắn trong lúc nạn nhân hơi quay người lại, cố tiếp tục khống chế một kẻ nào đó với khẩu súng cô ta đang cầm và, đồng thời, đóng cửa sổ lại. Tên sát nhân, bất cứ là đàn ông hoặc đàn bà, liền lợi dụng thời điểm đó để rút nhanh súng ra và bắn chết nạn nhân.

"Agnes Burlington chắc hẳn đã không hề có ý nghĩ rằng người cô ta đang khống chế trước mũi súng đã mang theo vũ khí.

“Sau khi Agnes Burlington ngã lên nền nhà, tên sát nhân đã bước qua thi thể, hoàn tất việc đóng cửa sổ và gài chốt.”

- Không có bằng chứng nào chứng tỏ lỗ nhỏ này trong tấm chắn đã được tạo ra do một viên đạn, Dillon phản đối.

- Thế thì cái gì đã tạo ra cái lỗ đó ? Chánh án

Elwell hỏi lại.

- Nó có thể đã được tạo ra do bất cứ gì. Nó có thể đã được tạo ra do một kẻ nào đó.

Nói đến đây Dillon vừa nhìn chăm chú vào Perry với ánh mắt buộc tội, vừa tiếp:

- Kẻ đó có thể đã lấy một mẩu ống nhỏ, đặt sát vào tấm chắn, và đập vào đầu ống một cú thật mạnh bằng một cái búa.

- Có thể lắm, Chánh án Elwell bảo, nhưng do sự kiện cảnh sát đã niêm phong nơi này và các dấu niêm phong đã không bi đụng chạm tới, giờ đây bên khởi tố đành phải chiều theo những giả thuyết kỳ quái.

“Tôi đề nghị cảnh sát thực hiện một cuộc tìm kiếm bên ngoài khung cửa sổ này và trong một khoảng cách chừng vài mét, để xem thử có thể phát hiện đầu đạn hay không.

“Tôi sẽ tiếp tục vụ án vào sáng mai lúc mười giờ để cho cảnh sát có thời gian thực hiện cuộc tìm kiếm này. Tôi có thể nói rằng nếu đầu đạn giết người được tìm thấy, đó sẽ là một bằng chứng quyết định. Nếu nó xuất phát từ khẩu súng được tìm thấy trong hộc đựng găng trên xe hơi của bị cáo, đó sẽ là một tang vật có ý nghĩa nhất. Nếu trái lại, nó không xuất phát từ khẩu súng đó, phiên tòa này sẽ phải xem xét lại thật kỹ bằng chứng gián tiếp.

“Tôi nghĩ không cần làm gì ở đây nữa. Cảnh

sát đã tìm kiếm mọi xó xỉnh. Chỉ còn mỗi một chỗ chưa được tìm kiếm, và chỗ đó dường như là nơi độc nhất đang nắm giữ manh mối có ý nghĩa.

"Tòa sẽ hoãn lại cho tới sáng mai lúc mười giờ”.

18

PERRY MASON đi sát vào bên cạnh Trung úy TRAGG trong lúc hai người ra khỏi ngôi nhà song lập.

- Ông có muốn nghe tôi nói ? Ông hỏi.

- Tôi xin sẵn lòng nghe, TRAGG đáp.

Mason nói:

- Khi tôi được đưa trở về văn phòng của tôi, ông có thể ghé lại đó một lúc chứ ?

- Đó là một việc làm ám muội, TRAGG bảo.

Mason nói tiếp:

- Và tôi đề nghị ông đừng nói gì với Dillon.

TRAGG đáp:

- Tôi sẽ phải tránh ông Dillon trong một thời gian ngắn. Thực tình, tôi rất lấy làm xấu hổ. Tôi đã không để ý tới một vấn đề quan trọng.

"Chúng tôi đã muốn để căn phòng án mạng đó y nguyên. Chúng tôi đã nhận thấy các cửa sổ đều đóng và cửa sổ phía tây được gài chốt. Vì vậy, tôi đã ghi chú đó là một cửa sổ có gài chốt và chúng tôi đã niêm phong nơi đây bằng băng giấy để cho bằng chứng không thể bị xáo lộn mà không gỡ dấu niêm phong. Đó có lẽ là thói quen tốt, nhưng khi tôi

không thể tìm ra đầu đạn giết người, đáng lẽ tôi cần động não thêm một chút mới phải”.

Nhóm người ít ỏi gồm các luật sư, nhân viên tòa án và sĩ quan cánh sát cùng bước lên phương tiện vận chuyển do văn phòng cảnh sát cung cấp, để được đưa trở về nhà từng người một, Trung úy TRAGG đi theo Perry Mason vào yăn phòng của vị luật sư.

- Nào, Mason, TRAGG bảo, xin ông nói đi.

- Có nhiều đoạn trong cuốn nhật ký của Agnes Burlington hơi khó hiểu và cung cấp bằng chứng vững chắc rằng cô ta đang tống tiền bị cáo.

- Ông cứ nói, TRAGG bảo.

- Chúng tôi đã tiến hành vụ này bằng cách giật lùi. Mason nói. Chúng tôi đã xem xét vấn đề theo quan điểm của bị cáo.

- Còn chúng tôi thì phải xem xét như thế nào ?

- Theo quan điểm của người chết.

- Và như thế sẽ đem lại gì cho chúng tôi ?

- Giả sử ông là một kẻ tống tiền, Mason nói. Ông đang tống tiền một người đàn bà về việc sinh đẻ một đứa con ngoại hôn, ông đang góp nhặt từng số tiền nhỏ. Thế rồi đột nhiên ông tự thấy mình ở vào một tư thế trong đó lời khai của mình sẽ là bằng chứng then chốt cho việc tranh chấp một tài sản hai

triệu đô la. Ông sẽ làm gì bây giờ ? Phải chăng ông sẽ ngồi yên không làm gì cả ?

Trung úy TRAGG vừa nhìn Mason với vẻ trầm ngâm vừa nháy mắt trong lúc ông ta nghiền ngẫm lời nhận xét của Mason. Bỗng nhiên anh thốt lên:

- Mẹ kiếp, không đời nào ! Nếu tôi là một tên tống tiền, tôi sẽ thử tìm cách hốt tiền.

- Đúng vậy, Mason bảo, Agnes Burlington là một kẻ tống tiền. Cô ta đã quyết định hốt tiền.

"Bây giờ chúng ta hãy giả sử cô ta nắm trong tay một số tài liệu dùng làm bằng chứng mà cô ta đang giữ gìn cẩn thận, kể cả mấy tấm hình cũ. Chúng ta hãy giả sử cô ta định tống tiền một người nào đó còn sắt đá hơn cả cô ta. Họ đã đến mức cuối cùng. Cái giá Agnes muốn quá cao khiến cho người kia không trả nổi. Nhưng, vẫn cố đòi cho được giá mình đưa ra, Agnes đã vạch trần tính chất tai hại của bằng chứng cô ta đang giữ.

"Ông cũng như tôi đều biết rằng một tên đạo chích tuyệt giỏi đã hành nghề khi nạn nhân đang ở trong bồn tắm hoặc ở trong buồng tắm đang chuẩn bị tắm. Tiếng nước chảy vào bồn, tiếng nước bắn lên lúc một người bước vào bồn, về sự kiện một người tắm trần truồng là những nhân tố quyết định.

"Các khách sạn lớn thường bị quấy nhiễu bởi bọn đạo chích dùng thủ đoạn gọi một cú điện thoại lúc sớm rồi bảo là đã nhầm số. Người ở trong phòng

đã tỉnh táo và hơi tức giận - lúc giận đến mức không sao ngủ lại được. Anh ta trỗi dậy, đi vào phòng tắm, và bắt đầu mở vòi trước.

- Tên đạo chích, đang đợi sẵn bên ngoài phòng, liền lẻn vào, nhanh nhẹn lấy những gì y muốn rồi thoát ra. Người ở trong phòng không hề nghĩ có chuyện gì bất ổn vừa xảy ra cho đến khi anh ta cần phải trả một món tiền nào đó. Lúc bấy giờ anh ta mới mở ví ra và nhận thấy tiền đã không còn một đồng nào. Đó là một vấn đề mà các khách sạn lớn cần phải chống lại.

“Trong vụ này cũng đã có chuyện xảy ra tương tự như thế. Agnes đang sẵn sàng để tắm. Cô ta đã mở cho vòi nước chảy trong phòng tắm. Kẻ đã dự tính vụ trộm một cách cẩn thận có lẽ đang chờ đợi ở cửa sau mà y đã mở bằng một chìa khóa vạn năng.

“Nhưng Agnes chợt nghe một tiếng động và không quá e lệ, cho nên cô ta xô mạnh cánh cửa mở và bắt gặp kẻ xâm nhập ngay tại trận. Agnes có một khẩu súng. Cô ta không nghĩ mình sẽ phải sử dụng nó, nhưng cô ta vẫn cầm trong tay và khống chế người khách bất đắc dĩ bằng khẩu súng đó ở cách xa một khoảng.

“Bỗng một cơn bão có sấm sét nổi lên. Một ngọn gió mạnh bất thần thổi tung các tấm màn vào trong phòng khiến cho Agnes đang gần như trần truồng bị phô bày ra trước mắt những người từ ngoài đường. Với phản ứng theo bản năng của phụ nữ, cô ta liền với tay đóng cửa sổ. Người khách thấy

có cơ hội tốt và bắn, rồi chiếm đoạt bằng chứng đáng giá hai triệu đô la đối với một bên nào đó trong vụ này.”

- Ông có ý nghĩ nào về người khách đó chứ ? - TRAGG hỏi.

- Ở đây chúng ta hãy sử dụng một chút lý luận, - Mason bảo. - Người khách là một kẻ mang sẵn súng theo trong mình. Người khách đó đến để nói chuyện riêng chứ không có ý định bắn giết, không ngờ rằng Agnes Burlington có thể chìa ra một khẩu súng lục cỡ 32 - có lẽ cũng không ngờ rằng bằng chứng Agnes Burlington đang nắm giữ lại quá tai hại đến mức chuyển biến tình thế ra như vậy.

“Người khách này là một kẻ vẫn thường xuyên mang súng theo trong mình, đặc biệt quan tâm đến hai triệu đô la, có lẽ đang hành động theo một cơ sở trùng hợp với hai người em trai cùng mẹ khác cha của Harmon Halett.”

- Ông muốn nói vị luật sư đại diện cho họ à ? TRAGG hỏi với vẻ hoài nghi.

- Luật sư đâu có mang súng. Mason bảo. Ai vẫn thường mang súng ?

- Các sĩ quan cảnh sát, TRAGG nói, điều đó không có ý nghĩa gì.

- Và các thám tử tư, Mason bảo. Trong vụ này chúng ta có Jarmen Dayton là một thám tử tư, người...

TRAGG búng ngón tay.

- Một tên sát nhân thông thường, Mason nói tiếp, vẫn có thể thủ tiêu vũ khí giết người, nhưng một thám tử tư được phép mang súng chắc sẽ hơi khó khăn hơn trong việc vứt bỏ một khẩu súng. Anh ta không thể giải thích sự kiện mình không còn khẩu súng.

"Trong lúc các nhân viên của ông đang tìm kiếm đầu đạn giết người đó, tại sao ông không ghé thăm Jarmen Dayton, đề nghị cho xem khẩu súng ông ta đang mang, kiểm tra giấy phép sử dụng, bắn thử một vài viên đạn bằng khẩu súng đó, rồi, trong trường hợp ông tìm được đầu đạn giết người, xem thử chúng có khớp nhau hay không ?"

Trung úy TRAGG suy nghĩ kỹ về vấn đề vừa được nêu lên.

- Thế tức là tôi đương không thách chiến người ta, ông ta nói. .

- Anh có mất gì đâu ? - Mason hỏi.

- Có chứ, Dayton có thể kiện tôi đã nghi ngờ một cách quá đáng.

- Và ông sẽ được gì nếu ông làm đúng ? - Mason hỏi.

TRAGG vẫn suy nghĩ kỹ vấn đề đó.

- Một kết thúc ngoạn mục cho một vụ án đã lôi

cuốn sự chú ý của mọi người, Mason vạch rõ, một tài sản hai triệu đô la...

TRAGG đưa bàn tay lên,

- Khỏi phải nghĩ ngợi gì nữa, ông ta nói; ông thắng cuộc.

Chuông điện thoại bỗng reo vang.

Della Street giơ ống nghe lên, nói:

- Xin đợi một lát.

Rồi nàng quay sang Mason:

- Cô điện thoại viên tổng đài bảo cô ta có một điện tín quan trọng vừa được gửi đến theo lối tối khẩn.

- Điện tín của ai ? - Mason hỏi.

- Xin đợi một lúc, - Della vừa nói vừa lướt nhanh cây bút chì trên cuốn sổ tay của nàng trong lúc bản tin được đọc lại qua điện thoại.

- Vâng, tôi đã ghi lại rồi, - Della Street nói vào máy.

Nàng ngước mắt lên nhìn Mason và nói tiếp:

- Trả lời câu hỏi của ông về người gửi điện tín, dường như đó là Harmon Harletl. Bức điện tín, được gửi đi từ Azoes *(quần đảo ở Bắc Đại Tây Dương, thuộc Bồ Đào Nha)*, kể lại rằng ông ta đã bị đắm tàu,

rằng sau khi bơi suốt nhiều tiếng đồng hồ với một cái áo cứu sinh ông ta đã được thủy thủ đoàn của một chiếc tàu đánh cả nhỏ không có radiô vớt lên, rằng ông ta vừa được đưa vào bờ tại Azoes, rằng ông ta nghe tin ông đã tham gia vào một vụ kiện tụng về các điều khoản trong bản chúc thư của ông ta, rằng ông ta đang đáp chuyến phi cơ phản lực đầu tiên có thể kiếm được và sẽ có mặt tại đây vào ngày mai.

Trung úy TRAGG nói:

- Chà, tôi sẽ... là... đồ ngốc

Mason nói với Della Street:

- Cô đừng cho Gertie biết gì hết về chuyện này.

- Tại sao ?

- Cô đã biết Gertie lãng mạn như thế nào. Cô hãy tưởng tượng cô ta sẽ bắt đầu- đoán-trước như thế nào về những gì sắp xảy ra khi Harmon Haslett gặp lại người yêu hai mươi năm về trước và cũng là mẹ của người con ngoại hôn của ông ta - một người đàn bà mà ông ta không bao giờ quên - một người con trai ông ta không hề biết chắc mình có mà chỉ nghi ngờ.

- Còn bà hoàng Ellen Adair, Della Street nói, chuyện gì sẽ xảy đến với bà ta ?

Mason quay sang Trung úy TRAGG.

- Nếu ông sẽ bận rộn với đầu đạn giết người đó và khẩu súng của Jarmen Dayton, chắc là có khả năng Ellen Adair sẽ được thả ra đúng vào lúc Harmon Haslett đến đây.

- Ông đẩy tôi vào những tình huống ghê tởm nhất, TRAGG nhe răng cười rồi một lát sau hỏi: Ông có định công bố các chi tiết của bức điện tín này cho báo chí hay không ?

- Không, - Mason đáp, - việc đó là của ông. Đây là một phần công trạng ông được bù lại do sự cộng tác của ông.

TRAGG do dự một lát, rồi đưa bàn tay phải ra.

- Thỉnh thoảng ông lại làm cho tôi phát điên lên, ông ta nói, nhưng ngay lúc này tôi xin đề nghị ông ngồi ở đầu bàn.

19

ĐÚNG MƯỜI GIỜ, Chánh án Elwell mở cửa ra khỏi văn phòng riêng và ngồi lên ghế.

- Đề nghị mọi người đứng lên, viên mõ tòa cất tiếng.

Toàn bộ phòng xử án đứng chăm chú nín thở.

Riêng chánh án Elwell vẫn ngồi. Viên mõ tòa gõ búa rồi nói tiếp:

- Xin tất cả hãy ngồi xuống. Phiên lòa bắt đầu.

Chánh án Elwell nói:

- Nhân dân chống Ellen Calvert, còn có tên là Ellen Adair.

«Tòa cảm thấy rằng, vì việc khởi tố mà Tòa sắp tiến hành, Tòa cần phải trình bày một số sự kiện để không gây ra một sự hiểu lầm nào về việc khởi tố của Tòa hoặc những gì đang diễn ra...

«Khi cảnh sát bước vào căn buồng đã xảy ra án mạng, họ nhận thấy các cửa sổ đều đóng và gài chốt, các tấm màn đều kéo sát lại. Để giữ nguyên hiện trường như họ đã tìm thấy, cảnh sát niêm phong các cửa sổ này, và hình như các cửa sổ chưa hề được mở ra cho tới ngày hôm qua khi, theo đề nghị của luật sư biện hộ, cửa sổ phía tây mới được mở ra và ngay lúc đó người ta đã nhận thấy trong

một vật nào đó, có thể đoán chừng là một viên đạn, đã để lại một lỗ nhỏ ở phần dưới của tấm chắn, một phần bị che khuất bởi bệ cửa sổ đóng kín.

“Một cuộc tìm kiếm phía ngoài cửa sổ - một cuộc tìm kiếm đã được giảm bớt khó khăn bằng cách bới mặt đất lên trên một mảnh dài rồi rà kỹ mảnh đất đó theo phương thức đãi vàng - đã để lộ ra vật mà giờ đây cảnh sát cảm thấy chắc chắn là đầu đạn giết người.

“Một người bị tình nghi mới đã vào cuộc - viên thám tử tư từ Cloverville đến tên Jarmen Dayton. Đầu đạn giết người được cảnh sát tìm ra rõ ràng xuất phát từ khẩu súng của Dayton.

«Tòa đã cấp phát lệnh lục soát hành lý của Jarmen Dayton và cảnh sát đã phát hiện nhiều tài liệu viết tay của người chết, Agnes Burlington, và nhiều bức hình rõ ràng đã bị tước đoạt khỏi tay người chết lúc án mạng xảy ra.

“Trong tình huống này, Tòa cảm thấy không còn sự lựa chọn nào khác hơn bác bỏ vụ chống Ellen Adair.

«Trong một cuộc thẩm vấn sơ bộ như thế này thông thường Tòa vẫn tự hạn chế trong việc xét lại bằng chứng để xem thử có đủ bằng chứng biện minh cho việc bắt giữ bị cáo đưa ra xét xử hay không, và Tòa không quan tậm đến vấn đề bị cáo có tội hoặc vô tội. Trong trường hợp hôm hay, Tòa tin chắc rằng sự việc Agnes Burlington bị giết là kết quả

những hoạt động tội ác của bọn người khác với bị cáo. Vì vậy, Tòa bác bỏ vụ án chống Ellen Calvert, còn có tên là Ellen Adair, và Ellen Calvert được phóng thích khỏi nhà giam".

Tiếng vỗ tay vang động một cách cuồng nhiệt trong phòng xét xử. Chánh án Elwell đành bất lực, không sao bắt cử tọa giữ bình tĩnh được; rồi với một nụ cười yếu ớt, ông đứng lên khỏi ghế..

Đúng lúc đó cánh cửa mở ra hành lang chợt bật tung và một người đàn ông cao lớn chạy vào lối đi giữa các dãy ghế.

Ellen Adair, đang đứng với dáng điệu chững chạc như bà hoàng, mỉm cười một cách yếu ớt với cử tọa đầy nhiệt tình, đột nhiên sững người đi với đôi mắt mở rộng, trong lúc người đàn ông chen qua đám đông bước tới bên cạnh bà ta.

- Ellen ! - Ông ta kêu lên.

Ellen cố giữ trầm tĩnh, nhưng giọng bà ta vẫn run nhẹ.

- Hello, Harmon, - bà ta đáp lại.

Harmon do dự một lúc, rồi bỗng nhiên, trong lúc đôi mắt của ông nhìn chăm chú vào Wight Baird lúc đó đã đến đứng bên cạnh mẹ, ông ta bảo:

- Em khỏi cần nói với anh, Ellen. Nó giống hệt ông nội của nó là ông cụ Ezekiel Haslett.

Ellen buông một hơi thở dài, rồi nói:

- Em nghĩ nó đang cần sự rèn luyện trí tuệ của một người cha.

Tới lúc đó, Harmon Haslelt đưa hai cánh tay ra, ôm Ellen Adair vào lòng, và giữ chặt bà trong lúc những ánh đèn sáng lòa của các nhiếp ảnh viên báo chí tràn ngập phòng xử án.

Mason nhe răng cười với Della Street.

- Tôi nghĩ, - vị luật sư bảo,- đây chính là nơi chúng ta đã về đích.

HẾT

VỤ ÁN HOA HẬU ÁO TẮM

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN QUỐC THỦ

Biên tập: THÁI THÀNH ĐỨC PHỔ

Vẽ bìa

TRƯƠNG PHÚ HÒA

Trình bày THANH Y

Sửa bản in

CHẾ BẰNG SƠN

In 4.000 cuốn khổ 13x19 tại Xí nghiệp in số 3, 387 Trần Hưng Đạo, Quận 1. Thành phố Hồ chí Minh. Số xuất bản: 09D/VK.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 1990.